

André Gide
Bùi Giáng

TRƯỜNG HỌC đòn bả

THỰC NỮ HỌC ĐƯỜNG
(*L'École des Femmes*)



VHSC

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

TRƯỜNG HỌC
đờn bà

(THỰC NỮ HỌC ĐƯỜNG)

L'Ecole des Femmes

của André Gide

Bùi Giáng dịch trên bản tiếng Pháp

của nhà xuất bản Gallimard năm 1961

VHSG xuất bản lần đầu năm 2008

André Gide

TRƯỜNG HỌC
đờn bà

(THỰC NỮ HỌC ĐƯỜNG)

Nhà trường của gái lớn lên
Phiêu bồng rất mực còn nên nói nhiều
Sích mệnh trở mộng đắm chiều
"Tám lòng Nhi Nữ cũng xiêu Anh Hùng"
NGUYỄN DU

Di cảo VII



VHSG

MỤC LỤC

THỰC NỮ HỌC ĐƯỜNG

■

PHẦN THỨ NHẤT

13

■

PHẦN THỨ HAI

(Hai mươi năm sau)

79

■

KẾT THÚC

179

GENEVIÈVE

hay là

CHUYỆN TÂM SỰ DỜ DANG

185

■

PHẦN THỨ NHẤT

139

■

PHẦN THỨ HAI

279

Lời thưa

Đã 10 năm *"Trung Niên Thy Sĩ"* *"Tứ biệt cõi trần"*: thời gian trôi nhanh, *"nước dưới cầu vẫn chảy"*, trong cũng như ngoài giới văn học nghệ thuật, có lẽ mỗi khi nhắc đến tên Bùi Giáng, mỗi người hẳn có những hình dung riêng biệt? Quả thật vậy! Vì quanh ông có quá nhiều *"giai thoại"* mà đã là *"giai thoại"* không ít nhiều đều mang tính hư cấu. Hào quang của những giai thoại ấy đã biến ông thành con người đầy những nét đặc biệt, gọi sự chú ý của quần chúng.

Năm 1993, ông đã có thư ngỏ gửi đến bạn đọc, ông viết: *"Thân Gửi Bạn Đọc Bây Giờ - Tôi tên là Bui Van Búi - tức Búi Giáng Bùi - gửi tập thơ "cuối cùng" này tới bàn tay bạn đọc Tám nguyên bình sinh của tôi bây giờ là: "Mong mỗi một điều duy nhất: đừng bao giờ bạn đọc bận tâm về bất cứ lời bàn bạc nào thật hay giả của bất cứ "bạn hữu" nào đó xưa nay của tôi ở Việt Nam hoặc ở hải ngoại". Kính bút - Bùi Giáng, 93"*.

Từ năm 1993 gia đình chúng tôi đã cố gắng để chuyển tải, giới thiệu những tác phẩm mới hoặc cũ của ông đến bạn đọc cũng không ngoài mục đích mong muốn bạn đọc qua tác phẩm đến với ông một cách nhẹ nhàng và trung thực hơn.

Bùi Giáng trở lại với sáng tác từ đầu thập niên 90. Ông sáng tác rất mạnh và đều cho đến cuối đời. Chúng tôi đã giới thiệu đến bạn đọc một số thi tập: *Rong rêu (1995)* *Đêm Ngắm Trăng (1996)*, *Như Sương (1998)* và một số thi

tập ở nước ngoài: *Thơ Bùi Giáng* (Thế kỷ 1994), *Thơ Bùi Giáng* (Cali 1995), *thơ Chớp Biển* (Cali 1996). Cùng với việc xuất bản các thi tập, chúng tôi đã tái bản một số tác phẩm văn học dịch thuật, giảng luận của ông.

Sau ngày Ông về "*Một cõi khác*" (17/8/Mậu Dần), số lượng di cảo ông để lại khá lớn gồm nhiều thể loại: *Thơ, một số bản dịch về văn chương, triết học của tác giả ông ưa thích như Albert Camus, André Gide...*

Thời gian qua chúng tôi đã gửi đến bạn đọc các thi tập (di cảo): *Mười hai con mắt* (di cảo I), *Thơ vô tận vui* (di cảo II), *Tuyết băng vô tận xứ* (di cảo III), *Mùa màng tháng 4* (di cảo IV), *Thơ vịnh họa* (di cảo V).

Nhân kỷ niệm 10 năm ngày "*Trung Niên Thy Sĩ*" về "*một cõi khác*" (17/08/Mậu Dần – 17/08/Mậu Tý) chúng tôi thực hiện hai di cảo:

1. Thi tập *Rót hột phiêu bồng* (di cảo VI)
2. Tác phẩm văn học dịch: *Trường học đờn bà* (Thục nữ học đường) (di cảo VII) (L'école des Femmes của André Gide) và tái bản tác phẩm *Lễ hội tháng ba*, như một món quà gửi đến bạn đọc và cũng là nén nhang lòng thấp lè tè để tưởng nhớ đến ông.

Thời gian tới, khi điều kiện cho phép, gia đình chúng tôi sẽ cố gắng giới thiệu những di cảo của ông đến với độc giả được trọn vẹn hơn.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn NXB Văn Nghệ, NXB Văn Hóa Sài Gòn đã giúp đỡ và hỗ trợ để tác phẩm của ông đến kịp với bạn đọc trong dịp kỷ niệm lần này.

Quỳnh Na

L'ÉCOLE DES FEMMES

Bùi Giáng dịch

TÂM TÌNH LÚC DỊCH:

“Rằng từ ngẫu nhi ra hoa
Âm thầm ngó thấy thiết tha sự tình
Nghĩ rằng sự thể quá xinh
Luống từng quá đẹp quá đỉnh ninh lời...”

L'ÉCOLE DES FEMMES

Tặng Edmond Jaloux
của “trường hữu u nhân bi Tấn Huệ...”
Kỷ niệm thân thiết những cuộc chuyện trò 1896

*(Trong tác phẩm này, André Gide
ý muốn châm rài kẻ cà ti mi nói về
tâm hồn, tâm lý những kẻ cao nhả
u trăm dầm thắm yêu nhau?, mà sử
dụng ngôn ngữ loài người vô tận tục
tiu chúng sinh bằng một ngữ u u u
nhiên trường kỳ kham nhẫn_)*

Người dịch tạm ghi

Ngày 1 tháng 8 năm 1928

Thưa ông,

Sau nhiều lần do dự, tôi quyết định gửi ông những tập giấy này, bản đánh máy tập nhật ký của má tôi để lại cho tôi. Bà chết ngày 12 tháng 10 năm 1916 tại bệnh viện X..., tại đó trải qua năm sáu tháng bà săn sóc những người mang bệnh truyền nhiễm.

Tôi chỉ xin được phép sửa đổi những tên riêng... tôi để ông tự do xuất bản những trang giấy này nếu ông nghĩ rằng đọc chúng có thể có chút lợi ích nào đối với một ít người phụ nữ trẻ. Trong trường hợp đó, L'École des Femmes ắt sẽ là một nhan đề khiến tôi thỏa thích, nếu ông không cho rằng dùng nhan đề ấy sau Molière, thì có phần sỗ sàng. Tất nhiên những tiếng "phản thứ nhất, phản thứ nhì, phản kết thúc" là do tôi thêm vào.

Xin ông đừng tìm tôi dò hỏi để biết tôi là ai, và xin ông cho tôi được phép không ký tên thật của tôi dưới lá thư này.

GENEVÈVE D...

PHÂN THỨ NHẤT

Ngày 7 tháng 10 năm 1894

Bạn thân ơi,

Chùng như tôi viết cho anh. Tôi chẳng bao giờ viết nhật ký. Tôi cũng chẳng bao giờ viết cái gì ngoài vài bức thư từ qua loa. Và tôi ắt sẽ viết thư cho anh, thật thế, nếu tôi không gặp anh, thấy anh hàng ngày. Nhưng nếu tôi phải chết trước anh (ấy là điều tôi mong ước, bởi vì cuộc sống không có anh, tôi thấy chỉ còn là sa mạc), anh sẽ đọc những giòng này; để lại cho anh tập giấy này tôi cảm thấy dường như lìa bỏ anh, sự ấy không đến nỗi quá đau lòng... có lẽ... một chút an ủi khi lìa đời... ngậm cười chín tuổi... nhưng tại sao lại nghĩ tới cái chết, đang khi chúng ta có cả một cuộc đời ở trước mặt mình?

Kể từ ngày tôi quen biết anh, nghĩa là từ ngày tôi yêu anh, cuộc đời hiện ra với tôi quá đẹp, quá hữu ích, quá quý giá, đến nỗi tôi muốn không để cho

mất mát một chút gì; trong tập giấy này tôi sẽ cứu vớt tất cả những mảnh vụn của niềm vui hạnh phúc đời tôi. Và mỗi ngày tôi phải làm gì, sau khi anh từ biệt tôi, nếu không là sống những giờ phút trở lại trôi qua nhanh, mơ màng hồi tưởng, truy niệm sự hiện diện của anh? Trước ngày gặp gỡ anh, tôi từng đã đau khổ, tôi đã có nói với anh điều đó, tôi đã đau khổ cảm thấy cuộc sống của mình tẻ nhạt, vô dụng không biết phải dùng nó để làm gì. Không có gì tôi thấy hào huyền phù phiếm cho bằng những công việc phù hoa thế tục, xã giao luộm thuộm lơ lảo, mà cha mẹ tôi thì cứ lôi kéo tôi vào vòng; và trong chốn ấy tôi thấy những bạn gái tôi hí hửng thích thú thỏa thuê với tất cả nhiệt tình tim máu. Một cuộc sống không tận tụy không hy sinh, không một lời “vàng-tạc-đá-vàng-thủy-chung”, một cuộc sống như thế không thể nào thỏa mãn được tôi. Anh cũng biết rằng tôi từng nghĩ tới việc làm nữ-y-tá coi sóc bệnh nhân, hoặc làm cô tiểu-tỷ-tỷ (cô chị nhỏ nhỏ) của những kẻ khốn khổ bần cùng. Cha mẹ tôi nhún vai một cái, lúc tôi nói với ông bà nghe cái ý nguyện của tôi. Ông có lý lắm lúc nghĩ rằng mọi thứ lếu lảo ấy sẽ nhượng bộ, sẽ nhường bước rút lui có trật tự, lúc nào tôi gặp được một kẻ nào mà linh hồn tôi có thể bất ngờ đắm say choáng váng. Tại sao ông bố ngày nay không muốn chấp nhận, không chịu nhận thấy rằng cái kẻ ấy, cái kẻ nào ấy ấy, chính ấy là anh? Tôi viết tẻ lắm, anh thấy không. Cái câu tôi vừa viết

vừa khóc vừa rồi, tôi thấy nó gớm guốc quá. Đã thế, sao tôi còn đọc lại? Tôi chẳng biết ngày sau tôi có sẽ luyện tập viết văn cho hay. Dù sao, cũng chẳng phải là hì hục chăm chỉ, chuyên tâm.

Tôi đã nói rằng trước ngày gặp anh, tôi từng tìm kiếm một mục đích cho đời mình, và ngày nay anh là mục đích của tôi, việc làm của tôi, công việc của tôi, cả cuộc đời của tôi nữa, và bây giờ tôi chỉ còn có tìm kiếm anh mà thôi. Tôi biết rằng xuyên qua anh, bởi anh, nhờ cậy anh, mà tôi có thể thu nhận được nơi tôi cái tốt đẹp nhất của mình; tôi biết rằng anh phải dẫn dắt tôi, đưa đường dẫn lối cho tôi bước, đưa tôi về chân, thiện, mỹ, về chí cao thượng đế. Và tôi yêu cầu thượng đế giúp tôi thắng được sự cường kháng của cha tôi; và tôi viết ra đây lời cầu nguyện thiết tha nồng nhiệt của tôi, như đường để giúp nó hiệu nghiệm hơn, vì được viết ra: Hỡi Thượng Đế, đừng buộc con phải bất tuân lời khuyên bảo của ba con. Thượng đế biết rằng Robert là người của con yêu, và con chỉ có thể lấy một người bạn trăm năm, là chính anh ấy mà thôi.

Thật ra, chỉ từ hôm qua tôi mới hiểu rõ mục đích đời tôi phải như thế nào. Vâng, chỉ khởi từ cuộc nói chuyện ấy, ở trong vườn Tuyn-Lan-Ry (dans le jardin des Tuileries), nơi ấy anh ta đã khiến tôi mở mắt ra nhìn thấy vai trò của người phụ nữ trong đời sống của những hoàng đại trượng phu. Tôi khờ dại đến nỗi quên băng mắt, tiếc thay, những ví dụ

mà chàng đã đưa ra cho tôi rõ; nhưng ít ra tôi cũng ghi nhớ được chút này: ấy là cuộc đời tôi toàn thể từ nay phải chuyên tâm hiến cho chàng để giúp chàng thành tựu cái định mệnh vinh quang của mình. Hiển nhiên, ấy chẳng phải là lời chàng đã nói với tôi, bởi vì chàng khiêm tốn; nhưng ấy là điều tôi tự suy nghĩ ra, bởi vì tôi rất kiêu hãnh vì chàng, cho chàng, bởi chàng. Huống nữa, tôi tưởng rằng khiêm tốn, chàng có ý thức rất rõ về tài đức của mình. Chàng không giấu giếm, chàng có nói với tôi rằng chàng có rất nhiều cao vọng.

“Ấy chẳng phải là tôi khu khu thiết gì chuyện hãnh tiến, bạo phát”; – anh nói thế với một nụ cười rất dễ thương –; nhưng điều thiết yếu là tôi phải làm cho thành công (có kết quả) những ý tưởng tôi tiêu biểu, tượng trưng.”

Tôi rất muốn cha tôi nghe được lời nói ấy. Nhưng đối với Robert, ông bố tôi quá cố chấp đến nỗi ông có thể thấy trong lời nói ấy cái mà ông gọi là... không! Tôi không muốn viết lời ấy ra: làm sao ông không hiểu rằng với những lời ráo riết đó, ông không làm cho Robert phải tổn thương, mà chính tự mình ông làm tổn thương mình?

Cái khiến tôi quý chuộng nơi Robert ấy chính ở chỗ: chàng không có tâm hồn tự mãn; đối với chính mình, chàng luôn luôn tỉnh thức, luôn luôn biết tự mình đối với mình phải như thế nào. Ở bên chàng, tôi thấy dường như mọi kẻ khác đều không biết gì

về cái điều ta có thể gọi tên ra là: phẩm cách. Với tư cách đó, chàng tha hồ áp đảo tôi thế nào chả được, nhưng những lúc chúng tôi đôi lứa riêng ở bên nhau, chàng bận tâm giữ ý: không bao giờ để cho tôi cảm thấy sự tình kia. Hơn nữa, tôi nhận thấy rằng tôi có thể cảm thấy mình quá bé-bỏng-gái-choai-choai, thì chàng hý hước chịu chơi, làm ra vẻ mình cũng cũng là bé-bỏng-con-traai-choai-choai-bé-bé. Nhân vì hôm qua tôi trách chàng về chuyện đó, thì thành linh về mặt chàng thay đổi hẳn, và rất trang nghiêm, chàng thấp giọng thì thảo nho nhỏ, với một niềm nổi gi như thể luyến tiếc nhớ nhung khiến say lòng, mê mẩn:

– Con người ta chỉ là một đứa bé già nua, bé con già cỗi, – vừa nói chàng vừa đặt đầu mình lên hai đầu gối của tôi, nhân vì lúc bấy giờ chàng ngồi xổm bên hai bàn chân tôi.

Quả thật sự tình ấy sẽ thấm thương xiết bao, nếu bao nhiêu lời lẽ tiếng tiếng kiêu diễm đậm đà, đôi khi sâu xa ý nghĩa, mang nặng tâm tình, mà để cho phôi pha đi mất. Tôi tự hứa với mình phải ghi chép lại trong tập này, càng nhiều bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Chàng sẽ thấy thỏa thích ngày sau, lúc tìm thấy trở lại chúng, tôi chắc chắn như thế.

Ấy là lập tức sau khi chúng tôi nảy ra ý định viết nhật ký. Và tôi không hiểu tại sao tôi nói: chúng tôi. Cái ý định ấy, cũng như mọi mọi những ý định tốt, thẳng thẳng đều là ý chàng; tóm lại, chúng tôi

cùng nhau định ước cả hai cùng viết, nghĩa là mỗi đứa một phía mình viết cái mà chàng gọi là: lịch sử đời chúng tôi. Đối với tôi việc ấy dễ dàng bởi vì tôi hiện hoạt là duy chỉ bởi chàng. Nhưng về phía chàng, tôi không tin là chàng đạt tới được, cho dầu là chàng không thiếu thời giờ. Hơn nữa tôi lại càng thấy rằng xâm chiếm quá nhiều tâm trí chàng, ấy là điều không tốt. Tôi đã dài dòng nói với chàng là tôi hiểu chàng còn có công việc làm ăn, còn có tư tưởng để tư lự, còn có cuộc sống xã hội, chúng không cho phép tình yêu của chúng tôi làm trở ngại, nghẽn lối; và nếu chàng là tất cả cuộc sống của tôi, thì tôi lại không thể và không nên là tất cả cuộc sống của chàng. Tôi ắt sẽ thích thú tò mò muốn biết chàng đã ghi lại những gì về thấy thấy những thứ kia trong nhật ký của chàng; nhưng chúng tôi đã long trọng thề ước là không đứa nào được cho đứa kia xem nhật ký của mình.

– Chỉ như thế thì nhật ký mới có thể là chân thành, thành thật, chàng nói thế và ôm tôi hôn (hít), không phải hôn lên trán, mà quả nhiên xác thực là hôn vào khoảng giữa hai con mắt, như chàng vẫn thường thường chịu chơi dám làm thế lắm.

Mặt khác, chúng tôi thỏa thuận rằng kẻ nào trong hai đứa chúng tôi, mà chết trước đứa kia, thì phải để lại cho đứa kia tập nhật ký của mình.

– Điều ấy hiển nhiên; cố nhiên là như thế, – tôi nói có phần ngốc nghếch một chút nào.

- Không phải, không phải, - chàng tiếp lời với giọng nói rất nghiêm trọng, - Điều cần phải hứa với nhau là đừng phá hủy tập nhật ký.

Anh đã mỉm cười khi tôi nói rằng tôi sẽ chẳng biết nhét cái gì vào ở trong ấy, ở trong tập nhật ký ấy. Thế mà, thế đấy, tôi đã viết đầy nhóc bốn trang trong tập. Tôi khó khăn lắm mới kềm chế mình không đọc trở lại; nhưng nếu đọc trở lại, ắt tôi càng vất vả lắm mới kềm chế được mình không xé vụn những trang này đi. Điều xui tôi ngạc nhiên, ấy là tôi bắt đầu cảm thấy thích thú với cuộc viết nhật ký này.

Ngày 12 tháng 10 năm 1894

Thình lình Robert được gọi về Perpignan về bên bà mẹ; chàng đã nhận những tin tức không được tốt cho lắm.

- Em hy vọng sẽ chẳng có gì trầm trọng, - tôi nói với chàng như thế.

- Người ta luôn luôn nói thế, - chàng đáp lại với một nụ cười nghiêm trọng cho thấy đáy lòng chàng thật bận bịu lo lắng biết bao. Và tôi liền tự thấy bức với mình vì lỡ thốt câu nói vô lý vô nghĩa kia.

Nếu cần phải dọn đi hết, bốc đi hết, khai trừ ra khỏi cuộc đời tôi mọi mọi những cử chỉ, mọi mọi những lời ăn tiếng nói tầm phào, những câu tầm ruồng rỗng tuếch khi trò chuyện, thì thử hỏi còn lại

những gì rơi rớt lại nữa? Và cần phải có tiếp xúc một con người cao nhã mới khiến tôi nhận thấy ra sự đó! Cái tôi ca ngợi điều tôi quý chuộng nơi Robert, ấy chính ở chỗ chàng chẳng nói gì chẳng làm gì giống như bất cứ ai ai; và cũng vậy, nơi chàng chẳng có gì là cầu kỳ kệch cỡm, tự thị, tự mãn. Tôi tìm kiếm lâu lắm cái tiếng nào thích đáng để biểu thị đặc tính đáng đáp chàng, y phục, những câu chuyện của chàng, dáng điệu của chàng; “độc đáo” thì hơi nặng; “đặc biệt”... “riêng biệt”... Không, không phải; dùng tiếng “cao nhã” thì đúng hơn; và tôi muốn người ta dùng dùng tiếng ấy cho ai khác. Cái tính cách phi thường cao nhã ấy trong toàn thể con người chàng, những cách điệu của chàng, tôi nghĩ rằng cái ấy do tự chàng mà có, bởi vì chàng từng cho tôi biết rằng, từng có để cho tôi hiểu rằng gia đình chàng, tộc họ chàng khá tầm thường. Chàng bảo rằng mình chẳng có chi phải hổ thẹn ngượng ngùng vì cha mẹ chàng thông tục: nhưng điều ấy còn cho hiểu rằng một bản chất ít thẳng thắn hơn, ít cương trực, ít cao thượng hơn, không khảng khái bằng, ắt có thể ngượng ngùng trong sự tình sự hướng ấy. Cha của chàng hình như là dân thương mại, bán buôn. Robert mất cha lúc còn trẻ lắm. Chàng ít muốn nói tới điểm ấy, và tôi không dám hỏi gì nhiều. Tôi tưởng chàng rất yêu quý bà mẹ. Chàng hay đùa rồn ngâm câu ca dao:

“Mẹ ơi, con mẹ hư rồi

Nói chi nam tử trong đời một trang!”

- Chỉ riêng đối với bà ấy là cô có lý để ganh tị mà thôi, - chàng có nói với tôi như thế, ngày chúng tôi chưa thân mật xưng hô “anh anh em em” với nhau. Chàng có một người em gái đã qua đời. Tôi muốn lợi dụng thời gian chàng vắng mặt, rảnh rỗi, tôi xin kể ra đây do đâu chúng tôi quen biết nhau. Má tôi có ý muốn đưa tôi đến nhà ông bà Darblez có mở tiệc trà, và khách đến dự sẽ được nghe một nhạc sỹ Hung-gia-lợi rất mực tài ba chơi đàn vi-ô-lông-xê-n rất bảnh, nghe nói thế; nhưng tôi lấy cớ đau đầu chóng mặt để được thông dong ở nhà một mình... với Robert. Ngày nay tôi không còn hiểu được nữa vì sao tôi đã từng có thể bị những trò tiêu khiển, những “vui chơi thể tục” quyến rũ lâu ngày đến thế, hay nói đúng hơn, tôi hiểu quá rõ là cái điều tôi thích thú trong những cuộc vui chơi ấy toàn nhiên là bởi chúng làm thỏa mãn lòng ham thích hư vinh của tôi. Ngày nay tôi chỉ còn biết tìm sự tán thành, khen ngợi của Robert, thì tôi cần gì nữa mà làm vui lòng đẹp ý kẻ khác; chỉ duy vì Robert, vì mối hài lòng của chàng mà tôi xử sự. Tuy nhiên, trong cái thuở bấy giờ, rất gần gũi đó, mà cũng rất xa xăm đó, làm sao tôi không cảm thấy thích thú vô cùng trước những nụ cười tán thưởng, những tiếng ngợi khen; và ngay cả những cơn ganh ghét, đố kỵ, của vài người bạn gái nữa, cũng khiến tôi cảm thấy khoan khoái cõi lòng; chẳng hạn, tỷ như trong một buổi họp tấu, tôi chơi dương cầm đánh bản hòa âm thứ năm

của Beethoven (và quả thật tôi chơi rất bảnh) thì cô Rosita chơi xô-lô (solo)! Tôi làm ra vẻ khiêm tốn, nhún nhường, mà thật ra xiết bao niềm tự mãn rạo rực trong tôi, thấy mình đón nhận được nhiều khen ngợi tán tụng hơn cô Rosita! “Rosita, chả có gì phải ngạc nhiên; một kẻ hành nghề chuyên môn; nhưng còn cô Eveline thì... thì...” những kẻ hoan hô tung bừng nhất, là những kẻ chẳng hiểu gì về âm nhạc cả. Tôi biết rõ thế, vậy mà vẫn hoan hỷ thu nhận những lời tán tụng tán dương của bọn họ; đáng lẽ tôi phải mỉm cười rẻ rúng... Tôi lại còn nghĩ: “Dù sao, bọn họ cũng có khiếu thưởng thức nhiều hơn là tôi tưởng.” Thế là thế vậy, tôi tự hiển mình cho cuộc phô trương khoe tài nhằm nhí ấy... Vâng; tôi thấy rõ mối thích thú có thể có của người ta; ấy là mối thích thú giấu cọt chơi. Nhưng, trong một buổi họp mặt tìm vui thích vui đùa, luôn luôn tôi cảm thấy chính mình là kẻ lố lảng nhất. Tôi biết rằng tôi chẳng xinh đẹp bao nhiêu, chẳng có tí tài tình bao nhiêu, phong nhã bao nhiêu và tôi cũng không hiểu rõ Robert đã tìm thấy cái gì ở nơi tôi khiến anh phải mê mẩn mên chuộng. Để nổi bật chút gì giữa đám bạn, tôi chẳng có phương sách nào khác ngoài chút tài năng tầm thường đánh dương cầm gọi là tạm tạm thế thôi, và, mấy ngày rày, tôi bỏ, không chơi dương cầm nữa, bỏ vĩnh viễn, có lẽ. Ích gì? Robert không thích âm nhạc. Đó là cái khuyết điểm duy nhất của chàng như tôi được biết. Nhưng mặt khác, chàng lưu tâm tới hội

họa một cách rất mực thông minh, rất mực thông
trải ngọn ngành, khiến tôi phải lấy làm lạ sao chàng
lại chẳng bước vào vòng hội họa mà mài miệt cho
tuế nguyệt phôi pha. Khi tôi nói với chàng điều ấy,
thì chàng mỉm cười và giải thích cho tôi rằng khi ta
bị “phiền lòng não dạ” (đó là tiếng chàng dùng) bởi
quá nhiều phú bẩm lung tung, níu kéo nhau, chèo
kéo nhau, khiến ta hầu như phải ngột hơi, ngạt thở,
thì cái việc khó khăn khảm kha lớn ấy là đừng có
coi quá trọng những tài năng thiên phú nào ít đáng
được sở hữu nhất. Muốn bận tâm thật sự chăm lo dùi
mài miệt mài với hội họa, thì buộc phải hy sinh quá
nhiều những thứ khác, và chàng còn nói với tôi rằng
chàng nhận thấy: không phải chăm lo hội họa mà
chàng phụng sự đắc lực nhất cho đời, thì đào đâu ra
cái “lèo đèo đi về chiêm bao” của tồn sinh siêu việt?
Tôi tưởng chừng như có lẽ chàng muốn làm chính
trị, nhưng chàng không có nói rõ rệt rõ ràng một-
cây-ráo-riết ra cái điều đó với tôi. Dù sao, dầu chàng
có trù định quyết làm cái gì gì chẳng nữa, tôi vẫn
tin chắc chắn là chàng sẽ thành công. Và có điều
là cái gì có thể khiến tôi buồn bã chút ít, ấy là cảm
thấy rằng chàng cần quá ít sự giúp đỡ của tôi mà vẫn
thành công bất cứ việc gì. Nhưng mà chàng tốt bụng
đến nỗi chàng giả vờ như không thể nào không nhờ
cây đến tôi, và trò chơi chon von ấy quả thật xiết
bao dịu dàng êm ái đối với tôi, đến nỗi không tin mà
vẫn cứ hăm hở chịu chơi vào cuộc một cách rất mực

thỏa thích hân hoan.

Tôi chợt thấy mình để lơi cuốn đi lải nhải nói mãi về mình, là điều mà tôi từ đầu đã tự hứa đừng làm điều ấy. Xiết bao hữu lý hữu tình hữu nghĩa, là cái điều mà u u mà Tu-Viện-Trưởng-Pháp-Vân-Trụ Trì-Long-Hoa-Hội-Thượng đã từng có phen hống động Vũ-Lâm-Xuân với cái Lời Ăn Tiếng Nói của Vô Cùng Vô Tận Vô Biên Vô Nhai Vô Ngạn của danh thép chịu chơi Thần Thông Tam Muội mà rằng – “...
...”

- “Chớ để hồn con bị vương bầy
Trong vòng cạm bẫy của cái “tôi”
Tự mãn tồn sinh chơi lộng lẫy
Cuộc cờ thế giới bách niên bơi...”
- “Tàng hữu u nhân bi Tấn Huệ
Trường Ca Sa Mạc ruột rà phơi...
Mặt Nạ tồn sinh chơi triệt để
Thần Thông Du Hý tuyệt tô bơi...”
- “Lục nguyệt bồi phong bằng tảo địa
Nhất thời thanh quyết thị Oanh-Thôi...”

Vâng! Tu-Viện-Trưởng-Pháp-Vân-Địa Bredel, có lý xiết bao lúc nhắc nhở chúng ta hãy coi chừng những cạm bẫy của lòng vị kỷ lêu bêu, vốn luống từng đã biết mang cái mặt nạ của tận tuyệt hy sinh, tự quên mình và thị hiện huy hoàng là tình thương yêu vô tận. Người ta thích tận tụy hy sinh, chỉ duy là do hăm hở náo nức nghĩ rằng mình là một trang

tu my nam tử, -“yếu vi thiên hạ kỳ”, và người ta sẵn sàng phồng cái lỗ mũi lên, phò phè thở ra cái lời vàng tiếng ngọc rồn rang rỗng tuếch “vòng trời đất dọc ngang ngang dọc, nợ tang bồng vay trả trả vay, chí làm trai nam bắc đông tây...” Ấy là cái huênh hoang ngă mạn của những Công Trứ Uy Viễn Tướng Công? của những Cao Bá Quát bất quá chỉ vêu vao tự đắc “cảnh phù du trông thấy cũng nực cười!”

- Hỡi ôi!

Vị Tu Viện Trưởng Chơn Không Bredel tiếp tục nói: “kẻ nuôi dưỡng tinh thần hy sinh tuyệt đối, ắt là kẻ chỉ được Thượng Đế Chí Tôn biết được biết đến mà thôi, kẻ ấy chỉ chờ đợi ở riêng duy nhất đáng Thế Tôn cái cảm thông nhìn thấy và cái phần thưởng vô lượng vi vu.

Tuy nhiên tôi nghĩ rằng không có gì dạy ta hiểu cái tấm lòng khiêm tốn lễ nhượng, bằng cách điều yêu thương một con người cao nhâ. Chính ở bên Robert, tôi mới thể hội được rõ ràng bản thân tôi thiếu thốn cái gì, và cái chút xiu cón con gì của tôi có được, tôi muốn đem nó ra bồi đắp thiết tha thêm vào cho chàng “y-chang” vậy... Nhưng tôi khởi hành đi bước đầu tiên là để kể lại cái bước khởi đầu của lịch sử **chúng tôi**; và trước hết, chúng tôi đã gặp gỡ nhau như thế nào.

Ấy là cách đây sáu tháng và ba ngày, ngày 9 tháng 4 năm 1894. Cha mẹ tôi vốn đã hứa cho tôi hưởng một cuộc du lịch sang Ý Đại Lợi coi như là

phần thưởng mừng ngày tôi vào Âm Nhạc Học Hiệu; cái chết của ông cậu tôi, những khó khăn chuyện thừa kế, vì những đứa con chưa đến tuổi trưởng thành, đã làm chậm trễ cuộc dự định ấy; tôi đã từ bỏ chuyện ấy, coi như không thành, thì bất thành linh cha tôi quyết định đưa tôi đi nghỉ hè, sang Florence, vào dịp Lễ Phục Sinh, để lại má tôi ở Paris với mấy cháu nhỏ. Chúng tôi xuống nhà trọ Girard; bà T đã niềm nở giới thiệu chúng tôi với nhà trọ ấy. Khách trọ toàn là những người giới phong nhã, thành thử gặp họ xúm xít quanh bàn ăn hằng ngày thật là thoải mái. Ba người Thụy Điển, bốn người Huê Kỳ, hai người Anh Cát Lợi, năm người Nga và một người Thụy Sĩ. Riêng chúng tôi là người pháp, cha con tôi và Robert. Người ta nói đủ mọi thứ tiếng; nhưng nhiều nhất là tiếng Pháp, nguyên nhân là bởi mấy người Nga, người Thụy Sĩ, ba đứa chúng tôi và một người Bỉ mà tôi quên lãng mất. Không một người nào tính tình khó chịu; nhưng phẩm cách phong nhã của Robert khiến lu mờ tất cả mọi người. Chàng ngồi đối diện với cha tôi, cha tôi có ý giữ kè, giữ khoảng cách, với chàng, thận trọng trong cách ăn nói, nghĩa là không thân mật chơi chời, và thường thường ông không tỏ ra nhã nhặn với khách chung bàn, không niềm nở với những kẻ khác giới mình. Vì chúng tôi là những khách trọ đến sau rốt, thì lẽ tự nhiên là chúng tôi không nhập ngay vào cuộc trò chuyện vui vẻ với xung quanh. Riêng tôi, tôi rất muốn xen vào

cuộc nói năng trò chuyện, nhưng nhưng cảm thấy như thế có hơi sỗ sàng, không hợp lễ, nếu tỏ ra niềm nở ân cần hơn ông bố; tôi đành thuận theo thái độ của ba tôi; và nhân vì tôi ngồi cạnh ba tôi, sự im lặng của chúng tôi, giữa cuộc náo nhiệt tưng bừng của toàn thể, sự im lặng ấy như đường hình thành một ốc đảo lạnh lùng, một tiểu-tiểu-hải-đảo băng giá lạnh nhạt nằm gọn ghẽ giữa nồng nhiệt rộn rã xung quanh. Điều thích thú là chúng tôi không thể đi bất cứ nơi đâu mà chẳng gặp một vài người khách trọ trong nhà quán. Ông bố tôi bị đẩy vào cái thế: buộc phải đáp lại lời chào của họ, và nụ cười của họ, và, khi chúng tôi ngồi vào bàn ăn, mọi người đều biết là chúng tôi về từ Santa-Croce hoặc từ Palais Pitti. – “Thật là chịu không nổi nữa!”, bố tôi nói thế – “quả nhiên là hết chỗ chịu!”; nói thì nói thế, nhưng rồi rồi cuộc niềm tê cóng băng giá của ông cũng tiêu tán đi. Còn Robert, chúng tôi gặp lại anh khắp nơi nơi chốn chốn. Bước vào một nhà thờ hoặc vào một viện bảo tàng, cái ta thấy đầu tiên là Robert. – “ồ ồ! Té ra là rứa! Vẫn là rứa đó chú ta...”, ba tôi buột miệng thốt ra như thế. Và ban đầu, vì không muốn làm quấy rầy chúng tôi, Robert giả bộ như không nhìn thấy (nhảy thín) chúng tôi, bởi vì chàng quá tinh vi, làm sao chàng lại không hiểu rằng những cuộc gặp gỡ liên miên ấy làm bức dọc bố tôi. Chàng bèn chờ cho tới lúc bố tôi chịu vui lòng nhận nhìn ra chàng, và chàng không chào hỏi trước, vì kín đáo

tế nhị, chàng giả bộ như đang chú hết tâm lực trong cuộc trầm ngâm thưởng ngoạn một kiệt tác. Và đôi lúc cái chào của bố papa, chờ lâu chẳng thấy, - bố trì hoãn cái chào, đứng đĩnh đông đưa mãi mà chẳng chịu chơi, chẳng chịu cho ra cái nụ cười hé môi xum xuê hoa lá - cái điệu cười chào mở miệng đầy đủ đôi môi, gật gật cái đầu đủ đầy tóc rối bạc phơ phơ... Thật là như thế, bố chẳng chịu chơi chịu chào, đối với Robert bố dè dặt quá, bố chẳng chịu lưu ly mạo hiểm giấn thân giấn thể vào một trận chào - trận chào tan hợp núi sông, trận chào kỳ vĩ phiêu bồng bốn phương - vì quả thật đối với Robert, bố giả bộ dè dặt thận trọng quá chừng. Chính tôi, đôi lúc cũng thấy bực mình đôi chút vì cái thái độ ấy, vì sự dè dặt ấy, quá đáng đến nỗi nó cọ cọ sát mép cái vô lễ, cái ngạo mạn, cái ba rọi, cái ba gai xác xược - tôi dám nói thế, dám lắm. Và phải cần cái tính tự nhiên thông dong thoải mái hồn nhiên của Robert thì mới không lấy thế làm bất bình. Tuy nhiên, nhân vì tôi không gìn giữ được mình để đừng mở hé môi cười-nụ, thì Robert hiểu ngay rằng sự việc ấy chẳng có chi để gọi là ác ý, ít nữa cũng về phần tôi: Hơn nữa, tôi khó mà chịu đựng không mỉm cười. Ghì tim máu lại cho tê cóng không cười, ấy thật quả nhiên là lẽ cười lẽ khóc. Ấy thật là lẽ mở môi, lẽ mím miệng. Lỡ nụ hoa hàm tiếu, lỡ cành lá xòe ra. - "Còn chi đâu nữa để mà... Mẹ ôi! Con mẹ thiết tha hờ rỗi. Thôi thôi! Còn nói chi tôi! Sống nhờ cười nụ, chết thời

nhe răng...". Tôi khó mà kìm hãm cái môi miệng lại, không để nó mở xòe ra mỉm cười. Bố tôi càng tỏ ra lạnh nhạt, tôi càng muốn biểu thị nhiệt tình. Nhưng cũng may mắn thay, bố tôi chẳng hay biết gì cả về cái ấy (cây ái). Là cây cày ruộng nương cho nầy nở ra cái giống Ái. Bố tôi chẳng hay biết gì cả, vì sự việc này xảy ra có lẽ phần nào như ở sau lưng ông. Robert có cái chỗ tế nhị phong nhã là không tỏ ra cho thấy rằng chàng có thấy cái đó, và không bao giờ chàng trực tiếp mở mồm ra mà mỉm miệng lại, để trực tiếp (triệp tức) hỏi han tôi một lời gì, vì sự ấy ắt là khiến ba tôi âm thầm nổi dóa. Tôi tự trách mình đôi chút về cái trò tý ty đủ đờn đóng kịch kia, cái trò tý hon chịu chơi gay cấn kịch cõn đóng kịch le lói ngấm ngấm, chon von số dzách-từ việc nhỏ tới việc to, "từ đầu rừng tới cuối biển, qua trùng dương mấy lần" – (*Quang Dũng*). Tôi tự trách mình như thế. Cái cuộc đóng kịch bé bé kia đang âm thầm thiết lập, đang ngấm ngấm tạo dựng nên một cái nếp nền tương ứng tương giao – của giao loan chấp nối tơ mảnh liễu buông – giữa Robert và tôi, phải chăng? Há chẳng phải là như thế? Bố tôi nào có biết gì về cái cuộc tương giao cam nín ấy? Nhưng làm sao tránh được? Phương cách nào trừ khử nó đi? Đi về đi ở đi đi... Âm thầm lén lút tùy nghi thuận tòng.

Cái điều làm tăng gia thêm áo nảo cho lớn bự thêm những dè dặt gìn giữ thận trọng của bố tôi, ấy là Robert "không ở trong vòng những ý tưởng

của ông”. Tôi chẳng bao giờ hiểu rõ thế-nào-như-thế, là những ý tưởng, ý niệm của ông bố, bởi vì tôi tuyệt nhiên không hiểu chút tý tỳ ty nào về chính trị, nhưng tôi biết rằng má tôi trách móc ông ở cái điểm bà gọi là “duy vật chủ nghĩa” của ông, và trách ông ở chỗ ông không yêu chuộng các vị “mục sư” nhiều chẳng bao bấy, nghĩa là nhiều chả bao nhiêu, nhiều qua loa chút đỉnh. Thuở tôi còn trẻ hơn, tôi ngạc nhiên thấy ông quá tốt, ông chẳng bao giờ đi dự lễ mi-xa, ông từ đâu mà ra cái tốt đó, và tôi nghĩ là không thật chính xác cái điều ông nói: “tôn giáo không khiến cho con người thiện lương hơn, lành tốt hơn lên”. Bà má cho rằng ông “câu nệ”, rằng ông “cố chấp”; nhưng tôi tưởng như chừng ông tốt bụng hơn bà, và khi hai người thảo luận, nghị luận với nhau chuyện gì, (ấy thường hàng xảy ra) má tôi nói bằng cái giọng “lên nước” đến thế nào mà niềm cảm mến của tôi cứ thiên về ông, lạ thật! Cảm mến thân thiết đến nào đến thế, ngay cả lúc tôi không thể cho rằng ông có lý. Ông nói rằng ông không tin là có Thiên Đường, ông nói rằng ông không tin tưởng gì ở Thiên Đường; nhưng mục sư Bredel đáp lại cho ông rằng ông sẽ rất mực bị buộc phải tin khi ông sẽ về non nước ấy, bởi vì ông đi thẳng một mạch về bên đó và sẽ được cứu rồi, dù muốn dù không. Ấy là điều tôi tin tưởng với tất cả máu tim, gan mật... ruột rà...

Quả thật rầu rĩ xiết bao, những bất hòa, những chia rẽ, trong những gia đình hảo hợp sâu xa như

gia đình tôi vậy! Và hỡi ôi! Bất hòa trên những điểm rất được dễ dàng hòa giải, hỡi ôi! Chỉ cần chút ôn tồn thiện chí. Dù sao mặc lòng, với Robert chẳng có gì phải ngại, phải e, phải ò e ôn tồn gay cấn, với Robert chẳng có gì giống như thể để sợ phải xảy ra, bởi vì bao lần tôi thấy chàng bước vào một nhà thờ và cầu nguyện (tôi chẳng bao giờ thấy chàng bước vào một nhà thờ mà không lâm râm cầu nguyện trong đó) và chàng bao giờ cũng chỉ có những ý tưởng cao nhã và độ lượng bao dung. Tôi không thể nghĩ rằng tờ báo **Lời Nói Tự Do** là một “nhật báo bê bối” như lời ông bố nói, ông, ông chỉ đọc tờ **Thời Buổi** (Thời Báo); và tôi tưởng rằng sự đó sắp sẽ đi tới chỗ hỏng be, hỏng bét, (hỏng hư, hư hỏng) ngày hôm sau, trong Nhà Trọ Girard, - lúc Robert và ông bố tôi cùng ngồi đối diện nhau chỉ hai người mà thôi, trong phòng hút thuốc. Cửa phòng mở rộng, và tôi thấy hai người, mỗi người ngồi trong một chiếc ghế bành với tờ báo của mình trước mặt. Robert, sau khi nhìn lướt qua tờ báo của mình, phạm chút sơ suất, vô ý đưa qua cho bố tôi, và nói đôi lời gì tôi không nghe rõ; nhưng bố tôi bỗng nhiên nổi cơn hầm hầm giận dữ, đến nỗi ông hất lăn cù trên tấm quần màu nhợt của ông, chén tách trà ông vốn đặt trên tay tựa của ghế bành. Robert rối rít xin lỗi thật nhiều nhưng thật ra không phải lỗi ở chàng. Và trong khi bố tôi lấy khăn mùi xoa lau trán, Robert thấy tôi trong phòng, liền xoay về phía tôi đưa mắt nháy nháy làm

chút bộ điệu kín đáo bày tỏ, biểu thị sự hối tiếc, điệu bộ rất mực ngộ nghĩnh hài hước rất mực buồn cười đến nỗi tôi buộc mỉm cười rộ một cái, và vội vã quay mặt đi hấp tấp, vì tôi có vẻ như giễu cợt bố tôi.

Và, thế đó; qua ngày thứ sáu, bố tôi bị một trận vấp ngã bệnh thống phong lên cơn rục rịch (rạo rục liên tục dập dồn đều đều đâm chiều đổ ra hư thân mất nết). Ô! gớm! Thấy thế mà lấy làm hài lòng thích thú hân hoan, thì quả nhiên ấy là rất mực gớm guộc tràn lan như nhuộm ngược xuôi ngấm ngùi cơn thút thít! Và từ đó, tự nhiên như nhiên (cố kỳ nhiên) lập thời tôi quyết định; bố gối gối yên ở Nhà Trọ sáng chiều hủ hỷ bầu bạn cho ông bố đỡ buồn (và đọc thơ văn chớp biển mưa nguồn cho ông nghe sớm hôm le lói buông tuông khuây khỏa cõi nguồn nghe ngao bốn mùa những cười cợt bán mua từ những phong tao Bắc Bộ tới những phẩn đại Nam Triều...) – “Tham Bắc Bộ chi phong tao, tiểu đề diệc vận, thiện Nam Triều chi phẩn đại, nùng đàm tương nghi...”. Ấy thế! Ấy thế! Đọc thơ văn phiêu hốt cho ông bố nghe đỡ buồn, trong khi mà, trong lúc mà thiên thu ngoài kia “mặt trời mọc, sắc đời đua nở thắm, tôi phải đành ru rú đọc thơ chơi...” (Huy Cận – Lửa Thiêng). Thì chính lúc bấy giờ ông bố tôi lại lên lời khuyên bảo, khuyến khích tôi hãy đừng cơn ngấm cuộc hót lại, để tha hồ chạy bay ra ngoài đường mà hể hả du hí chịu chơi với chơi với thần tiên thiên nhiên tung bừng rạo rục. (*Il faisait très beau temps, et*

c'est lui qui m'a forcée de sortir.) Và quả nhiên tự nhiên tất nhiên là ra ngoài thì tôi gặp lại là gặp cái mặt mo gay cấn của Robert, và chẳng lẽ lại cảm mồm nín im thin thít. Thế là tôi khởi sự mở mồm ra nói chuyện. Trường hợp gay cấn còn biết làm gì khác hơn là mở mồm mở miệng và hé mở môi ra? (Ấy là cái phong vận kỳ hoa của giai nhân chan hòa một cách!) Còn Robert? Thì sao? Sau cái lúc bồi hồi cơn tao ngộ, ngạc nhiên thấy tôi đi dạo một mình (không có ông bố lẻo đẻo đi theo đuôi – theo thể lệ: bụi hồng lẻo đẻo đi về chiêm bao...) và sau khi đã rất mực lễ phép hỏi han tôi về tình hình bệnh tình ông bố, thì Robert và tôi cùng nhau chỉ nói năng ôn tồn về hội họa (**Mais, après qu'il s'est étonné de me voir seule et enquis très poliment de la santé de papa, nous n'avons causé que de peinture.**) Tôi hầu như rất sung sướng vì cái tịt mù ngu dốt của mình (chẳng am hiểu tý gì chút xíu gì về hội họa), ấy bởi là một cơ hội cho chàng phân phô giải bày giải thích lu bù thấy thấy tất cả cho tôi. Chàng có đem theo một cuốn sách to bự ở bên mình, nhưng chẳng cần gì phải mở nó ra, bởi vì chàng đã thuộc lòng tên tuổi của tất cả những nhà hội họa xa xưa còm rộm cũ càng xưa xa ấy. Tôi không đạt tới chỗ hiểu biết tới nơi, để có thể chia xẻ liên liên niềm thiết tha sùng mộ của chàng đối với những bức bích họa tôi thấy có vẻ khó coi, xấu xí, dị hình dị dạng, nhưng tôi cảm thấy rằng mọi điều chàng nói đều đúng cả, đều chính

xác cả, và mắt tôi bỗng mở ra trước rất nhiều đặc tính ưu tú mà nếu để một mình, thì tôi không cách gì thẩm định được. Sau đó chàng đưa tôi tới viếng tu viện Saint-Mark, và tôi tưởng ấy là lần đầu tiên tôi hiểu hội họa. Ôi lần thứ nhất! Ôi cái Tình Thứ Nhất! Ấy là cái chi như thế! Ôi xiết bao huyền diệu là ấy cái sự việc đắm đuối quên bằng mất mình, mất người, mất vạn vật, để chìm đắm hồn mình ngất ngây trong một niềm cảm thán cảm phục chon von chung đôi chung lứa, chung đúc song song ruộng tình biển ái rất mực rì rào dạt dào một cơn như mưa rào mùa hạ. Một cuộc cơn cảm thán như thế trước bức bích họa đồ sộ của Angelico nước nở tràn lan ra bốn bề vạn vật, xui khiến tôi vô tình nắm lấy cánh tay chàng, cái việc làm kỳ diệu mà tôi chỉ chợt thấy ra là vào lúc thiên hạ nhiều người lữ lượt bước vào giáo đường bé bé ấy, mà trước lúc đó hai đứa chúng tôi một mình dòm dò một xung quanh. Dù sao Robert cũng chẳng có nói cái gì mà bố tôi chẳng nghe lọt vào cái lỗ tai cho được; tuy nhiên..., nhưng mà tại sao, về trở lại quán trọ, tôi lại chẳng dám nói ra cho bố tôi rõ về cái cuộc gặp gỡ với Robert? Có gì đâu mà phải giấu giếm? Hẳn nhiên không cho ông biết là bậy lắm! Che giấu ông bố cái điều, cái sự việc đã để lại cho tôi một kỷ niệm xiết bao êm ái đến nỗi tôi như ngơ ngẩn suốt mấy ngày tháng, suốt bao nhiêu cử tuần, và chẳng thể nào nghĩ tới bất cứ cái gì khác ngoài cái ấy đó ra. — “Đá ro gạch rui cũng

là – tồn sinh lẻo đẻo mộng già hơn mơ”. Nhưng ít lâu sau, tôi đem sự tình đó ra nói với vị mục sư, và tự lên án mình về cái tội lỗi “gian dối bởi sơ hốt mà quên đi” thì mục sư lại chầm chước chống chế cho tôi yên tâm; quả thật là đồng thời tôi cũng cho ngài biết cuộc đính hôn của chúng tôi. Mục sư biết rằng bố tôi không tán thành cuộc ấy (cấy uộc) hoặc cuộc kia cuộc nào (cào nuộc) cuộc nọ (cọ nuộc) theo thể lệ: - “cuộc nào cỏ mượt lạ lùng, tán thành cuộc ấy nào nùng cơn kia”. Mục sư biết rằng bố tôi không tán thành cuộc đính hôn nọ, nhưng ngài cũng lại biết rằng cái gì cản trở bố tôi tán thành, ấy là những ý tưởng tồn sinh lẻo đẻo mang đi chịu chơi gay cấn, và cũng chính những ý tưởng phiêu dật bênh bồng kia lại khiến cho má tôi và mục sư rất mực tán thành chuẩn y cho cuộc hôn ước. Nói cho rõ ràng, bố tôi quả nhiên là rất mực thiện lương ở trong lòng, ông không cự nự lâu dài, và, như ông nói, cái đáng kể đối với ông trước hết, ấy là làm sao cho tôi sung sướng; và ông không thể nghi ngờ hạnh phúc của tôi.

Trước khi nói tới chuyện hôn ước (hước ôn) ắt nhiên là tôi phải kể lại tử mỹ tò mò (vò vò mà nuôi con nhện...) (méo thì bóp, tròn thì vo...) vâng, vâng, vâng! – trước khi thuê thỏa nê no (no nê thỏa thuê) no cơm ấm áo, ắt nhiên là tôi phải tử mỹ kể lại những sự tình, những biến cố nào đã xảy ra trong những ngày cuối cùng lưu ngụ tại Y-Tà-Ly (Italie) tức là Ý-Đại-Lỵ vậy. Nhưng mà tôi đã để cho ngọn

bút tha hồ chạy nhảy, nhanh, nhanh, chóng chóng, và đột nhiên dừng sững lại trước tồn lai từ ngữ chon von “huyền diệu” tọa lập tồn liên trước hình hài vạn vật đang sững sờ ngơ ngác, và mọi kỷ niệm khác thì đua nhau mà rùng động rùng mình, mờ phai rụng rơi lả tả. (...; *mais j'ai laissé courir ma plume, vite, jusqu'à ce mot merveilleux devant lequel tous mes autres souvenirs pâlissent.*)¹— Trước khi rời Florence, Albert có yêu cầu bố tôi cho chàng được phép trở lại thăm viếng chúng tôi tại Paris. Tôi xiết bao lo sợ bố tôi từ chối. Nhưng may thay! Ý, trời muốn rằng Robert biết rất rõ họ hàng thân thích chúng tôi ở Berre, vốn có mời chúng tôi tới dự buổi cơm chiều, cùng với Robert; thế là mọi sự được dễ dàng sắp đặt đề huề. Qua ngày hôm sau, Robert tới nhà tỏ bày kính ý với má tôi; và, vài ngày sau, chàng trở lại yêu cầu má tôi cho chàng **“cầu xin cái bàn tay”** của tôi! (*et, quelques jours après, il revenait pour lui demander ma main*). Ôi! Cái thành ngữ ấy sao mà lếu láo! Ngốc nghếch! Ngu dần! Xin cái bàn tay của người ta? Người ta còn có bao nhiêu bao xiết những của cải tốt tươi phì nhiêu phong phú khác, sao lại chẳng chịu xin cho tới nơi tới chốn? Sao chỉ lẻ tẻ xin một cái bàn tay?!!! Má tôi lúc đầu quả có ngạc nhiên chút ít, còn tôi, tôi càng ngạc nhiên nhiều hơn nữa,

1 Cố nhiên lời dịch diễn có đôi dai, dài ra chút ít, cho độc giả dễ tiếp thu, tiếp nhận cái điệu ăn nói súc tích của Gide.

lúc nghe má tôi nói tới sự đó bởi vì trước nay Robert chưa có thực sự tỏ bày rõ ràng ra cho tôi biết. Chàng cười rũ rượi khi tôi thú thật với chàng sự tình ấy, và chàng đã “bày tỏ” rằng chàng không có nghĩ ngợi tới sự ấy, nhưng rất sẵn sàng làm cuộc “tỏ bày biểu thị chờ mong” nếu trước nay tôi vẫn còn chưa biết rằng chàng yêu tôi. Rồi chàng ôm tôi vào hai cánh tay của chàng và tôi cảm thấy rằng chính tôi nữa, tôi cũng chẳng cần thiết phải nói ra bằng lời để chàng hiểu rằng tôi đem thân tâm mình dâng hiến hết toàn thể cho chàng.

Người ta vừa đưa tới một tờ điện tín. Tôi để má tôi mở ra, mặc dù điện tín gửi cho tôi.

“Mẹ của Robert chết rồi”, mẹ tôi bảo thế, và bà trao tờ điện tín cho tôi, và tôi chỉ đọc thấy duy chỉ một điều, ấy là: chàng sẽ về gặp lại tôi ngày thứ tư.

3 tháng mười

Một lá thư của Robert! Nhưng mà lá thư gửi cho má tôi! Chàng viết thư là viết cho má tôi. Và tôi hiểu rằng má tôi rất mực cảm kích cái dấu biểu hiệu lòng tôn kính ấy. Tôi hiểu rằng má tôi (mối ta) rất muốn gìn giữ lá thư ấy (thấy ư!) vì nó quá đẹp quá xinh, quá vi vu tơ cổ. Và tôi, tôi muốn còn nhiều phen đọc trở lại, nên tôi xin ghi chép ra đây:

Thưa Bà,

Eveline sẽ tha thứ cho tôi, vì lá thư hôm nay tôi viết, là viết cho Bà, chứ không phải viết cho cô ta. Tôi muốn tránh cho nàng chút đỉnh, đừng để cho niềm vui của nàng phải chứng kiến cảnh tượng tình huống tình hình nỗi buồn bã của tôi, và tôi xin quay mặt về phía Bà để than khóc. Cái danh hiệu tốt đẹp “mẹ, má, mẫu thân”, khởi từ hôm qua, tôi chỉ còn có thể đem gán ghép riêng cho Bà mà thôi. Thế thì Bà hẳn nhiên phải chấp thuận cho phép tôi từ nay đem nhượng lại cho bà những tình cảm kính yêu thân thiết mà từ xưa tôi đã từng dành riêng cho kẻ tôi vừa đành chịu mất đi. Vâng, kẻ đã từng cho tôi ra đời, đã chết mất hôm qua, và tôi có thể nói: chết trong vòng cánh tay tôi. Bà mất hết tri giác là chỉ mất vài giờ trước giấc ngủ ngàn năm. Và thiên thu vĩnh biệt. Ban sáng bà còn tỉnh táo, còn đầy đủ tâm thức đón nhận lễ lâm chung từ bàn tay vị mục sư tôi cho người gọi tới. Bà đón nhìn gương mặt tử thần một cách bình tĩnh, và dường như chỉ đau khổ là đau khổ vì nỗi đau buồn của đứa con trai. Niềm vui cuối cùng của bà, bà nói với tôi như thế, niềm vui cuối cùng của bà là được tin cuộc đính ước hôn phối của tôi, và được biết rằng bà không để tôi trợ trợ cô đơn giữa đời ở trên mặt đất cô người ta. Cúi xin Bà vui lòng nói lại với Eveline điều đó, và niềm thương tiếc xót xa vĩnh viễn của tôi là má tôi không có cơ hội biết nàng.

Xin bà nhận cho, mẹ ôi, con xin mẹ nhận cho lòng thủy chung trung thành kính yêu vĩnh viễn của đứa con sắp sẽ là... là...

Robert D.

Người bạn khổ sở ơi, tôi muốn cùng anh chung nhau gánh vác nỗi buồn. Tôi cố gắng để có được ưu sầu; nhưng vô ích. Trái tim tôi ngập tràn nỗi vui vô tận, và tất cả những gì cùng anh tôi cảm thụ, ngay cả ưu phiền, vẫn là hạnh phúc vô cùng đối với tôi.

15 tháng mười

Tôi đã gặp lại chàng. Nỗi đau đớn của chàng thật là trang trọng âm thầm đẹp xiết bao! Tôi bắt đầu hiểu anh kỹ càng hơn trước. Tôi nghĩ rằng chàng rất ghét những lời nói những câu nói sáo hủ; anh nói về cái tang của anh cũng theo cách điệu trang trọng ngại ngùng như khi cùng tôi bày tỏ mối tình. Và hơn nữa, vì e sợ để lộ mối cảm động trong lòng, chàng tránh hết mọi thứ gì có thể xui nên cảm kích. Và hơn nữa, giữa hai đứa chúng tôi chỉ có những vấn đề thông thường thế tục, còn với má tôi, chàng chỉ bàn tới sự giải quyết chuyện kế thừa và việc phát mãi những vật sở hữu quy thuộc về chàng. Đối với tôi, thật khảm kha vất vả khổ nhọc là chú tâm chú ý vào những sự việc chên vênh vênh ấy, và tôi để má tôi

lo liệu mọi sự với chàng. Tôi chợt hiểu rằng chúng tôi sẽ giàu lắm, và tôi hầu như buồn tiếc vì chuyện đó: tôi muốn giao lại của cải tài sản cho những kẻ cần có tiền mới có hạnh phúc. Nhưng ở đây, vấn đề không phải là hạnh phúc. Robert nói với tôi rằng rằng chàng luôn luôn thấy mình có đủ chon von tâm thức gay cần chịu chơi quá đủ cho mình, và chàng chỉ xem tiền bạc như một vũ khí để giúp cho tư tưởng của mình thắng cuộc, trong trận chịu chơi gay cần với tồn sinh lẻo đẻo ở đời. Chàng đã có nói chuyện rất lâu, rất nhiều với mục sư Predel, và mục sư cũng nói rằng ta không được quyền khước từ của cải, nhưng cùng với của cải, ta có phận sự dùng nó vào việc thiện.

Ôi bố tôi ôi! Mọi mọi sự việc này, chon von lẻo đẻo xảy ra ở ngoài vòng tồn hoạt bình sinh ông. Mỗi lần thấy mục sư Bredel bước vào nhà, bố tôi chào vội vã và gấp gấp nói rất nhanh:

– Rất tiếc! Rất tiếc!... Tuyệt đối bị bó buộc phải đi gấp... ..

Tôi luôn luôn lo ngại rằng mục sư có thể lấy thế làm mếch lòng, nhưng ông quá tốt, quá xuề xòa hòa giải, ông giả bộ coi cái lời xin lỗi vô nghĩa kia là rất mực trang trọng, nghiêm chỉnh.

– Ông Delaborde cũng luôn luôn bận bịu như thế, – mục sư nói vậy với má tôi; còn má tôi thì loay hoay tìm cách hàn gắn cái chỗ xắc láo khiếm nhã của ba tôi; bà càng tăng gia gấp bội tính cách nhả

nhận dễ thương trong lời ăn tiếng nói. Và tôi thấy dường như chỉ cần một chút thiện chí qua loa, bố tôi ắt có thể đề huề hảo hợp chịu chơi chon von cốt cách với mục sư ! Bởi vì bố tôi cũng thật là rất tốt.

– Đứa gái bé bỏng của ta ơi, các vị mục sư và ta, không cùng thờ chung một Thượng Đế, - ông bố trả lời tôi như thế, lúc tôi gắng nói (gối nằng) gọi nằng xuân về cho kiều diễm nở hoa. – Con đừng có nản nì nài nĩ nông nổi náo nức nữa, con sẽ làm cho ta nổi dóa đấy. Đó là những chuyện mà có lẽ mai sau con sẽ hiểu nếu con không quá giống quá nhiều quá quá là quá giống bà má của con quá đỗi chao ôi! Đó con ạ! (Đó là những chuyện mà có lẽ con sẽ hiểu sau này, nếu con không quá giống má con.)¹

Thế là tôi buộc lòng phải nói rõ ra cho ông biết rằng “những chuyện” kia, những chuyện của “đó là” tôi mong muốn mình sẽ không bao giờ hiểu cả, nhưng mà tôi không thể chấp nhận tán thành những ý kiến ý tưởng nào chia rẽ mẹ cha, những người tôi yêu quý ngang nhau. Cũng chính những “**ý kiến**” lơ lảo khốn đốn kia cản trở bố, không cho bố tán thành cuộc đính ước hôn phối của con.

– Con ơi, - ông nói, - ta không nhìn nhận là ta dám có quyền chống đối cuộc hôn phối nọ (phó nội) (họ phối nôn – hộn phối no – ho phối nộn – nộn

1 Dịch chính xác nghiêm mật thế này, nghe có vẻ không vui. Tôi xin phép được đồng dài dịch đôi ra đôi chút vậy.

phối nhụy – phụng phối nhôn – vân vân) và ta không thích cái làm phách ra oai, ra quyền. Nhưng đừng bắt ta phải tán thành một quyết định khiến ta buồn tiếc. Tất cả những gì ta có thể làm, ấy là mong muốn rằng con không phải sớm ân hận về chuyện kia.

19 tháng mười

Sáng nay, tôi hỏi bố tôi xem ông trách móc Robert chỗ nào. Ông dăm dăm nhìn tôi lâu lắm, đầu tiên ông mím chặt môi lại không nói gì cả, rồi sau đó:

– Con ạ, ta không trách móc nó cái gì cả. Đơn giản là: ta không thích nó. Nếu ta nói cho con biết bởi vì sao, thì con sẽ lên tiếng phản đối, bởi vì con yêu nó; và khi người ta yêu kẻ nào, người ta không còn thấy họ như họ thật là là.

– Nhưng mà sở dĩ con yêu Robert, ấy chính bởi Robert đúng là là Robert như thế, ba ạ- tôi thốt to lên như thế.

– Robert làm lộn hồn mục sư, làm lộn hồn má con, làm lộn hồn con, và ta cũng ngại rằng, nó cũng làm lộn hồn chính nó nữa, ấy là điều càng trầm trọng hơn.

– Ba muốn nói rằng anh ấy không tin ở điều anh ấy nói?

– Tin chứ, tin chứ; ta nghĩ rằng nó tin ở điều nó nói ra. Còn ta mới thật là không tin điều nó nói nó tin.

- Trước tiên, bố ạ, bố chẳng tin cái gì cả.
- Biết sao bây giờ! Ta là cái kẻ mà mẹ con gọi là thằng hoài nghi.

Và chúng tôi dừng lại đó. Những câu chuyện như vậy chỉ làm buồn bã cả cha lẫn con. Ông bố lặn dận ôi! Ông lao đao ông vất vả, ông long đong. Tự ông tác hại cho ông. Ông đánh mất cái côi lòng phì nhiêu phong phú. Ông cứng rắn, ông ù lỳ. Ông không chịu chơi rất mực hòa đồng cùng thiên hạ. Ông bảo rằng: “Quân tử hòa nhi bất đồng. Tiểu nhân đồng nhi bất hòa...”. Đó là theo quan niệm thời xưa. Thời nay khác. Khác thế nào? – Khác mà Không Khác? Không Khác mà Khác? Ấy là cái chỗ đi về cho thị và phi thời đại thế kỷ hai mươi có nơi có chốn, có trường-sở-trụ để quy lai...

Để khuyến dụ ông, khuyến cáo ông. Tôi chỉ còn có thể đặt tin tưởng nơi Bùi-Robert. Thời gian đi. Nước dưới cầu cứ chảy. Ông cứ bước đi nhịp nhàng theo tiết điệu tim máu ông. Rồi có ngày bất ngờ nào đó, ông sẽ tao ngộ Robert Bùi Brigitte ở một khúc quanh khúc queo nào đó trên một dặm mòn khúc khuỷu của một Ngã Ba Con Đường. Robert tỏ ra rất kiên nhẫn, rất mềm dẻo rất linh lung, khôn khéo chịu chơi... Chàng cẩn thận tránh mọi mầm mống tranh luận tương xung (mà chính bố cũng vậy, nói cho cùng là thế ấy). Một cuộc nói chuyện với bố, Robert gọi là cuộc khiêu vũ, vũ lộng, của những hột vẹt hột gà. Bởi vì phải khéo léo xoay mình như

chong chóng giữa những vấn đề lung linh tế nhị, và gắng tránh đừng phớt chạm vào chúng. Tuy nhiên đôi lúc tôi mong muốn rằng lúc Robert nói chuyện với tôi, thì ông bố chợt ngẫu nhĩ nghe ra chàng nói, lúc chàng nói chuyện với tôi mà không có mặt bố! Trước mặt bố, tôi cảm thấy chàng cẩn trọng giữ gìn ý tứ; nhưng mỗi phen chàng buông lung, ăn nói phiêu lãng hồn nhiên, thì toàn thể toàn thân con người chàng bỗng nhiên trở nên linh hoạt hồn nhiên nói ra nhiều điều quá đẹp đến nỗi tôi muốn lấy bút chép ra liền liền lập tức tại chỗ. Chàng ăn nói nhiều lúc bất tuyệt thao thao, hồn nhiên như nước chảy, suối reo, như gió thổi rì rào vào ngọn cỏ lá cây. Lúc cao nhã thượng thừa, lúc hồn nhiên hài hước, lúc bất tận buồn cười, ôi là xiết bao lúc lúc. Quả đúng như lời Yvonne de Berre một bữa nọ bảo: “Nghe chàng nói, thấy tươi vui cái lỗ tai, không bao giờ chán”. Ấy vào bữa thứ năm tuần trước. Chúng tôi cùng Robert ăn sáng tại nhà những bà con trong họ. Maurice de Berre và ba tôi ra ngoài dạo chơi, ngay sau bữa ăn; tiếp liền đó, Robert khởi sự nói rất nhiều về vùng Perpignan, những mối tranh chấp lem nhem trong đời sống người dân tỉnh nhỏ, mà chàng đã nhìn thấy rất đầy đủ, nhìn thấy quá rõ cuộc sống của toàn thể cái vùng đất đai chàng đã có sống đến chán chường, và chàng nói rằng chẳng còn bao giờ muốn về đó sống trở lại, cho dầu có được cả một đế quốc thênh thang đền bù công ơn lao khổ, công đức chịu sống

nhì nhằng. Nghe chàng nói lu bù về những người dân kỳ cục quái gở trong xã hội cha mẹ chàng, tôi bỗng cảm thấy tiếc thương sao mình không có cơ hội quen biết họ; nhưng tôi cũng hiểu rằng, đối với một tâm hồn cao thượng, một trí tuệ cao nhã như Robert thì quen biết chơi thân với một lũ người lao xao bồ bịch như thế, hẳn nhiên là xiết bao ngọt ngạt, thở không ra hơi vậy. Vì muốn thoát ra khỏi bầu khí ngọt thở ấy, mà ban đầu chàng đã có ý muốn đi tu, vì bản tính chàng rất mộ đạo, rồi sau đó chàng biết rằng mình có thể làm nhiều việc hay ho hơn thế, nếu vui lòng chịu chơi du nhập vào cuộc đời hoạt động chon von cheo leo cùng với hoạt tôn của thiên hạ đún đầy nhau nên người thượng thặng du hý thần thông tam muội muội... Mục sư Bredel tán thành ý đó của chàng, và tôi cùng đồng ý với chàng mà nghĩ rằng một ánh sáng như thế không nên đặt để “phủ lấp dưới ống khói đen” như chàng nói và dẫn lời Kinh Phúc Âm. Lúc người ta lắng nghe Robert nói, thì âm thầm người ta tha thiết mong muốn rằng phải chỉ nhiều kẻ cùng được nghe. Về điểm đó, tôi thật không thể ganh tị, và nếu muốn một mình hưởng thụ cái kho tàng vô giá ấy, thì tôi thấy đó là một điều rất mực bất công. Cứu cánh đời tôi phải là: bằng tất cả sức lực bình sinh, giúp đỡ chàng thành công, thành tựu nghiệp lớn. Tuần tới chúng tôi phải cùng nhau đi viếng thăm vài chỗ quen biết. Tôi cảm thấy thỏa thuê hứng thú đem chàng giới thiệu với bạn thân.

26 tháng mười

Vài ngày nay, tôi sống những ngày hết sức rộn rã náo động... Tôi mong mỗi ngày có được chút ít thời giờ để viết vào tập vở nhỏ này. Nhưng ấy chẳng phải chỉ duy thiếu thì giờ. Ngay cả những lúc tôi một mình, tôi vẫn loay hoay náo nức, không tìm được thanh thản tâm hồn để cho những ý nghĩ có thể thư thái “đậu yên” lại. Một cơn gió lốc lôi cuốn tôi: thăm viếng, viếng thăm, bữa cơm thết đãi, khiêu vũ, sân khấu, ca kịch, mọi chốn mọc mồi, mà cũng may mắn là Robert không ngại đi theo tôi mặc dù đang chịu tang, bởi vì, như chàng nói, những tình cảm chân thật, chân thành, không cần gì tới những lễ nghi, lễ tiết, và tôi chung quy nghĩ rằng niềm hạnh phúc cảm thấy mình được yêu, niềm vui ấy thắng được nỗi buồn của chàng. Chàng đưa tôi tới những cửa hàng quen và đặt mua tặng tôi bao nhiêu đồ vật và chàng thiết tha nói rằng chúng tôi sẽ cần tới vô cùng. Điều ấy khiến chàng thích thú hết sức, và nỗi vui được nuông chiều tôi hiện ra rõ quá, khiến tôi cũng chẳng tìm cách ngăn cản chàng cho lắm làm chi (cho lý làm chăm, cho lắm le làm chí, cho ly làm chăm, cho lắm làm chi). Chúng tôi cùng nhau chọn một chiếc nhẫn quá sức kiều diễm dễ thương khiến tôi thấy vui thích hài lòng đến cùng độ và tôi cứ luẩn quẩn

trầm trồ mãi. Nhưng đến khi chàng tỏ ý muốn tặng tôi thêm một chiếc vòng xuyên nữa, thì tôi thẳng thắn từ-chối-cái-rụp, mặt dù chàng cố tìm cách nói năng thế nào để tôi chịu chấp thuận nhận cho: sự việc mua sắm những món trang sức không thể được xem là tiêu pha phung phí (tiêu phí phung pha) mà phải được xem như “một cuộc đặt tiền đầu tư để sinh lợi”, ấy là lời chàng nói; rồi chàng còn giải thích rằng những loại đá quý và những vàng ngọc kia là những thứ đang “lên đường kiêu diễm trở hoa, xum xuê sinh lợi, bành trướng công cuộc tuyệt vời: anh hoa phát tiết ra ngoài, nghìn thu nội liễm tuyệt tài vào trong”. Tôi bực cười cái; rằng mọi cái đó toàn nhiên tôi không cần biết tới, và thế là chúng tôi um tùm bải bác cãi cọ nhau chút ít chút nhiều cho tốt tươi cái câu chuyện - (“tôi nói điệu điệu rõ? - ấy là vui vậy!”). Hẳn nhiên! Kể ra tôi cũng có phần thô bạo lúc nói với chàng rằng: “tôi vẫn cứ hân hoan thích thú như thường, cho dầu tôi không biết rằng chiếc nhẫn kia giá rất đắt”. Bấy giờ chàng vụt nói to:

– Thế thì cứ nói thẳng ra rằng ta thích cái thứ rỗm (rỗm) hơn thứ thiệt! (ta thích gấp mồm hơn gấp mỡ béo! Ta thích cái méo mó hơn cái vuông tròn! Ta thích cái chon von èo uột hơn cái nào nuột dầm thắm thiết tha- nói tắt một lời: hỏi ai mà không thích ăn thịt gà hơn thịt vịt? – cố kỳ nhiên!)

Rồi tiếp đó, như bao lần luôn luôn – và ấy là cái chỗ ngộ nghĩnh nơi chàng – chàng mở rộng vấn đề

ra, và xét nó “theo quan điểm tổng quát”, chỉ quan điểm ấy là có ý nghĩa với chàng:

– Ngày nay người ta làm châu ngọc giả, mà phỏng tạo tài tình đến nỗi mọi người đều có thể nhầm)

– Chàng giải thích, nhưng mà ngọc thật, châu chơn chính, là cả một tài sản lớn, còn những thứ khác chỉ có vẻ giá trị bề ngoài mà thôi.

Tôi đi thử áo ở tiệm may, chàng cũng muốn tham dự, và chàng có cái “gu” rất lạ lùng, và bàn cãi với các ông thợ may, chàng lấy làm thú vị. Nón mũ cũng vậy. Cùng nhau đi chọn. Tôi thấy lóng cọng trước những kiểu nón mũ mới ngày nay. Robert bảo rằng tôi đội những loại kiểu mới ấy trông rất thích hợp; nhưng nhìn vào gương soi, tôi thấy mình lạ hoắc. Nhưng tôi nghĩ rằng chẳng qua là vấn đề thói quen, và chẳng bao lâu, như chàng nói, ấy chính là khuôn mặt thiếu nữ của tôi mà về sau tôi sẽ không còn nhận ra được nữa. Nói chung, tôi thấy rằng những thứ chàng chọn quá quá đẹp; đẹp quá thành ra...? Nhưng tôi hiểu rằng tôi phải làm vinh dự cho chàng, cho chàng “hãnh diện”, và thế là tôi không còn có quyền khiêm tốn nữa. Mục sư biết rằng trái tim tôi còn vẫn máu tim tôi, và bảo tôi rằng riêng đó là điều quan hệ. Mỗi ngày tôi mỗi thấy ngạc nhiên cho mình và tôi cứ tưởng mình không xứng đáng với hạnh phúc của mình. Đôi lúc tôi sợ rằng Robert không chừng chợt thấy rằng chàng đã đánh giá tôi

quá cao. Nhưng có lẽ rằng tình yêu sẽ giúp tôi tự vượt mình để bước lên đến kịp bên chàng. Tôi thiết tha mong ước điều ấy với tất cả máu tim, và triển miên cố gắng. Chàng giúp tôi sự đó một cách kiên nhẫn xiết bao!

30 tháng mười

Robert quả thật lạ lùng quá cỡ! Chàng giao thiệp giao du với lu bù với một mớ to bự những loại người danh tiếng tùm lum, và quen biết rất nhiều kẻ ở mọi tầng xã hội (xin mở dấu ngoặc chịu chơi tán dóc một điều kỳ vĩ thở than trầm luân một cách! “mẹ ôi! Con mẹ hư rồi! Đêm mơ tưởng mộng, ngày chờ chiêm bao!” Và xin đóng kỹ càng dấu ngoặc lại)¹

Sự đó giúp chàng giúp được nhiều việc cho những kẻ cậy nhờ chàng; và nhân vì người ta biết chàng rất ân cần chiếu cố, người ta không ngại ngừng gì mà chẳng xoay vít xung quanh. Chàng nói rằng một sự khôn ngoan rất mực ở đời là đừng bao giờ đòi hỏi ai một cái gì mà mình không chắc chắn là sẽ được đền đáp. (Il dit qu'une grande sagesse dans la vie c'est de ne jamais demander rien qu'on ne soit pas certain d'obtenir.) - (Mẹ ôi! Đứa con của mẹ hư rồi!

1 Đó là theo cách điệu diên cuồng cả rộn kỳ bí Hoelderlins: - “Tôi nói điệu diên rồi! Ấy là vui vậy!” Heidegger có chịu chơi nói nhiều về điểm ấy. Xem Lời Cổ Quận.

Ngày đêm thao thức đứng ngồi không an!). Và, cũng vì những kẻ được chàng ân cần chiếu cố, họ cũng không từ chối gì, và chàng cũng chỉ đòi hỏi những điều đích đáng trang trọng đáng hoàng, nên nhận được dễ dàng tất cả những gì chàng muốn. Chàng du nhập vào mọi chốn mọi nơi, và tôi đi với chàng đến chỗ nào cũng thấy những bàn tay niềm nở đưa ra đón chào... Tôi có bảo chàng chỉ giới thiệu tôi với những người bạn nào thật sự là những người bạn thân chân chính của chàng; nhưng khi người ta biết chàng chút ít, thì khó mà không trở thành bạn thân của chàng, và nhân vì chàng thông trải ngọn ngành mọi sự, nên chàng có thể nói với bất cứ ai về bất cứ chuyện gì như đó là đặc biệt thuộc phạm vi sở trường của chàng. Nói thật ra, tôi không tin rằng chàng có bạn thân thiết thật sự là bạn tâm phúc tương giao. Tôi có hỏi chàng sự đó, một hôm kia. Chàng không đáp trực tiếp, nhưng dịu dàng ôm siết lấy tôi và nói: - Tình bạn, ấy là tiền sản của tình yêu.

Và quả thật, ngày nay tôi có cảm tưởng rằng cái tình bạn ngày xưa tôi thất chặt với Rosita và Yvonne chỉ là tạm thời; và kẻ đầu tiên thật sự là bạn thân chân chính của tôi, ấy là Robert.

Chàng muốn đem lại cho bố tôi niềm vui bất ngờ là làm cho ông được thưởng huy chương. Vì chàng quen biết từ lâu ông bộ trưởng Bộ Quốc Dân Giáo Dục, nên chàng quyết chắc rằng việc đó chàng sẽ làm được dễ dàng. Bố tôi chắc chắn là sẽ không

từ chối, và tôi nghĩ rằng, trong thâm tâm, ông sẽ rất rất vui lòng thỏa thích. Tôi sung sướng thấy Robert lo nghĩ tới bố tôi như thế; chàng không cầu xin huân chương cho mình, chẳng cho sự đó quan trọng gì, chàng biết rằng muốn có lúc nào chả được (lúc nào muốn có là có ngay). Lắng tai nghe chàng nói chuyện với những người tên tuổi chàng giới thiệu tôi với họ, tôi ý thức được chỗ khờ khạo ngu dốt của mình; tôi không dám đánh bạo xen vào câu chuyện, sợ để lộ ra cái dằn dợn của mình khiến chàng phải ngượng với người ta. Tôi có yêu cầu chàng chép ra cho tôi một bảng ghi rõ những cuốn sách nào tôi cần phải đọc để mở rộng kiến thức, và, cứ mỗi phen có chút thì giờ... Nhưng lúc nào ấy sẽ? Chúng tôi đã quyết định cưới nhau vào cuối tháng giêng. Sự đó tôi tưởng chừng xa xôi kinh khủng, thế mà ngày tháng trôi qua nhanh chóng đến độ làm rã rời chừng hững hờ hết cả xương xẩu máu me. Vừa lấy nhau xong, phải lo đi kiếm chỗ kín đáo để hưởng tuần trăng mật u huyền kỳ ảo u u. Phải lén lút lên đường sang Phi Châu cập bờ Tunisie mới được. Ấy chẳng phải chỉ là một cuộc du hành đăm đuổi tìm khoái lạc. Robert có ở bên Tunisie những lợi tức trong một cuộc kinh doanh nông nghiệp chàng muốn trông nom (trôm nông) chiếu cố. Chàng nói rằng không có mỗi vui thích nào, du khoái nào, lớn hơn mỗi du khoái vui thích mà mình có thể lợi dụng gay cần chịu chơi. Tinh thần, đầu óc không bao giờ không chọn von

hoạt động. Chàng học hỏi liên miên và dò dè lời xốc mọi sự việc cho xoay vòng về hướng lợi lộc um tùm xum xuê mỡ ngon.

Vấn đề làm bận lòng chúng tôi nhiều nhất, ấy là chỗ trọ, chỗ ở, chỗ ăn, chỗ uống, chỗ thoải mái chơi. Chúng tôi có đi viếng một số đông phòng ốc, nhưng mỗi chỗ mỗi chốn mỗi có chút gì chưa được ổn đối với bà má, Robert hoặc tôi nữa. Chúng tôi nghĩ rằng sắp thỏa thuận với một kiến trúc sư quen biết với Robert. Ông cho xây dựng vừa xong một tòa nhà vị trí rất tốt, thuộc phường Nàng Cam. Tiền diện tòa nhà có rất nhiều vườn cây rộng lớn. Chúng tôi sẽ làm chủ tầng lầu chót, chúng tôi tha hồ sắp đặt bố trí theo sở thích. Chúng tôi bỏ ra hàng giờ (hàng phút: hút phàng) (hàng giây: hây giàng, hang giầy, hây giang) cùng nhau bàn cãi (bãi cãi) sôi nổi ứ hự về những đồ án nọ kia rất mực tưng bừng vui tươi hể hả. Robert, thuở bà má chàng còn sống, Robert chẳng giàu có gì nhiều, vui sống bằng lòng với một gian phòng ở tầng nhà mặt đất đường Antin, cứ thấy càng ngày nó càng chật hẹp (chẹp hẹp) thêm. Chàng đã từng phải đi dùng bữa ở quán ăn, khiến mất đi quá nhiều thì giờ và khiến mệt mỏi cái bao tử bé bự (bứ bự) của chàng. Tôi đã từng có yêu cầu chàng cho xem chỗ ở, và chàng có hơi ngượng ngùng lúc dẫn tới xem. Tuy nhiên tôi có ngạc nhiên không thấy nhiều lộn xộn, mất ngăn nắp lạ thường hơn tôi tưởng. Mọi mọi giấy tờ của chàng đều được xếp

gọn ghẽ trong những chiếc sơ mi hoặc bên những dựa lưng ghế và chàng cũng có phát minh một hệ thống (hống thệ) lạ thường những thẻ những phiếu giúp chàng có ngay lập tức mọi chỉ dẫn cần thiết về bất cứ kẻ nào. Cũng nhờ vậy mà chàng giúp người ta một cách rất dễ dàng. Chàng thấy rằng, thiên hạ nói chung, và bọn thy sỹ phiêu bồng nói riêng – chúng nó làm việc thiếu phương pháp và những bánh xe trong bộ máy xã hội không được lắp cho sát sao, do đó xảy ra tình trạng lộn xộn- tử như kẻ ăn xin, ăn cắp, thì lại chuyên môn làm thơ, mà bọn thy sỹ hỏi ôi! Lại chuyên việc ăn cắp ăn trộm lung tung bốn bề ba ngò. Chàng thích viện dẫn câu thơ La fontaine: “C’est le fonds qui manque le moins”. (Cái thiếu ít nhất là cái đồng tiền; thiếu nhiều dư nhất là cái diện tiền chiêm bao), và chàng quả quyết rằng cái điều hệ trọng là phải biết khuếch xung cái mình sở hữu để nó tam bành, tứ trưởng tỏa ra phiêu bồng giá trị, tồn lưu tuyệt thể ý nghĩa chon von, cheo leo chênh vênh mộng mơ chót vót. (Tồn lưu tư vị, cứu cánh thị khổ thị điềm? Tuyệt thể tam bành nan đào na tồn lãng tứ trưởng!)

Tôi nghĩ rằng sự đó đúng là đúng cho những đứa được đậm đà phú bẩm những tài năng tăng trưởng như chàng; nhưng khi tôi nói với chàng rằng cái “fonds” của tôi, cái “vốn liếng của cải” của tôi, cái khả năng của tôi, thấm thoát chả có đáng bao nhiêu, chàng liền quyết đoán với tôi một cách rất ngộ

nghe thấy dễ thương rằng rất nhiều phụ nữ nghe ngang những phòng trà văn nghệ, và tỏa rực hào quang anh hoa phát tiết ra ngoài mà thật ra họ không thông minh bằng tôi, họ không mai cốt cách, tuyết tinh thần, vẹn vẻ mười phân vẹn mười như tôi. Chàng có vẻ rất thành thật lúc chàng nói thế, còn tôi, tôi e rằng quả nhiên chàng mơ mộng quá nhiều, chàng có quá nhiều ảo tưởng về người vợ tương lai của chàng. Dù sao ít nữa cũng mong rằng chàng hãy gìn giữ ảo tưởng kia cho thật lâu dài chịu chơi cho nhiều ngày nhiều tháng, đừng có nhất đán vỡ mộng ê chề! Dù sao thì dù, tôi muốn chuyên tâm học tập cho đủ ngón nghề sành sỏi, vì “nghề chơi cũng lắm công phu, làng chơi ta phải biết cho đủ điều... Ở trong còn lắm điều hay: nổi đêm khấp mở, nổi ngày riêng chung...” vâng, vâng. Tôi muốn cố gắng hành tập cái nghiệp nghề phơi dựng tài hoa, cho cùng cực kiệt tận khả năng, mỗi phen có chút ít thời giờ là lao đầu vào việc, gắng gổ sao để mỗi ngày mỗi trở thành mỗi xứng đáng với chàng hơn.

Tôi lo âu không biết chàng có dành thì giờ để viết vào tập nhật ký hay bỏ bê bỏ bết nó đi..., chúng tôi đã cùng nhau hứa với nhau như thế, tôi có hỏi chàng hãy đưa tôi xem; ô! Chả phải là đưa cho tôi đọc; tôi chỉ muốn nhìn thấy nó, gián dị thể thôi. Nói thật ra là tôi sợ chàng lơ đãng bỏ quên nó rơi rụng lạc lõng lạc loài. Nhưng chàng lập tức nói cho tôi yên tâm. Cái ngăn tủ chàng để tập nhật ký, luôn luôn

được khóa kín kỹ càng. Chàng có chỉ cho tôi thấy cái học tử, nhưng từ chối không lời tập nhật ký ra, mặc dù tôi hứa chắc là không mở ra đọc.

3 tháng mười một

Hôm qua, chúng tôi dùng cơm buổi tối, có anh chàng họa sỹ Bourgwelsdorf: Cái tên sao mà gồm guốc! Bourgwelsdorf! Tôi không rõ mình viết tên y ra có đúng chính tả hay không, y chẳng phải là người Đức, chẳng phải là dân Do Thái; y chỉ là một gã con trai lương thiện dễ thương đáng mến chuộng mà Robert đã chiếu cố rất nhiều, giúp đỡ nhiều phen lắm; và y đem chất đóng những bức tranh quái gở không bán được đâu nơi, đâu chốn, đâu nào nào, vâng, y đem chất đầy rẫy ngổn ngang căn phòng chật chội tầng-nhà-mặt-đất (rez-de-chaussé) đại lộ Antin; rồi Robert mua giúp giùm, mua “ủng hộ” theo lối chịu-chơi-từ-thiện để giúp đỡ anh ta mà không xúc phạm tới lòng kiêu hãnh của anh ta. Tôi có nói với Robert rằng tôi xét thấy Robert quá mực ngây ngô, không chút gì thận trọng với cung cách hào hoa như thế, - khuyến khích làm gì cái loại người chẳng ra người, ngợm chẳng ra ngợm, dưới ươi diên rồ chẳng rõ ra là diên rồ dưới ươi - cái loại đó chỉ đáng nên đẩy xô nó đi làm lam lũ bất cứ cái gì cho đầu tắt mặt tối còn hơn là lẩn thẩn làm hội họa tốt

vời thơ mộng chịu chơi! Nhưng dường như cái thằng ba rơi cà gậy khốn đốn kia không thể làm bất cứ cái gì khác, mà lại còn tự phụ cho rằng mình rất mực một thiên tài do thiên địa hạ cố phú bẩm cho mọi tinh hoa kết tinh một lần trong trời đất. Robert rất cuộc vẫn cứ khư khư khăng khăng nhìn nhận nơi thằng quỷ quái kia “một loại tài năng nào đó”; chúng tôi bàn cãi chút ít về vấn đề ấy; bởi vì đáo cùng chỉ cần nhìn xem bất cứ tấm họa nào của chú ta, những tấm họa luộm thuộm lồi thoi, cực cùng bê bối, cũng hiểu rằng Bourgwelsdorf chẳng biết tí gì về hội họa, chẳng có một chút xú ý niệm con con nào về quan niệm hội họa phải như sao? Nhưng Robert lúc bấy giờ lại viện dẫn đầy nhóc những nghệ sỹ đã từng trở thành trứ danh (tranh giú, trứ đánh, tránh dư) mà đầu tiên bị người ta coi như là bọn thợ vẽ lem nhem lém luốc. Và nhân vì chàng có vẽ bức tức đôi chút trước vẽ ngơ ngáo của tôi, tôi thật không thể nào, thật thà mà nói, không thể nào nhận thấy giá trị gì ở những thứ chàng chỉ dẫn, thì chàng nói thêm, một cách quyết liệt, quyết nhiên dữ dội:

– Tốt nhất là em hãy tin tuyệt đối rằng, nếu y không ra gì, không có tài năng cùi bắp (cấp bùi) gì cả, thì quyết nhiên là anh không bận tâm chiếu cố gì tới gã.

(Ấy thế mà Robert vẫn không dám treo lên tường những tấm tranh gớm guốc đó. Chàng đem chúng chất đống vào một cái tủ to bụi, và tôi khám

phá ra bất chợt, nhân vì chàng đã từng cho phép tôi tha hồ lục lạo, sục sạo khắp nơi trong nhà chàng). Giọng nói Robert lúc bấy giờ thật cứng rắn như đá, như thép (ấy là lần đầu tiên chàng nói chuyện với tôi bằng cách đó) cho đến nỗi bất chợt nước mắt dàn dụa trào ra hai mắt tôi. Chàng thấy thế, và liền liền trở thành rất mực âu yếm dịu dàng, ôm lấy tôi hôn (và hít) và nói:

– Em nghe rõ đây nè! Em có muốn anh cho nó tới đây để em quen biết nó? Em sẽ nhận xét thấy nó có ngu ngốc quả như em tưởng hay không.

Tôi chấp nhận; và như vậy đó, chúng tôi đã mời y tới dùng bữa...

Ồ! Đến đây, nói chuyện bây giờ là tả, tôi xin Robert nhận lời xin lỗi của tôi. Bourgweilsdorf bỗng dưng tôi thấy anh ta hầu như là dễ thương, khả ái. Tôi nói “hầu như là” bởi vì, dù sao, cũng còn có một cái gì nơi anh ta khiến tôi khó chịu: ấy là anh ta ít có tình nghĩa tri ân, để khỏi nói là anh ta rất mực là kẻ vong ân, phụ nghĩa; đối với Robert, anh ta tỏ ra cà chớn quá độ. Bourgweilsdorf dường như quên mất rằng Robert từng đối xử với anh xum xuê như thế nào, anh đã nợ anh Robert cái gì, hơn nữa anh còn tỏ ra thiếu lễ nhượng chút-ít-một-cây! Tôi vốn rất hiểu rằng, lời lẽ trong miệng anh ta tuôn ra chẳng hề hấn gì, và cái điệu nói bộc trực, chân thực thành tâm của anh ta trong giọng nói, cái đó hàn gắn được cái điệu thô bạo cộc lốc trong lời nói; hơn

một lần, tôi nghe chú chàng la to lên, cắt đứt ngang lời Robert: “Bố già ơi, không đứng vững đâu, cái điều bố nói đó”, chú chàng thốt ra như thế trước một nhận xét rất thoải mái đúng đắn của Robert, mà chú chàng chả để ý tới, chả chịu nghe cho cái mới chết! Trái lại, chú chàng tán đồng tất cả mọi thứ gì bố tôi nói ra, tán thành nhiệt liệt mà giả dối một cây, ba rơi số dzách, lại có vẻ rất mực phong nhã như “đàm hoa nhất hiện thơm lan nhã, như băng tuyết niêm hoa nhập diệu huyền...” giả bộ thành thật một cách rất mực lịch sự, tao nhã, rất mực “vi tiểu niêm hoa”, khiến ai ai cũng mắc lõm bị phờ phĩnh rất mực ôn tồn dịu ngọt, cho đến nỗi bố tôi mừng rỡ xum xuê ra phết! Tôi dự liệu gặp một thằng bông lông phiêu lãng; mà lại gặp một ông đàn ông, ăn mặc phong nhã, cử chỉ thượng lưu. Quả thật chú chàng rất thông minh hẳn tiếp. Chú kể một mớ những chuyện vui vẻ thích thú từng bừng rất mực mê hồn (môn hề) mừng quỳnh, rỡ quanh co...(ro quanh cỡ, rơ quanh cỡ, rõ quanh cơ), (mừng quỳnh, muỳnh quỳnh, mừng quỳnh, mỳnh quỳnh). Và câu chuyện của chú ta ắt sẽ là tuyệt diệu diễm kiều, nếu chú chàng đừng quá yêu chuộng những nghịch ngữ, ngợm ngôn (liên tôn lấu cá) (- Certainement il est très intelligent. Il raconte à ravir un tas d'histoires très amusantes, et sa conversation serait des plus agréables si seulement il n'aimait pas un peu trop les paradoxes). Người ta không bao giờ dám

chắc rằng chú chàng không có ý giễu cợt hoặc coi thường chút ít người ta, cũng như, giả sử, lúc chú ta nói rằng Raphaël và Poussin là hai nhà hội họa chú quý chuộng nhất, và ấy là cái điều mà chính tranh vẽ của chú ta thật ra chẳng hề để chúng ta hiểu thế, tin thế, (nghe ra thế). (L'on n'est jamais sur qu'il ne se moque pas un peu de vous, comme, par exemple, quand il dit que Raphaël et Poussin sont ses deux peintres préférés, ce que sa propre peinture ne laisse vraiment guère entendre.)¹

Tổng chi (tổng như ngôn chi), buổi ấy quả là một buổi tối hoàn toàn tốt đẹp, và tôi tưởng mình sẽ gặp trở lại chú chàng Bourg này một cách hân hoan thích thú. Nhưng mà từ đó đi tới cái việc đặt hàng với chú chàng vẽ chân dung tôi, như Robert đã làm đột ngột... Cả chú chàng kia, cả tôi nữa, đều không thể ngờ chuyện ấy, thành thử chúng tôi chẳng biết ăn nói thế nào, và ấy quả là cực kỳ ngượng ngùng lơ lảo, dở khóc dở cười. Tôi thấy rằng đáng lẽ ra Robert cũng phải nên hỏi ý kiến tôi trước. Chàng ấy phải nên làm như thế mới ra con người lịch sự chứ? Sao lại xử sự một cách thô bạo, cộc cằn, như một gã điên rồ bướng bỉnh? – “Người ta ăn ở sao tròn? Sao chàng ăn ở như đòn phá ngang?” Nếu mà chàng Robert chàng biết xử sự tao nhã như thế thì thế tất em ấy sẽ

1 chép nguyên văn ra đây, cũng là giúp bạn đọc thỏa tính tò mò tự hỏi: dịch giả có thật tôn trọng nguyên tác, hay là chỉ viết bố lảo mà chơi?

nói rằng, từ đây cho tới ngày cưới nhau, tôi ắt sẽ khó khăn lắm lắm mới tìm ra thì giờ để ngồi im (không nhúc nhích) làm mẫu cho người ta vẽ, và ắt là phải nên trì hoãn “niềm vui kia” lại cho tới ngày chúng tôi trở về sau cuộc du hành trong tuần trăng mật du dương. Ấy là điều tôi đã đáp cho Bourgweilsdorf, lúc bị Robert xúi giục thôi thúc, chú chàng đã lắm le có ý muốn định cuộc ước hội (hẹn gặp) cho buổi vẽ đầu tiên. Chú chàng nói quyết rằng chú chỉ cần ba hoặc bốn buổi là đủ; chú chỉ cần ghi chú vài điểm cho khỏi quên và sẽ dựng bức chân dung theo trí nhớ trong khi chúng tôi vắng mặt, theo lối đó thì chú chỉ cần sửa chữa đôi nét qua loa lúc chúng tôi trở về, và thế là bức họa được hoàn tất. Nói thật ra, khi tôi nghĩ tới những thứ gớm guộc ghê tởm mà chú chàng có thể đưa vào bức chân dung thì quả thật tôi cũng chẳng thiết gì cho lắm được chú chàng vẽ bức chân dung. Nhưng chúng tôi vẫn định ngày sẽ viếng trại vẽ của chú ta.

7 tháng mười một

Những cuộc viếng thăm, mời dự tiệc, những cuộc tiếp đón lung tung. Tôi chẳng còn thì giờ đâu viết nhật ký; chẳng còn thì giờ đọc sách, chẳng còn để nghỉ ngơi, để trầm tư tịch mịch; chẳng còn thì giờ đâu để cảm thấy mình hạnh phúc. Và cái điều gây

buồn bã nhất cho tôi, ấy là mọi thứ đó cùng về hòa nhau mà xô ủa tôi đi và biến tôi trở thành hư thân mất nết, ích kỷ một cây, tầm ruồng số dzách! Ôi! Ích kỷ đến gớm guốc gớm ghê ê chê choáng váng. Hằng ngày loay hoay quanh quẩn cũng chỉ có chừng ấy chuyện: niềm vui **của tôi**, nỗi khoái lạc **của tôi**, cuộc du dương **của tôi**, ăn mặc hợp thời trang **của tôi**, tiện nghi **của tôi**, sở thích **của tôi**. Làm như tôi có thể, từ nay tới mai, tới mốt, có những sở thích tiện nghi, nghi hợp, thích tòng, thích tụt, và những tình thú tú tình nào khác những cái phong nhã hào hoa của Robert! Chàng làm sao thì tôi kháng khít theo đuôi mà làm theo như vậy! Đó là cái câu chuyện **thích tòng** của: “nàng rằng phận gái chữ **tòng**, chàng điên (đi), thiếp cũng một lòng xin điên (đi)”. Ngay cả những bàn, ghế, tủ gương trong phòng xa-lông nho nhỏ của tôi, cái gì làm tôi vừa lòng, là cái ấy của Robert chọn lựa. Chàng phải chọn lựa lấy lòng, thì thiếp mới nào nùng vui thích. Chàng có tặng cho tôi một cái bàn giấy be bé xinh xắn kiêu diễm tuyệt vời, diễm kiêu vời tuyệt, trong đó tôi sẽ xếp đặt kỹ càng những lá thư của chàng và cuốn nhật ký của tôi. Ông nhà buôn phong nhã phải giữ lại nó giùm cho tới khi nào chúng tôi thu xếp dọn dẹp về ở? Tôi ngong ngóng đợi cũng đã lâu cái ngày giờ tôi được thanh thoi nhàn hạ cảm thấy mình ở nhà mình tổ ấm đôi lứa song song đuổi dài tứ chi mình mấy hình hài thân thể thoải mái thông dong,

có thể thu phục lại con người mình đã bao nhiêu ngày lạc loài đi mất đâu đâu.. Những ngày lãng phí lãng nhãng sao mà trống rỗng.. và tôi tưởng ngay cả đối với Robert, tôi cũng cảm thấy mình đánh mất chàng đi đâu, cũng như tôi tự đánh mất chính mình, bởi vì, mặc dù tôi vẫn ở bên cạnh chàng, chẳng bao giờ rời xa chàng một phút, tôi vẫn thấy dường như chẳng bao giờ hai đứa được ở một mình để chung đôi trong cái một – chung đôi mật thiết đậm đà đeo đẳng dang dai trong cái một du dương; vì còn bạn phải mỉm cười niềm nở (nờ niềm, niềm nờ, nờ niềm) với kẻ nọ người kia, với mỗi mỗi người người kẻ kẻ con con cười ngon con người ra như thế; mỉm cười với mỗi kẻ, chào hỏi với mọi người, lung tung đáp lời cho những câu hỏi tầm phào bá láp, vô tận tầm ruồng phơi trải niềm của mình ra, đóng tẩn tuồng hạnh phúc vì vừa mới lấy một thằng chồng mới toanh; và mỗi lo toan triền miên phải tỏ ra mình sung sướng, cái đó gần như làm trở ngại tôi, không cho tôi được thật sự sung sướng, nếu trong một phút cái chuyện phô trương huyền hoặc tầm ruồng đóng kịch kia, tôi lại cho là đáng hoàng rất mực đoan trang đứng đắn, kể cũng như là:

– “Vân xem trang trọng khác vời
 Hoa cười ngọc thốt vẹn mười đoan trang”

Tôi ngạc nhiên trước cái thể thái tuyệt trừ, cái thái độ tin tưởng dứt khoát trăm phần trăm kia của tồn lai thâm viễn “tòng lai giai minh tợ giai nhân”,

cái thể thái mà bọn người hững hờ hờ hênh nhất, lạnh nhạt hững hờ nhất cũng có thể giả bộ thủ vai thượng thừa chu đáo để đoan thể với thiên hạ về cái niềm nổi cảm thông cảm ứng tha thiết của mình, cái nỗi tình “tâm phúc tương cờ” của mình với Nương Tử rất mực rứt rứt rồn rãng cô nương chịu chơi cười phẩn cợt son chon von hắt hiu đìu hiu số dzách: - Những là cười phẩn cợt son – Đêm khuya chung bóng, trăng tròn sánh vai: “- Mụ rằng ai cũng như ai! Người ta ai mất tiền hoài tới đây? Ở **trong** còn lắm điều hay! Nỗi đêm **khép mở** – (**Alêthéia**) – Nỗi ngày riêng chung – (Logos - Moïru) (xem Martin Heidegger – **Lời Cổ Quận** – Hoelderlin, Heidegger – Kim Novak – Maseka – Urahito, Eteetera..)

- “Thượng thừa, gay cần chịu chơi
Thần thông du hí chốn nơi nơi nào?
Chấn e!? Mật mở miệng chào?
Thuyền Quyên em ạ chốn nào là nơi?
Tồn sinh vô tận bởi bởi
Vào ra tịch mịch bốn trời một phương
Thưa Em! Tình mộng vô thường
Em uy nghiêm điệu, em trường kỳ đau?”
Um tùm ngô trước vườn sau
Cuối cùng em vẫn mộng đầu đầu tiên
Ấy thiên hương? Ấy thuyền quyên
Ấy lần lửa một? Ấy thiên duyên mười
Ông về giữ mộng dưới ưoi
Trút mơ thắm thiết cho mười phụ muôn

Tuôn ra rừ độ Mưa Nguồn
Thành thân thiên thể vô thường thiên nhai
Chịu chơi gay cần đêm ngày
Nhớ em, anh giết thiên tài của anh.”

(Ces journées de dissipation me semblent si vides ... et même il me semble que, Robert aussi, je le perds de vue, comme moi – même, car si je ne le quitte guère, je ne suis presque jamais seule avec lui; il faut sourire à chacun, répondre à des questions stupides, exposer sa joie, jouer une espèce de comédie de bonheur, et cette préoccupation constante de paraître heureuse m'empêcherait presque de l'être, si je prenais un instant cette parade au sérieux. Je m'étonne de cet air convaincu pénétré, que les plus indifférents peuvent affecter pour protester de leur sympathie...)

Tôi buộc lòng phải chịu chơi du nhập vào cuộc du ký lem nhem đó, và tỏ ra “rất mực thiết tha phì nhiêu phong phú chan hòa được kết bạn chọn von bất ngờ với những hương hoa lai láng”, đối với những kẻ tuyệt đối ba rơi, cà rờn tầm ruồng, gây bực bội trăm năm. (Il me faut me prêter à ce jeu, paraître “charmée d'avoir fait la connaissance” de gens parfaitement insignifiants ou désagréables).

(Tôi phải chịu nhần nhục trường kỳ, chấp thuận bước vào cuộc chơi le lối “mê ly vi diệu được quen biết quen thân ruột rà thần tiên rất mực dịu hiu gay cần dịu dàng “từ bi hỷ xả” với những người, những

ngọt, những ba-lăng- nhăng dưới ươi ôm ở la cà nói năng thượng thừa bẽ bối, tôi thượng vô duyên...)

12 tháng mười một

Tôi gặp gỡ Yvonne nhiều lần thời gian sau này. Nói chuyện với cô nàng, tôi cảm nhận một điều; hạnh phúc trở thành ích kỷ một cách dễ dàng xiết bao! (Dễ dàng xiết bao là sự việc hạnh phúc trở thành ích kỷ). Cái điều lừa dối tôi (làm tôi mờ hai con mắt) ấy là tôi nghĩ thiết tha tới Robert hơn là bận tâm nghĩ tới chính mình. Nhưng nghĩ tới chàng nhiều như thế, tôi thuận tòng theo cái nhịp máu đập ở trong trái tim. Vấn đề hẳn nhiên không phải là bớt yêu chàng, đừng yêu quá đắm đuối, mà đừng nên giới hạn tình yêu của mình cho duy chỉ một Robert mà thôi. Tôi chỉ khư khư đắm đắm yêu chàng, ngoài ra chẳng để ý nhìn ngó tới ai cả. Và chỉ bất chợt nhận thấy gương mặt ủ rũ của Yvonne là vào ngày thứ năm vừa qua. Hai con mắt tôi bất thành linh chớp mắt mở ra; nói đúng hơn: cái áng mây lộng lẫy rực trời vây bọc tồn sinh, hoạt thể của tôi, bất chợt bỗng xuê xòa tan đi: tôi nhìn kỹ Yvonne, tôi giật mình nhận thấy cô em biến đổi khác thường đến nỗi tôi kinh hoàng thống thiết, dập dờn hỏi han dồn dập: - "Hỏi em, em có chịu đáp lời? Lại gần cho chị lạ rồi sẽ thưa?..." Thế là cuối cùng tôi đã buộc được cô nàng thú nhận

cái nguyên nhân của nỗi buồn kinh khủng. Người thanh niên mà nàng yêu, và cùng nhau sắp đính ước hôn phối, nàng đã gần như là vị-hôn-thê của chàng ta, bỗng nhiên trở chứng Sở Khanh, thành linh quất ngựa truy phong, bỏ rơi nàng lơ lảo (tê tái với phận mình) ... và đang sống đậm đà nùng diễm du dương liên tồn với một người đàn bà khác ... Sấm sét đánh bất thành linh, lúc khám phá ra sự đó, nàng ù té bụng tai chạy trốn...

– Tại sao em không nói với chị sớm hơn? – Tôi hỏi Yvonne như thế.

– Em sợ làm phiền chị. Em sợ khuấy nhiễu chị, làm vẩn-đục niềm vui của chị.

Lập thời tôi thấy hổ thẹn. Vui tươi hạnh phúc cái thá gì! Làm như đó là một thứ của cải của riêng mình, với tấm bảng “**cấm bước vào xâm chiếm**”. Không, không, tôi không muốn một cái thứ hạnh phúc **tàn bạo, khốn nạn** như thế. Yvonne, đã đau đớn nhận thấy tôi hờ hững lạnh nhạt với nàng, cảm thấy không còn cái tình bạn vô vấp niềm nở trước nay của tôi, Yvonne cần phải được cứu giúp. Nàng sợ sẽ không thể nào dứt khoát không yêu nữa cái anh chàng đã chẳng đáng được yêu, nàng loay hoay tìm kiếm một công việc gì khả dĩ để nó chiếm lấy tâm hồn khiến khuây khỏa bớt cái nỗi buồn thảm nhớ nhung, quên lãng đi cái mối tình buồn bã. Nàng có ý muốn xin việc làm trong một bệnh viện – bệnh viện đường Nơ-Trang-Long, hay là Nhà-Thương Hôpital-

Graal cũng được. Tôi thấy đó là một ý nghĩ tươi tốt, mỹ miều, kiều diễm lắm lắm, ít nữa cũng chấp thuận việc làm tạm thời qua loa một lúc. Tuy vẫn giữ kín đáo, như đã hứa với Yvonne, giữ gìn kín cổng cao tường rất mực thâm nghiêm những nguyên nhân cuộc quyết định ấy, tôi vẫn tìm cách xúi giục Robert hãy chịu chơi chiếu cố, Robert ân cần lo liệu rất mực viên mãn tuyệt vời hăm hở với Yvonne, và tươi tốt xum xuê thay là chàng rất rất là quen biết ông bác sỹ giám đốc bệnh viện Laënnec. Chàng có thể gửi gắm Yvonne với toàn nhiên, phát phơ tin cậy, bởi vì tôi biết chắc chắn rằng Yvonne vốn bản chất tận tâm và thông minh, và tinh xảo khéo léo ngón nghề của nghệ nghiệp ở đầu năm ngón tay dịu dàng thon thon kiều diễm, nàng ắt nhiên (yên nhắc) nhem lẹ thành toàn mọi công việc đồ sộ chênh vênh, mọi khám kha chấp nối, mọi tử mỹ may vá những chỗ lành cổ rách của mọi mọi hoạt tồn thiên hạ trong cõi trăm năm.

– “ Trăm năm trong cõi hoạt tồn,
Đập diu nước nở linh hồn Y..vôônnnn ...”

14 tháng mười một

Ồ! Robert thật quả nhiên là chịu chơi kiều diễm dễ thương rất mực mặn mà một-cây-số-dzách. Tôi vừa mới chớm chợt mở lời phương tiện để chuẩn bị

cò ke nói ra nói vào cái ý nguyện bình sinh thắm thiết của Yvonne, tôi vừa mới chớm chợt, chưa kịp cò ke kể cả dốc bầu tâm sự, thì Robert đã lập tức gọi điện thoại cho Bác Sỹ Marchantyl và hẹn ngày giờ định ước một bữa tiệc chăm chỉ chịu chơi. Chàng mời vị Bác Sỹ tới tiệm Soai-Quỳnh-Lâm ở Chợ Lớn (tức là Ngọn Tháp Đá Vàng – La Tour d'Argent – của Thủ Đô Paris rất mực lầy lừng tuổi tên tâm tiếng vì cái bếp núc đầm thắm hương vị tỏa ra khắp thiên hạ “ba ngổ bốn bề trời”. Và từ đó?

Từ đó xảy ra cái biến cố Lửa Thiêng “ta chép lời để lại ...”

– “Có người đọc thơ anh
Sẽ tìm theo địa chỉ
Ta giao lại khung tình
Cho đời sau em nhỉ?”

(Huy Cận)

Chàng Robert nói và rũ rượi ra cười:

– Ai có bao giờ biết đâu vào đâu về những bao nhiêu sự tình xảy ra, khởi từ một bữa ăn ly kỳ thịnh soạn, mà miệng lưỡi và hàm răng mai sau sẽ còn ghi tạc cái dư hương tỏa ra từ ký ức – chàng Robert nói thế với tôi và trào tuôn ra một trận tưng bừng cười rộ.

Chàng quả quyết rằng sự hiện diện của tôi trong bữa ăn ấy sẽ không vô ích, và chàng đã khiến bố tôi chấp thuận cho phép tôi cùng đi với chàng. (Bố tôi gật gật gù gù cái đầu tóc hoa râm, và lăm nhăm đọc

thơ Nguyễn Du:

“Ừ ừ, phận gái chữ tòng – chồng đi, vợ cũng một lòng xin đi.”

Tôi bực cười! Ông bố thế mà thy-sỹ-tếu-rất mực chịu chơi dzách-dzách dzách! Tôi hoan hỷ vô cùng, bởi vì mọi sự tôi làm cùng với Robert đều gây thích thú cho tôi, và thái độ ông bố lúc bấy giờ chứng tỏ rằng ông bắt đầu nhận thấy cuộc hôn nhân ấy của chúng tôi không còn tệ hại lắm nữa; (ông nhìn ngó cuộc ấy không còn với con mắt éo le nữa). Rồi nữa, nữa là, tôi hầu như chẳng bao giờ biết ăn uống ở tiệm, (nhất là ở những tiệm sang trọng của Người Tàu Chợ Lớn, của Người Nhật Bản Hội An, của Người Huế Kỳ Huy Kê (Whisky) Tư Bản Siêu Cường, của Người Liên Xô Siêu Dũng, của Người Nông Dân Nam Việt Siêu Quân)... Không quen thói nết ăn uống ở những tiệm cao sang, nhưng mà... dù sao ... đáo cùng ... hơn nữa ... nếu cái cuộc ngượng ngùng găng gượng éo le (é-leo, eo-lé, e-léo, éo-le) kia, mà có thể đem lại lợi ích cho Yvonne ... thì thì thì ... Robert bảo rằng ông Bác Sỹ Merchantyl quả là khó tính trong nết na, bướng gàn trong tập quán, nhưng trái lại, là rất mực đàng hoàng trong nhập cuộc hôn hử tiếp thu cái của ngon vật lạ hàng hăng của hải sản cung cấp, của lâm sản cấp ban, cùng với cái gì đó huy hoàng của đa đoan muôn vàn kiểu diêm của bàn tay du dương năm ngón dịu mềm chiêu-dãi-viên-chiếu-cổ. Ông rằng:

“hắn có thế thì
Ông xin hạ cố uy nghi thuận tòng”
Cháu rằng: “rất mực thông dong,
Tình trong nghĩa nặng tự lòng mà ra”

Robert bảo rằng ông Bác Sỹ Marchantyl tính nét cộc cần thô lỗ một cây, gàn bướng ương ngạnh số dzách, nhưng được một cái ưu điểm tuyệt đối, ấy là tuyệt vời tuyệt đỉnh tuyệt đối o bế o bông cái thượng thừa của lạ, quý chuộng chuyện ăn ngon, uống ngọt, để đủ sức lực sức tích bình sinh mà dắt dẫn mộng tình trăm năm đi về chốn phiêu bông chiêm bao Lá Hoa Cồn vạn thuở... Vì lẽ đó (lỡ đó) nên chi Robert tự nguyện tự mình coi sóc chăm chỉ cái thanh bình ủy mỵ của thực đơn. (Robert dit que le Docteur Mercanthyl est assez revêche, mais extrêmement sensible à la bonne chère; aussi se propose-t-il de soigner le menu)

– “Hỡi ôi rất mực phiêu bông
Tình tha thiết gửi cháo lòng nem chua
Cực kỳ cứng rắn (cẩn rúng) bề ngoài
Mà trong nức nở mộng đòi hỏi mơ
Chiêm bao bao xiết đại khờ
Tình nao núng giây tim ngờ vực dằng”

– “Je crains souvent de mécontenter Robert en employant dans la conversation certaines expressions ou tournures de phrases qu’il me dit ne pas être correctes et don’t j’ai pris l’habitude en les

entendant sans cesse autour de moi.”

Thỉnh thoảng thường thường tôi sợ làm bực bội bê bối Robert, khi sử dụng trong những cuộc trò chuyện hờ hênh, những ngữ điệu, những phô diễn cốt cách, những cách thể trần tình, thuật tưởng mà chàng bảo là không đàng hoàng, không đứng đắn, không trang trọng như u trầm thủy mỵ thúy Vân, mà quá độ sắc sảo đậm đà thúy Kiều rất mực: “làn thu thủy, nét xuân sơn” thể theo cách điệu phóng dăng linh tinh, bực mình đứt ruột đoạn trường cổ điển lãng phí tân thanh – “Đây phồn hoa của thị thành! - Đây hồn thủy thảo khóc tình ngựa ngang...” Đó thuộc cái loại phồn vinh phù trầm toét loét, phong nhã toe toe, của những loại “sương in mặt, tuyết pha thân, sen vàng lãng dăng như gần như xa... vâng vâng vâng. Những thứ cà chớn lem nhem tầm ruồng le lói ấy, những ngôn ngữ dị hợm dị hình ấy, nhảm nhí nhà ma ấy, những lom lem cửa quỷ rập rình ấy ấy ấy ấy, ối chao! Tôi từng đã nghe lăm phen phát tiết tân thanh ra ngoài. Tôi nghe đã lăm, đã ớn tận cổ, đã ọe ra tận miệng, tận mồm, tận lưỡi tận răng, tận ruột tận rà tận tủy xương da máu! Ối Ôi Ôi! Còn gì để nói giờ đây! Với người giẻ rách, với tôi giẻ lảnh? Với em kỹ nữ thập thành! Chịu chơi quá độ em thành ra ma!

“Người giai nhân? Bến đợi dưới cây già
 Tình du khách? Thuyền qua không buộc chặt...”

(Xuân Diệu)

“ Em sợ lắm – giá băng tràn mọi nẻo

Trời đầy trăng lạnh lẻo buốt xương da ...”

Hồi những học giả cò ke đo đếm! Hồi những “phê bình gia” chó đẻ! Mày đem cái u tối địa ngục tâm hồn tụi bay ra làm tiêu chuẩn chân lý để cò kè bớt một thêm hai... giờ lâu ngả giá cho cái Châu Thai đi về! Tụi mày chó đẻ ò e các cứ, đem ngôn ngữ thần tiên ra làm trò tán dóc, vêu vao sửa đổi lời ăn tiếng nói thiên thần ra để làm trò buôn bán!

(Je crains souvent de mécontenter Robert en employant dans la conversation certaines expressions ou tournures de phrases qu'il me dit ne pas être correctes et dont j'ai pris l'habitude en les entendant sans cesse autour de moi).

— “Nghe lâu, bén nét. Mê tét, mơ tưởng mãi cái pháo nổ ù ù ù!!! Hỡi ôi! Thói quen là cái chi ử dột éo le oái oăm ra như thế? Cái thằng họ Bùi khôn nạn tục gọi là Trung Niên Thy Sỹ! Vốn người bê bối Quảng Nam? Vốn bao hàm mọi cái xuân xanh đời ươi thy sỹ? Vốn thờ phượng suốt bình sinh những gái đi gái điếm gái giang hồ đau khổ đoạn trường, dứt ruột mãi dâm?

Những Uy Viễn Tướng Công!!!! Mày lí lắc xấc
xược bố láo khoe khoang công trứ khốn nạn của mày,
tạo nên những thế hệ thanh niên xỏ lá “...Từ Mã
Giám Sinh cho đến chàng Từ Hải – tấm thân tàn
đem bán lại chốn thanh lâu – bấy giờ Kiều còn hiểu
vào đâu? – mà bướm chán ong chường cho đến thế?!”

– Bạc mệnh chẳng lầm người tiết nghĩa – Đoạn trường cho đáng kiếp tà dâm...”

– “Hỡi ôi Uy Viễn Tướng Công
Của mày Công Trứ với trông cái Liên Tôn
Đa đoan ngôn ngữ lập tồn
Từ Uy Viễn tới lá cồn đầm đầm
Bán mình trong bấy nhiêu năm
Đố đem chữ hiếu mà làm được ai?
– Nghĩ đời mà ngán cho đời!”

Gậy ông đập lưng ông? Uy Viễn Tướng Công của mày Công Trứ Nguyên? Cái ngôn ngữ đại cà sa, đao to búa lớn của mày té ra, là? là? là?

Là thị hiện tuyệt vời của khả năng lấu cá? Của xỏ lá Uy-Viễn-Tướng-Công? của cái ba que búa-lớn-đao-to-Công-Trứ, thịnh hành Nguyễn??? du dương trở-chúng trở-cờ-cà-chớn trước thiên mệnh địa lệnh Nguyễn Du-Khắc-Hiếu sắp ngửa ngang tàng Phạm Thái Quỳnh Như???? – Nguyễn Khốn Nạn Công Trứ (xỏ lá ba que với cái Uy-Viễn-Bùi-Bê-Bối tướng công nhà thơ dzách dzách đại tài Quảng Nôm Đà Nẵng_?

Uy-Viễn-Tướng-Công-Bùi-Văn-Bê-Bối!!! Công Trứ họ Bùi? – Bùi Văn Công Trứ.

(Tới đây xin đóng khép dấu ngoặc liên tồn phù du lại)

(Que Robert (Jeo Bô) est gentil! Je ne lui ai pas plutôt fait part du désir d'Yvonne qu'il a téléphomé

au Docteur Marchantyl et pris rendez-vous pour dner aver lui demain soir.

Il l'invite à La Tour d'Argent dont la cuisine est réputée.

– On ne saura jamais ce qu'obtient un bon repas, – m'a-t-il dit en riant.)

“Quand nous sommes seuls, Robert me reprend et me corrige.”

Lúc chúng tôi riêng biệt ở bên nhau, Robert ngầy ngà trách móc tôi, và từ từ sửa đổi tính nết tôi, vốn búợng bình tưởng rằng mình đúng, mà té ra lại là sai. Nhưng, trong những cuộc hội họp tràn lan mọi người ùn ùn đông đúc đảo điên, triền miên tán dóc, thì thường thường tôi im lặng thin thít, nín thính, vì sợ e (e ngại, ại nghe, ẹ ngại, ai nghe, e ngại, ai nghe, ẹ ngại et cetera...) vâng, vì e ngại ngưỡng ngừng sợ thấy bất thành linh trên gương mặt chàng một chút xiu tý hơn là cái dấu hiệu bực bội buông rơi của một đời thốn thức. Mà cái đó tôi một mình có thể nhận thấy ra, biện biệt ra, thể hội vào, và lập tức cái đó khiến tôi hiểu rằng tôi đã dong đưa dú đờn nói ra cái lời vàng tiếng ngọc chẳng dịu dàng kiều diễm là tương hợp tương nghi, tương thành tương tựu tương ứng thể diệu đồng khí tương cầu tương khuếch, tương tương mộng hường mơ thắm của một cái bình sinh vô tận Tố Như phôi pha vì cái ngọc ngà tân thanh giẻ rách.

Quand nous sommes seuls, Robert me reprend et me corrige. Mais, dans le monde, il m'arrive souvent de me taire par peur de voir soudain sur son visage une petite marque d'agacement, que du reste je suis seule à pouvoir distinguer, mais qui me fait comprendre aussitôt que je ne me suis pas exprimée comme il fallait).

Ôi! Ăn nói hồ đồ, ôi! Mở môi ra mà không biết thẹn thùng! Ôi! Phải liệu liệu làm sao tỏ bày tâm tình cho trúng cách! Cho đáp ứng được cái điều thiên hạ đợi mong - mơ mòng điu hiu hai con mắt! Thế thì thỉnh thoảng thiết tha thông thường nín câm cái mồm vô hén lại! Vậy thì? Tuy nhiên tôi còn phải nói. Tôi cần phải quyết nhiên phải nói, trong trường hợp gay cấn này, là tiên cảm lúc ngồi đối diện với ông Bác sỹ Marchantyl; và tôi? Chưa gặp mà đã lo âu đến cảnh đã rồi rồi rồi. Tôi có sợ hãi run rẩy chút ít hình hài. Tôi tự biết mình: quá độ tự mình quan sát mình, quá độ dòm dõ nội tâm mình, tôi đâm ra, đập tới, vấp vào, cái hiểm họa hiển nhiên (có lẽ là như thế): mất tất cả mọi mọi thể thái thoải mái thông dong, hồn nhiên du dương thanh thản. Vâng vâng vâng! Dĩ nhiên đó là hiểm họa... Tuy nhiên...? Tuy nhiên? - Nơi nào chốn nào, đó đó kia kia, nơi nào hiểm họa hoành sinh du dương lớn mạnh, - thì cũng tại nơi đó cuộc cứu rỗi tế độ cũng mạnh mẽ đi về lớn rộng theo ra.

(Là où est le danger, là croît aussi la sauvegarde
- Heidegger Hoelderlin)

(Ấy đâu hiểm họa dập dồn -? Ấy đây ấy đó liên
tồn mở phơi - Lắm than nông nổi ở đời? Mười năm
năm mới bảy giờ tỏa ra - Một làn ánh sáng nguy
nga? Liên tồn phơi dựng ngọc ngà tuyết băng? Ấy
tuy nhiên ấy hằng hằng - Dăm chiêu vô tận gia
tàng ngại ngừng? Tuyết trù vô thủy vô chung - Đi
về tam muội điệp trùng so le...) - Nàng rằng: ngẫu
nhĩ chẳng nhe? Hay là nghi ngẫu há dè ngẫu nhiên?
Tiểu thơ tiền diện toàn quyền? Dâng tờ vô tận diện
tiền chửn e? Tiểu thư rằng ý khôn dè - Khôn dò dăm
một, khó nghe ra mười.

J'ai Supplie Robert de ne pas trop me regarder
pendant le dîner...

Tôi đã từng (dùng tả, thiết tha cầu khẩn (cẩn
khẩu cầu khẩn (khẩu phần) cẩn khẩu cầu khẩn lâm
ly...) cầu khẩn Robert đừng có quá dăm dăm thao láo
mở đầy đủ đầy đặn đủ đầy hai con mắt ra để mà tỏa
rộng du dương ra bốn bề thiên hạ cái niềm vui bát
ngát vốn bao phen từng đã thu nhiếp toàn thể bao la
ánh sáng vũ trụ vào trong một giọt sương hoa của lệ
hồng rải rác ra suốt mơ màng mười phương quốc độ
một cõi đi về của Mật Nội Đam Chiêu rồi cuối cùng
chịu chơi cà chớn “tử sinh liêu giữa trận tiền” thu
nhiếp toàn thể hào quang vô tận về riêng một góc
hẹp là nơi chốn lặn dạn đi về của vô tận phiêu linh
phiêu hốt phiêu bổng chịu - chơi - chết - đứng. “Tử

sinh liêu giữa trận tiền...”

J'ai supplié Robert de ne pas trop me regarder pendant le dîner. Je lis dans son regard tout ce qu'il pense, et la moindre ombre de réprobation que j'y verrais me démontrerait...

Từ lời cầu khẩn long dòng - Bữa ăn đừng có đau lòng nhìn nhau - Đăm đăm thao láo mặc dầu? - Tử sinh há dễ đuôi đầu giấn thân? Trận tiền liêu cuộc vờ trông? Biển trời vô tận mệnh mông tập thành? Ruột rà phận gái ghét ganh? Ấy là vô lượng dùm dành về sau? Nỗi niềm tưởng tới mà đau? Thấy người ngồi nói biết sau sẽ gì? (Sẽ là chêm chệ lắm lý? Sẽ là lừa quáng nhu mỳ trở con?).

Tôi đã có cầu khẩn Robert đừng có đăm đăm nhìn tôi quá đáng trong bữa ăn dài đằng dài dai một cuộc. Tôi đọc được trong ánh mắt chàng tất cả mọi ý nghĩa của chàng, và chỉ một chút xiu tý hon bé bỏng tẻo tèo teo móc trách (trách móc) thoáng qua trong đó sẽ khiến tôi lúnh quính bối rối quanh co (co quanh) lo quanh lương tâm lóng cồng.

(J'ai supplié Robert de ne pas trop me regarder pendant le dîner. Je lis dans son regard tout ce qu'il pense, et la moindre ombre de réprobation que j'y verrais me démontrerait.)

Thế đó (thó đế thế đồ thổ đế) một chiều, một mơ màng chiều hôm hoàng hôn bằng lăng theo thể lệ “chiều trời bằng lăng bóng hoàng hôn” mở phơi ra và khép chặt lại trong huy hoàng cổ sử mai sau

của cỏ thơm lẫn giở trước đèn phong tình cổ lục còn truyền sử xanh. Rằng năm nước Việt Chí Minh - Bốn phương chấn động uy linh thập thành - vốn người Nghệ Tĩnh trâm anh. Chất hăng băng tuyết tân thanh thối nhà... Chạy tìm khắp cõi lân la. Láng giềng cận lập đổ ra đoạn trường...”.

Ainsi rien ne l'irrite autant que l'emploi de "très"...

Thế đó, vậy nên, không gì khiến y nổi dóa cơn lên (cơn xuống) bằng cái cách sử dụng ngôn từ **“très, rất mực”** ở trước, đứng trước, những tiếng, những lời, những từ ngữ không chấp nhận kham nhẫn cách điệu (của về sau ốm ơ) **so sánh** (sanh số, số sanh, sánh so) **tỷ giá** (tảo gi) hoặc là thể cách rất mực tối thượng cấp

Khởi từ cấp cứu (chon-von? - tôi không còn biết sao ra sao để nói nữa (để mà khởi sơ rục rịch nói nữa).

(Ainsi rien ne l'irrite autant que l'emploi de "très" devant des mots qui, comme il dit très justement, ne comportent pas le comparatif (ou le superlatif, je ne sais plus bien.)

Trước cái lúc chàng Robert bảo tôi phải để ý để tứ tới cái chỗ cắc - có - gay - cần kia của ngữ pháp loài người, thì tôi vốn thơ ngây hồn nhiên ăn nói cách thể rất mực bình dân (quông nôm Đoà Nãeng): “tôi có rất đói” (j'ai très faim), hoặc là “tôi có rất thèm ngủ” (j'ai très sommeil), hoặc: “tôi có rất sợ hãi” (j'ai très peur).

Tại sao không rất mực tức tốc thẳng băng tiếp nối mà lại gian dối dũ tợn mà rằng: “Tôi có rất can đảm”, hoặc: “tôi có rất đau đầu?” hoặc: “tôi có rất phiêu bồng thý sỹ”? - Robert hỏi tôi như thế.

(Cf Nguyễn Du - Từ Hải - Kim Trọng - Mã Giám Sinh - “Tôi có rất Kim Trọng - tôi có rất Thúy Kiều - Tôi có yêu rất Thúc Sinh - Tôi có rất Mã Giám Sinh bê bối - Tôi có rất thiên hương quốc sắc một cây...)

“Je crois comprendre la nuance, à laquelle j'avoue que je n'avais jamais songé; mais maintenant, par crainte de me tromper, je n'ose presque plus employer le mot “très”.

Tôi tưởng chừng mình thể hội được cái chút tiểu di bé bỏng tý tèo tèo trong cách điệu lập tồn ngữ ngôn Robert phong nhã, mà cái đó (thật thà mà nói) tôi vốn từ tận tuyệt xa xưa đi về cho tới cái hôm nay là cái... - Cái gì? Là ấy chính cái ấy (cấy ái, gieo ân, réo rất riêng một thiên thu một thuở của của riêng một (có một) nương cô nương.

Đối với cái ấy chấp chờn biến dạng, di thể, dịch thần, chuyển nhịp chon von của vòng tròn vàng đá để cho cái đi về trong ngôn ngữ huy hoàng một trận mở ra:

“Rằng trong buổi mới lạ lòng

Nể lòng có lẽ cầm lòng cho đang.

Đã lòng quân tử đa mang.

Một lời vâng tạc đá vàng thủy chung”

(Nguyễn Du)

Ồ!Ồ!Ồ! Té ra là như rửa? Như rửa đó là cái ấy của riêng em?

(Tôi chả bao giờ nghĩ tới của em riêng ấy cái; nhưng bây giờ...? Bây giờ, vì sợ sệt sẽ nhầm lẫn giữa nhiều mối đa đoan, tôi hầu như “khổng dám đâu! Khổng dám đâu” là khổng dám dùng tới nữa cái từ ngữ đó là cái từ ngôn “rất mực mà rằng”: “Rằng từ ngẫm nhĩ gặp nhau”...

– “Rằng như hăn có thể thì..

“Rằng Từ là đáng anh hùng...

– “Rằng trong tác hợp cơ trời.

Dọc ngang trời rộng rạng ngời biển dâu.

– “Rằng rằng rằng:

“Cơ trời dâu biển đa đoan.

Một nhà để chị riêng oan một mình.

Khi về hỏi liễu chương đình.

Cành xuân đã bẻ chung tình làm đôi!”

Ấy là rửa đó

– “Je crois comprendre la nuance, mais maintenant...”

Un adjectif n’a pas toujours le temps de réfléchir si le mot qui va suivre est un substantif, un adjectif ou un adverbe... Et, du reste, je trouve que Robert va un peu loin. Par exemple il ne veut pas que...

Không phải bao giờ người ta cũng có thì giờ để suy nghĩ ra rằng rửa rằng cái tiếng tồn liên sắp tới, sắp động mình tuyết bạch tiếp theo (tiếp nối) là

một danh từ, một hình dung từ, một trạng từ... hay là một - bất - khả - tư - nghĩ - xuân - xanh - của - từ - từ = từ ngôn từ ngữ? E! E! E! Éo le thay là cái chốn đi về của từ từ đi tới - Tu Bồ Đề! Ủ ý vân hà?

Hỡi ông Tu Bồ Đề! Ý ông như thế nào? Vì sao cái danh hiệu của Đức Thế Tôn lại lại là là “Nhu Lai” như thế?

– Đáp: Bạch Đức Thế Tôn! Sở dĩ cái danh hiệu của Đức Thế Tôn lại là là **“Nhu Lai - Như Về - (như ở, như đi, như Lai như Khứ)”** ấy bởi vì không từ đâu Đức Thế Tôn đi về, và cũng không từ đâu đến đâu để diên dẫu đổ ra như rửa đó, để đi về đi. Đức Thế Tôn đi đâu hết cả.

(Nhu Lai giả vô sở tòng lai, diệc vô sở khứ, cố danh Như Lai Như Khứ)

Và quả nhiên, dạo cùng tôi cũng nhận thấy rõ rằng Bùi Văn Robert đi có hơi xa chút ít... (Et, du reste, je trouve que Robert va un peu loin)

Chả hạn... ví dụ như nó không muốn rằng tôi nói tôi có “rất mực buồn rầu” vì cái việc ấy “rất của cô em” khiến tôi tả tồn sinh lẻ loi “rất” điều hiu ra suốt - xứ rất mực là là...

(Tôi rất mực là tử sinh

Tôi rất mực là liễu giữa trần tiền - Tôi rất mực là cho biết - Tôi rất mực là gan hiện tướng quân dạn dày cho biết...).

Et, du reste, je trouve que Robert va un peu loin.

Và, dào cùng, tôi nhận thấy rằng Robert có quá trốn chút ít. Thí dụ như chàng còn không muốn tôi nói rằng tôi đã có “làm chàng rất bực”; mà tiếng “bực” không phải danh từ. Chàng còn muốn giải thích rằng tiếng đó cũng không phải là một hình dung từ; nhưng tôi thấy chàng có lộn hỗn bối rối rồi, sau khi bảo tôi: “Em lập tức sẽ hiểu rằng...”, thì chàng bỗng khựng lại bất thành linh, rồi trì hoãn bài học bé bỏng kia lại ngày sau. Tôi còn muốn phải hoàn toàn hiểu rõ những qui tắc kia, và phải có tập quán thích dụng chúng, ứng dụng chúng, bởi vì Robert vốn thường cho rằng phụ nữ phải đóng vai trò gìn giữ tính cách thuần khiết của ngôn ngữ, vì nói chung phụ nữ có tính bảo tồn nhiều hơn đàn ông, nếu phụ nữ coi nhẹ lời ăn tiếng nói của mình, ấy là có lỗi, không làm tròn một bổn phận của mình.

16 tháng mười một

“Bê bối! Tếu!” ông bố hét to, ông thường dùng tiếng đó như một lối chửi thể thân thuộc; “các con không tiết kiệm, không mực thước, lãng phí, tiền bạc!” khi ông biết rằng chúng tôi đã dùng bữa tối tại Tháp Bạc (Ngân Tháp). Ông nói với tôi rằng chẳng bao giờ ông tới đó, nhưng biết rằng đó là tiệm ăn rất bánh của bọn sành điệu (sành ăn). Tôi phải cặn kẽ tỉ mỉ kể lại những món ăn trong thực đơn bữa đó. Bữa

ăn thật bảnh; rượu quý tuyệt diệu, ấy là tôi phỏng đoán thôi, qua cách điệu khoái chí mỉm cười của Robert và ông khách lúc nhâm nhi nhấm nháp, chứ tôi tịt mù có biết gì về rượu ngọt. Nhưng ô! Cái ông bác sỹ Marchant quả thật là một con người khả ố!

– Những con mẹ đàn bà ăn không ngồi rồi, quả nhiên là bọn phụ nữ mất nết! - Ông hét to như thế lúc Robert vừa mở miệng nói đôi lời về Yvonne.

Lúc bấy giờ bữa gần kết thúc và Robert nhận thấy rằng ông khách già bác sỹ kia đã “mùi” rồi - (mùi mẫn tê mê vì men rượu). Rồi, với cái giọng kè nhẹ cần nhần càng nhấn mạnh thêm tính cách thô鄙 của lời ăn tiếng nói bê bối (họ Bùi) của ông:

– Đáo cùng, đây cũng chẳng phải là con mẹ đàn bà đầu tiên đến nhì nhàng xin việc. Cứ là cà lăm cậm lải nhải như chó nhai dzẻ rách. Ta luôn luôn lạnh lùng bác bỏ những năn nỉ ò e ể ẩm đó. Ta không nói tới những bà xơ, bà phước từ thiện, các bà ấy dường như không còn là đàn bà phụ nữ nữa. Nhưng còn những con mẹ đờn bà lung linh uốn éo đồng đánh trong xã hội ăn chơi. Ôi! Ông thầy lang Esculape! Lang ông phòng giữ chúng tôi trước sức tấn công kịch cớm của bọn gái tơ eo sèo ấy! Chúng trở chứng, trở con loanh toàng dữ tợn bất cứ lúc nào. Vậy tôi yêu cầu cô hãy nói giùm giúp cho tôi với người bạn gái ấy của cô rằng: cô ấy hãy lấy chồng đi, kiếm gấp một thằng chồng, đó là cái việc làm tốt tươi nhất đối với một đàn bà phụ nữ, tôi quả quyết với cô như

thế. Lập tức gấp gáp lấy ngay một thằng chồng, một thằng chồng dù tỉnh dù điên, dù mê cuồng khốn nạn, miễn là lập tức phải kiếm cho được một tấm chồng, để dập diu đong đưa ở giữa đời với thiên hạ. Và tôi rất lấy làm hân hoan tổ mở trong lòng được cô cho phép tôi nói thẳng cái điều đó ra trước mặt cô lộng lẫy, - trước mặt cô, thưa cô, vâng ạ vâng vâng - ông ta nói thêm như thế, quay mặt lại đối diện với tôi, và nhả nhó mở một nụ cười cay đắng - vâng, vâng, được thưa thốt một lời như vậy với cô, ấy là điều quý giá vô cùng, bởi rằng tôi biết là trong thâm tâm cô cũng suy nghĩ như tôi vậy.

- Thưa ông người bạn gái của tôi có nhiều lý lẽ để không bắt chước tôi, không sống phóng túng như tôi, - lúc bấy giờ tôi gắng thu hết can đảm lại để nói thẳng với ông như thế, vì tôi cảm thấy rằng tương lai của Yvonne liên can mật thiết trong vụ này. Nhưng sự can đảm của tôi bị đánh bật ngửa nghiêng trước cái giọng nói nhạo báng của ông và cái lời:

- À! Thế ư?... - Ông vừa nói vừa nhúu đôi lông mày ngược lên thật cao cách điệu ngạc nhiên chất vấn.

Tôi sắp định phản đối rằng không phải ai ai phụ nữ nào cũng có thể hy vọng hạnh phúc được gặp một chàng Robert; nhưng tôi chỉ nhát nhẽo nói rằng không phải mọi cuộc hôn nhân bao giờ cũng xum xuê xán lạn. Thì ông Marchant lập tức rần rỏi trả lời rằng nếu như mọi cuộc hôn nhân không tất nhiên

toàn là tốt đẹp, thì trái lại, cuộc sống độc thân bao giờ cũng luôn luôn là lem luốc, bê bối, xấu xa... “ít nữa cũng là đối với đờn bà”, ông nói thêm như thế, và nổi trợn cười thô lỗ, nhạo báng, chớp nhoáng, trước khi tôi kịp có thì giờ hỏi ông vì lẽ gì, nếu sự tình đã là như vậy, thì vì lẽ gì tới bây giờ ông cứ vẫn còn là trai già mà chưa có vợ. Rồi, có lẽ chợt thấy rằng mình đã đi quá lố trong cuộc bàn cãi, ông nói tiếp bằng giọng ôn hòa hơn:

– Nào, nào, thưa cô, giữa cô và tôi... chúng ta nên thật tình nói rõ với nhau, có quả là cô ấy rất mong muốn vào giúp việc, vào cộng tác với tôi, hử? người bạn gái ấy của cô?

– Tôi biết rằng cô ấy *rất mực* mong mỗi rất thiết tha điều ấy, - tôi vô tình lơ đãng thốt ra lời như thế; và lập tức nhận thấy (cảm thấy) cái nhìn đăm đăm của Robert dán chặt vào tôi. Lập thời tôi sực tỉnh: mình ăn nói sai văn phạm, ngữ pháp không cho phép tôi *rất mực* nói ra cái điều là *rất mực* như vậy.

Thành thử tôi nín tiếng (câm cái mồm lại) không dám thốt tiếp lời gì, và do đó ông bác sỹ Marchant mới thông dong nói tiếp:

– Và những nghệ thuật du hý? du hiệp? du dương? Ích lợi gì? Những du nghệ ấy? Tại sao người ta sáng tạo ra chúng? Để làm gì? Nếu không là nhằm mục đích giúp đờn bà phụ nữ có cơ hội giết bớt thì giờ? Cô hãy khuyên bảo bạn gái của cô hãy chuyên

tâm thù dệt những bức thảm, vẽ vời những bức họa tô màu son phấn mờ phai, hoặc chiên cá, nấu canh, vì từ đầu tiên cô ấy đã từ chối không chịu công lưng gò mông lại để đẻ ra cho chúng tôi những đứa con xinh tươi tròn trĩnh, như đúng ra đó là bổn phận phụ nữ của các cô, nhưng nói thật ra, chúng tôi cũng khó mà bó buộc các cô chịu nghe lời chúng tôi mà thông dong chấp thuận.

Àt hẳn tôi đã có để lộ ra trên vẻ mặt nổi bực bội của mình trước những lời nói mỉa mai khó chịu ấy, vì thấy ông bỗng chuyển câu chuyện, sau khi quyết nhiên biểu thị ý kiến:

– Đáo cùng, cho dầu tôi rất muốn kiếm việc cho cô ấy là bạn thân của cô, tôi cũng sẽ chẳng thể nào tìm ra công việc gì cả cho cô làm. Chúng tôi đã có quá nhiều nhân viên giúp việc, tôi chẳng còn thể nào chịu đựng bên cạnh tôi những kẻ lơ lảo ngời im nhìn ngó tôi, vòng treó hai cánh tay, không rục rịch.

Robert thế là mất toi công dãi dẳng vô ích. Ấy là điều chàng gọi là: “bị một vố tả toi mất mặt”. Thấy chàng bơ phờ thất vọng, chán chường, điều đó làm tôi cảm động vô cùng điều đó, vì tôi biết sở dĩ chàng chú tâm giúp đỡ cho Yvonne, và tìm mọi cách xã giao ân cần với kẻ khác, ấy chính vì tình yêu đối với tôi. Tôi cũng thẳng thắn nói chàng biết ý kiến tôi đối với ông bác sỹ Marchant. Có thể ông ta là một bậc thông thái lớn, như Robert xác định, nhưng ông là một kẻ mọi rợ du côn, không biết tý gì cả về

phép xã giao lịch sự ở đời, và tôi muốn chẳng bao giờ còn gặp mặt ông ta nữa, dù Robert có lặp đi lặp lại lời rằng “anh chưa để cho ông tưởng rằng ông thế là dứt khoát với chuyện này” lúc anh ấy đưa tôi trở về sau bữa ăn.

Ồ! Phải chi mà Yvonne có ý muốn tìm việc làm để kiếm chút tiền thù lao cho công việc!Ồ! Nàng cũng có đủ tài sản để sống thong dong! Và việc nàng đề nghị là hoàn toàn vô vị lợi. Làm sao tôi có thể nở tâm nói cho nàng biết là nàng bị khước từ, là người ta không cần chi tới lòng tận tụy thiết tha thương mộng ấy...

Làm người vô ích; phụ nữ ôi! Tự biết mình vô ích! Cảm thấy mình không tham dự được gì vào cuộc sống dạt dào xã hội, cảm thấy mình là kẻ dư thừa, kẻ thừa thãi ở đời...

Sentis en soi tout ce qu'il faut pour aider, pour secouris, pour répandre autour de soi la joie, et n'en trouver pas le moyen!

Cảm thấy bản thân mình, cảm thấy trong nội tại nội tâm mình, có tất cả những gì cần thiết để giúp đỡ, giúp ích, giúp cho tràn lan, nảy nở niềm vui trong thiên hạ (tha hiện, thiện ha!) - ấy thế mà tìm không ra cái phương tiện!

“Người ta không cần gì đến cô, cô nương tiểu thư à!”.

Thật là thống thiết, thật là khốc liệt! Cái lời nói đâm thủng suốt trái tim suốt thể thân da máu hồng hào của thiên thu phụ nữ, suốt toàn thể những thiên

hương quốc sắc phiêu bồng suốt xứ Việt Xưa Nay.

(Tôi cảm thấy cần phải bo bo trích dẫn lời nguyên tác của André Gide ra đây. Từ La Porte Étroite, từ La Symphonie Pastorale, và từ đâu bờ tới đâu bến, chúng ta cảm thấy quả nhiên những Gide, Camus, rất mực là cảm thông cái tâm sự phái yếu. Ông ăn nói trang trọng nghiêm mật, mà lời dịch nhiều phen du ký bông lông... Hỡi ôi!.)

“Si encore Yvonne attendait une rémunération de ses services! Mais elle a de quoi vivre et son offre est toute désintéressée. Comment aurai-je le cœur de lui apprendre que cette offre est repoussée, que l'on n'a que faire de son dévouement...”

Être inutile; se savoir, se sentir inutile... Sentir en soi tout ce qu'il faut pour aider, pour secourir, pour répandre autour de soi de la joie, et n'en trouver pas le moyen!

“On n'a pas besoin de vous, mademoiselle”.

C'est atroce, et je plains Yvonne de tout mon cœur. Thật tàn khốc, đau đớn quá mực, và tôi cảm thông thương tiếc cho Yvonne với tất cả máu tim tôi¹

Tôi cảm tạ Thượng Đế càng nhiều nhiều hơn nữa, vì đã tránh cho tôi những cay đắng ở đời kia, và cảm tạ Robert đã chọn tôi làm bạn trăm năm. Nhưng khi nghĩ rằng biết bao phụ nữ, không có được

1 Đồn bà nói về đồn bà như thế. Tôi có cảm tưởng mạnh mẽ rằng người phụ nữ Tây Phương gần gũi với phụ nữ Việt Nam vô cùng (người dịch cước chú).

hạnh phúc như tôi, cứ thấy mình bị từ chối, bị khước từ cái quyền được tham dự vào cuộc sống, khi nghĩ rằng cái nguyên lý tồn tại trên mặt đất và bồi dưỡng và đắp điểm, và un đúc dồi mài cho những khả năng được phú bẩm của mình, những đức tốt của mình được khai thông cho tiến bộ nảy nở tốt tươi, khi nghĩ rằng mọi thứ đó tùy thuộc vào hoặc nhiều hoặc ít, vào một Ông Bộ Vệ, với cái hảo tâm rườm rà của ông, nghĩ như thế, tôi tức tối muốn nhảy nhồm lên, muốn điên dại lên, như một con thú dữ ở trong rừng, muốn trút bỏ cái thân phận dịu dàng nhu mỳ thực nữ, lột xác làm một ông Trương Phi say rượu xô bồ. Và tại đây, tôi tự nguyện với mình, tôi xin làm tờ cam kết thực nữ với thiên hạ rằng, nếu tôi có một đứa con gái, thì chẳng bao giờ tôi cho nó học bất cứ cái môn du dương du nghệ tửn mỗ nào mà ông bác sỹ Marchant đã nói tới với cái giọng khinh miệt mỉa mai vô hạn độ; trái lại, tôi sẽ cho nó theo đuổi một học vấn nghiêm túc, giúp nó đủ tư cách vào đời một cách đàng hoàng, không cần chi tới những đa đoan thừa nhận độc tài, thu nhận tự ý tầm ruồng, những ân cần chiếu cố, những ân huệ quyền cố vu vơ, mà có vẻ rất mực phì nhiêu phong phú... Hỡi ôi!

Tôi cũng biết rằng tất cả những điều tôi đang viết ra đây quả thật là lủng củng, vô nghĩa, chẳng nhằm nhò gì với xã hội - "Thiện đây, mà có ích gì đến ai?" (Nguyễn Du - Nhưng cái tình cảm, cái nông nổi quyết liệt xui khiến tôi viết ra những dòng này, tình

cảm ấy có tính cách trang trọng, nghiêm trang thật sự. Tôi biết rằng khi bằng lòng lấy Robert, tôi tự ý từ bỏ một cách rất hồn nhiên sự tự do độc lập của mình (tôi đã tỏ ra hành động độc lập tự do khi lấy Robert, không cần bố tôi chấp thuận), nhưng mỗi một phụ nữ ít nhất phải biết liệu sự thế nào để thông dong tự do chọn cho mình cái vòng nô lệ thích hợp.

17 tháng mười một

Robert đang bận bịu lo thu góp những số vốn hùn để thành lập một tờ báo văn nghệ, và anh sẽ nắm lấy vai trò điều khiển chính trị trong tờ báo. Tờ báo sẽ ra mắt độc giả là thời gian sau cuộc du lịch sang Tunisie của chúng tôi, nghĩa là vào mùa xuân sang năm; nhưng cần phải soạn sửa chuẩn bị tươm tất trước khi chúng tôi lên đường nghĩa là... cũng gần sắp tới rồi - liền sau khi làm lễ thành hôn. Những ân cần lo lắng sắp sửa cho tôi đủ loại tràn lan không làm tổn hại gì cho cuộc hoạt động của chàng, xin cảm tạ Chúa. Tôi ắt sẽ bớt yêu chàng, nên tôi phải là mục đích duy nhất đời chàng. Tôi đứng bên cạnh chàng là để phò trợ, giúp đỡ, khuyến khích, chứ không phải để khiến chàng xao nhãng công việc mình. Chàng phải hướng nhãn quan mình về phía bên kia, kia kia, xa xa, vượt quá cuộc sống bản thân tôi.

19 tháng mười một

Mỗi ngày mỗi mang lại cho tôi một niềm vui mới. Và, ô! Tôi ngạc nhiên xiết bao, sáng hôm nay, lúc Robert đưa tôi xem lá thư của bác sỹ Marchant chàng vừa nhận được. Ông bác sỹ dường như quên bằng hết cả những điều ông đã nói với chúng tôi cái đêm hôm trước, hoặc là có lẽ ông đã có ý ngưng về sự đó, ông yêu cầu Yvonne đến viếng ông tại bệnh viện, ý ông rất muốn trực tiếp nói chuyện với nàng, để xem xét, bàn luận với nàng, những gì ông sẽ có thể làm cho nàng, và vì nàng...

Sau lần diện kiến với ông từ đó, tôi chưa có gặp lại Yvonne, và hẳn nhiên là chưa có nói gì cho nàng biết về cái cảm tưởng bức bối chán nản mà tôi đã có lần đầu tiên, thế là tôi chỉ cần cho nàng biết cái kết quả tốt đẹp cuối cùng.

22 tháng mười một

Sáng nay tôi phạm vào một nhu nhược nặng về tình cảm. Nhưng làm sao có thể từ chối chút gì với Robert? Tôi đang ngồi trong phòng xa-lông nhỏ, và nhân vì tôi không ngờ chàng đến thăm tôi sớm thế, tôi đã đem tập nhật ký ra, và soạn sửa kể lại đầu

đuôi sự tham dự tối hôm qua trong cuộc khiêu vũ Nga, thì thành linh Robert bước vào và yêu cầu tôi cho xem những gì đã viết. Tôi cười to và đáp rằng chàng chỉ đọc tập nhật ký là sau khi tôi đã chết rồi, đúng theo lời hẹn ước từ đầu. Chàng cũng nói, cũng cười rõ ràng nếu thế thì hẳn nhiên chẳng bao giờ chàng được đọc, bởi vì tất nhiên là chàng sẽ chết trước tôi; và hơn nữa, và huống nữa là, chàng chẳng bao giờ coi lời hẹn ấy là chân chính nghiêm túc, và cho phép tôi xí xóa điều đó; và hơn nữa chúng tôi cũng đã từng hẹn ước với nhau là không được giấu diếm với nhau bất cứ cái gì; và, dù sao thì dù, lòng ước muốn được xem ngay tập nhật ký, quả thật là thiết tha vô tận, nếu mà tôi không chịu chấp thuận cho chàng được hài lòng ngay, thì có thể rằng niềm vui hơn hở của chàng sẽ trở thành ủ dột, tiu nghỉu... Tất một lời, chàng tỏ ra quá hăm hở, nóng nảy được xem, quá ngoan cố, quá âu yếm van nài, quá ân cần van vỉ, nên cuối cùng tôi đành nhượng bộ, và cũng yêu cầu chàng phải đền bù, đền đáp lại cho tôi cái điều tương tự: "ăn sao đền vậy - em cho chàng xem nhật ký của em, thì nhật ký của chàng cũng phải đưa cho em xem." Chàng đồng ý lập tức. Và tôi bước ra khỏi phòng để chàng được tha hồ thông dong mà đọc.

Nhưng giờ đây, nỗi niềm ngất ngây đã tan vỡ mất; và ấy là điều tôi e ngại lắm lắm. Nếu tôi còn tiếp tục viết những giòng này, ấy chỉ duy vì muốn

giải thích tại sao đây là những giòng nhật ký cuối cùng. Tất nhiên hiếm khi tập nhật ký này tôi viết ra là vì chàng; nhưng tôi chẳng thể nào còn nói về chàng trong tập này như tôi đã từng nói, từng viết ra; chẳng thể nào còn được nữa, dù chỉ duy vì ngại ngùng ngượng nghịu (hoặc ngơ ngẩn) mà thôi. Chàng chỉ còn đọc những dòng này tôi viết ra không cần giấu diếm gì cả với chàng nữa, từ nay.

Không, không phải là tôi bớt yêu dấu chàng; không phải là yêu chàng ít hơn xưa từng đã yêu; nhưng về sau chàng chỉ có thể hiểu điều ấy, là hiểu lập tức mà thôi (Câu nói này có lẽ chẳng nói gì ra cái gì được cả, nhưng bỗng nhiên tự nhiên nó hỗn nhiên tới dưới ngòi bút của tôi).

23 tháng mười một

Hỡi ôi! tôi còn phải viết thêm trang tái bút này.

Robert vừa rồi đã khiến tôi đau đớn rất nhiều. Đó là điều buồn bã đầu tiên chàng gây ra cho tôi, tôi khổ tâm lắm khi buộc lòng phải viết điều đó ra đây, vì tôi vốn từng đã mong muốn, ước vọng rằng tập giấy này vĩnh viễn sẽ là lời biểu thị, biểu hiện (bày tỏ) niềm vui vô tận của tôi. Nhưng tôi vẫn cứ phải viết ra nỗi buồn ở đây; và điều tôi viết ra đây, tôi muốn rằng Robert phải đọc, bởi vì, lúc tôi nói với

chàng điều ấy mới cách đây không bao lâu, chàng tỏ ra coi thường những điều tôi nói, chàng từ chối không chấp nhận tính cách nghiêm trọng của câu chuyện.

Tôi đã có đến viếng thăm chàng, vì nghĩ rằng tới phiên chàng chàng sẽ đưa tôi xem tập nhật ký của chàng, như đã hứa hôm qua, trước lúc tôi cho chàng xem tập nhật ký của mình. Và hỡi ôi! Chàng thú nhận rằng tập nhật ký ấy không hề có, rằng chàng chẳng bao giờ có viết một giòng một chữ nhật ký nào cả, rằng: bấy lâu nay chàng cố ý để cho tôi tin rằng xiết bao ngày tháng, chàng đã có cầm cúi để tâm viết hằng ngày, là chỉ cốt khuyến khích tôi hăm hở tiếp tục viết tập nhật ký của tôi. Hỡi ôi! Chàng thú nhận tất cả mọi thứ đó, vừa nói vừa cười rộ, và tỏ ý ngạc nhiên, và cuối cùng tỏ ra tức tối, sao tôi lại chẳng chịu cười rộ ra như chàng và không chịu chia xẻ, và hứng thú cười to với chàng trước cái mưu mẹo chịu chơi gay cấn, rất mực thần tiên thần quý dị ấy. Nhưng mà tôi, trái lại, nhân vì tôi tỏ ra rất buồn rầu vì chuyện ấy và trách chàng, không phải là trách sao chàng không viết tập nhật ký đã hứa, bởi vì tôi hiểu rằng chàng chẳng có thì giờ, và cũng chẳng có ý muốn thiết tha gì để viết, nhưng trách chàng là trách tại sao lại để yên bao nhiêu ngày tháng cho tôi tin tưởng là chàng có viết, tại sao lại phỉnh phờ tôi, - thì bỗng nhiên chàng nổi cáu, nổi dóa, bực tức trách tôi tại sao lại trở chứng, tại sao

lại có tính nết xấu xí, tại sao lại dăm dăm khuếch đại một sự việc tự thân nó chả có chút quan trọng nào; chàng không chịu hiểu rằng cái điều khiến tôi buồn bã, ấy chính là: điều đối với tôi rất mực quan trọng, thì đối với chàng lại chẳng có chút gì là tí teo quan trọng cả, và chàng coi quá nhẹ nhõm một sự việc mà chàng thấy rất hệ trọng với trái tim phụ nữ của tôi. Rồi từ đó, không còn phải chàng là kẻ có lỗi không giữ lời, mà chính tôi phạm lỗi lầm đã kỳ kèo mè nheo phàn nàn một chút chuyện tẻo teo bé bỏng. Tuy nhiên, tôi thật chẳng lấy làm thích thú gì mà so đo chuyện hữu lý hay vô lý. Chẳng muốn phải lý hơn chàng... Để làm gì mới được chứ? Tôi còn ắt mong muốn nghĩ rằng chàng hữu lý rất mực mà thôi;

Tôi chỉ mong muốn chút đỉnh là chàng ít nữa cũng phải tỏ ra chút hối tiếc đã gây quá nhiều phiền muộn cho tôi.

Than thở luộm thuộm thế này, tôi tỏ ra phụ lòng chàng lắm lắm, và tôi xin bày tỏ ân hận, chân thành xin lỗi chàng. Nhưng quyết nhiên, tôi xin chấm dứt tập nhật ký này tại đây, vì quả thực nó chẳng còn ý nghĩa gì với tôi nữa (chẳng còn lý do gì nữa để tồn tại).

PHẢN THỨ HAI

(Hai mươi năm sau)

Arcachon, 2 tháng Bảy 1914

Tôi đem theo với mình tập sách này như người ta đem theo những đồ đạc mang vá thêu thùa, để có chút việc làm loay hoay những ngày nhàn rỗi trong một cuộc nghỉ mát, đổi khí hậu... Nhưng, nếu tôi trở lại khỏi sự tiếp tục viết vào đây, ấy chẳng phải, hỡi ôi! Chẳng vì Robert mà viết. Từ rày về sau chàng tưởng hiểu biết hết mọi điều tôi có thể cảm thụ hoặc tư tưởng. Tôi sẽ viết chẳng qua cũng là để tự giúp mình đem lại cho mình chút trật tự trong ý tưởng, trong tình cảm ; ấy cũng là cố gắng nhìn rõ ràng hơn chút gì trong bản thân mình, coi như là, có lẽ như nàng Émilie trong tác phẩm của Corneille

“Và những gì tôi thử liều mạo hiểm và những gì tôi theo dõi thiết tha”.

Thuở tôi còn trẻ, tôi chỉ biết nhận thấy trong

câu thơ kia cái lối ăn nói rườm rà kiểu cách; xưa tôi nhận thấy thơ như thế quả thật lố bịch, kênh kiệu, vô duyên, cũng như thường thường ta không thích, hoặc cho là tối nghĩa, những gì ta không hiểu rõ; cũng như ngày nay, loại thơ ấy có vẻ lố bịch, rườm rà, kiểu cách, dị hợm, đối với đứa con trai và đứa con gái của tôi, lúc tôi cho chúng học thơ đó. Chắc rằng phải có sống ít nhiều, duyệt lịch giang hồ chút ít, mới hiểu rằng tất cả những những gì ta *theo dõi* (*theo đuổi*) trong đời, ta chỉ có thể hy vọng đạt tới được là chịu giấn liều *mạo hiểm* chính ngay ở điều gì đôi lúc bám vào tha thiết tim máu ta. Cái mà ngày nay tôi theo đuổi, ấy là sự giải thích mình ; cái mà tôi giấn liều mạo hiểm, ấy là sự mến mộ, yêu chuộng của thiên hạ, và sự mến chuộng của hai đứa con tôi. Sự quý chuộng của thiên hạ, tôi cố gắng tự thuyết phục mình rằng tôi không bận tâm tới. Còn sự yêu chuộng của hai con, tôi coi trọng hơn tất cả ở đời; viết ra điều này, tôi cảm thấy rõ ràng sâu xa hơn bao giờ cả. Cho đến nỗi tôi tự hỏi mình phải chăng tôi viết những dòng này, có phải hầu nhiên trước tiên là vì chúng nó. Tôi muốn rằng, mai sau nếu chúng tình cờ chúng đọc được, chúng sẽ nhận thấy, nhận ra một sự biện chính biện minh, hoặc ít ra là một sự giải thích cho chúng rõ, về đường lối xử sự của tôi, về tính hạnh của tôi, mà chắc hẳn mai sau người ta sẽ bày vẽ cho chúng nó xét đoán với con mắt nghiêm nghị, nghiêm khắc, bày vẽ chúng nó lên án hạnh

kiểm, tánh nết của tôi.

Vâng, tôi biết, và tự nhủ liên miên với mình là, rời bỏ Robert, tôi tự biểu thị mình trước dư luận bạn hữu quả nhiên tôi là kẻ hoàn toàn lầm lỗi.

(*dịch chính xác*: tôi tự ban cấp cho tôi mọi lầm lỗi, ở bề ngoài...)

Chẳng biết chút gì về luật pháp, tôi vẫn có thể lo sợ, đoán chừng rằng sự từ chối không tiếp tục sống chung với Robert dưới cùng một mái nhà, việc đó có thể kéo theo sự suy đồi, thất thế về quyền lợi làm mẹ của tôi với những đứa con. Vị trạng sư tôi muốn đến thăm hỏi ngày tôi trở về Paris, sẽ chỉ dẫn cho tôi những phương cách tránh sự đó, là điều đau đớn vô cùng với tôi. Tôi không thể chấp nhận mất quyền làm mẹ. nhưng tôi cũng không thể nào chấp thuận sống chung nhiều ngày nữa với Robert. Phương cách duy nhất với tôi để tránh khỏi căm thù chàng, ấy là vĩnh viễn không nhìn thấy mặt chàng nữa... ô! Ô! Nhất là không nghe nữa cái giọng nói của chàng! Viết ra điều này, tôi cảm thấy mình đã thù ghét chàng xiết bao; và cho dầu những lời thốt ra này đối với tôi quả nhiên là quá sức đáng ghê tởm, tôi vẫn thấy rằng dường như là chính cần phải viết ra chúng, mà tôi đành phải mở ra trở lại tập nhật ký này. Bởi vì điều tôi nói ra đây, tôi chẳng thể nào nói với bất cứ ai được cả. Tôi nhớ lại thuở mà Yvonne không dám nói chuyện tâm sự thật với tôi, vì sợ làm u ám niềm hạnh phúc của tôi.

Bây giờ tới lúc tôi phải câm nín không thổ lộ gì cả. Mà đáo cùng, Yvonne có sẽ hiểu tôi không? Nếu tôi im lìm nín tiếng?... Người chồng của Yvonne, kẻ mà xưa kia tôi thấy quá ích kỷ, quá tầm thường nhỏ mọn, mà bây giờ tôi biết là tốt bụng rất mực, can đảm chịu nhẫn nại trước mọi hiểu lầm. Đôi lúc bất chợt tôi nhận ra, nơi cái kẻ thật sự cao nhĩa này, một giọng nói khinh bỉ khôn tả trước mặt Robert; chẳng hạn như, một lần kia, Robert kể lại một cuộc đối thoại với ai đó, chàng tỏ mở tự cho mình cái vai trò “tươi tốt”, sau khi viện dẫn, cách thoải mái để huê những lời của chính mình trong cuộc đối đáp, chàng nói thêm:

– Ấy là điều tôi thiết tưởng phải nói thẳng ra với anh ta.

– Và chú ấy, chú đã nghĩ phải trả lời anh như thế nào? – ông bác sỹ Marchant đã nêu câu hỏi như thế.

Robert, trong một lúc bất ngờ, tỏ ra có phần bối rối. Chàng cảm thấy rằng ông Marchant đã xét đoán nghiêm nghị về chàng, điều ấy thật quả khiến chàng vô cùng khó chịu. Tôi tưởng rằng có lẽ vì nể mặt tôi, nên ông Marchant kiềm giữ lại, không tiếp tục chế nhạo Robert, bởi vì đôi lần tôi đã thấy ông ta chơi trội trời cuộc châm biếm đối với vài thái độ tự mãn của vài kẻ lem nhem, mà ông chịu không nổi, đành phải chơi trò tàn nhẫn... Hỡi ôi! Quả thật là, ông không hề bị phờ phĩnh bởi những lời ăn tiếng nói rỗng rỗng mà rỗng tuếch của Robert. Có lúc tôi còn

chợt thấy, chợt nghĩ rằng, nếu không vì mến yêu tôi, thì từ lâu ông đã không lui tới chơi thân với Robert nữa. Buổi chiều đó, tôi chợt cảm thấy thư thái trong lòng, lúc nhận ra rằng tôi không phải kẻ một mình bực bội vì cái thói quen của Robert, cứ luôn luôn nói rằng mình “vốn tưởng cần phải xử sự như thế” những gì mà thật sự vì lẽ đơn giản là chàng ham muốn làm, thèm thường được làm, hoặc là, thường thường hơn nữa là, bởi vì chàng cảm thấy làm như thế thì thích thời vụ, được rước về mình những khen ngợi lung tung. Những lúc sau này, chàng tu chỉnh thái độ, làm cho hoàn hảo hơn cái trò trở trời của mình ; chàng nói: “Tôi có cảm tưởng là, tôi hành động như vậy, là trong vòng bốn phận nhiệm vụ của tôi...” làm như anh chàng chỉ còn hành động là do thúc đẩy bởi những ưu tư cao xa về vấn đề đạo đức. Chàng có một cái lối nói về bốn phận, về nhiệm vụ, về trách nhiệm, khiến tôi cảm thấy ghê tởm mọi thứ “bốn phận” mọi thứ “nhiệm vụ” đến mực nào không nói được ra; và một lối nói, một lối lợi dụng tôn giáo, khiến mọi thứ tôn giáo trở thành khả nghi, và một lối đóng trò phong nhã, chơi cuộc tình cảm cao thượng, khiến người ta vĩnh viễn chán chường mọi thứ đó suốt đời.

3 - tháng Bảy

Tôi phải dừng lại đây để dẫn Gustave tới bác sĩ. Cảm tạ Thượng Đế! Tôi rời phòng bác sỹ rất an lòng.

Ông Marchant đã có cho tôi biết phải coi chừng, do đó may mắn thay, tôi đã đề phòng bệnh tình, và kịp thời đưa Gustave đi khám bác sĩ. Bác sỹ nơi đây, theo dõi hằng ngày bệnh tình, quyết đoán rằng chẳng bao lâu nữa, không còn phải lo lắng gì cả về sự tái phát của bệnh. Ông quả quyết rằng liên sau vụ nghỉ hè, Gustave có thể vào trường nhập học..., vì vậy Gustave sẽ không phải chịu trễ nải trong sự học hành.

Tôi không vui lòng với điều đã viết hôm qua. Tôi đã để cho ngòi bút đi quá trớn, tôi tưởng chừng như, vì một cần thiết phải âm thầm phản kháng, có thể là vô nghĩa hoàn toàn, nếu tôi còn chưa tự mình phân giải kỹ càng hơn về mình. Mỗi người chúng ta đều có những lầm lỗi, những chứng tật không tránh khỏi, và tôi cũng biết rằng sự hảo hợp điều hòa trong một gia đình không thể nào gìn giữ tốt đẹp được, nếu người trong một gia đình không tương nhượng dung hòa, không nhường nhịn nhau trong những việc lặt vặt. Thế thì do đâu mà những nét hư, lỗi lầm của Robert lại trở thành khó chịu đến độ kinh khủng kia? Có phải rằng bởi vì chính những gì ngày nay làm tôi điên tiết, cũng chính là những gì ngày xưa đã khiến tôi cảm kích xiêu lòng? Ô! Tôi bị buộc phải nhìn nhận điều này: không phải chàng đã đổi thay; chính tôi đã đổi thay vậy. Ấy là sự xét đoán vội vã của tôi. Do đó, bao nhiêu những kỷ niệm tốt đẹp nhất cũng chìm đắm hết trong cuộc hồ đồ tâm

lý của tôi. A! Tôi đã từ cõi trời nào rụng rơi sa đọa xuống? Muốn tự giải thích cho mình cuộc thay đổi ấy, tôi đã đọc trở lại những gì tôi đã viết ra từ xưa trong tập này, cách đây hai chục năm. Tôi khó mà tự mình nhận ra mình trong đứa con gái ngây thơ, tin yêu, và có phần ngốc nghếch xưa kia! Những câu nói Robert đã từng thốt, và tôi đã viện ra, nhắc lại, những câu nói đã từng gây xiết bao vui tươi, xiết bao âu yếm hân diện trong tình yêu say đắm, ngày nay tôi vẫn còn nhớ rõ, còn nghe ra, nhưng tôi lý giải chúng cách khác hẳn. Cái niềm nổi nghi ngờ dày vò tôi ngày nay, tôi tìm cách lẫn mò theo dõi lịch trình tiến triển của nó. Tôi tưởng rằng mỗi ngày vực ấy đã khởi sự nảy nở ngày nọ, ít lâu sau cuộc hôn nhân, khi ông bố tôi hào hứng ca ngợi cái hệ thống sắp đặt những thẻ phiếu thẻ ghi của Robert và hỏi Robert:

— Thế thì chính anh đã tìm ra phương pháp ấy?

Tôi nghe Robert trả lời với giọng điệu khôn tả, vừa cao ngạo vừa khiêm tốn, vừa trịnh trọng xa xôi, vừa hồn nhiên nhẹ nhõm:

— Vâng... Vâng! Ấy ấy... lần hồi tìm kiếm, tôi đã tìm ra.

Ồ! Ấy chẳng có gì cho lắm, và lúc bấy giờ tôi cũng chẳng để tâm suy xét làm gì. Nhưng ngày nọ, đi giải quyết một hóa đơn nơi một nhà buôn giấy ở đường Du Bạc, tôi vừa hay tin ông ấy vừa ra khỏi nhà, cái ông thiên tài xếp loại tuyệt hảo giấy tờ, tôi

bỗng cảm thấy chẳng cần ích gì phải cầu đến cái vẻ thiên phú được mặc khải, cái vẻ mặt như tiên tri đau đớn không được thiên hạ tin tưởng lời nói của mình, cái vẻ mặt kẻ thông thái phát minh, mà Robert vốn thường tạo ra cho mình đủ đầy tươm tất lai láng trên gương mặt, và tự cho rằng mình “cảm thấy có bốn phận phải” làm ra đáng như vậy, để có thể la to lên rằng: “Tôi đã tìm ra” - Vâng, vâng; tất nhiên, tất nhiên, ông bạn ôi! Ông bạn đã từng tìm thấy ra cái ông thượng thừa tài hoa toàn hảo xếp đặt tuyệt vời những giấy tờ tài liệu vi vu, cái ông ở đường Du Bạc; tại sao nói: “trong khi lần hồi tìm kiếm”? Hoặc là, nói thế cũng được, nhưng phải nói thêm rằng: “Trong khi tìm kiếm những bao bì mà tôi gửi gắm đặt hàng tử mỹ”! Trong một nháy mắt chớp nhoáng sấm sét, tôi chợt nhận thấy rằng một nhà bác học thông thái, sau một cuộc khám phá, phát minh khổng lồ, chẳng bao giờ bận tâm rêu rao trong thiên hạ rằng: “Nhiều phen lần mò tìm kiếm, cuối cùng tôi đã tìm ra”, bởi vì việc đó quả là rất mực hiển nhiên dứt đi rồi; và những ngôn từ tủn mủn ồm ờ thốt từ môi miệng Robert ra, rất mực đậm đà đa mang khiêm tốn, chỉ có tác dụng là giấu diếm cái sự tình rằng anh chàng Bùi Văn Robert bản thân anh chẳng có khám phá phát minh được cái gì hết cả¹. Ông bố thân thiết của tôi

1 Nào có khác chi thái độ của những thằng cà chớn vỗ ngực tự xưng “tôi dịch danh là Trung Niên Thi Sĩ rất mực số dzách một cây!!!”

chỉ thấy đó là lửa thiêng của phẩn khởi tinh thần, còn tôi, chính tôi nữa, phải nhìn nhận rằng thấy thấy những gì hôm nay tôi viết ra, là chỉ về sau này tôi mới nhận thấy rõ. Xưa kia, tôi chỉ hồn nhiên cảm thấy bằng linh tính trực giác, rằng có cái gì đó khó mà diễn tả rõ ràng, một cái gì vang vọng ra thật là không thật, thật là giả tạo... Nói cho cùng, Robert thốt những lời ấy, Robert không có ý phỉnh gạt bố tôi. Cái lời nhỏ nhút tí tẻo ấy, như tưởng là buột miệng thốt ra, một cách vô tình, vô thức; và cũng vì vậy mà nó có tính cách biểu lộ cái u ẩn bên trong. Không phải bố tôi là kẻ bị Robert phỉnh gạt, chính Robert tự lừa phỉnh chính mình.

Bởi vì Robert không phải là kẻ ngụy thiện. Những tình cảm chàng diễn tả bày tỏ ra, chàng thật sự tưởng là mình có thật. Và hơn nữa tôi tưởng rằng dạo cùng chàng có cảm thấy những tình cảm đó thật, và chúng đáp ứng lại tiếng gọi của chàng, những tình cảm tốt đẹp nhất, rộng lượng cao nhã nhất, luôn luôn thật đúng là những tình cảm rất đáng nên có, những tình cảm có được thật là đáng quý lắm thay.

Tôi không tin là nhiều kẻ bị phỉnh phờ thật sự; nhưng họ làm như bị phỉnh. Một loại gì như một quy ước được thiết lập, và người ta có lẽ không bị phỉnh mà chỉ làm ra vẻ bị phỉnh, như vậy có tiện lợi hơn, thích đáng, thích nghi hơn. Thoạt đầu bố tôi có vẻ như nhìn thấy rõ sự tình, trong khi tôi bị choáng

ngọt không phân biệt được gì cả, ý kiến của bố tôi đã từng làm tôi đau buồn hết sức suốt những ngày làm lễ đính hôn, bố tôi về sau dường như thay đổi hẳn thái độ. Trong mỗi cuộc bàn cãi giữa Robert với tôi, luôn luôn ông bố cho là tôi sai lầm. Ông quá tốt và quá mềm yếu. Robert thì quá khôn khéo!... Còn má tôi... Có đôi lúc tôi cảm thấy mình cô đơn kinh khủng; tôi chỉ có thể nói ra điều tôi suy nghĩ là nói riêng với tập vở này, và dần dà xem cuốn sổ tay này là một người bạn thân yêu nhất, kín đáo nhất, dịu dàng dễ bảo nhất, mà tôi có thể rót cuộc đời hết tư tưởng đau đớn nhất, bí ẩn nhất, kỳ thác vào đây.

Robert tưởng mình hiểu biết tôi cặn kẽ; chàng không ngờ rằng ngoài anh ta ra, tôi có thể có đời sống riêng biệt của tôi. Chàng chỉ còn xem tôi như một kẻ tùy thuộc của chàng. Tôi quy thuộc chàng, tôi nằm trong vòng tiện nghi của chàng. Tôi là vợ chàng.

5 tháng Bảy

Trước bất cứ kẻ nào mới quen, tôi cảm thấy, tôi biết rằng niềm ưu tư đầu tiên của chàng là tìm kiếm xem chỗ nào là chỗ dễ nắm lấy người ta, chỗ nào là nơi chốn để lung lạc người ta. Ngay cả trong những hành vi bề ngoài có vẻ rất mực bao dung rộng lượng, và trong đó anh tỏ ra rất là chiều cố ân huệ vô tư vô vị lợi cho người ta, tôi vẫn cảm thấy cái hậu

- ý của chàng là khiến cho người ta trở thành ra kẻ chịu ơn mình. Và chàng hành động với xiết bao là hồn nhiên, ngây thơ, trong cách điệu!... Những ngày đầu, thuở mà chàng chưa khởi sự nghề vực tôi, chàng thỉnh thoảng buột mồm buột miệng thốt ra những câu nói tố giác tố cáo rõ rệt: "Lòng cảm thông thân thiết của tôi chả được đền bù xứng đáng. Tôi chả được trả công ơn chút gì!". Chàng làm như lòng thân ái cảm mộ phải mong đợi người ta đền ơn trả nghĩa! Và tôi toát mồ hôi hột lúc nghe chàng nói: "Anh đó... sau những việc tôi làm giúp đỡ anh, anh ta không từ chối tôi bất cứ cái gì".

Té ra đó là tất cả lý do tồn tại của tờ tạp chí mà Robert đã điều khiển suốt bốn năm, và chỉ thời cuộc chăm sóc là vào năm ngoái, sau khi bắc - đẩu - bội - tình đỏ thắm của chàng đã biến ra bội tình tái nhạt.

Dưới những bề ngoài vô tư, vô thiên vị, tờ tạp chí thật ra chỉ là một loại chi điểm lảng nhãng tương trợ, một trụ sở để kinh doanh tình nghĩa bán mua. Mỗi bài báo tán tụng in ra được Robert coi như là một tín - dụng - trạng. Cái chỗ kinh khủng nhất, ấy là: khi lợi dụng kẻ khác, Robert lại có cái nghệ thuật tỏ ra rằng mình giúp đỡ công việc cho người ta. Những vài bài báo mà Robert đưa cho tờ tạp chí, ắt sẽ ra như thế nào, nếu không có anh thư ký trẻ tuổi kia đã sửa chữa, viết trở lại, suy nghĩ chính chắn trở lại?... Nhưng khi Robert nói tới chú thư ký tuyệt

điều ấy, rất mực có tài hoa phú bẩm, hết sức kín đáo, và phong cách đối xử thật vô cùng dễ thương, Robert lại có lúc thốt to cái lời: “A! Chú ấy! Nếu không có tôi thì chú ấy sẽ ra như thế nào!”

Nghe Robert nói, tưởng chừng như tờ tạp chí ấy chỉ có mục đích duy nhất là giúp đỡ những nghệ sĩ không được đời hiểu, tận tâm kiệt lực giúp cho họ được biết đến, giới thiệu họ thế nào để “bắt buộc công chúng” “phải để ý đến họ”, như chàng thường nói; nhưng mà, cùng một lúc, tờ báo kia giúp chàng tự đẩy mình ra trước công chúng, tự làm mình nổi bật lên như một ông Trời tý hon, như một ông Thượng Đế Lầy Bầy, như một Ông Thánh Hiền Du Dương... Phải, phải, quả nhiên Robert đã hết sức mình gắng gổ làm nổi rõ giá trị cái tài năng phi thường của Bourgweilsdorf, cái kẻ vừa rất kiêu hãnh, vừa rất khiêm tốn rất mực khả ái dễ thương, hoặc ít ra chàng thật sự xem thường lòng cảm mến chiều cố của đại công chúng ; nhưng còn cái món thượng dư thượng thặng phi thường mà những bức tranh của y, nhờ vào cuộc chiến dịch mở ra tranh luận được Robert tổ chức khôn khéo trong tờ tạp chí sau cái chết của Bourgweilsdorf, cái sự việc đó đã đem lại kết quả gì? Ấy là đã giúp cho Robert bán được hai tấm tranh của “phòng triển lãm tranh” mình với giá cao tột, vượt xa tất cả số tiền Robert đã bỏ ra để mua mọi tấm khác. Rút ra từ những tủ kính, ghế bàn, bỏ meo móc bụi bặm bám đầy, bị nhốt kính u uất bao

nhieu ngày tháng, bây giờ những bức tranh ấy xuất hiện xênh xuê xoang xoang xum xuê tốt tươi lại lóng du dương trên những tấm quảng cáo huy hoàng du dương huyền diệu “rõ màu trong ngọc trắng ngà, trắng trong ngà ngọc rõ là thiên nhiên - Một cây sắn dúc diện tiền - Dày dày rất mực Thiên Nhiên Một Tòa” - Và ấy ấy, những điều đó khiến Robert dám lên mặt thầy đời, nói giọng trố - trờ - tiên - sinh - lỏng - lộng với thằng con trai: “Nói cho đúng ra, đáo cùng rớt cuộc, rất hiếm hoi là cái trường hợp xảy ra là Thượng Đế bỏ rơi ta, không ban cho ta cái phần thưởng tốt tươi xứng đáng, sau khi ta đã nhiều phen lao động vất vả để phụng sự cho Người”.

A! Tôi nhiều phen muốn nhìn thấy chàng, dù mười phen hay chỉ là một phen - thấy chàng, dù chỉ một lần, chịu giấn thân chịu chơi vào một cuộc tranh đấu bênh vực cho một cứu cánh nào đó mà chàng có thể bị liên lụy, - dù chỉ một lần, thấy chàng có được những tình cảm hồn nhiên vô vị lợi, có những niềm tin tưởng quyết liệt thích thẳng thong dong, không đem lại cho chàng chút mảy may ích lợi...

Thuở chàng mời mọc ba tôi và những bà con thân thích De Berre, và ngay cả chú chàng chịu chơi Bourgweilsdorf lúc bấy giờ còn nghèo túng, - lúc thấy chàng thiết tha hăm hở mời mọc bạn hữu chiếu cố đóng góp tiền bạc vào trong cuộc mở nhà in, - mà về sau thất bại thảm hại vô cùng - thì tôi tưởng đó là một đặc biệt thi ân, một đặc ơn ưu đãi đối với bạn

hữu: những cổ phần được yêu thỉnh tha thiết lung tung; Robert chỉ có thể tùy ý sử dụng một số ít thôi, mà vì muốn ra ơn, hậu đãi đặc biệt bạn hữu, chàng chấp nhận cho bạn hữu được tham dự vào để kiếm lợi về sau... và về sau nữa, cái ân lộc phì nhiêu tự ban đầu, cái ân huệ phong phú vô ngần của Tương Lai Mạt Thế, sẽ còn tiếp tục chiếu cố mọi mọi liên tồn vô tận mai sau - “Mai sau dù có bao giờ...”. Tất cả những cái đó được trưng bày ra khéo léo như thế nào, mà xui khiến tôi phải động lòng (phụ nữ Việt Nam) thốn thức ngày đêm thoát tự thâm tâm cái lời rằng: “*Sao mà chàng Robert tuyệt vời dễ thương đến thế!*...” Nhân vì lúc bấy giờ tôi chẳng thể nào ngờ ra rằng và hiểu rõ rằng toàn thể những cái rở ràng xum xuê chứng thứ chứng khoán lỏa lồ - thể thân chàng tung ra để thu hồi về sau một cái mĩa mai danh vọng đó mà Robert dăm dăm dăm đuổi rớt cuộc muốn đưa hết về bản thân mình để bảo đảm cho mình được số đông hoan hô tán tụng, và thổi phồng đến vô tận vô biên cái kịch cỡm tài năng của mình đang hoàng đóng trò quan trọng chính yếu rất mực ở đời, là vai trò vô lượng bất khả tư nghị của vô biên, vô tế, vô ngần vô ngại, của tài năng mình là tài năng xuất chúng của thiên tài vô tận, đi về, và vấp vào những giới hạn tâm linh của tồn sinh Mạt Thế. Trong cái lúc mà... “Mạt Thế Thể Của Mạt Thế đi về bên ta và rập rình ở lại bên ta”. Nói theo Saint Exupéry - *Citadelle* là thế. Mà nói theo ngôn ngữ Hegel, thì ra

như thế này: *"l'Absoluité de l'Absolu vient auprès de nous, et veut rester après de nous"* (Tuyệt-Đối-Thể của Tuyệt-Đối đến gần bên chúng ta, và muốn ở lại bên chúng ta...).

Thì từ đó, chúng ta hoài niệm - theo cách điệu nhảy vọt sử lịch ngôn từ ngữ thi ca - cái lời vô tận nào đó thốt ra giữa ngồn ngang biển dâu thế sự?

— Người yêu! Ta xấu với người! Yêu nhau mà lại bằng mười phụ nhau! Ô! Thế ư? Ừ thế?

"Et voici que je reconnais qu' ils se sont trompés ceux qui me voulaient installer sur mes victoires passées, s'imaginant que l'on peut enfermer et réserver une victoire, alors qu'il en est ainsi comme du vent lequel, si tu le réserves, n'est plus."

(Và bỗng nhiên bây giờ tại đây, tôi nhận ra rằng các bạn đó đã nhầm lẫn, khi khư khư muốn dựng lập trên những thắng lợi quá khứ của tôi, tưởng tượng hình dung rằng người ta có thể đem ra và khép kín chặt lại, và gìn giữ dùm dành một cuộc thắng lợi, trong khi cái đó ở đây cũng chỉ như là một ngọn gió thổi qua, nếu như ngài muốn gìn giữ dùm dành nó ở lại về sau nhiều ngày, thì ngọn gió kia bỗng dưng không còn nữa).

Diên rồ là kẻ nào đem ngọn nước nhốt kín vào trong một cái lu hủ lọ bình, bởi vì nó yêu thương thấm thiết hót réo rất của những nguồn suối nước róc rách lao xao.

(Fou celui-là qui enfermait l'eau dans son urne

parce qu'il aimait le chant des fontaines)

Hỡi ôi! Trở lại với cái anh chàng Robert rất mực “reo bô” ồm ờ đến như thế.

(Tout cela était si habilement présenté que j'en venais moi-même à penser: “Comme Robert est gentil!...” Car je ne comprenais pas alors que tous ces titres qu'il faisait prendre lui assuraient la majorité et gonflaient démesurément son importance) ¹

Rồi, sau cuộc phá sản, chàng còn tìm ra những lời tốt tươi xiết bao thơ mộng, để tự mình bào chữa cho mình (trước hai con mắt thao láo võ mộng đắm đuối của mình) về những mất mát khổng lồ (cuộc đại bại thê thảm) gây nên cho bạn bè do sự bông lông khinh suất giảo liêu của chàng:

– Ôi! Khổ thay cho những người bạn thân thiết kia... Các bạn ấy, không nhận được cái phần thưởng đích đáng đáp lại cho cái tấm lòng tin cậy thắm thiết mà các bạn đã đặt trọn nơi tôi! A! Quả thật tôi đã bị trừng phạt nặng nề vì đã muốn giúp đỡ kẻ khác! Hỡi ôi! Tìm cách làm nên việc cho người ta, để cuối cùng thấy xảy ra như thế! Thật quả nhiên là rất mực chán chường bao xiết bấy nhiên là cái trăm năm trong coi người ta!... et cetera...

Trong khi hỡi ôi! Chỉ cần giản dị duy nhất một điều là - ấy là trả lại cho, nhắm mắt mơ màng mà trả lại cho Bourgweilsdorf (ít nhất - trả lại ít nhất

¹ Đoạn này đã được diễn dịch tỉ mỉ ở trên - cách đây hai trang

là cho Bourg) cái số tiền mà y đã dám giấu liều vào cuộc là duy chỉ bởi Robert đã quá năn nỉ, và tuyệt đối bảo đảm chắc chắn bằng những lời vàng tiếng ngọc (lời bạch tuyết, tiếng kim nga) (lời kim hoa, tiếng ngọc diện) - ấy thế đó còn Robert? Robert thì sao? Robert đã khôn ngoan khôn nặn khéo léo rút lui ra dễ dàng khỏi cuộc một cách rất mực ngon lành lời lãi, vì đã “giải quyết tình hình” (thanh lý tình huống) vào đúng lúc, rất mực kịp thời, theo như lời chàng đã thú nhận sau này với tôi ; và khi chàng nhận thấy tôi sắp sửa nổi dóa nổi xùng lên vì sự tình chàng lãnh đạm (thờ ơ) không chịu lo nghĩ đầu tiên là phải bảo vệ cứu vớt tiền bạc của bạn bè trước hết, thì chàng lại ấm ớ (dấm dớ) thẹn thùng giải thích rằng chàng không thể nào bán đi những cổ phần của các bạn mà không có giấy ủy quyền của các bạn, mà cái giấy đó, chàng không có thì giờ để yêu cầu, đòi hỏi, và hơn nữa nếu bán bất thành linh (nếu đột ngột bán) một số chứng khoán quá lớn quá nhiều, ắt sẽ gây ra bàng hoàng e ngại, kinh ngạc xao xuyến lung tung, và lập thời là giá xuống. Tôi tưởng rằng chưa bao giờ tôi nổi cơn khinh bỉ chàng tột cùng bằng ngày ấy; nhưng tôi cũng cẩn thận không để lộ ra cho chàng thấy, và chàng cũng chẳng nhận thấy ra, bởi vì điều chàng tần mẩn kể ra, đối với chàng, quả thật là rất tự nhiên như nhiên vậy, có gì đâu để khiến thắc mắc, bất ổn, bất an? Thành thử chàng yên nhiên cho rằng, trong những điều kiện hoàn

cảnh ấy, tôi ắt cũng phải hành động như chàng thôi. Chàng không nghi ngờ gì cả.

6 tháng Bảy

Ồ! Bảo rằng bé Gustave của tôi tính tình giống hệt bố nó là Robert, thằng chồng khốn nạn của tôi - thì đó là điều rất mực điều đúng điều linh đối với tôi từng đã dạn dày sương gió giang hồ, tuyết sương rừng biển - Ồ! Quả nhiên đó quyết nhiên là do ông bác sỹ Marchant đã dăm dăm dăm đuổi khiến tôi đột ngột nhận thấy ra đúng là như thế. Toàn thể mọi mọi thấy thấy những ảo tưởng ảo mộng ngọc diện giai nhân, toàn thể những chiêm bao mộng tưởng đã bao năm luống những từng bao phen đột đột, từng bao bận dầm dìa từ đầu rừng cuối biển đã âm ỷ nấng nuôi tôi, và khiến tôi âm thầm âm u ôm ấp nuôi nấng bồi dưỡng cho một thằng xỏ lá, một tên hề dị hình dị hợm tên thật tuổi thật là Bùi-Văn-Bê-Bối-Robert - Vâng! Vâng! Tất cả những cái đó lung linh đổ ra liên miên đắp điểm tâm hồn tôi và âm thầm biến tôi thành điểm dẽ - tôi đâu có ngờ! Tôi tiếp tục dành dụm cho bé Gustave, tiếp liên nấng niu, tận tình đối xử với Gustave Bé, - cho tới những tháng tốt cuộc sau này... Ồi! Khảm kha khó khăn xiết bao là cái sự việc, là cái sự tình, là cái sự huống - xét đoán thế nào, phán định thế nào là thật

sự thập thành chính xác về kẻ đó, kẻ nọ, kẻ nào, là cái kẻ ta đã từng, đã đã luống tới bây giờ đã là kỳ vĩ thương yêu?

Những thương, yêu thơ mộng tuyệt thể là gì? - Như thế nào? Do đâu ông hỏi tôi như thế?

Đáp rằng: Vì các con là những cái con giẻ rách, những cái thằng lém luốc sở Khanh chơi trò xỏ lá ba que với người ta mà có bao giờ con nghĩ ra rằng là bản thân của con - con khốn nạn gấp triệu triệu tỷ tỷ lần lần khốn nạn hơn chúng nó?

Con thật thà trả lời ta đi, và từ đó ta sẽ tha thứ hết mọi mọi tội lỗi khốn nạn của các con bây giờ như thế, - Mà, nhưng mà? Ông nhân danh cái gì mà ông tưởng tượng rằng mình đủ tư cách đại diện vêu vào cho cái gì chó đẻ cũ rích để mà lên lời dũ tợn chưởi mắng chúng tôi là cái **Khốn - Nạn - Bây - Giờ?**

- Là cái thằng cuối cùng đại diện cho cái khốn nạn đầu tiên xô bồ đã từng chon von cheo leo chậm rãi mang Thập Giá lên vai để hì hài, tuyệt vọng, “để chịu dùi dặt chịu đóng đinh!”

- Bây giờ tụi bây dập dùi nối đuôi nhau tiếp tục ca ngợi Chúa Trời để chậm rãi từ từ tiếp tục đưa đẩy Chúa của mày về vô tận hỗn độn điều mang?

Là những quân khốn độn quái gở đậm đà ra như thế? Đồ khốn nạn ngu si!!!... với cái quái gở si mê, bay nham nhở bắt tay nhau dựng cái chó đẻ một côi đi về??? là cái tận tuyệt khốn nạn tụi bây.

Một côi đi về? Đi về chó đẻ! Là Những Quân

Khốn Nạn!

Que Gustave ressemble à son père, je crois que c'est Marchant qui me l'a fait comprendre d'abord. Toutes les illusions que; 'ai si longtemps nourries pour Robert, j'ai continué de les avoir pour Gustave jusqu'à ces mois desniers, tant il est difficile de juger vraiment un être qu' on aime)

(Nếu bảo rằng, nói rằng, thằng bé không nhẽo - Gustave - quả thật là giống hệt như bố nó là thằng Robert thì ấy là chính cái ông khốn nạn bác sỹ Y-Pha-Nho Marchant - Ý-Đại-Lý đã tự đầu tiên đi tới mà khiến cho tôi từ đó về sau nảy sinh ra xiết bao là là như rứa đó.

Toàn thể tất cả những mọi mọi huy hoàng những ảo mộng phù du vô tận những gay cán u huyền tuyệt diệu những xa vắng ly kỳ “sương in mặt, tuyết pha thân - sen vàng lãng đăng như gần như xa.

Chào mừng? Đón hỏi dò la Đào Nguyên lạc lối đâu mà đến đây?

Tất cả những ảo mộng tôi đã từng nấng nuôi ôm ấp vì Robert suốt bao nhiêu năm tháng, tôi cũng tiếp tục nuôi dưỡng chúng, ôm ấp nâng niu chúng vì Gustave, cho tới những ngày tháng vừa qua, vì khó khăn xiết bao là cái việc xét đoán thật sự đứng đắn một kẻ ta thương yêu. Và trong khi tôi rời rã bỏ rơi Robert và tưởng rằng đã trở thành minh mẫn, mẫn tiệp, mẫn cán, sáng suốt vô ngần (hơn cả những ông Bùi Văn Sáng Suốt Thi Sĩ một cây) - vâng, vâng,

trong khi tôi chuyển hoán tâm hồn, tôi không còn đếm xỉa gì nữa tới Robert, tôi tưởng mình đã té ra là một - Tố - Nga - Số - Dzách, một thượng thừa thông tuệ giai nhân - và lảm nhảm một mình lời thông thái của (.....)

– “Yếu đạo Trường Sơn (Hải Vân) khan cổ tái;
Đầu văn Hương Thủy điệu Man Nương...”

Hoặc lời nào khác nữa của ai ai?

– “Sông ơi, em bỏ sa mù
Đi thiêm thiếp côi quân thù gọi nhau...”

“Một trời khu vực mai sau”

(Trường hữu u linh bị thống ngữ

Cưỡng dân hiếp dục đoạn trường ngôn)

Et tandis que je me déprenais de Robert et me croyais devenue très perspicace, reportant mes regards et mes espérances vers Gustave, je pensais d'abord: lui, du moins...

Tưởng mình trở thành rất mực đậm đà sáng trí, rất mực hồng quần thuyền quỳên thực nữ số dzách một cây, tôi đưa đẩy cái nhìn của con mắt tôi và những mộng ước nguyện vọng tôi hướng về phía Gustave, thì thoát tiên tôi tự nhủ: Nó, dù sao, ít nữa... Ấy vậy cũng bởi rằng là: những tật hư nết xấu của Robert chỉ thể hiện trở ra (tái hiện) nơi Gustave là theo cách điệu có thể gọi là: được măn mó, rờ rẫm trở lại, được tu chính sửa sang nề nếp trở lại, khiến trở thành: gạo ra nếp - nếp ra xôi - xôi ra chè chuối

ngọt - chuối ngọt ra làm hột vịt lộn muôn năm. Từ đó nó biến thể thiên hình vạn trạng, nó biến dạng trong cách điệu ốm ở để biểu lộ hình dong một cách tuyệt vời khác hẳn: từ cái ban sơ “làn thu thủy, nét xuân sơn” nó thiết lập cuối cùng ra cái “sương in mặt, tuyết pha thân, sen vàng lãng dăng như gần như xa...” Bây giờ tôi nhận thấy rõ ra rồi! Ôi! Những tật xấu nết hư của thằng bố đã rã rập thập thành công lực để tái sinh trong tim máu của đứa con. Dưới những dạng thái mới, hỡi ôi! Vẫn cứ còn là tồn lai bê bối cũ! Làm sao nhầm lẫn được.

“Et tandis que je me déprenais de Robert et me croyais devenue très perspicace, reportant mes regards et mes espérances vers Gustave, je pensais: lui du moins... C'est ainsi que les défauts de Robert ne reparaissent chez Gustave que comme remaniés pour ainsi dire, et se manifeste différemment. Mais je les reconnais à présent. Sous des aspects nouveaux ce sont les mêmes, je ne puis plus m'y tromper...”

Và, thế vậy (thế đó, thế nọ) thế kia, một vài nét đặc biệt trong tính nết cá biệt cá thể cá - cá - chón - Robert vốn xưa kia là vô ngần vĩ đại, bất thành linh bê bối bây giờ thì hiện ra vô ngần là khốn nạn.

Et même, certains traits du caractère de Robert, c'est son fils, à présent, qui me les explique.

Và hơn nữa, một vài nét trong cá tính (tính khí) Robert, chính ngày nay, đứa con trai của ông giải thích cho tôi hiểu. Tôi không thích nhìn thấy nó hờ

hững đối với những gì nó không sợ người ta hỏi nó. Nó không muốn học hỏi bất cứ cái gì vì thật sự là ham muốn học hỏi, và hiểu biết đối với nó chẳng có ý nghĩa gì, chẳng quan trọng bằng muốn người ta tưởng rằng nó hiểu biết. Tôi đã khổ tâm nhiều, tôi muốn nó bỏ cái tập quán, cái tập quán thuở nó còn bé bỏng, cứ nêu chất vấn về mọi chuyện: “Cái ấy có ích lợi gì? Cái ấy dùng vào việc gì?” đầu tiên tôi chỉ tưởng đó là tính tò mò rất mực dễ thương. Ngày nay nó không còn nói thế nữa, tôi lại mong muốn nó hỏi nữa, vì dù sao ý nó âm thầm vẫn khinh thường những gì không lợi ích, không giúp được việc gì.

Ồ! Thế mà từ đầu tôi rất mực tán thành nó thấy nó biết chọn bạn bè! Hời ôi! Tôi quả thật là ngây ngô hết sức. Tôi nói với Yvonne: “Gustave chỉ chịu chơi thân với những bạn thật tốt”. Điều đó khiến ông Marchant mỉm cười lơ lửng. Năm vừa qua, trong bữa tiệc thết đãi bạn bè bé con của nó, theo lời yêu cầu của nó, chúng tôi có đón tiếp một đứa con ông bộ trưởng, một đứa cháu ông quý tộc nghị viên, một chú thanh niên công hầu bá tước, nghĩa là không một đứa nào trong đám họ không có cha mẹ giàu sang, danh vọng, uy quyền. Gustave còn có một người bạn hưởng học bổng; cha mẹ nghèo. Gustave cho tôi biết rằng mời người bạn ấy cùng dự tiệc vui, thì thật là không thích hợp. Thoạt tiên tôi nghĩ rằng đó là chỗ tế nhị tâm hồn nó. Ngày nay tôi nghĩ rằng nó chỉ sợ một điều là người bạn nghèo kia khiến nó phải

ngượng ngùng với bạn khác. Nó sẵn sàng thân mật, nhưng cốt ý là làm le với bạn, ưng chế ngự bạn. Riêng tôi, tôi thương nó nhiều hơn mọi đứa khác; nó tỏ ra có một giá trị cá nhân thực sự, một phẩm cách thật sự. Nó có đồng khí thật sự, nó quý chuộng Gustave vô cùng, và mỗi phen nhìn thấy nó ngây ngất kính trọng Gustave, tôi muốn báo cho nó rõ là nó lầm, tôi muốn bảo nó rằng:

– Con ơi, con hãy coi chừng; đứa con của bác, nó yêu mến con là vì nó thấy con sùng kính nó; nó không yêu chuộng con đâu.

Có lúc tôi ngầy ngà Gustave, thấy nó lợi dụng lòng tận tụy của bạn, bắt bạn làm giúp nó một điều gì nó có thể tự mình làm được, thì nó đáp:

– Nhưng mà má ạ, nó sung sướng vô cùng lúc làm giúp con chút việc gì. Con thì con chán ngấy nó, còn nó hân hoan như được phụng sự thần tiên.

Thế là vậy đó, chính đứa kia nói với nó rằng: Cảm tạ đại ca.

9 tháng Bảy

Cái niềm vui ngây dại tôi tìm thấy lúc cầm bút ghi chép tầm ruộng đủ thứ tào lao trên tập giấy trắng này, quả nhiên là bá láp, tôi nhận thấy thế, quả nhiên là vô nghĩa, nhưng vẫn thật sự là có thật, không thể chối cãi. Cũng như nói chung đàn bà phụ

nữ biết rằng cái jupe nọ, cái quần kia, chả đáng gì cho lắm, nhưng vẫn cứ thấy thích thú, khả ái, rất mực dễ thương, và dù sao thì dù, đi ra đường vẫn có bề thế để đông đánh đông đa, để đông đưa núng nính... vì chẳng lẽ đi ra đường mà không mặc áo mặc quần, thì coi sao được!

Tuy nhiên, lúc sau này tôi có ý cố gắng không để cho ngòi bút tự tiện nhảy nhót; sự thật là: tôi không hề có ý định viết cho hay, viết cho ra văn vẻ văn chương ; những suy gẫm kỹ hơn, tôi cảm thấy mình viết hay hơn năm xưa, năm trước. Không có gì khiến tôi cảm thấy mình được “giáo hóa” nhiều bằng những lúc tìm kiếm phương cách nào để giáo hóa giáo dục Gustave và Geneviève một cách hiệu nghiệm hơn. Muốn giúp chúng nó hiểu kỹ càng hơn nữa những tác giả chương trình, tôi đã chịu khó tìm hiểu họ kỹ càng hơn trước, do đó sở thích của tôi, mộng ước của tôi đã thay đổi đột ngột, và rất nhiều tác phẩm thời đại mới mà trước đây tôi chăm chú đọc kỹ, ngày nay tôi khinh thường, coi chúng vô vị rỗng tuếch, trong khi đó thì những tác phẩm khác mà ngày xưa tôi xem thường, ngày nay bỗng nhiên trở cơn rục rịch, sống động vô ngần, từng trang giấy rạo rục chan hòa những nguồn yêu thương vô tận... Tôi lầm nhấm câu thơ Gửi Hương Cho Gió: - “Nếu trang giấy có động mình tuyết bạch? Ấy là tôi dào dạt với âm thanh...” ngày nay, tôi biết phát hiện những ngôn ngữ trầm thống trong những tác giả quá

khứ, xiết bao là tâm sự thăm thẳm mà ngày xưa tôi cho là lối bạch, là văn chương kệch cỡm (những trái qua một cuộc biển dâu, những cỏ thơm lần giở trước đèn, những phong tình cổ lục, những còn truyền sử xanh...). Và từ đó, tôi kinh hãi âm thầm nhận ra những bạn tâm tình vô tận, những cố vấn thượng thừa, những nơi lưu ngụ cho hồn tôi cô độc, những lối đi về đầy ăm ắp những hoa cành, những nụ lộc đầu xuân...

11 tháng Bảy

Ông tu viện trưởng già Bredel, vì một cái tang gia đình khiến ông phải về Bordeaux, ông ghé nhà thăm viếng tôi, ở lại chiều hôm qua. Ông hiểu tôi hết sức! Trước đây tôi có tâm sự gì, tôi đem xổ hết bầu tâm sự ra. Nhưng về sau tôi không còn tâm sự thân thiết với ông nữa, vì tôi lãng quên những nhiệm vụ tôn giáo của mình. Những cuộc bày tỏ trong hành động biểu thị niềm tin tôn giáo của Robert đã từng khiến trái tim tôi chán nản, rụng rời; những tỏ bày tín ngưỡng thiết tha ra ngoài tôi thấy khả nghi. Khiến cuối cùng tôi ngờ vực luôn cả trái tim của mình. Trời ôi! Những trò quỳ lên quỳ xuống của nó khiến tôi lạnh cóng cả linh hồn. Cái lời cầu nguyện từ tim máu tôi thống thiết dâng lên Trời bỗng nhiên tắt ngấm trước những tiếng nguyện cầu khốn nạn của nó. Nhưng hôm qua, vì nhu nhược phút giây, vì

âm thầm kinh hoàng trước cái gì vô lượng trước cái gì bằng giá tràn ngập cõi đời, tôi mong ước được chút cảm ứng cảm thông của người đời, dù là giả dối, thì bỗng nhiên tôi sụt sùi khóc lóc, kể lể với ông Tu Viện Trưởng những gì thơ mộng máu tim, viện trưởng cũng mong rằng tôi hãy coi ngài như một người bạn thiết, hơn là một Viện trưởng... và ông Bredel đã ôm tôi, hôn tôi, nước mắt ông chảy tràn lan, gay cấn. Tôi cũng ôm ghì siết hôn ông... Trời ơi! Đất ơi! Từ đó về sau, tôi chấn động máu tim, tôi tươi bởi xương xẩu, tôi có cảm tưởng rằng ông tu Viện trưởng ấy là người yêu duy nhất của tôi - Ngoài ông ra tôi có cảm tưởng như mình là không có bất cứ ai để yêu dấu, tôi mất phương trời mười phương quốc độ, tôi rời rã buông xuôi tay, không còn khả năng gì để gọi là có thể tin tưởng tin yêu ở cõi đời được nữa.

Tu Viện trưởng khởi sự và nói với tôi rằng không phải luôn luôn “từ phong phú của máu tim mà ngôn ngữ tuôn ra”. Cũng như thường thường, trong lời cầu nguyện, cái cử chỉ đi trước cái hăm hở nhiệt tình, tôi phải chấp thuận rằng, nơi Robert, sự phô diễn một tình cảm không tất nhiên phải lập thời có tình cảm chân thực theo sát, mà chỉ được mong ước rằng cái tình cảm về sau rốt cuộc sẽ gặp được, sẽ theo kịp, cách điệu phô diễn kia.

Ông nói: - Cái cốt yếu, cái quan trọng, không phải là nói ra cái điều mình suy nghĩ (bởi vì thường thường người ta suy nghĩ rất mực thâm thường) - mà

nói ra cái điều đáng phải nên suy nghĩ ; bởi vì tự nhiên như nhiên, và hầu như không tự mình ý thức được, cuối cùng rốt cuộc người ta đi đến chỗ phải suy tưởng về cái điều người ta đã nói ra. Tất một lời, ông dữ dội lên tiếng bênh vực Robert, ông cấm tôi không được quyền nghi ngờ sự thành thật của Robert, và ông bảo rằng những lời phàn nàn than thở của tôi, những yêu thỉnh, yêu sách của tôi, chỉ chứng tỏ rằng tôi kiêu ngạo tột độ, một sự kiêu ngạo cứ lớn mạnh dần dần là do tôi hờ hững không chịu làm tròn những nhiệm vụ về tín ngưỡng tôn giáo. Rồi sau đó - ôi! Tôi không ngờ ông Viện trưởng lâm ly có một thứ hào quang chấn động linh hồn tôi thế nào, tôi không rõ, tôi chỉ biết là mình bị ông ta chế ngự hoàn toàn, tôi không còn nhìn thấy rõ rệt rõ ràng nữa những điều ai oán phàn nàn, tôi không còn biết tôi có còn phải là tôi không - tôi cũng chẳng rõ tôi phiền trách oán hận Robert - tôi chỉ còn là một đứa bé vu vơ, một đứa con gái hồ đồ, đọc một câu thơ của ông Nguyễn Du tôi tưởng đó là bài thơ của một ông thi sỹ nghèo đói họ Bùi (xin dấu tên thật) tôi trở thành trở lại là tôi - Thiên - Nhiên - Thực - Nữ, hết yêu Kim Trọng tới yêu ông Thúc Sinh - chưa dứt cuộc tình với ông Thúc Sinh đã bàng hoàng ngây ngất vì ông Từ Hải... còn đâu nữa cái tình yêu thống thiết được thành tựu viên mãn xa xôi - những "khi gió gác khi trăng sân, bầu tiên chuốc rượu, câu thần nối thơ; khi hương sớm, khi trà trưa, bàn vây điểm nước, đường tơ họa đàn - miệt

mài trong cuộc truy hoan, càng quen thuộc nết, càng
dan díu tình!" Ối thôi thôi!

– *"Lạ cho cái sóng khuynh thành
Làm cho đổ quán siêu đình như chơi"
"Thức Sinh quen thói bốc rời
Trăm nghìn đổ một trận cười như không"*

Rồi nhân vì, lúc bấy giờ, tôi thổn thức khóc than,
tôi bày tỏ dữ tợn tâm hồn mình, tôi nói với ông tu
Viện trưởng rằng, những cái chỗ cái chốn cái nơi nào
mà Viện trưởng nhận thấy lổa lổ ra - là phản đối là
kêu oan - là phạm phu bạc mệnh - thì hỡi ôi! Đó là
chính cái cỗi đi về của tuyết bạch thiên thu.

Nghĩa là? - nghĩa là: nơi nào ngài nhận thấy con
dữ tợn la hét om sòm, thì thật ra đó là một nhu cầu
thiết tha phụng sự, của tâm hồn thơ mộng xuân xanh,
muốn kiệt tận miên bạc bình sinh cho tình yêu mộng
tưởng, vì mộng tưởng bơ vơ là chất muối của đất, chất
mây của trời, chất gió của biển... còn Robert? Dưới cái
bề ngoài phong nhã giả tạo, nó chỉ là một cái rỗng
tuênh rỗng tuếch vô tận ở bên trong.

– Nếu thế thì, - ông trầm giọng xuống và trịnh
trọng nói, bằng một giọng điệu đột ngột cảm động
lạ lùng, - nếu quả nhiên là như thế, thì con ơi! Bỏ
phận con là phải giúp đỡ nó che giấu cái rỗng đó đi...
trước mắt mọi người, - và - (ông nói thêm một cách
trang nghiêm hơn nữa) - và riêng biệt là trước con
mắt của những đứa con của con. Cần yếu là chúng

nó phải tiếp tục tin yêu tin tưởng tôn kính ông bố của chúng nó. Con có bốn phận phải giúp vào cuộc đó, bằng cách che đi, giấu đi đừng để cho con cái nhận thấy ra cái chỗ tâm thương của bố chúng. Vâng, đó là bốn phận của con, bốn phận làm vợ thượng thừa thiết tha kính yêu Thượng Đế Chúa Trời, tôn sùng đứa con Duy Nhất của Chúa Trời là - Đấng Thánh Linh Vô Lượng - Vô Tận Vô Biên - từ bình minh thơ mộng leo lên Thập Tự Dã Hoàng Hôn chịu đóng đinh một mình giữa hai tên họ Bùi - Du - Côn - Du - Đãng... Con phải nhận lãnh cái nhiệm vụ đó là duy nhất bốn phận của con - rồi về sau, Ông Trời Bà Đất, Ông Phật Bà Tiên sẽ chậm rãi từ từ thông dong chiếu cố cho con suốt bình sinh trăm năm trong cõi người ta đó con ạ!

- Tôi quỳ trước mặt ông - đỡ chiều như tỉnh, đỡ chiều như mê - tôi cố gắng đè nén bao nhiêu nức nở tự lòng con trào dâng lên miệng môi con - và tuôn ra dạt dào lên hai mắt để hình thành cái hồng lệ thiết tha của bình sinh hồng nhan giai nhân muôn thuở.

Hai tay ôm mặt, tôi sợ hãi không muốn để ông thấy rằng tôi rất mực hổ thẹn, rằng bao nhiêu những hồng lệ cõi hồng trần đã một phút giây duy nhất dâng trào lên hai con mắt mù sương đắm đuối trầm luân vô tận của tôi.

(A demi prosternée devant lui, je cachais dans mes mains mes sanglots, ma confusion, ma rougeur...)

Trời ôi! Đất ôi! Lúc tôi ngắc mặt ngược mắt ngấm nhìn ông, tôi nhận nhìn thấy trong hai mắt

của ông có nhiều giọt lệ, và bỗng nhiên tôi cảm thấy trong trái tim vàng đá của ông một tình thương vô tận chân thành sâu thẳm xa vắng xa xôi - khiến tôi đột ngột cảm động vô ngần hơn tất cả những lời ông đã thốt ra từ trước.

(Quand j'ai relevé le front, j'ai vu des larmes dans ses yeux et senti dans son cœur une pitié sincère et profonde qui m'a soudain plus émue que n'avaient fait d'abord ses paroles)

Tôi không còn nói gì nữa cả, chẳng còn có thể biết tìm lời gì để nói ra; nhưng ông biết rất rõ ràng rằng tôi đã phục tòng tuyệt đối - với một niềm nhu thuận thương yêu.

Chả cần phải nói rằng tôi có ý xé toang tất cả hôm nay những tờ giấy giẻ rách tôi đã viết hôm qua, hôm kia, hôm mai, hôm mốt; nhưng mà không, không, còn muốn còn có thể đọc trở lại chúng mai sau, cho dầu chỉ là để cảm thấy hổ thẹn suốt tâm hồn...

(Peu s'en faut que je ne déchire aujourd'hui tout ce que j'écrivais ces jours derniers; mais non, non, je veux pouvoir le relire, quand ce ne serait que pour en prendre honte...)

12 tháng Bảy

Thế đó, thế vậy đó, tôi chỉ còn có biết là: còn gì nữa ở đời để mà làm ngoài cái việc đem thân mình

ra phục vụ một kẻ mình không yêu, một sinh thể mà mình không trộm giấu, một cái con người từ đầu tiên tình thứ nhất, mình ca ngợi thiết tha là Ông Thượng Đế của mình, Ông Chúa Trời của mình mà rốt cuộc cuối cùng thấy rõ ràng ra rằng nó chỉ là một thằng Bù Vên Bê Bối; Trời ơi! Đất ơi!

– “*Em chỉ có một Tình Yêu Thứ Nhất
Em cho anh - kèm với một Lá Thư
Anh không lấy - và tình em đã mất
Tình đã cho - không lấy lại bao giờ!!!*”

– “*Thư thì mỏng như suốt đời mộng ảo
Tình thì buồn như tất cả chia ly
Xếp khuôn giấy để hoài trong túi áo
Mãi trăm lần viết lại mới đưa đi”¹*

Thế đó, còn gì ở lại với tôi ngoài cái việc phải ôm ở giả bộ rằng em yêu nó, yêu một thằng Bù Sở Khanh khốn nạn, em không còn yêu thương tha thiết tình đầu - em tuyệt đối coi nó như một thằng Bù Sở Khanh Giẻ Rách, một thằng Bù Vên Mã Giám Sinh Hồ Đồ! Trời ơi! Yêu một cái thằng Bù Bê Bê Bối như thế, thì làm sao suốt đời nó biết “Mấy lòng hạ cố đến nhau? - Mấy lời hạ tứ ném châu gieo vàng?”

Ấy là cái oan nghiệt tồn sinh em lả tả. Em phải phục tòng nó, phụng sự nó như một vô ngân thuần thực phụ nữ “tam tòng, tứ đức”! Đó đó đó là là! Cứu

¹ Thơ Xuân Diệu - Tình Thứ Nhất

cánh đời em do nó định đoạt, lý do dĩ nhiên của tồn tại sinh hoạt của em, nó nắm cầm trong tay, nó chẳng hiểu biết tí gì về cuộc hăm hở thiết tha hy sinh cho nó, nó coi em như một thứ hương thảo phấn thừa! Trời ôi! Một thằng Bùi Văn Chó Đẻ mà em chỉ biết nó chó đẻ là biết quá muộn màng mà thôi!

Té ra là như thế! Và tôi chẳng thể nào nhìn thấy cái phương trời của thơ mộng xa xôi trên mảnh đất địa cầu du dương ba xạo - “Phương cảo phù du vân cầm đoạn...”

C'est là mon lot, ma raison d'être, mon but; et je n'ai plus d'autre horizon sur terre...)

(Ấy đó là cái thân phận cỏ nội hoa hèn của tôi, ấy đó là lý do tồn sinh tồn tại tồn hoạt tình hình gay cấn của tôi, ấy đó là cứu cánh đời tôi; và ngoài ra tôi không còn chân trời mộng tưởng nào khác ở trên mảnh đất địa cầu tròn vo của thế giới).

Vị Viện trưởng thiết tha tìm mọi cách để khuyến cáo tôi, để cho tôi thấy cái vẻ đẹp huyền diệu của từ khước thông dong. Ông nói: “Trước đôi mắt rạng ngời của Thượng Đế...” và bỗng nhiên trong phút chốc, giữa cuộc tan nát tâm tình, tôi chợt ý thức một điều: ấy là tôi đã chấm dứt lòng tin ở Thượng Đế đồng thời với cuộc chấm dứt liên tồn tình yêu tin tưởng ở Robert. Chỉ riêng ý tưởng sẽ gặp trở lại Robert ở thế giới bên kia nắm mờ, coi đó là phần thưởng tàn phai tươi tả cho niềm chung thủy sắt son, chừng đó đủ khiến tôi ghê tởm... đến độ nào mà linh

hồn tôi không chấp thuận cuộc sống vĩnh viễn của vĩnh phúc mai sau. Và nếu như tôi không còn kinh hoàng sợ hãi cái chết, ấy cũng chỉ vì tôi không còn tin tưởng ở cuộc tái sinh mai sau, tuyệt đối tôi không tin, tôi biết thế. Hôm qua tôi có viết lời “phục tòng”; nhưng thật ra không phải như vậy ; tôi chỉ cảm thấy tâm hồn tuyệt vọng, cảm thấy bị bức bách phải phản nộ, phải chống đối. “Kiêu hãnh, ngạo mạn” ông Viện trưởng bảo thế... À! Phải rồi, phải rồi, tôi nghĩ rằng tôi vượt xa Robert và chính khi tôi cảm thấy mình bị hạ nhục trước Robert, thì tôi càng ý thức rõ ràng mình là gì, và càng cảm thấy mình vô cùng ngạo mạn. Ông Viện trưởng vốn nhắc nhở tôi coi chừng cái tội lỗi ngạo mạn, - ông có biết rằng ông đã xô ùa tôi vào tội ấy? - và cái động cơ duy nhất ông cần sử dụng để quy phục tôi, khiến tôi chấp thuận nghe lời ông, phục tòng chịu khiêm tốn, cái động cơ ấy chính lại là lòng ngạo mạn.

Ngạo mạn. Khiêm tốn... tôi lảo nhảm lặp đi lặp lại với mình những ngôn từ ấy, và chẳng hiểu ấy là gì, và tưởng chừng như cuộc nói chuyện vừa rồi với ngài đã khiến chúng mất tuột hết ý nghĩa. Và cái ý tưởng – mà tôi cố sức đẩy lùi không được – cái ý tưởng từ hôm qua đã dày vò tôi, khiến tôi choáng váng, khiến tôi không còn tin tưởng ông và tất cả những gì ông khuyên bảo, - ấy là: đáo cùng, Giáo Hội và Ông chỉ bận tâm lưu ý toàn là những cái vẻ bề ngoài. Ông Viện trưởng sẵn sàng chấp nhận một

cái bề ngoài, cái giả vờ có lợi ích cho ông, ông chẳng cần biết gì tới lòng thành thật của tôi khiến ông bực bội không vừa lòng. Robert đã khôn khéo biết chiều ông trong ý hướng đó, cũng như anh ta khéo biết lừa phỉnh, lung lạc mọi người. Trời ơi! Đất ơi! Sao mà xảy ra như thế? Tất cả mọi ca ngợi khác mọi tán tụng, - về phần nó! Còn tôi? Toàn nhiên là những phỉ báng, những nguyên rủa! Hỡi ôi.

- *"Hỡi Thượng Đế!"*

Tôi cúi đầu trả lại

Linh hồn tôi đã một kiếp đi hoang

Sầu đã chín

Xin người thôi hãy hái

Nhận tôi đi - dù Địa Ngục Thiên Đường"

(Huy Cận)

"Rồi tôi khóc và đầu tôi ngã gục

Mất tôi mờ và tay của tôi xuôi

Không biết nữa Thiên Đường hay Địa Ngục

Quên quên quên đã mang trái tim người"

(Lửa thiêng)

(Orgueil Humilité... je me répète ces mots sans les comprendre et comme si cette conversation avec l'abbé venait de les vider de tout sens. Et la pensée, que je repousse en vain, qui depuis hier me torture, qui discrédite en mon esprit aussi bien L'abbé que tout ce dont il tâchait de me convaincre: c'est que, au fond, l'Eglise et lui ne se soucient que des dehors.

L'abbé s'accommode bien plus volontiers d'un simulacre qui le esrt que de ma sincérité qui le gêne et le désoblige. Robert a su se l'acquérir, comme il sait empaumer tout le monde. À lui la louange, à moi la réprobation...)

– Với nó, nó thu tóm toàn thể những vinh quang xán lạn, riêng tôi, tôi chịu mọi lời chê bai, bài xích ngậm ngùi - Nó, nó trở thành thiên thần vô tận, tôi, tôi sụt sùi khóc lóc trong tâm sự ủ dột điều hui - nó lên đường rực rỡ vinh quang, - tôi, tôi nằm điều hui trong nhục nhã - Hỡi ôi! - ông Thượng Đế chói lòa ôi! - Hỡi ôi! Bà Trời Trắng Nồn Du Dương diễm lệ ôi! - Trước sự tình như thế tôi họ Bùi, tôi chỉ biết có một mình bê bối họ Bùi mà thôi!

– *À lui la louange, à moi la réprobation... Peu importe qu'il y ait quelque chose ou non sous le geste.*

Chả cần thiết gì là có hay không có cái chút gì ở dưới (ở phía sau) cái hành vi, cái động tác. Cái hành vi đã là quá đủ đối với ông Trời, đối với ông Thượng Đế, đầy đủ lắm lắm rồi với toàn thể nhân dân; còn tôi - giai nhân hồng nhan bạc mệnh, một mình tôi chịu đón nhận tất cả mọi tấp nập đoạn trường - mọi cơ trời dâu biển đa đoan - tôi hoài công, luống công, nắng giữ mưa gìn với ai - tôi không biết từ đâu -

“Biết thân đến bước lạc loài

– Nhị đào thà bẻ cho người tình chung

“Vì ai ngăn đón gió đông

– Thiệt lòng khi ở đau lòng khi đi”

– À lui la louange, à moi la réprobation...

– *Peu importe qu'il y ait quelque chose ou non sous le geste. Le geste suffit à l'abbé. Le geste leur suffit à tout; et c'est moi qui suis veine de ne point consentir à m'en contenter. Ce que je cherche par – delà n'a aucune importance, aucune existence, aucune réalité.*

Cái hành vi đã đầy đủ với tất cả mọi người; còn tôi, tôi quả thật luống công vô ích không chịu chấp thuận vui lòng với chừng đó. Cái điều tôi tìm kiếm xa xôi phía bên kia, cái đó quả thật chẳng có chút quan trọng nào, chút tồn sinh hoạt thể nào, chút thực tại gì ráo.

À thế thôi! Nếu phải chịu thỏa mãn với cái bề ngoài giả tạo, tôi sẽ chấp nhận gánh chịu cái bề ngoài khiêm tốn, từ tốn, mặc dù không có một chút xiu nào là tình cảm từ tốn thật sự ở trong tim máu tôi.

Nhưng chiều nay, trong cảnh khốn khổ cùng cực, tôi rất muốn tin tưởng ở Thượng Đế để có thể hỏi Ngài có phải thật đó là điều Ngài mong muốn hay không?

13 tháng Bảy

Một điện tín thật đáng nên bàng hoàng do cha tôi gửi yêu cầu tôi trở về Paris lập tức. Robert vừa

gặp một tai nạn ô tô; “*không trầm trọng gì*”, bức điện tín nói thế, nhưng vẫn cứ giục già tôi phải trở về. Nếu tình trạng Robert quả thật là trầm trọng, ắt là cha tôi đã gọi luôn cả Gustave phải về. Ấy là điều tôi tự nhủ để an tâm.

Tôi có những ân hận khốc liệt về những điều tôi đã viết ở đây những ngày sau này. May sao, tình trạng Gustave cũng đã khá lắm lắm đủ cho tôi để nó ở lại một mình vài ngày mà không phải lo sợ gì. Chủ nhà trọ hứa với tôi sẽ chăm sóc trông nom nó, và ông bác sỹ, may sao lại có mặt lúc bấy giờ ở tại đó khi tôi nhận được bức điện tín, ông nhận lấy trách nhiệm hàng ngày gửi cho tôi một tấm thiệp báo rõ sức khỏe của Gustave. Thế là tôi lên tàu hỏa ngay để trở về Paris.

Paris, 14 tháng Bảy

Xin cảm tạ Thượng Đế, Robert vẫn còn sống. Ông bác sỹ Marchant và ông bác sỹ mổ xẻ cùng đồng thanh quyết đoán rằng không có gì phải lo lắng cả. Nhưng làm sao không nhận thấy trong tai nạn này một cảnh cáo của Ông Trời, quả có như lời ông Viện Trưởng Bredel đã lập tức nói với tôi như vậy, lúc tôi gặp lại ông ở đầu giường bệnh Robert? Cái bánh xe ô tô đã cụng đầu cụng cổ Robert, đánh nhào Robert giữa đường nằm bật ngựa ra, lẽ ra rằng phải chà đạp

nát luôn hình hài thân thể Robert, thì tại sao cái bánh xe liên tục hoang mang hỗn độn đã man đó, vì lý do huyền bí, xuất tình xuất thế nào lại chỉ dám lướt qua cánh tay trái Robert, lướt qua, lướt gọn, lướt gàng - như “*chẳng dám đâu*”, như “*chẳng thể thế đâu*” - chỉ dám xin là xin “*hù*” nhau qua loa chút ít, làm cho gầy qua loa hai đốt xương ở phần trên cánh tay (thượng tý cốt) - rất dễ dàng làm lạnh lạnh trở lại để huê - ông bác sỹ Marchant quyết đoán như thế - mà ông rất mực dàng hoàng nghiêm túc, chớ đâu phải cà chớn điên cuồng như những thằng thý sỹ phôi pha - “*bùi-văn-phiêu-bồng-cá-sống*.”

Những thằng thý sỹ luôn luôn là ba gai, ba góc, ba rụng, ba rơi, bạ đâu bù đó xác định rằng: - “Ngày mai cá sống phiêu bông, ngàn trắng ở lại vô ngần sáng trưng” (Đù má những thằng thý sỹ khôn nạn phiêu bông!)

Có lúc nó lại nói rằng:

– “Ngày mai cá sống phiêu bông
ngàn trắng ngậm bóng sương đồng ra đi.”

Rồi bọn học giả khệ nệ lại trình trọng bảo rằng: “Phải sửa chữa lại câu thơ cho nó, để câu thơ trở thành bóng bảy thơ mộng hơn. Phải sửa chữa lại thế nào?”

– Đáp:

“Ngày mai cá sống phiêu bông
Ngàn trắng ngậm bóng sương đồng ra đi”

Chúng nó bi bô bệ vệ bảo rằng:

- “Có phải là “*sương đông*” thì nôm na - là cha mách què - mà trái lại - “*sương hồng*” thì ngon ngọt in pha những *mùi hương xuân sắc* rất mực hồng vàng như bữa kia em có thấy? - Hồng vàng tựa bữa kia em có thấy? Nước xuôi dòng là cổ độ nhìn theo?” (Khốn nạn! Ngụ dần đến thế là cùng!!!)

(Những thứ học giả, trí thức rởm ngu dần khốn nạn cùng cực đó không bao giờ chúng ngờ rằng chúng ngu - không bao giờ chúng ngờ rằng chúng khốn nạn!)

(Chúng nó sở Khanh, mà chúng nó tưởng rằng chúng nó tài hoa, chúng nó phong nhã. Chúng đẩy dồn những Nguyễn Du Thúy Kiều vào chỗ phải chấp thuận tuyệt đối, không cãi cò, không phân bua:

- “Nàng rằng thôi thế thì thôi

Rằng không thì cũng vâng lời rằng không”.)

(Truyện THÚY KIỀU)

Ce qui m'a le plus effrayée lorsque j'ai revue Robert, c'est un bandeau qui lui cachait une partie du visage.

Điều khiến tôi kinh hoàng nhất, hãi sợ nhất, lúc gặp trở lại Robert ấy là tám giải băng bịt đầu chàng, che lấp hết một phần khuôn mặt. Nhưng bác sỹ Marchant lại bảo: “Đó chỉ là những vết bầm máu thông thường, không nghĩa lý gì cả.” Nhưng Robert quả nhiên cảm thấy những đau đớn nhức đầu dữ

tợn, mà chàng gắng chịu đựng với một lòng can đảm đồng cảm từ tốn vô song. Sau tất cả những gì tôi đã viết ra đây, tôi phải nói thêm rằng tôi hết sức băn khoăn bồn chồn khôn xiết vì tôi dự cảm những gì Robert sắp nói với tôi; hoặc đúng hơn, tôi băn khoăn lưỡng lự vì tôi sợ cái niềm bực bội tôi sẽ cảm thấy vì những điều Robert sắp nói với tôi. Nhưng ngay từ những lời nói đầu của Robert, tôi đã cảm thấy ngay rằng tôi vốn chưa bao giờ từng hết thương anh ta.

- Tôi xin em tha thứ cho tôi vì tất cả những phũ phàng bực dọc tôi gây ra cho em, - chàng nói với tôi một cách giản dị như thế.

Và trong khi tôi cảm động cúi mình xuống bên vai chàng, thì chàng nói:

- Không, em đừng hôn anh như thế, anh khôn nạn tôi bại, xấu xí vô cùng - anh ấy nói thêm như thế, và dịu dàng mỉm cười với tôi mặc dù những đau đớn thể xác phải chịu đựng.

- *Je te demande pardon pour tout l'ennui que je vous cause, - m'a-t-il dit simplement.*

- *Et comme je me penchais vers lui: - Non, ne m'embrasse pas, je suis trop laid, - a-t-il ajouté en souriant malgré ses souffrances.*

(Phần này đã dịch giải ở trên)

Tôi đã quỳ xuống bên cuối giường anh nằm, tôi khóc lóc, và lặng lẽ âm thầm, tôi đã cảm tạ Thượng Đế vì Thượng Đế đã chịu đựng trường kỳ nhẫn nại câm nín trước mọi lời phàn nàn vô đạo hỗn độn bất

kính của tôi, đã chịu gìn giữ Robert cho tôi, và đã từ chối không chấp nhận cho tôi được quyền tự do tội lỗi, cái mà giờ đây tôi cảm thấy hoàn toàn hổ thẹn, vì đã thiết tha mong muốn nó; ấy đó là điều tôi cầu xin Thượng Đế tha thứ cho tôi, tha thứ cho tôi bây giờ, tôi cầu xin bằng tất cả tim máu đau đớn của tôi, cái điều ấy là cái điều vốn vô tận từ đầu tiên, mà từ đầu tiên tôi không thể nào ngờ tới được.

Hỡi Thượng Đế! Cái điều mà Thượng Đế đẩy con vào chỗ nhần nhục chịu đựng, Thượng Đế muốn thử thách con tới tận cùng cuống rốn lâm ly cái điều ấy, con ắt sẽ thấu hiểu vô cùng rõ rệt hơn, nếu ông viện trưởng đừng có khê khà khiển trách con, và cà rà cấm rắm dở ngon dở ngọt khiến cho con phải đau lòng xót dạ tin cậy phục tòng, phải tuyệt đối tuân theo! Hỡi ôi! Ấy là cái gì gì xảy ra như thế! -“Hương nguyện đức chi tặc giả!” Hỡi ôi! Ấy là cái đó! Ấy là? Tất cả những cái gì bây giờ ông nói ra, tôi đều cự tuyệt, tôi đều phản đối, ngay trong lúc mà một mặt khác, tôi lại phục tòng, tôi lại tuyệt đối tuân theo; tưởng như chừng cái tinh thần phản kháng, mà tôi vốn đã đón nhận một cách vô ý thức, một cách khờ dại, một cách thiếu thận trọng, và giờ đây tôi xua đuổi nó đi một cách lâm ly đau đớn, tưởng chừng như giờ đây cái tinh thần phản kháng đó dám trở về và vô chộp lấy cái miếng mồi xưa ngọt ngon vô tận và bắn thiu vô ngần!!! Tôi sẵn sàng nhả ra cho nó chộp lấy cái khúc xương nhộp nhúa gầy còm đó để cho nó

tha đi và tha hồ mà đung đỉnh gặm nhai cho chon von ngày tháng theo tuế nguyệt đôi da.

(Que Dieu mette ainsi ma constance à l'épreuve, c'est ce que je sentirais mieux encore, si l'abbé ne cherchait pas à me convaincre. C'est contre ce qu'il me dit à présent que je regimbe, au moment même où d'autre part je me soumets; comme si l'esprit de révolte, que j'accueillais imprudemment, et que je repousse à présent, se rabattait sur cette maigre prise. Je lui laisse cet os à ronger...)

Gặm? Gặm đi? Gặm lại? Gặm mỗi? Gặm mòn? Để rồi cuối cùng nhả ra vì mỗi mẹt miệng mỗi răng lưỡi quá?

Tuy nhiên ngày nay tôi cũng rất hiểu vì sao vị tu viện trưởng lại xiết bao có lý có quyền để lên án sự kiêu ngạo của tôi hôm qua đã cực kỳ chống đối; quả thật, còn có xiết bao là kiêu ngạo trong cái thái độ hèn hạ tức tối nhỏ nhút còn ám lấy tôi mỗi phen nghe ông tu viện trưởng ngày nay còn khệnh khạng lên lời dạy bảo tôi về một bốn phận mà tôi chấp nhận mà chẳng cần ông phải khệ nệ khê khà dạy bảo nữa. Cũng từ đó, hồi Thượng Đế, con tự buộc tội con là đứa bê bối, và con cũng sẽ biết hạ mình tới tận cùng khốn nạn đến chỗ coi Robert như tấm gương xán lạn con phải noi theo, mà từ bấy tới nay con hững hờ coi nhẹ.

Má tôi tự nguyện thay thế tôi ở bên Gustave, chăm sóc nó, và chiều nay sẽ đáp tàu đi Archachon.

16 tháng Bảy

Robert còn tiếp tục phàn nàn vì đau đớn điên đầu quá độ, nhưng chụp ảnh quang tuyến X, từ hôm qua, đã hoàn toàn khiến bác sỹ Marchant yên tâm; ông vốn từ đầu lo sợ về một cuộc vỡ sọ âm u. Còn về cái cánh tay hư gãy, chỉ là chút chuyện kiên nhẫn chịu chơi; trong một tháng, Robert sẽ phục hồi và sẽ hoàn toàn sử dụng được cánh tay như cũ. Tôi cũng rất yên tâm, nhưng, than ôi! Nỗi lo lắng có thật là cần thiết để khiến tôi nghiêng mình động tâm để gần gũi với Robert, hay là chỉ để đón nhận từ Robert những thiết vọng đã có âm vang từ trong trái tim tôi? Tôi nghĩ rằng Robert có lẽ lo sợ vì sẽ chết, và ắt hẳn rằng niềm sợ hãi ấy, lần đầu tiên trong cuộc sống của chàng đã khiến chàng thốt ra được một âm thanh chân chính. Nhưng mà sự hãi sợ về cái chết, ấy khởi từ ngày chàng không thật sự có nữa, nên chàng đã đóng trò (du hí chịu chơi) và phát minh ra những ngôn từ tân kỳ thống thiết. Và chính khởi từ lúc tôi không còn lo lắng cho chàng nữa mà tôi đã lạnh lùng quan sát mọi thứ kia.

Trong âm thanh giọng nói của chàng, chàng tỏ ra thiết tha cảm động như muốn chảy lệ hàng hàng, và cũng có thể khiến chúng tôi cũng sa nước mắt theo, nếu chúng tôi không biết rằng chàng hoàn

toàn ở ngoài vòng hiểm họa. Tuy nhiên anh ta cũng thừa thãi thông minh để không đến nỗi ngu ngốc mà tưởng rằng đối với một vài kẻ nào đó, anh sẽ bị lộ tẩy theo cách điệu giả bộ của anh, vì vậy anh cũng biết lượng chừng cho cân xứng tác dụng những mối chơi mùi mẫn của mình với cái phù hoạt phù hoa mà anh nắm lấy được. Với ông Marchant, anh không ngại ngừng gì, anh tỉnh bơ đóng kịch, và tỉnh bơ pha trò; riêng đối với ông tu viện trưởng, vốn coi anh như kẻ rất mực là “khuyến thiện”, anh tỏ ra thiết tha trong lời ăn tiếng nói, cũng như đối với bố tôi vốn coi anh rất mực “đậm đà cổ điển” và rời căn phòng gắng nuốt lệ, nuốt những ghen ngào yêu dấu vào bên trong!... Tôi cảm thấy rằng trước mặt tôi, anh không cảm thấy hoàn toàn thoải mái, và lúng túng sợ bại lộ chân tướng, anh gắng gổ ăn nói dung dị tự nhiên, điều ấy, đối với anh, thật là không tự nhiên chút nào. Nhưng tôi thật sự kinh ngạc thấy riêng đối với một kẻ riêng biệt nào, anh càng cảm thấy phải giữ gìn ý tứ: ấy là Geneviève. Hôm qua, trước vài lời nói của bố nó, cũng không đến nỗi quá lộ liễu trở trời, tôi đã nhìn thấy trên miệng môi của nó vểnh ra một nụ cười, một nếp cười là cười cợt, một cách điệu cười cợt là cười cách thể dưới uoi! Và nó đưa mắt nhìn tôi, tìm ánh mắt tôi, và lập tức tôi giả bộ cùng cực nghiêm nghị đáp lại cái nhìn của nó. Chúng ta không thể ngăn cấm con cái chúng ta xét đoán chúng ta, nhưng quả thật tôi không thể nào

chịu đựng nỗi cái sự tình là Geneviève có thể mong muốn tìm thấy nơi tôi một sự tán đồng cái trò tuyệt vời lấu cá nghịch ngợm kia của nó.

17 tháng Bảy

Ông Marchant không rõ tình trạng Robert cứ tiếp tục phàn nàn éo le những trận đau đầu chán nản; hoặc là ít nữa, - vâng, tôi sai lầm lúc nói rằng y phàn nàn, thật ra y từng lúc nhú mặt nhú mày, mím môi mím lợi miệng hồ hởi nghiêng răng siết lại, như một kẻ cố gắng kìm hãm một đau đớn dữ tợn, và, nếu lúc bấy giờ có ai hỏi y có phải đau đớn lắm không, thì y ra dấu là có, mà cũng không phải bằng một cái gật đầu, mà bằng một cách khác mà có lẽ y cho là hùng hồn hơn, ấy là đơn sơ chớp chớp con mắt trên một cái nhìn của kẻ hấp hối (xán lạn tới nói) (tuyệt vời vĩnh biệt). Ông Marchant quyết liệt cho rằng Robert chả có bề gì hết cả và vẫn có vẻ ngờ vực phần nào, theo tôi nghĩ, - ngờ vực về sự chân chính của những cơn đau kia, ít nữa cũng là hoang mang trước cảnh huống ly kỳ lâm ly đó, và ước vọng cứ tốt tươi đẹp đẽ ngày mai. Ông gọi một bạn bác sỹ đồng nghiệp về thăm dò chứng bệnh, ông ấy cũng chẳng biết hơn gì ông Marchant và quyết nhiên bảo tôi là lo sợ là sai lệch lắm lắm! Có gì đâu dữ dội để mà cứ sợ hãi lạc lắm?! Nhưng tôi, tôi cảm thấy rõ

ràng rằng là (ấy ạ) Robert không được người ta cảm thấy yên tâm, ý Robert là không thích thú gì khi thấy được an tâm, nói đúng ra là: Robert bực bội vì những cách điệu ngôn ngữ trấn an của những bố già bác sĩ. Trấn an để làm gì mới được chứ? Những bà con thân thích nào có thật sự muốn để được các ông bác sỹ trấn an? (Hỡi ôi! Bác sỹ trấn an! Người ta vô tận muôn vàn chịu chơi!!! Các ông bác sỹ hỡi ôi! Ông làm trở ngại cái tuyệt vời xuân xanh! Cánh hồng bay bổng thập thành? Còn lứa hồng lệ chia ngành thiên thu - Đường qua ngôn ngữ tuyệt trừ - Còn vương vấn mãi cái mỹ nhũ giai nhân!)

- *La science des hommes est chose bien précaire, a-t-il formulé sentencieusement, après que les docteurs sont partis, ajoutant, pour plus de solennité: - et je parle des plus savants.*

- Khoa học bác học của những con người ta quả nhiên la thảm hại, bấp bồng bấp bênh, ông biểu lộ ý tưởng một cách rất mực trang nghiêm trịnh trọng thầy đời, sau khi những ông bác sỹ đã ra đi, - và ông còn trịnh trọng (trợn vện) tuyệt vời nói thêm, cho ra vẻ lầy-lùng-ta-đây-chúa-dzách: - và ta nói là ấy nói về những kẻ tuyệt vời số dzách bác học chịu chơi! Những kẻ bác học số dzách tuyệt vời một cây! Vô thượng bồ đề bát nhâ bà là một một cây số dzách!

(- *La science des hommes est chose bien précaire, a-t-il formulé sentencieusement, après que les docteurs sont partis, ajoutant, pour plus de*

solennité: - et je parle des plus savants.)

Hỡi ôi! Số dzách một cây

Ấy là ta nói sang ngày sang đêm!

Quyết nhiên con sẽ nghĩ rằng

Ta người ta ngợm từ đêm sang ngày

Nhưng mà hôm qua Robert không chịu ăn uống gì cả, đóng cửa không tiếp một ai, những ông khách lãng nhãng quá đông, tối quấy rầy quá đủ, và, sáng nay chàng yêu cầu người ta phải gọi má tôi và Gustave phải về gấp từ Arcachon. Một điện tín báo tin hai người sẽ về chiều nay.

Cái khó khăn khó tránh đối với Robert, ấy là những câu nói quá nhiều, người nghe đã quá nhảm, những "lời nói cuối cùng" trừ danh, những ngôn từ ước lệ, chàng biết thế, và tôi phải phục chàng về cái nghệ thuật tránh dùng chúng. Nói đúng ra, thì quả thật là chàng nói rất ít. Người ta cũng không thể luôn luôn đem những thứ của siêu việt bất ngờ ra phụng bồi chàng. Nhưng mà một trong những phát minh mới nhất của chàng, ấy là tự mình lôi mình ra chê cười hỉ hả; điều ấy rất mực có tác dụng với ông viện trưởng, ông chỉ thấy đó là nỗi khiêm tốn tôn giáo, và niềm thống hối ăn năn. Khi Robert biết là ông tu viện trưởng đang ở bên giường bệnh của mình, thì anh ta thì thảo thâm thì và nhảm hai mắt lại:

– Đây là lúc để chịu khó so sánh đối chiếu lại với nhau cái chút ít điều tốt mình đã làm với toàn thể những cái tốt mà lẽ ra mình đúng lý phải làm.

Rồi vì thấy mọi người mỗi mỗi im lặng, anh nói tiếp:

– Tôi đã lấm lấm碌碌 lao đao hành động lao xao vô tích sự vì những việc chẳng đáng chi nhiều; - và, quay mắt nhìn ông tu viện trưởng, anh nói tiếp:

– Mong muốn rất mực hy vọng là Thượng Đế đừng ước lượng sự gắng sức của chúng sinh qua chút thành quả tí hon mà con người lười thôi thu lượm được.

Tôi đưa anh uống một ly nước thuốc an thần; uống xong, anh tiếp tục:

– Nước xuôi chảy không phải là một tấm gương soi tốt, nhưng khi nước ngừng trôi tĩnh lặng, con người có thể ngắm rõ ra khuôn mặt mình.

Rồi anh ngừng lại nghỉ hơi, quay mặt về phía tường vách, như chừng muốn nhãn quan mình khỏi phải nhìn một ảnh tượng quá bẩn thỉu, rồi trối giọng lớn hơn, theo cách điệu tự ngẫu nga, tự buồn rầu tủi hận cho mình, oán ghét mình, tự khinh bỉ mình, và đau xót thiết tha âm thầm, anh nói tiếp:

– Tôi chỉ còn thấy rằng mình ngu xuẩn, hung ác, tự mãn tự kiêu...

Ông tu viện trưởng vội ngắt ngang lời:

– Nào, nào, chú bạn nhỏ ơi; Thượng Đế vốn hằng hằng âm thầm đọc rõ ràng ra trong bí mật của trái tim người, Thượng Đế tất nhiên là còn biện biệt, còn nhận thấy ra còn nhiều thứ khác nữa.

Hỡi ôi! Riêng đối với tôi, tôi chỉ còn có thể thấy

đó toàn nhiên la đóng kịch.

(Hélas, pour moi je ne peux plus y voir que comédie.)

18 tháng Bảy

Má đã cùng Gustave về chiều hôm qua. Trước khi đón tiếp đứa con mình, Robert muốn sửa soạn chải chút gương mặt cho chỉnh tề chút đỉnh, nhưng anh chàng lại quyết ý giữ lại tấm băng đeo trên mặt và che lấp hết phân nửa khuôn mặt, tấm băng đã trở thành vô ích, vô dụng, tới muôn vàn... Lấy cớ là ánh sáng ngọn đèn khiến chú chàng mệt mỏi nặng nề nhức nhối hai con mắt mê man, anh ta bảo người ta phải đặt để ngọn dầu lạc như thế nào để cho khuôn mặt chú chàng đừng có hiển lộ chơi vơi lộ liễu ra ngoài một cách quá náo nùng là luộm thuộm lồi thoi (là bê bối một cây, la bê bết số dzách! Là bê tha thái thậm thượng thừa!) Phải thị hiện là thuần nhiên mở tỏ thoải mái thông dong dung hợp ánh sáng và bóng mờ trong trung dung cách điệu.

(Maman est rentrée hier soir avec Gustave. Avant de recevoir son fils, Robert a voulu faire un peu de toilette; mais il a tenu à conserver l'inutile bandeau qui lui couvre la moitié du front. Sous prétexte que la lampe lui fatiguait les yeux, il l'a fait poser de manière que son visage restât dans la pénombre...)

Bố tôi đã đến trước gặp má tôi và Gustave ở trong phòng xa lông, và cho hai người biết những tin tức toàn nhiên là tươi vui tốt đẹp, là rất mực vô cùng dịu dàng khiến xóa sạch mọi âu lo; Geneviève cùng tôi nấn ná nấn lại ở trong phòng, cùng với Charlotte đang kỹ càng xếp đặt ngăn nắp chỉnh tề mọi dụng cụ của cuộc rửa ráy mày râu nhẵn nhụi, tóc râu rìa mép bánh bao. Chúng tôi có vẻ như đang soạn sửa, đang hình thành một tấm tranh sinh động. Lúc mọi sự sẵn sàng thì Geneviève bước bước nhịp cẳng nhịp giò thông dong đi vào nhẹ nhàng bước bước.

Tất nhiên ắt hẳn hiển nhiên là Gustave nhào tới ôm lấy ông bố mà hôn, nhưng ông bố Robert lại tỏ ra không hiểu kỹ càng cách điệu đó. Anh lúc bấy giờ bỗng nhiên nhắm nghiền hai mắt lại, và gương mặt anh bỗng dưng bất ngờ nhuốm một vẻ gì rất mực long trọng trang nghiêm khiến Gustave dừng sững lại giữa cuộc cơn tha thiết. Bố và má dừng lại chút ít ở phía sau. Thì lúc đó vẳng lên tiếng Robert:

– Bây giờ đây nè, các em các con và mẹ... xin hãy lại gần... vì ta cảm thấy mình quá yếu đuối... quá mỗi mết... ở trong mình... ..

Anh chàng lại chịu chơi, mở ra một con mắt, để nhìn thấy Charlotte đang tỏ vẻ có ý định kín đáo ân cần ẩn mặt rút lui.

– Hãy tự nhiên ở lại, ở lại, ô em Charlotte rất mực dịu dàng dễ thương! Toàn nhiên là người trong gia đình cả mà. Có gì đâu mà em ngại.

Sau tất cả những câu nói gọi là những ngôn ngữ cuối cùng của anh chàng trong những ngày cuối cuộc, tôi cảm thấy tò mò chăm chú xem thử anh chàng còn định phát minh những gì kiểu diêm lạ lùng sắp tới, nhưng tình cảm cha con còn có thể ban cấp cho anh chàng những đề mục mới mẻ khác. Thế là anh chàng đặc biệt thốt riêng lời với Geneviève và Gustave vốn đã tiến lại gần giường ông bố như chừng những diễn viên xuất sắc, thành thạo nghiệp nghề:

– Hỡi các con! Các con ôi, bây giờ là lúc chính chúng con phải cầm lấy ngọn đuốc lửa mà... mà...

Nhưng anh chàng không thể nói hết câu. Chừng như không chịu nổi nữa, thỉnh linh Geneviève đột ngột cắt đứt lời ông bố, và bằng một giọng trong trẻo khoái hoạt vui tươi:

– Nhưng mà, thưa bố, bố nói chuyện với chúng con như chừng bố sắp sửa lìa bỏ chúng con để đi mất. Chúng con tất cả đều biết rằng bố sắp bình phục như chơi, bố sắp sửa sẽ có thể ngồi nhòm dây đi đứng khỏe mạnh như thường trong một vài hôm nữa. Bố cũng nhận thấy rằng bố chỉ khiến riêng một cô Charlotte là kẻ duy nhất đắm lệ khóc than... Ngoài ra? Kẻ nào đến đây sau nữa sẽ tin tưởng rằng cô Charlotte là kẻ duy nhất có được cái tim máu thương yêu! - “Lời đầu kiêu diêm cho người lòng chàng...!” - “Ồ! Sao rượu chẳng kẻ môi!”¹ Lời đầu đau

1 Thơ Lưu Trọng Lư

đón đầy với tâm tình!

(Mais il ne put achever sa phrase. Comme n'y tenant plus, Geneviève lui coupa tout à coup la parole et, d'une voix claire et presque enjouée.

*– Mais, papa, tu nous parles comme si tu te disposais à nous quitter. Nous savons tous que tu es presque guéri et que tu pourras songer te lever dans quelques jours. Tu vois que tu ne fais pleurer que Charlotte. Quelqu'un qui entrerait croirait qu'elle est seule à avoir du cœur...)*¹

Bỗng nhiên Charlotte thất thanh hét to dữ tợn:

– Ông Gustave nhận thấy rõ rằng ông bố mình quả nhiên có khóc thật, mặt mũi tèm nhem những bao nhiêu nước mắt - Charlotte hét la to tướng (và quả thật Robert lúc mở lời nói năng đã có khóc những khổng lồ giọt lệ khôn hàn) - rồi từ từ tiến tới gần giường bệnh và được chúng tôi im lặng đón chào, cô nói:

– Nếu như ông ấy cảm thấy yếu đuối mệt mỏi, ấy có lẽ chỉ vì ông ấy đói quá và cần phải ăn một chút gì. Tôi xin đi tìm kiếm cho ông một tô phở tái (một tô bún bò, một tô hủ tấu, một tô Mì Quảng)

– Monsieur Gustave voit bien que son papa pleure

1 Thật sự tôi nhiều phen tự hỏi: thành thật mà nói ra, thì tại sao một kẻ-vô-cùng-phi-công-vô-điều-khien (là Saint Exupéry) - lại có thể công nhiên nhìn thấy cái gì của André Gide để mà có thể tuyệt đối phó thác trọn thơ văn mình cho ông Gide kia?

aussi, - s'écria Charlotte (et en effet, Robert, en parlant, versait de grosses larmes), puis, s'étant rapprochée un peu du lit et encouragée par notre silence:

- Si Monsieur se sent faible, c'est peut-être seulement qu'il a besoin de prendre. Je m'en vais lui chercher du bouillon.)

Sau đó Robert chỉ còn mở lời nói ra để hỏi rằng mẹ đã đi về thanh bình thuận buồm xuôi gió hay không, và Gustave những ngày lưu ngụ tại Archaron, có cảm thấy thích thú hay không?

19 tháng Bảy

Geneviève không yêu thương ông bố. Mà tại sao, vì sao từ bao tháng năm dằng dặc, tôi không nhận thấy ra điều đó? Tại sao? Cái gì đã khiến tôi dui mù không nhận thấy ra rằng sự thực hiển nhiên là như thế? Cũng có thể nghĩ rằng có lẽ từ bao lâu nước đã chảy qua cầu, gió mây đã bao lần phơ phất khắp cõi đất miền trời mà tôi, thật ra, tôi chẳng để ý nhìn ra ngó vào bất cứ cái gì của “Mây Trắng Phất Phơ màu gió cũ”, của gì gì là “Nước buồn ôi! còn vọng bến sau xưa”! Hỡi ôi! Ôi hỡi là là? “Từ xưa xa tới cái chịu chừa” hôm nay?¹

1 cf. Nguyễn Du: “Thân lươn bao quản lấm đầu
Tấm lòng trinh bạch từ sau xin chừa”

Tại sao? Tại sao như thế? Ôi! ôi ôi! Tại sao suốt bao ngày tháng tuế nguyệt um tùm - mà con Geneviève, con chẳng coi cái ông bố Robert của con là ra cái gì rách gì gì hết cả? Bố con dù sao thì dù, bố con có đến nỗi đuối hơi vô tận như cái ông Bùi thầy sỹ tục gọi là bê bối một cây? Điên rồ số dzách? Vì sao? Vì sao như thế? Ất có lẽ rằng là chỉ vì từ đầu tiên tuế nguyệt phơi pha, má đã tỏ ra là quá hững hờ nhạt nhẽo đối với con là đứa con gái vô tận thiết tha đầu tiên tim máu thiết tha thương yêu má con là mẫu thân ruột rà duy nhất? Rồi từ đó về sau...???

– *“Toute mon attention se portait vers Gustave dont la santé délicate exigeait mes soins...”*

Từ đó về sau, tất cả mọi mọi lưu ý lưu tâm, lưu ư, lưu lự mẹ chỉ còn có biết một điều là: chuyển hướng di dịch những cái đó về cho Gustave. Vì sao? Vì Gustave quá yếu ớt tâm thần thể phách cần phải có cái tâm vô tận mẫu thân của má mới chăm sóc nỗi cho nó và khiến nó từ từ biến dịch tâm thần, để cho tâm tình của nó từ từ mở rộng phanh phoi?

– Con ơi! Nhớ ấy là Lời

Mẫu Thân vô tận muôn đời vì con!

Je reconnaissais aussi que je m'intéressais à lui davantage; tout comme son père, il sait plaire, et je retrouve en lui tout ce qui, chez Robert, m'avait naguère tant charmée avant de me tant décevoir.

Tôi cũng nhìn nhận rằng tôi đã lưu tâm lưu ý tới nó rất nhiều, y sý y hệt như bố nó, nó biết cách làm

cho người ta thơ mộng vui lòng và mộng thơ thỏa thích, và tôi tìm thấy trở lại nơi nó tất cả những gì nơi Robert đã từng bấy nay khiến tôi chon von đắm đuối, trước phen khiến tôi vô tận thất vọng lạnh lùng.

Còn đối với Geneviève, tôi nghĩ rằng nó hoàn toàn thiết tha thăm dò học hỏi, ngoài ra nó coi mọi sự như không. Nó hờ hững lạnh lùng với toàn nhiên trời tròn đất méo. Đến nỗi bây giờ tôi tự cảm thấy ngỡ vực tự mình với mình vì lẽ gì? Vì lý do gì xác đáng để xúi giục nó, khuyến khích nó chịu khó thiết tha học hành? Hỡi ôi! Con chỉ là con! Mẹ riêng cảm thấy vương tròn tan hoang! Mẹ đi - đau đớn muôn vàn - Còn con ở lại giữa vạn ngàn chia ly!

Je viens d'avoir avec elle une conversation terrible, où tout à la fois j'ai compris que c'était avec elle que je pourrais le mieux m'entendre, compris également pourquoi j'en veux pas m'entendre avec elle: c'est que je crains de retrouver en elle ma propre pensée, plus pensés, plus hardie, si hardie qu'elle m'épouvante.

Tôi vừa có khởi sự với nó một đối thoại dữ tợn kinh hoàng và trong đó trước trăm năm trong cõi người ta, con cùng một lúc thấy rằng chỉ riêng với nó là tôi có thể hiểu mình là gì, nó là gì, và đồng thời cũng hiểu tại sao mình không thể nào thiết tha thăm dò thăm hỏi cái tận tình cốt thể tình cảm của nó tồn hiện tại nơi đâu: ấy chẳng qua chỉ vì tôi sợ

hải gặp thấy lại nơi nó chính cái tư tưởng của chính mình, cái tư tưởng đó đã lưu ly vào mạo hiểm, đã trông vời trời biển mệnh mang, đã thanh gươm yên ngựa lên đường ruổi rong!... Hỡi ôi! Đó là cái điều khiến tôi kinh hoàng sợ hãi tới tận cùng của đầu tiên tâm phúc tương cờ...? của đầu tiên tình thứ nhất man đại mở phổi?

– Em không lấy? Và tình anh đã mất!

Tình đã cho không lấy lại bao giờ

– Thơ thì mỏng như suốt đời mộng ảo

Tình thì buồn như tất cả chia ly...

Toutes les inquiétudes, tous les doutes, qui peuvent m'effleurer parfois, sont devenus chez elle autant de négations effrontées.

Tất cả những lo lắng, những ngờ vực, những hoài nghi nào đôi lúc đã có thể từng đến bên tôi, vồ nhẹ vào tâm hồn tôi, tất cả những thứ đó để trở thành nơi đứa con gái toàn nhiên là những phủ nhận trơ tráo hoàn toàn.

Trời ơi đất ơi! Không ngờ nhà thơ của chúng ta đã thành ra như thế!

Ông trở thành ra một cái gì lâm ly hơn mọi thứ đứt ruột đoạn trường?

Ông ngồi yên một chỗ, ông nốc cạn tình cốc rượu du dương rồi ông tự cho mình là phi-thường-nhân-loại!!! - Từ bại hoại Lý Bạch tới tàn bạo phi thường đồng cảm Phạm Thái Trương Quỳnh Như -

Ấy là cái chỗ đi về
Ấy là cái **Chốn** cái **Nơi** của vô ngần.

(Bất Khả Tư Nghi)

Quy-Lai-Hồi-Phục

Và từ đó?

Từ đó mà đi? - André Gide tiếp tục ò e viết tiếp:

- *Après quoi il ne resta plus à Robert qu'à demander si maman a fait bon voyage et si Gustave s'étais plu à Arcachon.*

Sau đó - sau cuộc thảm hại du dương của Chiến Trận Chiều Hôn Hoàng Hôn Mạt Thế - chỉ còn lại chút gì của cái gọi là "Của Tin Gợi Một Chút Này Làm Ghi" - Ấy là ấy vậy -

Genevieve n'aime pas son père. Comment ai-je mis si longtemps à m'en apercevoir?

Không, không, tôi không muốn chấp thuận nhìn nhận chúng, tôi không thể chấp thuận nhận ra chúng (*C'est que je crains de retrouver en elle ma propre pensée, plus hardie, si hardie qu' elle m'épouvante. Toutes les inquiétudes. Tous les doutes, qui purent m'efflère parfois, son devernus chez elle autant de négations effrontées*)¹. Tôi không thể bằng lòng để cho nó nói tới bố nó theo lối hỗn xược hồ đồ kia, nhưng khi tôi gắng tìm cách cho nó biết cái sai lầm và biết ngượng ngùng xấu hổ vì cái lỗi của mình, thì

1 Đã dịch dẫn ở trên

nó chợt đột ngột văng vào mặt tôi: “Ấy vậy đó đó mà má còn coi trọng ông ta hả? Hả?” Nó tàn bạo cộc lốc như thế khiến tôi giật mình hổ thẹn cảm thấy đỏ cả mặt mày, không còn biết ăn làm sao, nói làm sao được nữa, tôi câm nín miệng mồm, và cũng chẳng còn sức lực đâu để che giấu nỗi niềm xấu hổ. Sau đó nó còn nói với tôi rằng nó không thể chấp nhận hôn nhân nếu hôn nhân đưa tới chỗ trao cho người chồng những đặc quyền đối với vợ rằng, riêng về phần nó nó không bao giờ chịu chấp nhận phục tùng quyền uy hung bạo của đàn ông, rằng đối với nó, cái kẻ nó yêu mến, nó sẵn sàng khiến kẻ đó trở thành người bạn, người đồng chí, người cộng tác, và điều cần thận trọng ấy là đừng có lấy y làm chồng. Nó nói rằng cái gương đời tôi báo hiệu cho nó rõ, phải coi chừng, coi chừng những cái đáng ông chồng mọi rợ, say rượu be bét, những cái ông chồng lẫn lẩn làm thơ mơ mộng đầu đầu, không làm ăn thiết thực, mặt khác, nó còn nói rằng nó rất mực cảm ơn tôi đã giúp cho nó có được cái học thức rộng rãi sáng suốt, để nó có thể đứng thẳng người lên mà phê phán chúng tôi, và sống một đời sống tự do, riêng biệt, và không bao giờ đem cuộc đời mình mà kết chặt bữa bãi vào cuộc đời một kẻ nào đó có lẽ là không xứng đáng với cái phận đàn bà diễm lệ du dương -

Trong khi cô nàng đi đi lại lại trong phòng, đi từng bước rộng lớn như con cọp ở trong rừng, thì tôi lặng lẽ ngồi im, hầu như tan nát ruột gan vì những

lời nói trân tráo kinh khủng kia. Tôi có năn nỉ nó hạ thấp giọng xuống vì sợ rằng bố nó có thể nghe được, nhưng nó cứ một mực cộc lốc:

– Ô! Ô! Nếu ông mà nghe con nói hả...? Tất cả những gì con nói má nghe, con sẵn sàng lặp trở lại cho ông ta nghe; má cũng có thể tự mình nói lại cho ông ta biết. Nói hết trở lại đi. Vâng, chính thế, nói hết đi.

Tôi tưởng chừng như nó thác loạn rồi, nó không còn tự chủ được nữa, tôi rời phòng đi ra. Mọi sự này xảy ra cách đây chỉ vài tiếng đồng hồ...

20 tháng Bảy

Việc này xảy ra hôm qua, trước bữa ăn tối. Chắc rằng Geneviève đã cảm nhận thấy tôi quá buồn bã, trong suốt bữa ăn, buồn mà không đủ sức che giấu. Nó đến tìm tôi trong đêm tối. Nó sà vào hai cánh tay tôi như một đứa bé con; nó dịu dàng vuốt ve khuôn mặt tôi, ôm lấy tôi hôn hít như thuở nó còn nhỏ dại, thiết tha đến độ tôi không cảm được nước mắt.

– Má ôi, má bé bỏng của con ôi, con đã làm phiền lòng má. Má đừng nên giận con nữa; nhưng, má cũng thấy đó, với má con không thể và không muốn đối trá. Con biết rằng má có thể hiểu được con, và con, con hiểu má nhiều hơn má tưởng. Con còn phải nói chuyện với má nhiều hơn nữa. Có nhiều

điều, má thấy không, nhiều điều má đã dạy cho con suy nghĩ mà chính má, má không dám tự mình suy nghĩ, những điều mà má tưởng rằng má còn tiếp tục tin tưởng, còn con, con biết rằng mình không còn tin tưởng chút nào nữa cả.

Tôi im lặng, không dám hỏi nó rằng những điều ấy là những điều gì; và đột ngột, nó hỏi tôi có phải chính vì nó và vì Gustave mà tôi chịu nhấn nhục trung thành với bố của chúng? “bởi vì con chẳng bao giờ tin rằng má còn có thể trung thành với ông ta”, nó nói thêm và đăm đăm nhìn tôi, như người ta nhìn một đứa bé người ta đương khiển trách, cuộc thay đổi vai trò đột ngột ấy, dù tôi thấy quái gở khốc liệt bao nhiêu đi nữa, tôi vẫn lên tiếng phản đối rằng cái ý tưởng phản bội Robert không bao giờ có hề lướt qua ý tưởng tôi, thì nó liền bảo rằng nó rất hiểu rõ từ lâu rằng tôi vốn từng yêu Bourgwelsdorf.

– Có thể lắm nhưng mà chính má, má chẳng rõ chút gì cả, - tôi lạnh lùng trả lời.

Nhưng nó tiếp:

– Má có thể không tự thú nhận điều đó với mình, nhưng ông ta thì biết chắc chắn như thế, con quả quyết với má điều ấy.

Tôi đứng dậy, bước lui vài bước, sẵn sàng rời gian phòng nếu nó còn tiếp tục ăn nói theo điệu ấy, dù sao tôi cũng quyết không trả lời cho nó nữa. Một sự im lặng kéo dài khá lâu, rồi tôi ngồi trở xuống, đúng hơn, tôi thả mình buông rơi xuống một chiếc

ghế khác, cảm thấy mệt mỏi mót hơi. Nó liền nhào tới sà vào vòng tay tôi trở lại, ngồi lên đầu gối tôi, và thân ái thiết tha hơn bao giờ cả:

– Nhưng mà, má ạ, má hãy hiểu rằng con không chê trách má gì đâu.

Và trong khi tôi choáng váng lạnh người trước mấy lời đó, thì nó nắm chặt hai cánh tay tôi, không cho tôi nhúc nhích, nó cười rộ, và như chừng muốn làm nhẹ bớt tính cách khiếm nhã khôn hàn của lời nói, nó thốt bằng một giọng vui đùa như trẻ con

– Con chỉ muốn biết về phía mẹ, mẹ có trải qua một cuộc hy sinh?

Về mặt nó trở lại rất nghiêm túc trang trọng; còn tôi, tôi cố gắng giữ một gương mặt lạnh lùng, nó hiểu rằng tôi sẽ không đáp, bèn nói tiếp:

– Nếu má đọc cho con viết một cuốn tiểu thuyết, thì cuốn tiểu thuyết ấy ắt sẽ đẹp biết bao. Nhan đề của nó ắt sẽ là: Những Bốn Phận của một Người Mẹ hay là Cuộc Hy Sinh vô ích.

Tôi vẫn tiếp tục không nói gì cả, thì nó khởi sự lúc lắc cái đầu từ phải sang trái, từ trái sang phải, tỏ ý phản đối phủ nhận từ từ:

– Ấy chẳng phải là vì má tự mình buộc mình nô lệ cho bốn phận mình... - rồi nó đổi điệu: - một bốn phận hào huyền, mộng ảo vu vơ... Không, không, má cũng phải cảm thấy rằng con không thể nào biết ơn má vì điều đó đâu. Không, má đừng phản bác ý con. Con tưởng rằng con sẽ có thể còn yêu quý má nữa,

nếu con cảm thấy mình chịu ơn má, nếu con cảm thấy rằng má tưởng con chịu ơn má. Đức hạnh má là của má, con không thể nào chịu đựng được cái việc phải tự cảm thấy mình bị buộc vào vòng tình cảm nó. - Rồi đột ngột nó đổi giọng:

- Bây giờ má hãy nói nhanh bất cứ điều gì để lát nữa khi con một mình ở phòng con, con không đến nỗi phải nổi sùng lên vì đã nói với má mọi điều vừa rồi.

Tôi cảm thấy buồn bã vô cùng vô tận, và chỉ còn biết ôm nó hôn một lượt lên khắp mặt nó.

Đêm ấy tôi không ngủ. Những câu nói của Geneviève cứ dội mãi vào trong khoảng trống không khốc liệt của trái tim tôi. A! Đáng lẽ ra, tôi không nên để cho nó nói. Bởi vì tôi không còn biết nữa là chính nó nói, hay là chính tôi nói. Cái giọng nói kia tôi đã để vang dội lên, có bao giờ sẽ còn chịu câm nín cho? Nếu tôi không còn khiếp sợ nữa, ấy là vì sự đón hèn của tôi trấn an tôi. Ý tưởng tôi cố gắng phản đối cũng vô ích, tôi phải đành thủ buông xuôi. Tôi luống công tìm kiếm cách gì làm khác hơn, cái gì tôi còn có thể làm khác hơn trong đời mình, dù sao thì dù, tôi vẫn còn liên hệ quá nhiều với Robert, với những con cái của tôi, cũng là con cái của Robert. Tôi tìm cách chạy trốn một nơi nào, nhưng tôi cũng biết chắc chắn rằng cái tự do tôi ao ước, nếu tôi đạt được, ắt tôi cũng chẳng biết dùng vào đâu. Và tôi nghe vọng lại như hồi chuông định mệnh báo chết

những lời nói Geneviève một ngày kia, vừa nói vừa cười rộ:

– Dù má có vầy vùng bao nhiêu đi nữa, bà má khốn khổ của con ôi! Má cũng sẽ chỉ là một người đàn bà lương thiện mà thôi.

22 tháng Bảy

Tôi sẽ viết ý tưởng của mình ra một cách rạc ròi...

Sự nể nang con cái đã gìn giữ tôi, và tôi mong muốn tựa vào đó; chỗ nương tựa ấy, Geneviève đã cuốn trôi đi mất. Không còn một chút xíu gì giúp đỡ mình nữa. Từ nay tôi một mình vùng vẫy chống lại mình; tôi cảm thấy mình là tên tử tù của chính đức hạnh mình, không cách gì thoát ly.

Và phải chi mà Robert còn cung cấp cho tôi một vài mối bất bình! Một vài mối tổn thương! Nhưng không; những tật xấu của chàng ta khiến tôi đau khổ, và căm thù chúng, không phải Robert có ý đem chúng chống đối tôi, và tôi chỉ bực chàng là bực bội cái bản ngã của chàng; hơn nữa, không một tình yêu nào khác lôi cuốn tôi, cám dỗ tôi, và tôi không nghĩ tới việc phản bội chàng, ít ra cũng chỉ là: thả bỏ chàng đi mất. A! Tôi chỉ mong muốn rời bỏ đi. Phải chi mà chàng bị tàn phế! Phải chi chàng không thể nào không cần có tôi ở bên cạnh!

Tôi cũng không thể nào từ bỏ cuộc sống tươi tốt lúc tuổi chưa tới bốn mươi. Thượng Đế có lẽ nào không ban cấp cho những bốn phận nào khác hơn là cuộc khước từ khốc liệt kia, cuộc nhần nhục khốc liệt kia?

Hy vọng một lời khuyên nhủ nào? Hy vọng ở ai? Cha mẹ tôi đang đồng thanh ca ngợi Robert, và tưởng tôi hoàn toàn hạnh phúc. Làm sao tôi có thể khiến cha mẹ cụt hứng vỡ mộng. Hy vọng gì ở mẹ ở cha? Có lẽ chút tình xót xa thương hại, mà cái ấy tôi có cần đâu.

Ông Bredel thì quá già, làm sao ông ấy hiểu tôi. Và ông còn nói gì được hơn nữa là cái điều ông đã từng nói rồi với tôi ở Arcachon, cái điều chỉ có thể làm tăng gia thêm mối khốn khổ của tôi: tìm mọi cách che giấu đừng để cho con cái tôi biết cái chỗ tâm thường của người cha chúng nó. Tưởng chừng như... Nhưng mà tôi không muốn cho ông ta biết câu chuyện giữa tôi và Geneviève vừa mới xảy ra; chuyện này chỉ càng đào sâu thêm cái thành kiến ông vốn đã có với nó rồi; và tôi biết chắc chắn rằng ngay những lời đầu tiên ông nói về nó, tôi ất lên tiếng binh vực nó ngay. Còn Geneviève? Nó không bao giờ chịu đựng được ông tu viện trưởng, tôi chỉ có thể năn nỉ nó được một điều là đừng có thốt lời ngạo mạn xấc xược với ông ta.

Còn Marchant?... Với anh đó, vâng, tôi có thể nói chuyện, nói chuyện rất tương ứng cảm thông.

Chính vì vậy mà tôi im lặng. Và tôi cũng không thể nào cho phép mình được làm rộn hạnh phúc êm đềm của Yvonne. Bạn chí thiết của tôi, tôi phải che giấu tất cả.

Nhưng trong khi tôi viết điều này, thành linh một ý tưởng nảy ra trong đầu. Ý ấy có lẽ là vô lý, lúng cúng, nhưng tôi lại cảm thấy nó quyết liệt xâm chiếm tôi: cái con người mà tôi phải nói với họ về Robert, ấy chính là bản thân Robert vậy. Quyết tâm quyết ý đã quyết rồi: tôi sẽ nói chuyện với chàng ta chính tối nay vậy.

23 tháng Bảy

Chiều tối hôm qua, tôi sắp sửa đến phòng Robert vì cuộc giải thích tôi đã tự hẹn với mình phải nói rõ đủ đầu đuôi, thì bỗng nhiên cha tôi đến. Ông ít khi đến thăm viếng vào giờ trễ tràng này, nên tôi buột miệng hỏi:

– Má có sao không?

– Má con hoàn toàn khỏe mạnh.

Và ông ôm xiết tôi trong tay:

– Chính con, con ạ, con mới là đứa không khỏe mạnh. E, e, e, đừng có chối cãi. Đã từ lâu, bố cảm thấy như có gì không thuận hảo trong gia đình con... Có cái gì gay gắt xảy ra... Eveline con ơi, bố không thể chịu đựng cái điều: cảm thấy con đau khổ.

Khởi đầu tôi nói:

– Nhưng mà bố ơi, mọi sự tốt đẹp hoàn toàn. Chớ cái gì khiến bố tưởng thế?...

Tôi buộc phải dừng lại; bố đã đặt hai bàn tay lên vai tôi và nhìn tôi đăm đăm không nháy mắt, khiến tôi cảm thấy lúng túng hoang mang.

– Hai con mắt u buồn khốn khổ này nói rõ quá nhiều rồi. Nào, đứa gái ngoan của ba, Eveline con ơi, tại sao con lại giấu diếm không nói sự thật với ba? Robert lừa dối con? Nó phụ bạc con?

Câu hỏi ấy quá sức bất ngờ, tôi chỉ biết ú ớ dần dần thốt bừa:

– A! Trời ơi!

– Thế thì... quả thật là có thế. Nào, hãy nói rõ việc gì xảy ra?

Ông bức bách mãnh liệt quá, khiến tôi không còn sức đâu chống đối.

– Không, Robert không lừa dối con. Con chẳng có gì phiền trách anh ấy cả, và chính đó là điều khiến con tuyệt vọng.

Nhìn thấy rõ là ông không hiểu, tôi nói tiếp:

– Ba cũng nhớ rằng trong những ngày tháng đầu, ba chống lại cuộc hôn nhân của con, thì con có hỏi ba vì lẽ gì, vì lẽ gì ba không ưa anh ấy, và con bức tức thấy ba chẳng tìm ra lời lẽ gì để nói. Vì sao? Vì sao lúc bấy giờ ba không trả lời cho con rõ?

– Nhưng mà này, con ạ, ba cũng chẳng còn hiểu gì nữa. Chuyện đã quá xa xưa...

Vâng, ban đầu ba nhận xét sai lầm Robert. Phong cách nó không hợp ý ba. May sao là sau đó ba kịp nhận thấy mình nhầm lẫn...

– Hời ôi! Ba ôi, chính xưa kia ba xét đoán đúng. Rồi sau đó ba đã tưởng là ba lầm, bởi vì thấy con hạnh phúc với anh ấy. Nhưng mà thời gian hạnh phúc ấy không dài lâu. Con sau đó con cũng đã hiểu như ba... Không, xưa kia ba không lầm. Đáng lẽ ra lúc bấy giờ con phải nghe lời ba, cũng như thuở còn nhỏ dại và ngoan ngoãn, không bao giờ con cưỡng lại ý ba.

Ông đứng im rất lâu, ngẩng đầu lên, như rụng rời xương máu. Ông thì thào:

– Con gái khốn khổ của ba ôi... ông lặp lại hai ba lần, dịu dàng âu yếm hết sức, tôi đau xót vì đã gây đau đớn cho ông. Nhưng phải đi cho tới cuối cùng. Tôi thu thập mọi can đảm lại mà nói:

– Con muốn rời bỏ anh ta.

Ông rung động toàn thân và thốt:

– “Ê! Ê!”, giọng nói kỳ quặc đến nỗi tôi ắt phải bật cười to lên, nếu lòng không đau đớn quá. Rồi ông ôm tôi ngồi xuống bên cạnh ông trên cái ghế dài, vuốt ve mái tóc tôi:

– Cái ông viện trưởng của con ắt sẽ điên cái đầu lên vì sự ấy, nếu con dám làm cái việc bê bối kia. Con có nói với ông ta về những việc ấy không?

Tôi gật đầu, rồi phải thú nhận rằng ngày nay tôi không còn nghe những lời khuyên bảo của ông ta

như những ngày xưa xa nữa, điều đó khiến ông mỉm cười và nhìn tôi với vẻ mặt hài hước hóm hỉnh. Cái ý tưởng chiến thắng gián tiếp một kẻ mà ông vốn ghét thậm tệ, cái ý ấy dường như khiến ông thích thú lắm lắm.

– Hừ! Hừ! Hừ? Há?

Rồi đổi giọng:

– Này con, giờ chúng ta nói chuyện nghiêm túc, nghiêm là nói cách thiết thực.

Rồi ông giải thích cho tôi biết rằng nếu tôi bỏ gia đình chồng con ra đi, thì mọi mọi sai lầm sẽ quy tụ về tôi tất cả.

– Thường thường người ta chỉ hiểu giá trị cái danh thơm tiếng tốt là khi đã đánh mất nó đi. Con gái của ba, Eveline con ạ, con vốn luôn luôn xưa nay là có tính hơi mơ màng ảo mộng chút ít. Con sẽ đi đâu? Con sẽ làm gì? Không, không, con phải tiếp tục sống cùng với Robert. Dù sao nó cũng không phải là một đứa độc ác. Nếu con thử gắng giải thích với nó, bày giải tâm tình ra với nó, thì ba chắc là nó sẽ hiểu...

– Anh ấy sẽ chẳng hiểu đâu; nhưng con vẫn sẽ cứ nói, và điều ấy sẽ siết chặt thêm cái dây thòng lọng.

Thế rồi ông nói tiếp là: không phải tìm cách thoát ra, mà phải tìm một mối thỏa hiệp, một phương cách hòa giải, tìm một thể cách tinh thần trường kỳ chịu đựng. Ông sử dụng những tiếng ông không rõ

nghĩa cho lắm, như chừng muốn tự chứng tỏ cho mình là chúng không khiến ông sợ hãi. Rồi chắc hẳn vì muốn an ủi tôi, ông khởi sự nói về mẹ tôi, và kể lể vì sao mà chính ông, ông cũng không tìm thấy được trong hôn nhân những gì ông mong đợi. Sự đó ông chưa hề có bao giờ đem thổ lộ với ai, ông nói với tôi thế, vì vậy ông có vẻ hân hoan dị thường như trút được gánh nặng trong tâm tư, được kể lể và được có con gái nghe, thật là được an ủi đậm đà rất mực. Tôi không cảm thấy đủ can đảm cắt đứt lời ông, nhưng mà thấy khó chịu vô cùng bởi những tâm sự ấy, cũng khó chịu lóng cóng như cuộc nói chuyện tả tơi tan nát tâm tình với Geneviève. Tôi nghĩ rằng, từ thế hệ này đến thế hệ khác, những tấn mẩn tâm sự cảm thông kia quả thật là không nên có, vì chúng bức bách tán loạn một trong hai kẻ, cái niềm ngại ngùng kín đáo e dè cần phải nên tôn trọng đặc biệt (Ngân ngữ nàng mới thưa rằng: “thói nhà băng tuyết chất hằng phỉ phong...”)

Còn thêm một lý do khác nữa khiến tôi khó chịu, tôi không thích nói ra bởi vì tôi yêu ông bố lắm lắm, không lẽ nào buộc phải xét đoán ông, tôi muốn rằng không bao giờ nhận thấy ông có lỗi, một lý do mà tôi ắt phải kín miệng, nếu tôi không có bốn phận phải thành thật đối với chính mình ở đây. Lúc ông bố đi đến chỗ nói về những cao vọng của mình thuở còn trẻ và tất cả những gì ông ắt đã làm được, thành tựu được nếu ông cảm thấy được má tôi hiểu ông hơn

mà được má giúp đỡ ông tử mỹ tốt tươi hơn, thì tôi không thể nào không nghĩ rằng chính ông phải tự mình khai thác mình cho thỏa đáng hơn nữa, kỹ càng cặn kẽ hơn nữa, và nếu như ông không sử dụng được tốt hơn cái thông minh ông và những phú bẩm trời cho ông, thì ông cũng đừng nên tưởng rằng má chịu trách nhiệm chỗ đó. Tôi biết rằng ông đã từng khổ tâm nhiều lắm vì cái trí óc thiển cận của má tôi, cái tinh thần quá mức thực tế của bà, nhưng tôi cũng nghĩ rằng ông thích chỉ được có thể nói qua loa rằng: “Má con không muốn... Má con không tán thành ý ba...” và dừng lại đó.

Sau đó bố còn nói với tôi rằng ông không hề biết gia đình nào mà cuộc phối hợp vợ chồng lại hoàn toàn đến nỗi một trong hai người lại không hề mong ước đôi phen, phải chỉ dừng dần thân vào cuộc. Tôi không bác bỏ ý kiến ông, vì bố vốn không thích người ta cãi lại ý ông, nhưng tôi không thể nào thừa nhận sự đó, coi đó như là một lời bất kính, không phải lời của phong tao.

Câu chuyện kéo dài vào đêm sâu. Bố có vẻ rất phấn khởi vì câu chuyện và không hiểu rằng ông đã khiến tôi tuyệt vọng tột cùng, tuyệt vọng hơn bao giờ cả.

24 tháng Bảy

Một sợi dây thông lọng... và mọi cố gắng thoát ra càng khiến nó thắt chặt thêm... Cuộc giải thích lớn với Robert đã xảy ra. Tôi đã chơi lá bài cuối và thua cuộc. A! Phải chi tôi đừng nói gì cả! Đáng lẽ ra tôi nên âm thầm trốn đi, không nói gì cả, với cha tôi cũng vậy, với bất cứ ai. Tôi chẳng còn có thể gì nữa cả.

Tôi bại trận một cách thảm hại.

Tôi đã gặp Robert nằm duỗi trên chiếc ghế dài, chàng đã rời giường bệnh từ vài hôm nay.

Tôi đến thăm anh, xem anh có cần gì không, - tôi nói thế, tìm cách nhập đề, mào đầu câu chuyện.

Chàng trả lời, giọng nói rất mực trong trẻo như giọng thiên thần:

- Không, cảm ơn em lắm. Chiều nay anh cảm thấy thật sự khỏe khoắn, và tin rằng thần chết chưa muốn gọi anh đi.

Rồi hẳn nhiên chàng không bỏ qua một cơ hội nào để bày tỏ lòng bao dung của mình, lòng tế nhị thanh nhã của mình, lòng cao thượng tâm hồn mình, chàng tiếp:

- Anh đã đem lại cho em quá nhiều lo lắng. Anh muốn tin chắc rằng mình xứng đáng được nhận những ân cần chăm sóc mà người ta đã ban cấp dồi dào cho anh.

Tôi gắng nhìn anh với vẻ mặt lạnh nhạt:

– Robert, tôi rất muốn được cùng anh nói một câu chuyện nghiêm túc.

– Em cũng biết rằng anh không bao giờ từ chối nói chuyện nghiêm túc. Một phen người ta đã nhìn thấy Tử Thần ở sát mặt như anh đã từng thấy mấy ngày rày, thì người ta hẳn nhiên (tự nhiên) là hướng tâm hồn về những ý tưởng trầm trọng.

Nhưng đột nhiên tôi không còn biết tôi phản nản cái gì, và tôi tới đây để nói điều gì. Nói đúng hơn: cái điều tôi đến để phản nản, bất thành linh tôi thấy nó tuyệt đối không thể nào bày tỏ. Nhất là tôi không biết làm thế nào, bằng câu nói nào, bằng câu hỏi nào để mở đầu câu chuyện; tuy nhiên, tôi quyết liệt quyết tâm mở cuộc tranh đấu, và tự nhủ mình năm lần bảy lượt, thắng thốt tưởng đến điên cuồng: “Mày sẽ không bao giờ làm điều đó nữa, nếu không chịu làm lập tức bây giờ.” Thế là tôi tưởng chừng như có lẽ rằng chẳng quan hệ gì bao nhiêu là cái câu mở đầu cuộc tấn công, và tốt nhất là cứ tin cậy vào một loại hứng cảm, linh cảm nào đó sẽ từ từ cứu viện tôi dần dà về sau. Thế là, giống như một kẻ nhào lộn nhầm mất lao vào vực thẳm, tôi nói:

– Anh Robert, em muốn anh nói em rõ, nếu anh còn nhớ, vì những lý do gì anh đã cưới em.

Quả thật anh ta không ngờ nổi một loại cách vấn như thế, nên anh tỏ vẻ rất ngạc nhiên trong giây lát. Chỉ một giây lát thôi, bởi vì Robert luôn luôn phi thường linh mẫn, phi thường tài tình trong

cốt cách phục hồi tự chủ trong mọi hoàn cảnh mà do mọi biến cố đẩy xô vào. Chàng khiến tôi nhớ tới cái loại con múa rối đầu cổ nhẹ nhõm, tự mình luôn luôn đứng ngay dậy được trên hai chân. Chàng nhìn chăm chú tôi để gắng dò xem cho rõ cái hậu ý nào nằm ẩn nấp dưới lời nói của tôi và cũng là để lượng xem lời gì phải thốt ra để đối phó:

– Làm sao em lại có thể nói đến ở đây về những lý do, trong khi vấn đề chỉ là vấn đề tình cảm?

Robert luôn luôn rất mực tài tình trong cách điều chế ngự một đối thủ. Đối thủ làm cách gì đi nữa, thì quan điểm của Robert tọa lập tức thì tỏ ra cho thấy là quan điểm cao nhất. Tôi cảm thấy liền lúc ấy là mình sắp mất thượng phong, trong cuộc mở đầu tấn công. Tốt nhất là đưa dẫn anh ta về trở lại khu vực của đón đỡ, về mảnh đất chống đỡ đối phó. Tôi nói tiếp:

– Tôi năn nỉ anh, anh hãy gắng nói năng giản dị.

Lập thời anh phản bác:

– Ai có thể nói năng giản dị hơn anh nói này giờ.

Quả thật là như thế, và lập tức tôi nhận ra chỗ sơ hở đáng tiếc trong câu nói của mình. Lầm lỡ đại đột quá! Câu nói ấy mang chứa một lời khiển trách xa xưa đã từng có thời gian lớn mạnh trong tim tôi; nhưng một lần này điều trách móc kia không có lý do xác đáng.

– Vâng, điều này, anh nói ra rất giản dị. Nhưng

mà thường thường thì không. Thường thường cách điệu anh nói đại cà sa của anh khiến em choáng váng, cảm thấy như bị đè bẹp, và anh ẩn náu trong những miền cõi cao viễn tốt vời của anh, nơi chốn đó anh biết rằng em không thể nào theo đuổi kịp.

- Anh tưởng rằng em ạ, dường như chàng vừa nói vừa mỉm cười thân ái dịu dàng, với giọng nói rất mực kiêu diễm du dương, - Anh tưởng rằng dường như lúc này chính em mới là kẻ không ăn nói giản dị. Nào, em hãy nói rõ rệt: em có điều gì khiển trách anh. Anh lắng tai nghe.

Nhưng mà cái cách điệu của Robert, cái lối phô diễn đối với tôi đã trở thành quá sức khó chịu, chính lúc này đây tôi lại dùng cách đó, toàn nhiên y như là sự việc xảy ra lúc tôi còn trẻ, tôi đã sử dụng, vì cảm ứng cảm thông, tôi lấy giọng Ảng lê lúc nói chuyện với một người Ảng lê, khiến cho bố tôi thích thú cười rộ. Có phải rằng cũng vì lý do ấy mà Robert lúc nói chuyện với tôi, chàng hầu như bị bức bách phải ăn nói giản dị, còn tôi thì trái lại, nói chuyện với anh ta, tôi lại bị cuốn hút vào trong vòng bị cưỡng bức phải thuận tòng theo cách điệu ăn nói của anh ta? Càng lúc tôi càng tự mắc vào cạm bẫy của chính mình.

- Em ắt sẽ cảm thấy hân hoan nhẹ nhõm xiết bao, nếu như em có thể nói rằng em trách móc anh vì một cái gì rõ rệt, - tôi ăm ớ ấp úng nói; nhưng mà không; em biết quá rõ là anh chẳng bao giờ chịu

nhìn nhận cái sai lầm của anh, như em vừa nhận ra cái lầm lỗi của em lúc chớm tìm cách giải bày với anh. Tuy nhiên em quả quyết rằng em không hề có thuận theo một mối xung động tình cảm nào vô ý thức. Cuộc nói chuyện này từ lâu em đã định rồi, và em cứ trì hoãn hết ngày này đến ngày khác...

Tôi không kết thúc được; câu nói đã quá dài dòng. Tôi nói tiếp, hạ giọng hết sức thấp, và ngạc nhiên vì Robert vẫn nghe ra được:

– Nghe này, Robert. Giản dị là em không thể nào cùng sống với anh được nữa.

Muốn đủ sức nói ra như thế, dù chỉ nói thật nhỏ thôi, tôi cũng đã phải ngừng không nhìn anh ta nữa. Nhưng vì anh ta im lặng, tôi ngược mắt nhìn. Tôi nhận thấy dường như anh đã có tái mặt.

Cuối cùng anh nói:

– Nếu bây giờ tới lượt anh hỏi em vì những lý do gì em muốn rời bỏ anh, thì ắt là em có quyền trả lời anh rằng ấy là một vấn đề tình cảm chứ không phải lý trí lý do.

– Anh cũng thấy rằng em không nói với anh như thế.

– Eveline, anh có phải nên hiểu rằng vì em không còn yêu anh nữa?

Giọng nói chàng run rẩy, vừa đủ để tôi nghi ngờ chẳng rõ đó là một xúc cảm giả bộ hoặc là chân thành. Tôi cố gắng hết sức mới khó khăn một mỗi đáp:

– Kể mà em từng đã thiết tha yêu đắm đuối, kẻ ấy khác xa cái kẻ mà dần dà em khám phá ra.

Anh ta nhượng cao lông mày và nhún vai:

– Nếu em nói bằng ẩn ngữ, thì anh ắt là chẳng...

Tôi tiếp:

– Từ từ về sau em khám phá ra rằng anh khác hẳn cái kẻ mà em tưởng xưa kia, cái kẻ mà em đã từng yêu dấu.

– Lúc bấy giờ chợt xảy ra một sự tình kỳ lạ: thình lình tôi thấy anh ta đột ngột ôm đầu trong hai bàn tay và khóc nức nở. Không thể nào còn nói được rằng đó là chuyện giả bộ; những tiếng nức nở thật sự làm rung động toàn thân anh ta, những dòng nước mắt làm ướt những ngón tay anh, chảy dài trên gò má anh, anh thê thảm lặp lại vài chục lần bằng một giọng điên cuồng đau đớn:

– Vợ tôi không còn yêu tôi nữa! Vợ tôi không còn yêu tôi nữa!...

Tôi không thể nào ngờ ra được chuyện động trời nổ bùng ra như thế. Tôi sững sờ câm tiếng nín hơi, chẳng còn biết phải nói gì, chẳng phải vì tôi cảm động nhiều quá, bởi vì hiển nhiên là tôi không còn yêu Robert nữa; nhưng bởi vì tôi cáu tức thấy anh chàng giở ra những trò đủ đởn lưu manh quỷ quyết, dùng tới những vũ khí không chân chính thẳng thắn chút nào, nói tóm lại là tôi bức bối khó chịu cảm thấy mình gây nên một nỗi buồn khổ thật sự lão

đảo, và bao nhiêu nỗi khổ tình của tôi đành chỉ còn biết tháo lui rút lui toàn diện.

Để an ủi anh ta, tôi đành phải nhờ tới những trò lem nhem giả dối. Tôi tiến tới gần và đặt bàn tay lên trán anh, anh ngẩng đầu lên liền:

– Nhưng mà tại sao như thế tôi lại còn cưới em? Phải là do đâu? Do tộc họ em danh tiếng? Do nhà của em giàu sang? Do địa vị cha mẹ em lớn lao? Nói đi! Nói đi! Hãy nói đi chút ít để tôi còn có thể hiểu với chứ. Em cũng biết rằng... rằng tôi...

Bây giờ trông anh rất tự nhiên hồn nhiên, toàn nhiên là thành thật, cho đến nỗi tôi chờ đợi nghe tiếp: “rằng tôi cũng rất còn có thể tìm ra được thứ bánh chọe hơn nhiều.” Nhưng chỉ nghe: “rằng ấy là bởi vì tôi đã yêu em”; rồi bằng một giọng bị những tiếng nức nở cắt ngang trở lại:

– ... Và bởi vì tôi đã tưởng... rằng... em yêu tôi...

Tôi hầu như bị sự lạnh nhạt của mình làm cho tức tối. Mối cảm xúc của Robert cho dầu có thành thật bao nhiêu chăng nữa, thì sự phô trương lố lồ ra như thế khiến tôi cảm thấy lạnh ngắt cả máu tim.

– Tôi đã tưởng rằng cuộc giải thích này sẽ nặng nề khổ nhọc là chỉ đối với riêng tôi mà thôi, - tôi mở đầu như thế ; nhưng anh ta cắt ngang lời tôi:

– Em nói rằng tôi không phải là cái kẻ em đã tưởng xưa kia. Nhưng mà thế thì em cũng chẳng phải là kẻ tôi đã từng đã tưởng. Làm sao em lại có

thể muốn rằng người ta biết chắc được người ta thật là cái kẻ mà người ta phải nên được là thế.

Rồi, theo thói quen anh ta là xâm chiếm lấy tư tưởng kẻ khác bắt nó quy thuộc theo sử dụng của mình (điều mà anh ta làm một cách vô ý thức hoàn toàn, theo như tôi tưởng):

– Nhưng một kẻ nào trong mọi kẻ chúng ta, hồi người em khốn khổ, không một kẻ nào trong mọi bọn chúng ta có thể tự giữ mình luôn luôn ở ngang tầm cái nó mong muốn được là là. Tất cả cái thăm kích đời sống đức lý chúng ta là tại chỗ đó, chính thức như thế... Tôi không biết em có nhận thấy thế chẳng...) câu-nói-khí-gió ấy luôn luôn anh ta dùng tới lúc anh ta khởi sự đổi vấn đề và anh cảm thấy rằng kẻ đối thoại nhận ra điều ấy)... Chỉ những kẻ không lý tưởng mới là...

– Anh bạn ơi, anh bạn ơi, - tôi nói nhẹ nhàng và đưa tay làm một cử chỉ cốt để chặn lời anh lại, vì biết rõ rằng trên mảnh đất lý thuyết kia một phen anh đã co giò bước vào, thì anh sẽ không còn tự mình chịu dừng lại. Tôi cản trở khiến anh đổi chiều hướng chút ít.

– Tưởng chừng như, trong cuộc sống, người ta không bị buộc phải chơi “tréo giò”... Nghĩa là không chơi thắng cánh, không chơi mút chỉ... Nghĩa là người ta thấy buộc phải đưa dẫn lý tưởng mình cho vừa tầm tay vói của thiên hạ. Nhưng còn em, em luôn luôn là một kẻ mộng ảo.

A! Điều ấy ắt phải là đúng lắm, vì chính bố tôi hôm qua, cũng có nói như thế. Tôi chỉ còn có thể buồn bã mỉm cười. Lúc bấy giờ Robert hồn nhiên đồng được, bay vút trở về những vùng cao xa mà lời phàn nàn của tôi vừa rồi đã khiếm nhã lôi anh tuột xuống:

– Vả chẳng tại đó em đã chạm tới một vấn đề có ý nghĩa rất cao, ấy là vấn đề của phô diễn. Vâng, em thấy không, cần phải rõ điều này: trong lời phô diễn thì cảm xúc mòn hao, hay là trái lại, cảm xúc chợt ý thức về bản thể của chính mình và có thể nói là tự sáng tạo ra mình. Và từ đó người ta khỏi sự nghi ngờ, vâng, nghi ngờ cái điều: mọi vật tồn tại thật sự là ở ngoài vòng hình dạng thị hiện ra ngoài, hay là... Tôi sắp giải thích em rõ; em sẽ lập tức hiểu ngay.

Câu cuối cùng này thường đến cứu viện mỗi phen anh ta bắt đầu lúng túng. Câu ấy khiến tôi điên tiết hơn tất cả mọi câu.

– Tôi hiểu rất rõ rồi, - tôi ngắt lời. - Anh muốn nói rằng, những tình cảm tốt đẹp anh phô diễn kia, tôi sẽ là đứa điên nếu lo âu tự hỏi có quả chẳng anh thật sự cảm thụ chúng.

Cặp mắt anh, cái nhìn của anh bỗng nhiên chứa chất một nỗi căm hờn, thù ghét.

– A! Phải phải lắm mà mà, được cô em hiểu mình, thật thỏa thích biết bao, anh hét to lên, bằng một giọng inh ỏi nghe như tiếng rít chói tai. Thế ra đó là tất cả những gì cô còn giữ lại của câu chuyện giữa chúng ta. Tôi đã tự buông mình ăn nói với cô

với nhiều tin cậy tin yêu hơn với bất cứ ai; tôi tự hạ mình xuống trước mặt cô; tôi khóc lóc nức nở trước mặt cô. Nước mắt tôi không làm cô cảm động một chút xíu mấy may; cô bàn giải những lời tôi nói ra tha thiết, rồi bằng một giọng lạnh như băng, cô chúc phúc chào mừng tôi, cô mời mọc tôi tới kết luận rằng mọi tình cảm đều ở về phía cô tất cả, và tất cả tình yêu của tôi chỉ là... là...

Những tiếng nấc tức tưởi lại nức nở nổi lên trở lại; anh dừng lại một lúc. Tôi đứng dậy, chỉ còn một ý nghĩ: chấm dứt tức khắc một cuộc nói chuyện mệt mỏi, tôi dẫn nó đi lệch lạc quá, cuộc nói chuyện đã đưa tôi tới cửa ngõ thất vọng bất hạnh hoàn toàn, cuộc nói chuyện mà tôi chỉ đạt tới chỗ là tự ban cấp cho mình cái đáng đáp bề ngoài mang mọi thứ lệch lạc sai lầm tội lỗi. Tôi đặt bàn tay lên cánh tay anh ta để chào vĩnh biệt, thì thành linh anh ta quay lại, và trong một cơn hăm hở xung động bất ngờ:

-- Ô mà không! Không! Điều ấy không phải thật. Em lầm to rồi. Nếu em còn yêu tôi chút ít, em ắt sẽ hiểu rằng tôi chỉ là một thằng khốn khổ vùng vẫy hết sức lực bình sinh, như mọi mọi kẻ kẻ, người người, và, cố gắng tìm cách để trở thành tốt hơn chút ít.

Rốt cuộc anh ta đã tìm ra được những lời thích hợp nhất làm tôi cảm động. Tôi nghiêng mình xuống để hôn anh, nhưng anh lại xô tôi ra một cách tàn bạo:

– Không, không. Để tôi yên. Tôi chỉ còn có thể thấy, thể cảm thấy một điều: ấy là em đã hết yêu tôi.

Thế là tôi rời anh, trái tim còn mang nặng thêm một nỗi buồn khác, một nỗi buồn đối diện với nỗi buồn của anh, mà nỗi buồn của anh vừa tỏ cho con biết: anh hãy còn yêu tôi, hỡi ôi! Thế thì tôi không thể rời bỏ anh được...

K Ế T T H Ú C

...1916

Tôi đã tự hứa là chẳng viết thêm chút gì nữa cả vào cuốn tập này... Một ít thời gian sau cuộc giải thích với Robert mà tôi kể lể vào đây, những biến cố trầm trọng làm chấn động xáo trộn Âu Châu đã xô ùa nhau tới quét sạch mọi lo toan và ưu tư cá nhân. Tôi muốn tìm trở lại những niềm tin tưởng của tuổi thơ mình để có thể đem máu tim cầu nguyện: Hỡi Thượng Đế! Hãy che chở nước Pháp. Nhưng rồi tôi nghĩ rằng người Ki-tô-giáo nước Đức cũng cầu nguyện như thế, cũng cầu nguyện Chúa Trời bảo vệ đất nước họ, mặc dù mọi sự người ta đem về Pháp, nói về nước Đức, cho thấy rằng phải coi họ như những kẻ mọi rợ dã man. Chính ở ngay trong giá trị bản thân mỗi

người mỗi kẻ chúng ta, toàn thể mọi mọi chúng ta, mà nước Pháp tìm thấy sự che chở, sự bảo vệ cho mình; và tôi đã có thể tưởng rằng Robert đã hiểu sâu xa điều ấy; rồi thấy chàng ta đau khổ vì bị cơn bệnh dằng dai làm trở ngại. Rồi vài tháng sau thấy chàng tìm tới ông Marchant hỏi thăm cách thức phải làm để xin được giấy chứng thư bác sỹ y khoa để được phép nhập ngũ. Rồi tại sao tôi lại được biết sau đó, rằng giai cấp (hoàn cảnh địa vị) của anh ta sắp được gọi đi quân dịch, rằng anh ta đang đứng trước hiểm họa bị di chuyển từ binh đội phụ tá bổ trợ sang quân đội hoạt động tiên phong, và nếu chàng nhanh chân đi trước cuộc kêu gọi quân dịch, thì chàng được tự do lựa chọn binh chủng sung dụng, điều đó, chàng làm với cẩn thận đề phòng triệt để, và cậy nhờ tới mọi thứ quyền uy che chở bảo hộ. Tại sao nói lặp mãi tại đây những điều này? Tôi chỉ muốn nói đến cái “xen” khốc liệt vừa xảy ra với anh chàng, và nó sắp quyết định thái độ cung cách của tôi. Nhưng mà làm sao giải thích được điều đó nếu như trước tiên tôi không nói về cái tân hội đồng trưng bình kiểm tra hội mà anh chàng phải tới trình diện và tại đó anh ta đã tìm được cái phương cách để được miễn dịch vì chứng “đầu thống kinh niên do chấn động ngoại thương”; ấy là lúc tôi đi nhập hàng ngũ ở một bệnh viện tiền tuyến, tôi tin chắc là người ta sẽ chấp thuận nhận tôi vào giúp việc; nhưng điều ấy cần phải được Robert ký giấy cho phép. Anh ta đã từ chối một cách

tàn bạo, với những lời nói khắc nghiệt, bảo rằng tôi làm thế chẳng qua chỉ có ý bêu riếu anh ta, dạy bảo anh ta, làm hổ thẹn nhục nhã anh ta... Tôi đành phải nhượng bộ, chờ đợi, trở về Lariboisière trú ngụ ban đêm. Tôi kinh ngạc xiết bao, một buổi sáng, gặp lại anh ta, thấy anh ta trong bộ quân phục. Nhân vì anh ta biết tiếng Anh, nên vừa được một ủy viên hội của viện trợ Huê kỳ chấp nhận cho vào làm việc, do đó được phép mặc quân phục, mặc dù là không còn ở trong quân đội nữa, và có vẻ ra phách hùng dũng quân nhân. Nhưng mà chú chàng lại chẳng gặp may lắm chút chi nào: những lời tuyên bố ái quốc ái dân của chú ta chẳng bao lâu khiến chú chàng được chỉ định về mặt trận Verdun. Nhân vì không thể nào trốn tránh mà không lem luốc mất mặt, anh chàng “nghĩ rằng có bốn phận phải” chấp thuận sự việc một cách cương cường ngang nhiên uy dũng, thế rồi té ra chẳng bao lâu chú chàng được đón nhận huân chương chữ thập của chiến tranh, thế là chú chàng được tán tụng ca ngợi hết lời, nào Gustave, nào cha mẹ tôi và nào bao nhiêu những bạn hữu gần xa cực độ cảm thán như ngắt như gãy. Ngay tại Verdun, chú chàng có gọi tôi tới thăm, chú chàng vẫn tìm ra được phương cách để tỏ ra vẻ anh hùng số dzách. Tôi nghĩ rằng anh chàng chỉ chờ đợi nhận được huân chương chữ thập là tìm cơ hội để được giải ngũ về nhà, điều ấy không khó gì lắm đối với chàng, chàng có xiết bao kẻ che chở, những kẻ có uy quyền rất

lớn. Nhân vì tôi tỏ ra ngạc nhiên trước sự trở về đột ngột ấy, không hề có chút phù hợp nào với những lời tuyên ngôn tốt tươi đẹp đẽ về nghĩa vụ trung thành chung thủy trường kỳ mà tôi đã có nghe chàng phát biểu cách đây chẳng bao lâu, ngay tại Verdun, thì chàng giải thích rằng chàng biết rõ, từ nguồn tin chắc chắn rằng chiến tranh đang sắp sửa kết thúc, và chàng cảm thấy rằng mình có thể bây giờ cần ích cho Paris lắm lắm, vì tại Paris tinh thần nhân dân tỏ ra có phần xuống dốc, không được hào hùng như ở mặt trận.

Cách hai ngày rồi, cái chuyện đó... nhưng tôi vẫn không một lời nào phản nản phiền trách chàng gì cả. Từ ngày có cuộc phân trần phân giải đau lòng với chàng mọi mọi gì gì của chàng, tôi cũng xin cứ nhắm mắt chấp nhận, không nói năng một lời. Cũng không hẳn rằng tôi khinh bỉ những hành vi hành động của chàng, tôi khinh bỉ là khinh bỉ những lý do lý lẽ chàng đưa ra để biện chính cho những hành động ấy. Có lẽ chàng đã nhận thấy (đọc ra) sự khinh bỉ ấy trong ánh mắt tôi. Bất thành linh chàng tỏ thái độ phản đối cự tuyệt. Cái huy chương chàng thu nhận được, cái huy chương huy hoàng xán lạn kia không còn cho phép chàng nghi ngờ gì nữa về tính cách chân chính của những đức hạnh của chàng, và cùng một lúc khiến chàng trang trắng nợ. Tôi, tôi không có huân chương chiến tranh, tôi cần phải có đức hạnh thật sự là là, là vì chính đức hạnh tự thân

chớ không vì sự tán tụng ngợi khen mà đức hạnh đem lại cho mình. Cái đứa đàn bà “mộng ảo” là tôi cần phải có là có cái thực tại... Sau khi đã tự ban khen mình một cách ngây thơ là đã khéo léo rút lui khỏi chiến tranh một cách dịu dàng, êm giãm mát mái, và nhân vì tôi không thể chận lại được môi miệng, không đè nén được một điệu mỉm cười, thì thốt nhiên chàng hét lớn:

– Ấy như vậy mà em không làm được như anh!

Không, Robert ạ, điều này tôi không cho phép anh được nói ra: nhất là tôi không cho phép anh được tư tưởng tới. Tôi đã không có trả lời gì cả, nhưng liền lập tức sau đó, niềm quyết tâm quyết ý tôi đã sẵn sàng. Tôi có thể gặp lại ông Marchant ngay chiều nay và thỏa thuận mọi sự với ông ấy. Ông ta đã muốn làm giúp cho tôi mọi cuộc bồn tẩu ngược xuôi để vận động cần thiết. Ngày mai tôi sẽ im lìm lặng lẽ đi Châtellerault. Trong cái bệnh viện ở hậu phương ấy, trước mắt mọi người tôi có vẻ như được hoàn toàn có nơi che chở ẩn náu. Ấy là điều tôi mong ước. Chỉ riêng Geneviève biết sự ấy là cái gì. Làm sao tại sao vì sao nó lại có thể biết được những bệnh nhân được săn sóc ở đó thuộc loại nào? Điều đó tôi không rõ... Nó đã cầu khẩn tôi cho phép nó theo tôi và giúp việc bên cạnh tôi. Nhưng tôi không thể nào chịu đựng nổi cái điều là: ở vào tuổi xuân xanh của nó, làm sao nó lại giãn liêu đem thân ra mạo hiểm; Nó còn có cả cuộc đời nó ở trước mặt. “Không,

Geneviève con ạ, nơi chốn má đi về, con không thể, con không nên, không được phép đi tới”, tôi đã nói với nó như vậy, ôm nó hôn rất dịu dàng như một lời vĩnh biệt. Đứa con gái Geneviève thân yêu ấy, nó cũng như tôi, không thể nào hài lòng thỏa mãn với cái dạng bề ngoài. Tôi yêu nó lắm. Vì nó mà tôi viết bây giờ và trước đây. Tôi để lại cho nó cuốn tập này như một di sản mai sau, nếu tôi không còn trở về được nữa...

H ẾT

GENEVIÈVE

hay là

CHUYỆN TÂM SỰ DỎ DANG

Ít lâu sau cuộc xuất bản L'École des Femmes, rồi đến Robert, tôi nhận được một xấp giấy viết bằng tay, kể lại phần đầu một câu chuyện, có thể xem như là phần phụ thuộc bổ túc cho tác phẩm trước.

Sau nhiều ngày chờ đợi phần tiếp theo, chờ hoài không thấy, tôi quyết định cho ra phần đầu này, cùng với lá thư kèm theo, coi như là phần nhập đề vậy.

ANDRÉ GIDE

Tháng tám 1931

Thưa ông,

Tôi có được phép hy vọng hay không, rằng ông sẽ chấp thuận đem tên ông chiếu cố cho tập sách này, như ông đã từng làm thế đối với tập nhật ký của mẹ tôi?

Tôi sợ rằng tập sách này không hề có tính cách gì khiến ông hoan hỷ hài lòng. Tôi xin thú thật rằng vốn bản tính không ham thích văn chương, tôi không đọc tác phẩm ông nhiều cho lắm; nhưng cũng đủ tôi nhận thức được rằng những vấn đề tác động tâm hồn tôi, không phải là những vấn đề gay gắt vốn khiến ông quan tâm; ít ra, tôi không nhận thấy dấu vết gì của chúng trong những sách ông viết. Những đề tài ông nêu ra trong sách dường như hầu hết là ở ngoài vòng những gì mà ông có thể xem như là những “ngẫu nhiên ngẫu nhĩ lai rai” không đáng để ông bận tâm chú ý tới; còn ở đây, trong tập này, ông sẽ chỉ thấy những vấn đề thuộc diện thực tế, trình bày không nghệ thuật. Tinh thần của ông bay lượn xa vời trong cõi tuyệt đối; còn tôi, tôi loay hoay vùng vẫy trong cái tương đối. Vấn đề không phải của tôi, cũng như không phải của những nhân vật ông mô tả, cũng như của chính ông nữa, vấn đề nêu ra một cách mơ hồ và tổng quát, “con người có

thể làm được gì ?” – mà trái lại, một cách toàn nhiên vật chất và rõ ràng chính xác: ngày nay, một người đàn bà có thể có quyền và có sức để hy vọng mong ước cái gì?

Có phải rằng cái “vấn đề” ấy quả nhiên là quan trọng bậc nhất đối với một phụ nữ còn trẻ như tôi? Nhưng dẫu nó trọng đại bao nhiêu, khẩn yếu bao nhiêu đi nữa, cũng chỉ trong thời buổi này, nó mới thật sự khởi đầu dấy lên. Vâng, chỉ từ ngày chiến tranh chấn động toàn cầu, trong cuộc đó bao nhiêu phụ nữ đã chứng tỏ mình có một giá trị, một nghị lực, mà đàn ông vốn xưa kia không thể ngờ ra, khởi từ đó người ta mới bắt đầu nhìn nhận – và phụ nữ cũng bắt đầu đòi hỏi – những quyền lợi về những đức hạnh không phải đức hạnh thụ động suông như tòng phục, hy sinh, trung thành; tòng phục đàn ông, hy sinh cho đàn ông, trung thành với đàn ông (tòng phụ, tòng phu, tòng tử); bởi vì dường như từ xưa tới nay, mọi đức tính xác định chủ động phải được dành riêng cho đàn ông, như là đặc quyền, đặc lợi của đàn ông, và đàn ông thu tóm hết về cho mình. Tôi nghĩ rằng không ai có thể ngày nay chối cãi rằng địa vị người phụ nữ ngày nay đã hoàn toàn thay đổi từ ngày chiến tranh, từ ngày chiến tranh, vị trí người phụ nữ đã thay đổi thật nhiều. Và có lẽ, phải một tai họa khiếp đảm kinh hoàng kia mới có thể cho phép người phụ nữ chứng tỏ được những đức tính của mình, những đức tính từ đó được biểu hiện rõ

ra ngoài – những đức tính mà xưa kia người ta xem như là ít có, là hy hữu, là trường hợp đặc biệt, - và giúp cho người phụ nữ được nhìn nhận trong những khả năng khấn yếu của mình.

Cuốn sách của má tôi có tính cách gửi gắm cho một thế hệ đã qua. Thời buổi của tuổi trẻ má tôi, một người đàn bà có thể mong muốn mình được giải phóng, mình được tự do, ngày nay vấn đề không còn là mong muốn, ước mong tự do nữa, mà phải là cầm nắm lấy tự do. Cầm nắm như thế nào? Nhằm những mục đích nào? Cứu cánh ở đâu? Ấy là điều đáng kể, điều cần yếu phải giải đáp, và tôi sẽ cố gắng nói ra với ông, ít nữa cũng là riêng trong hoàn cảnh, trường hợp tôi.

Tôi không tự cho mình là một kẻ đặc biệt “mười lăm năm bấy nhiêu lần, làm gương cho khách má hồng thử soi”; dù sao, tôi nghĩ rằng có lẽ cái câu chuyện giản dị tôi kể ra đây về cuộc đời tôi, chúng có thể báo hiệu chùng chùng; tôi coi nó như phần tiếp nối cho tập nhật ký của má tôi, như một **Tân Học Đường của Phụ Nữ**. Và để chỉ rõ rằng ấy chỉ là một thí dụ trong nhiều thí dụ khác, nhiều thí dụ riêng biệt, riêng tư, tôi sẽ đặt tên nó là **Geneviève**, một tuổi tên mượn, dưới cái tên ấy tôi đã từng có mặt trong tập nhật ký của má tôi.

PHẦN THỨ NHẤT

Năm 1913, tôi vừa được mười lăm tuổi, mẹ tôi đưa tôi vào trường trung học, mặc dù ba tôi phản đối kịch liệt; nhưng vì bản chất ông vốn nhu nhược tuy bề ngoài ông có đủ vẻ tin tưởng, quyết tâm, nên bao giờ ông cũng nhượng bộ, để rồi li bì cần năn giấu bớt phần nào những cuộc “bại trận” của ông. Theo ông, cái giáo dục nhà trường phải chịu trách nhiệm về cái mà ông gọi là “những ý tưởng lạc lối” của tôi, rồi, về sau, là những “hạnh kiểm lạc đường” của tôi.

Tôi thừa thụ được của má tôi cái tính ham thích làm việc, và một sự siêng năng chăm chỉ tự nhiên được bà khuyến khích bằng cách làm như xuyên qua đứa con gái, bà cũng đang tự đào luyện học hành. Mỗi khi tôi từ nhà trường về, bà giúp tôi làm bài, cùng với tôi học bài, và tôi đem kể lại hết tất cả

những gì tôi đã học ở trong lớp, cũng như những kẻ khác đem kể lại rành mạch đầu đuôi những gì đã thấy, đã nghe, trong một cuộc rong chơi ngoài phố. Và tôi tưởng, ấy là điều khiến cho bà có cái ảo tưởng rằng tôi có ảnh hưởng đến bà nhiều hơn là bà ảnh hưởng tới tôi. Cái ảo tưởng ấy – nếu quả nhiên ấy là ảo tưởng – bà còn tìm cách đem lại cho tôi, và không có gì giúp tôi mau già giặn, chín chắn, thuần thực, gìn giữ vững lòng cần mẫn, và một loại niềm tự tin, mà bà không có.

Tôi cũng nhờ bà mẹ đào luyện cho tôi một niềm khát khao nồng nhiệt, một nhu cầu làm việc có ích cho người ta, và nếu niềm khát khao thiết tha ấy vốn đã từng có sẵn tự nhiên trong bản tính tôi, và đang còn ủ ê âm thầm ngái ngủ, thì má tôi biết đánh thức nó dậy, giục giã nó hừng khởi tung bùng. Ở mẹ tôi, niềm nhiệt tình được bồi dưỡng bởi một tình thương yêu vô tận đối với những người nghèo khổ, lao đao, đau đớn, tất cả những kẻ mà bố tôi gọi bằng tên là (mà má tôi thì không bao giờ chịu gọi) “bọn người hạ cấp”. Tôi càng cần phải nói về điều ấy, vì càng thấy rằng cả nhật ký của má tôi, cả sự biện chứng của bố tôi, không hề để hiện ra cho thấy chút gì về chỗ đó. Mẹ tôi lao tâm khổ tứ hy sinh âm thầm, chẳng những không phơi bày chút gì ra ngoài cho người ta thấy, mà còn có ý che giấu trái tim mình, như dấu hết mọi thứ gì có thể đem lại cho mình những lời khen ngợi. Cái nổi “ngại ngừng phong vận nín thính” tuyệt đối

kia, cái tính khiêm hòa nhu thuận kia (mà tôi không thừa thụ được, tôi cần phải thú nhận điều đó) đạt đến độ cao viễn xa thăm xa vắng nào mà người ta có thể sống bên bà lâu ngày, lâu tháng, lâu năm, vẫn không thể ngờ tới đức hạnh của bà. Bố tôi, trái lại, toàn nhiên là trái hẳn lại, luôn luôn bận tâm tỏ ra mình số dzách, nghĩa là số một, còn má tôi thì mong được xếp vào hạnh số mười. Cha tôi thì muốn khoe ra, còn má tôi thì lại muốn che dấu mất. Dường như ông coi trọng cái dạng thức bề ngoài tỏa ra của đức hạnh, hơn là chính bản thân bản thể tự tại của đức hạnh. Tôi không nghĩ rằng ông thật sự là một kẻ đạo đức giả chân chính (được cái **giả** chơn truyền y bát), ông không đến nỗi quá oái ăm như thế; cũng có thể rằng là ông cố gắng trở thành cái con người mà ông muốn biểu dương ở ngoại diện; nhưng nơi ông, cái cử chỉ hoặc là cái lời nói, luôn luôn đi trước cái cảm xúc hoặc là cái ý tưởng, thành thử luôn luôn ông chậm trễ, ông phí mất bao nhiêu là thời gian thiết tha gay cấn, và chừng như ông tự mình mắc nợ với chính mình. Mẹ tôi đau khổ rất nhiều về chỗ đó; và tôi yêu mẹ tôi đến độ nào mà tôi không thể không ghét bỏ bố tôi.

Trong lớp học, người bạn ngồi cạnh bên phải của tôi, thì trong mọi bạn, ấy là người lôi cuốn và cầm giữ nhãn quan tôi nhiều nhất. Da thịt nàng ngăm ngăm, ấy là màu da bồ quân, màu da bánh mật; mái tóc nàng đen nhánh, cuốn quăn lại thành xoáy ốc,

che kín hai màng tang, che kín một phần vầng trán của nàng. Người ta ắt là không thể nói rằng nàng thật sự là đẹp, nhưng mà cái vẻ kiều mỹ du dương dị thường của nàng, đối với tôi càng hấp dẫn quyến rũ gấp trăm lần vẻ đẹp lộ liễu của những đóa hoa khô, hoa hậu xưa nay, - cái vẻ kiều diễm lạ lùng vô tận (như những Cô Em Mọi Nhỏ nơi chóp đỉnh những rừng thiêng Đông Phương vậy...) Nàng tên là Sara, và nắn nỉ nhiều lần và yêu cầu nhiều bạn để người ta đừng thêm con chữ **h** vào phía sau đuôi cái tên của nàng (vì nếu thêm **h** vào thì **Sara** sẽ trở thành **Sarah**, ấy là điều nàng không thể chịu được)¹ (Vì sao như vậy? Có lẽ cũng tỷ như con người ta vốn không có cái đuôi, mà đem cái đuôi chồn hoặc đuôi ngựa lấp vào cho đẹp ra, thì ai mà chịu nổi!)¹

Về sau này, lúc tôi đọc **Les Orientales (Những Nường Phụ Nữ Phương Đông)**, thì cái kẻ giai nhân quốc sắc khuynh thành, “đẹp ơ hờ, dã dượi, vô tình, vô tư lự” nằm trong chiếc vòng đồng đưa, thì cái kẻ ấy, tôi hình dung, tôi tưởng tượng ra được cái dáng dấp yêu kiều xa vắng, là ấy chính hình dáng Sara giúp tôi rất nhiều trong tưởng tượng hình dung siêu việt thể. Nàng ăn mặc phi thường kỳ lạ, cực kỳ dã man kỳ cục, và cái chỗ lỗ khoét trên cổ áo cụt của nàng, để lộ ra cho thấy một chút bộ ngực đầy đặn, hấp dẫn hô hấp, huyền diệu hấp hô. Hai bàn tay

1 Diễn giải thêm vào của người dịch.

nàng rất ít khi sạch sẽ, móng tay bị hàm răng nhấm gặm, những bàn tay của nàng thật là ly kỳ thiết tha mãnh mẽ.

– Chứ cô có cái gì mà cứ dòm ngó tôi lăm la lăm lét như thế? Nàng đột ngột hỏi tôi ngay đầu tiên như vậy.

Tôi ngoảnh mặt đi, quay nhìn phía khác, ngượng ngùng đỏ bừng mặt mày gay cấn, và không dám nói với nàng rằng tôi nhận thấy nàng có sắc đẹp mê hồn làm xiêu lạc tâm mục (làm mê mẩn tâm can, làm ngẩn ngơ tác dạ) (làm điêu đứng linh hồn). Những người học sinh khác dường như không đồng ý kiến với tôi, và trong những câu chuyện các cô trao đổi với nhau và tôi tình cờ nghe được, thì các bạn đồng thanh chỉ trích chê bai cái màu da đen sạm “bô-hê-miêng” của Sara cô nàng. (**bohémien**: người xứ Bohême, thuộc Trung Âu) – vẻ mặt trầm trọng, và hầu như hai hàng lông mày xanh mượt luôn luôn nhíu lại, khiến cho vùng trán đẹp của nàng cũng dịu dàng nhíu theo, những cái ấy dường như chứng tỏ một ý chí căng thẳng lạ lùng, một sự chăm chú... tôi ắt muốn rõ – chăm chú vào chuyện chi, ấy bởi vì hẳn nhiên là không phải chăm chú nghe bài cô giáo giảng. Thỉnh thoảng chợt có phen người ta gọi tên cô, nêu câu chất vấn, thì rõ ràng là người ta chợt nhận ra rằng cô nàng chẳng hề chú tâm lắng tai nghe ra cái gì cả; và nếu, trong những lúc tâm não cô căng thẳng, trông cô có vẻ già tuổi tác hơn

bất cứ ai trong bọn chúng tôi, mà quả thật cô nàng có nói với tôi là xác thực cô cùng một tuổi với tôi, không hơn không kém, - thì bỗng nhiên những trận đột ngột tung bùng vui tươi rộn rã, những cuộc hờn hởi khoái hoạt cùng tột, như tình mộng xuất thần, tình điên xuất thái, toàn thể những thứ ấy, sau đó đột nhiên lại dịu dàng nhiếp dẫn nàng trở về trong tuổi ấu thơ.

Ngay những ngày đầu tiên, tôi chợt thấy mình đối với nàng, tôi có một mối tình cảm rất lạ, mơ mơ màng màng, một thứ tình cảm khó hiểu, một thứ tình cảm xưa nay tôi chưa bao giờ cảm thấy đối với bất cứ một ai, một thứ tình cảm như quá mới mẻ, quá lạ lùng, cho đến nỗi tôi tự hỏi có phải chăng chính mình là Geneviève, đã cảm thụ thiết tha tình ấy, hay là có thể một nhân cách nào khác lạ đã xâm chiếm lấy mình và tước đoạt mất linh hồn mình, tim máu mình, ý chí mình và thể thân mình. Nhưng Sara? Sara thì sao? Cô nàng dường như chẳng hề để ý tới tôi bao nhiêu chỉ qua loa chút đỉnh, và tôi chẳng rõ tôi sẽ dám chịu chơi sử dụng tới cái loại cuồng vọng vô lý nào bất cứ cứ để khiến nàng phải giật mình chịu lưu tâm để ý tới tôi. Tôi tìm kiếm cái gì có thể làm cho nàng vừa lòng thỏa thích; khổ thay nàng dường như hờ hững vô tình với mọi mọi thành công nhà trường, và tôi cảm thấy u buồn hờn dỗi thấy nàng chả có chút gì gọi là để ý tới thành công của tôi. Lúc nào tôi hỏi chuyện nàng, nàng trả lời

nhát gừng, lồm bồm đôi câu; những điều tôi nói với nàng chẳng bao giờ có vẻ là làm cho nàng thích thú hài lòng. Ôi mộng tình? Đành vĩnh viễn chia xa?

Nhưng mà quả nhiên cô nàng không thể nào là đứa ngu đứa ngốc, và cái vẻ uy nghiêm sáng ngời của nàng, trước mắt tôi, hiển lộ huy hoàng đến độ nào đó khiến tôi không thể nào không tin chắc rằng nàng phải siêu việt ở lãnh vực nào đó; nhưng tôi không thể nào khám phá ra: nàng siêu việt cái gì? Rồi một ngày nọ, nhân cuộc thi ngâm tụng thi thơ, tôi được nhận một trận phát lộ bất thành linh. Sau khi nhiều nữ sinh và cả tôi nữa, chúng tôi đã có hoặc nhiều hoặc ít nhọc nhằn lặp đi lặp lại lải nhải hoài những chi tiết trong *Le Cid*, cơn mộng của *Athalie* hoặc câu chuyện kể lại của *Théramène*, nhá đi nhá lại, không chút lo âu nào khác là đọc cho trôi chảy, đọc thuộc lòng, dùng có vấp vấp, như dường như những câu thơ ấy viết ra là cốt để cho luyện tập trí nhớ chúng tôi, sau đó cô giáo dạy Pháp văn gọi tên Sara:

– Rồi chỗ ngồi, lên đây trước giảng đàn, và chỉ rõ cho chúng tôi biết người ta phải đọc những câu thơ như thế nào.

Sara, không chút lúng túng ngại ngùng, từ từ tiến tới, rồi quay mặt lại, đối diện với học sinh, bắt đầu đọc xen thứ nhất của *Britannicus*. Giọng cô nàng đầy đặn hơn và trang nghiêm trầm trọng hơn ngày thường, chứa chất một âm vang tôi chưa từng đã nghe nàng có giọng đó. Tôi cũng như các học sinh

khác, đã từng đọc thuộc lòng đoạn thơ ấy; cô giáo của chúng tôi đã từng giảng giải, bình luận những câu thơ ấy rất kỹ càng, vạch rõ ra những ý nghĩa gần xa rất đáng quý trọng, nhưng thật ra thì tôi chưa ngờ tới được cái đẹp thật sự của chúng. Về đẹp ấy chợt hiện ra thình lình qua giọng ngâm của Sara; một nỗi tê lạnh rùng động gần như thiêng liêng, chạy dọc suốt xương sống tôi, suốt tấm lưng ong của tôi, làm chấn động run rẩy suốt hình hài cơ thể của tôi, và nước mắt bỗng trào lên ngập hai con mắt gay cấn của tôi. Chính ngay cả cô giáo cũng tỏ vẻ cảm động.

– Cô Sara Keller, – cuối cùng cô nói; sau khi đoạn thơ đã ngâm xong – cô Keller, chúng tôi toàn thể xin cảm tạ cô. Với những tài năng thiên phú cô có được, mà cô không chịu khó học hành thêm nữa, thì thật là vô cùng uổng phí.

Sara cúi chào cảm tạ cách hài hước, nhón chân xoay mình một cái, rồi quay trở về ngồi xuống bên cạnh chúng tôi.

Tôi lúc bấy giờ toàn thân run rẩy, niềm thiết tha ca ngợi vô ngần, một lòng cảm phục vô biên, một hân hoan phấn phát vô cùng vô tận, tôi rất muốn bày tỏ ra cho nàng thấy, nhưng đầu óc tôi chỉ nghĩ ra được những câu nói nhì nhằng, và tôi sợ nói ra, nàng sẽ cho là lối bịch. Lớp học sắp mãn. Vội vã, tôi xé một phần tờ giấy trong cuốn tập; run run lấy bút viết vào: “tôi rất muốn được làm người bạn của cô” và lúng túng, đẩy nhẹ tấm giấy về phía nàng.

Tôi thấy nàng vò tấm giấy; quần giấy quanh ngón tay nàng. Tôi hy vọng một cái nhìn của nàng, một nụ cười, nhưng gương mặt nàng lạnh như băng, kín như bưng, bí mật như rừng thiêng liêng Ấn Độ, khó hiểu khôn hàn hơn bao giờ hết cả. Tôi cảm thấy mình không thể nào chịu đựng nổi sự khinh miệt của nàng, và sắp sửa khởi sự thù ghét nàng căm căm suốt kiếp.

– Thì cứ xé vụn cái đó đi, - tôi nói với giọng hỗn hển, co rút lại. Nhưng, thỉnh linh, nàng lại mở tờ giấy trở ra, đặt bàn tay vào để vuốt nó bằng phẳng, rồi như chừng đã có ý quyết định... Lúc bấy giờ, tôi chợt nghe tên tôi: cô giáo nêu câu chất vấn. Tôi phải đứng lên, đọc ùn ùn mơ mơ màng màng một bài thơ ngắn của Victor Hugo, may mắn sao, bài thơ tôi đã học thuộc kỹ càng. Lúc tôi ngồi xuống ghế trở lại, Sara nhét vào tay tôi tấm giấy mà phía sau nàng đã có viết sẵn: “Hãy đến nhà tôi, chủ nhật sắp tới, lúc ba giờ.” Trái tim tôi bỗng tung bừng vui tươi như hoa xuân nở rộ, tôi phấn khởi bạo dạn:

– Nhưng tôi không biết nhà chị ở đâu!

Thì nàng bảo:

– Đưa lại tôi tờ giấy.

Và khi đó. Lớp học đã mãn, học sinh tấp nập gom góp sách vở lại, đứng lên để đi về, thì Sara viết ở bên dưới tờ giấy: “Sara Keller, 16, rue Campagne-Première”

Tôi thận trọng nói thêm:

– Tôi chưa biết tôi có thể đi không; tôi còn phải hỏi lại má tôi.

Thật ra thì nàng không có mỉm cười, nhưng hai khóe môi của nàng nhếch lên. Ấy có thể là chế nhạo; tôi vội vã nói thêm:

– Tôi sợ rằng gia đình chúng tôi đã có chỗ mời dự tiệc đâu đó rồi.

Vốn gia đình tôi nhà ở quận khác, khá xa trường học, tôi phải chia tay Sara ngay ở cổng trường; thường thì tôi đi một mình, và đi rất nhanh. Má tôi, vì muốn tỏ cho tôi thấy lòng tin cậy đứa con, không đến trường đón tôi về, nhưng bà đã có bảo tôi hứa rằng phải quay về nhà một mạch, luôn luôn phải như vậy, đừng có la cà mất thì giờ trò chuyện với bạn bè. Ngày ấy, tôi cầm đầu chạy một mạch hết phân nửa đường về, ấy bởi vì tôi nôn nao về gấp để báo cho má biết cái đề nghị của Sara. Tôi không dám chắc rằng má tôi chấp thuận, bởi vì, ngoài trường học ra, bà rất ít khi cho tôi đi đâu một mình. Bình thường, đối với má, tôi chẳng có gì phải giấu giếm; thế mà, vì lẽ gì, một niềm ngại ngùng (phỉ phong cốt cách, tuyết băng thối nhà) vâng, vâng, cái niềm ngại ngùng nào đã cầm giữ tôi lại bấy nay, không để cho tôi nói gì cả với má tôi về Sara. Tôi buộc phải nói hết tất cả trong một lần: cả về cuộc đọc thơ Britannicus, cả về niềm cảm phục của tôi, và ngay cả cái sức hấp dẫn lạ lùng tôi khó mà giấu giếm được, nó cứ tự nhiên bộc lộ ra trong câu chuyện tôi kể lại, ngoài ý muốn

của tôi. Cuối cùng, lúc tôi hỏi: “Má có cho phép con đi không?” Thì má tôi không trả lời liền. Tôi biết rằng bà luôn luôn rất buồn khổ, lúc phải từ chối tôi một điều gì.

– Mẹ muốn trước hết phải nên biết thêm chút gì về người bạn mới ấy của con và về cha mẹ cháu ấy nữa. Con có hỏi nó ông bố nó làm gì hay không?

Tôi thú nhận là bấy lâu nay không nghĩ tới điều đó, và hứa sẽ hỏi han thăm dò chút. Còn hai ngày nữa là tới chủ nhật.

– Ngày mai, má sẽ tới đón con lúc bãi lớp, - má tôi nói thêm thế; con gắng giới thiệu nó với má; má muốn biết nó.

Ngày thứ bảy đó, tôi quan sát Sara, lo lắng tự hỏi không biết bà má sẽ nghĩ sao về cô ta, cảm tưởng đầu tiên của má sẽ như thế nào. Đường như hôm nay Sara ăn mặc có phần lôi thôi chệnh mảng hơn bình thường; riêng đầu tóc của cô ta thì thật là rối tung.

– Chị nên sửa sang mái tóc lại chút ít, - rốt cuộc tôi sợ sệt nói thế

– Vì sao?

– Vì má tôi sắp đến đón tôi về. Bà muốn biết mặt chị.

– Vâng; trước khi muốn rõ có nên để cho cô đi đến nhà tôi chủ nhật, phải thế không?

Tôi không thể chối cãi; tuy nhiên tôi cũng không muốn tỏ ra là mình chịu quá nặng sự giám hộ của bà má.

– Có lẽ, – tôi nói. – Ô! Tôi rất mong muốn chị sẽ được má tôi quý mến chị! Tôi không dám nói tiếp thêm: “và chị cũng chịu thương mến má tôi ...” nhưng liền sau đó, tôi lo lắng không biết bà má sẽ mặc cái áo nào và đội cái nón mũ nào.

– Cái đó thật chẳng làm tôi thích thú gì nhiều, cái cuộc xem xét ấy, – Sara nói tiếp thế.

Tuy nhiên, ra cổng trường cô ta không vụt chạy mất, như tôi có phần lo ngại từ đầu. Má tôi đứng trước cổng. Tôi nhận thấy chính bà cũng rất lo, rất mong được vừa lòng người bạn của tôi; chưa bao giờ tôi thấy bà dịu dàng dễ thương bằng lúc ấy.

– Geneviève có nói nhiều với tôi về cô, – bà nói với Sara, giọng nói hết sức hòa nhã ân cần tốt tươi (như rượu ngọt). – Tôi rất muốn được nghe cô ngâm vài đoạn thơ Racine. Thật quá hay, quá đẹp... Nhưng tôi nghĩ rằng cô sẽ không ngâm chúng đến chỗ tốt vời của giọng cô, nếu như cô không yêu thích chúng.

Rõ ràng bà ta tìm cách ẩn nói thế nào cho người bạn trẻ chịu mở lời môi miệng mở ra. Sara thì quả nhiên là không hồi hộp như tôi.

– Ô! Vâng, – nàng lập tức nói; – nhưng tôi thích đọc (ngâm) thơ Baudelaire hơn.

Tôi bấy lâu chưa hề đọc Baudelaire, và sợ rằng má tôi cũng không biết nốt; bà có sẽ để lộ ra điều ấy chẳng?

– Bài nào, chẳng hạn?

– Ô! Nhất là **Cái Chết của những Người Tình.** (La Mort des Amants)

Tôi cảm thấy mình đang đỏ mặt. Chắc chắn là cái nhan đề bài thơ ấy sắp làm bực tức má tôi. Tôi nhìn bà. Bà mỉm cười:

– Nhưng mà hẳn nhiên đó chẳng phải là thơ cho nhà trường trung học, - bà nói. - Cô có anh chị em?

– Có một người đi quân dịch ở Algérie; rồi, như muốn đón trước câu hỏi của mẹ tôi: -Bố tôi là họa sĩ.

– Thế sao? – mẹ tôi thốt lớn, - thế thì ắt hẳn cô là con gái ông Alfred Keller mà mọi người ca ngợi những bức họa ở phòng triển lãm vừa qua? Điều đó giải thích cho tôi hiểu những cái “gu” nghệ sĩ của cô.

Tôi hoan hỷ tê mê lúc nghe nói rằng ông bố của Sara là một nhà nghệ sĩ trứ danh; nhưng bỗng nhiên vầng trán má tôi trở thành ảm đạm, và trước sự bàng hoàng kinh ngạc của tôi, bà tiếp:

– Tôi biết rằng cô có mời Geneviève về nhà chơi ngày chủ nhật; khổ sao! Ngày đó con bé không rảnh rồi thì giờ.

Và khi Sara đáp có phần khô khan lãnh đạm chút ít:

– Rất tiếc.

– Thì xin cho một dịp khác, - mẹ tôi nói và chìa tay ra.

Khi Sara vừa rời đi, mẹ tôi nói:

– Nhưng mà, sao con không cho mẹ biết ... Cô ấy là gái Do Thái!

Tiếng ấy không có nghĩa gì cả với tôi. Tôi có biết lịch sử Thánh (Thánh Sử), tôi biết rằng người Do Thái xưa kia là gì, nhưng tuyệt nhiên tôi không biết ngày nay họ có thể là gì. Một chút đổi thay chút xíu trong giọng nói của bà, chạm vào tim tôi đau đớn vô cùng.

– Một gái Do Thái? Do đâu nhận thấy ra điều đó?

– Chỉ cần nhìn qua là thấy ngay. Dù sao cô ta cũng thật là xinh đẹp. –Và chừng như bà đuổi theo hai ý tưởng cùng một lúc: - Dù sao ở nhà trường cũng có rất nhiều gái Do Thái.

Bấy giờ tôi thử bạo dạn dõ dẫm hỏi liệu:

– Có phải vì cô ấy là người Do Thái mà má không cho phép con tới nhà cô ta? Tại sao má lại nói rằng con không rảnh rỗi, không có thời giờ? Má cũng biết đó không phải là sự thật.

– Con ạ, má không thể nói với cô ta một cách tàn bạo rằng chúng ta từ chối lời mời mọc của cô ta. Nếu cô ấy là Do Thái thì lỗi đâu phải tại nơi cô ấy. Bố cô ấy là một nghệ sĩ, thì cũng chẳng phải lỗi tại cô ấy. Má không muốn làm cô ấy phiền lòng. Vả chăng, - bà nói thêm, vì thấy mắt tôi đầy lệ, - và chẳng người Do Thái có rất nhiều đức tính, và một số người Do Thái rất nổi danh. Nhưng mà má muốn không để cho con đi đến một cảnh vực quá khác biệt

với cảnh địa chúng ta, trước khi thăm dò cho chắc một vài tin tức, tình hình.

- Ô! Mẹ ạ, con rất muốn ...

- Con ạ, lần này chưa được. Con đừng nài nữa. Huống nữa, giờ đã trễ quá rồi ... - Rồi, dịu dàng thân ái hơn:

- Nào, Geneviève, con cũng rõ rằng làm phiền lòng con, thì mẹ cũng đau lòng lắm.

Vâng, tôi hiểu điều đó lắm; nhưng mà mẹ tôi, lúc từ khước lời cầu xin của tôi, tôi thấy dường như bà nhượng bộ những lý do thuộc tính thích nghi xã hội, những thứ đó đến không phải tự nơi bà mà đến từ thân hữu ở xung quanh, từ địa vị, hoàn cảnh chúng tôi; tôi mơ hồ cảm thấy như thế; và bình thường, bà từng dạy dỗ tôi đừng có bận tâm vì những lý lẽ ấy. Tuy nhiên, sự việc tự nhiên tất nhiên là bà không thể để cho tôi - đứa bé còn quá nhỏ, quá mỏng quá mềm, - làm sao có thể để cho tôi lân la lui tới quen thân với những người lạ có lẽ là không được đảng hoàng đứng đắn cho lắm. Điều ấy, tôi cũng mơ hồ cảm thấy; và, trong đáy lòng, ắt là tôi tán đồng quyết định của bà. Nhưng tôi thấy dường như cả một mớ những quy ước chồng chất lên nhau để ngăn cách tôi với người bạn mới, và tôi cảm thấy một nỗi buồn bã khủng khiếp, không bến không bờ.

- Dù sao, mẹ tôi nói sau một hồi lâu im lặng, - mẹ không ngăn cấm con tìm gặp bạn con; có lẽ con cũng có thể mời nó đến nhà mình. Mẹ sẽ nói chuyện

ấy với con sau này.

Quả thật bà rất sầu khổ vì đã buộc phải gây cho tôi nỗi phiền muộn không cùng; có thể nói là bà tìm cách hầu như xin lỗi đứa con, và muốn làm nhẹ làm dịu bớt nỗi buồn của con. Nhưng mà chẳng mấy chốc lại thêm một mối khổ tâm còn nát gan hơn nữa. Lúc tôi gặp trở lại Sara, ngày thứ hai tới:

- Thật uống hết sức là bà má của cô không để cho cô tới, - nàng nói liền như thế. Rồi, hầu như do một sự hung tợn tàn nhẫn, và dường như do ý thích chơi trội, đem trộn lẫn vào trong niềm thương tiếc tôi đang ngậm ngùi chịu đựng, đem pha thêm vào thứ độc dược cay đắng của ghen tuông: - Gisèle có mặt tại đó. Bố tôi dẫn chúng tôi đến Tuyết Băng Cung Điện (Palais de Glace). Gisèle bị trật xương bàn chân. Ấy vậy nên chỉ cô ta không thể đến lớp học sáng nay. Nhưng chúng tôi đã cùng nhau thỏa thích vui chơi nô đùa rất mực để vương.

Gisèle Parmentier là học sinh ưu tú hạng nhất trong lớp học chúng tôi. Bố của cô ta, chết từ lâu lắm, đã từng là một giáo sư danh tiếng ở Pháp Quốc Cao Đẳng Học Viện (Collège de France) tôi đã từng có nghe nói thế. Mẹ cô ta cũng là một phụ nữ nước Anh. Gisèle, đứa con duy nhất của bà, nói tiếng Anh cũng giỏi như nói tiếng Pháp. Trí thông minh của cô ta phải nói là sâu xa hơn là sắc sảo. Dường như chẳng phải cô ta có cố gắng chút nào để cứ lơ lửng đứng đầu lớp học. Giữ vững cái chỗ chơi hàng đầu pháp

phối. Thần tiên chẳng cố gắng gì – Biển đông xe cát thuận tùy cuộc chơi. Trăm năm trong cõi ở đời. Ngàn năm ngoài cõi tốt với thiên thu. Nhưng mà ấy chính là cái niềm thân mật thiết tha của nàng với Sara mới thật là điều khiến tôi chú ý tới nàng nhiều hơn nữa. Cả hai tụ họp nhiều phen, câu chuyện trò kéo dài dằng dặc; Sara chỉ trò chuyện với nàng mà thôi. Gisèle, trái lại, trong những lúc nghỉ xả hơi vui chơi giải trí, Gisèle thường được bè bạn vây quanh, và có vẻ dường như chẳng để ý gì đến tôi cả, “cô bạn mới vào”. Gisèle ngồi ở chỗ cuối cùng bên kia lớp học, và tôi chỉ có thể đến gần cô là vào những phút nghỉ xả hơi giải trí, lúc bảy giờ học sinh tung bừng chạy chơi tản mát trong một khuôn sân rộng rãi có trồng cây cối um tùm. Một ngày nọ, tôi men tới gần một lớp học sinh rất sôi náo nhiệt, và Gisèle đứng tại trung tâm, thì một nữ sinh chợt đột ngột quay mặt về phía tôi, hỏi tôi, yêu cầu tôi cho biết ý kiến về một đề tài gì – nhưng về đề tài đó dường như các cô chưa thể đồng ý nhau, và, nhân vì tôi không kịp trả lời lập tức, thì một nữ sinh khác chợt kêu to lên:

– Các cô các chị thấy không, cô nàng cao nhả được giáo dục quá thượng thừa, làm sao dám phát biểu ý kiến. Cô nàng sợ bị liên lụy, sợ làm tổn hại danh dự mình.

Điều hô hoán trở trời ấy, tôi thấy quả nhiên là tuyệt đối bất công. Tôi chợt cảm thấy mình đủ sức làm bất cứ cái gì để chứng tỏ cho Gisèle biết rằng

tôi rất đáng được đón nhận một niềm mến chuộng mà người ta dường như không chịu muốn ban cấp cho; muốn chúng tỏ cho Gisèle biết, và tự chúng tỏ cho mình biết, rằng cái nỗi lo sợ tự làm tổn hại danh dự mình, cái ấy không thể ngăn cản tôi nổi, mặc dù trông tôi có vẻ nhút nhát rụt rè, thận trọng, và cái cách điệu “quá thượng thừa cao nhã”. Đủ sức làm... nhưng mà thật sự: tôi không biết làm cái làm sao! Làm cái gì ra cái gì mới được. Tôi nhún vai thì thầm:

– Những cô nàng nào nói nhiều nhất không phải là những cô nàng...

– Cô ấy nói gì, cô ấy nói gì? – nhiều cô nhao nhao âm ỹ kêu to lên như thế.

– Không phải luôn luôn là những cô nàng biết hành động.

Vừa thốt xong, tôi chợt thấy câu nói của mình quả thật là kịch cỡm, lêu bêu vô nghĩa lý. May mắn sao, là chẳng ai bận tâm nêu lên vạch xuống, tung chưởng lực vào.

Lúc Sara cho tôi biết rằng Gisèle bị treo xương chân, tôi cảm thấy một niềm vui xấu tợn. Vài ngày nghỉ ngơi hòa hoãn, tôi nghĩ thế.

Gisèle và Sara là duy nhất hai nữ sinh tôi mong muốn được kết thân. Bị một kẻ coi thường, và bị bà mẹ buộc phải từ khước những mời mọc ân cần của kẻ kia, tôi đau lòng cảm thấy mình cô đơn quá độ, tôi chìm đắm trong u sầu buồn bã, thì bỗng nhiên mẹ

tôi, chắc chắn là có để ý thấy tôi u buồn, bà nói cho tôi biết là bà đã khiến bố tôi quyết định viết thư cho ông bố Sara mời ông và Sara đến dự buổi họp mặt bạn hữu mỗi chiều thứ năm.

Mẹ tôi không có nhiều thì giờ, và hướng nữa, đối với mọi mọi bốn phận xã giao hý hước ở đời, bà chán ghét tận cùng, mà cha tôi thì luôn luôn phiền hà khiến trách bà về điểm đó. Ông cho rằng chính bà phải chịu trách nhiệm về những thất bại của ông; vì, cũng như những kẻ bản thân không có tài năng lớn, thì thường hay đâm đuổi tưởng tượng tin yêu rất mực rằng mọi sự thành công thu thập được là nhờ mưu kế và nhờ lịch sự xã giao, nhờ giao thiệp rành rẽ thao đời. Tôi nghĩ rằng cái điểm rõ ràng nhất trong cái điều ông huênh hoang gọi là “công việc của ta” thật ra chỉ gồm có đầy đủ đóng đưa những khúm núm luồn cúi (vào luồn ra cúi ấy là công lao) – luồn cúi phải làm và phải đón nhận, bao giờ cũng thông dong thoải mái thiết tha. Tình thơ ý mộng chan hòa; vào luồn khúm núm, bước ra cúi luồn; áo xiêm ràng buộc cỗi nguồn; công hầu thành tựu suốt tuôn dọi dàng... Tôn sinh lở dờ muôn vàn... Tử sinh liêu giữa mây ngàn gió thu. Thương nhau bao bấy đèn bù... Cũng liêu nhắm mắt tạc thù giữa cơn...

Tôi còn hiểu thêm nữa là má tôi không chịu giáp mình thuận tòng theo những trò chơi hý hước đún đẩy thị phi ấy, vì, theo lời bà nói, trong cái cuộc đóng đưa gùn ghè gay cấn ấy, thì cái lương tâm con

người ta nó mòn hao mòn mỗi đi dần dần, và cũng mỗi mòn theo, là ấy chính một chút tình cảm căn bản của thanh liêm chính trực về đạo đức và về tinh thần mà bà mong muốn bảo vệ và gìn giữ cho tôi – để mai sau đừng có phen phải thống khổ vì những cuộc “cũng liêu nhảm mắt đưa chân” – hoặc “cũng là lỡ một lần hai, người còn mà tim máu phôi pha mất nhiều” – Không một lý do lý lẽ nào có thể kìm hãm tôi không để cho tôi xét đoán bố tôi một cách càng nghiêm khắc khốc liệt hơn cả bà nữa, hơn cả chính bà đã làm trong tập nhật ký của bà. Tôi cho rằng không gì có thể làm tê liệt, làm hư hỏng tính khí một đứa bé, nhiều bằng nhiều hơn cái việc bó buộc nó vào kỷ luật hà khắc, bắt nó phải tỏ ra kính trọng mẹ cha, kính trọng đó chỉ là kính giả vờ, trong vờ vẹt, bởi vì bản thân cha mẹ bê bối lẳng nhăng có gì đáng dẫu để mà kính trọng. Mẹ tôi trái lại, toàn nhiên nhận lãnh hết mọi thiết tha quý chuộng, tôn sùng, tình thương của tôi đối với bà thật có như là một niềm sùng kính thiêng liêng. Còn với cha tôi, tôi đã chấm dứt không còn coi ông ra cái thái gì, đừng gọi là ông còn chút xiu nào rơi rớt lại trong máu tim tôi có thể xem như là chút tối thiểu còn sót lại của tình cha con từ trăm năm trong cõi đi về, của tình của nghĩa, của hoài vọng một biến chuyển mai sau. Hẳn nhiên, những ý nghĩ tôi nói ra đây bây giờ, không phải là, những ý nghĩ của đứa thiếu nữ là tôi thuở đó. Tuy nhiên, từ thuở đó, tôi đã cấu

kính bực bội nghe ông tự mâu thuẫn với chính ông, ông duy trì, ông chủ trì những ý kiến ông làm như là của chính ông, mà thật ra, trăm phần trăm tôi biết là ông vay mượn tràn lan của thiên hạ, ông vung vẩy đưa đẩy ra ngoài những tình mộng siêu nhiên, những tình cảm siêu việt mà ông không thể bồi dưỡng cách gì cho chúng ra hoa, nở nhụy, kết trái trong veo. Ông còn phô trương những niềm tin vô tận, những tin tưởng đanh thép, sắt đá vô cùng, những thứ đó không che đậy được cái tính khí lỏng bong phiêu bồng lay lắt cố hữu của ông, là luôn luôn “dạ thưa, vâng ạ, vâng ồ – ồ bỗng sương đục, mây lơ lơ cong”. Những trận hực hơi khí lực thông thường nhỏ nhỏ của ông, ông xuề xòa gọi đó là “phong nhã, lịch sự, phép xã giao” và ông tài nhất là khéo che đậy những thất vọng thua thiệt của mình bằng cách quy hết mọi cái thất bại ê chề cho tính cách lễ nhượng tế nhị, cho lòng trung thực “quá độ” của mình. – “Cả nể cho nên sự dở dang”... Hoặc: “Quá chiều nên đã chán chương tồn lưu”... Ông chơi đủ mọi ngón nghề lai rai “ba xạo”, ông chơi mọi oái ăm các cỡ với thủ đoạn tài tình xảo quyệt, mà bề ngoài mới ngó chẳng ai ngờ sự thật lem nhem, khiến cho má tôi phải điên đầu lên được. Thỉnh thoảng ông còn làm thơ nữa, cái mới chết! Ông cũng nhì nhằng nói lui nói tới về tâm sự những Nausicaa, tâm sự Pénélope, tâm sự Andromaque, tâm sự Thúy Kiều, tâm sự Dương Quý Phi... Hỡi ôi! Biết bao nhiêu là tâm sự! – Kể làm

sao xiết muôn vàn sự tâm! (Thế còn tâm sự Brigitte Bardot, ông có nói tới không? Chứ sao! Hẳn nhiên là có chứ!) Ông đã làm điên cái đầu mẹ tôi. Mẹ tôi trong tập nhật ký của bà, bà đã nói về chỗ đó đủ xa xôi hơn tôi nhiều, và những gì tôi nói chẳng thêm được chút gì vào đó cả.

Chắc rằng rất nhiều bạn đọc sẽ nổi giận thấy tôi ăn nói quá tự do phóng túng như thế về ông bố tôi! Tôi viết đây không phải viết cho các bạn ấy, và tôi đã quyết tâm bỏ xóa sạch hết mọi mọi cân nhắc chước lượng về những thứ tục gọi là lễ nhượng, tương nhượng, tương hợp, tương thích, tương nghi – mọi mọi những thứ ngại ngùng phong vận, tao nhã phong cách, phong tao, mọi thói nhà băng tuyết, mọi chất hàng phỉ phong... Không, không, không, mọi thứ đó tôi xin gạt phắt hết ra ngoài. Câu chuyện tôi kể ra đây chỉ có lý do tồn tại là tuyệt đối thành thật; nhưng sự thành thật ấy đôi lúc mang màu sắc trắng trợn, thì tôi nghĩ rằng (ấy chẳng qua) nó có vẻ như thế, ấy chẳng qua là do cái tập quán thâm căn cố đế của người ta; người ta quen nhìn xiên, ngó nghiêng, dòm ngửa, liếc ngang và không chịu nêu thẳng đề mục ra để giải đáp, hoặc nếu có thì là có cùng với một mớ những ngôn ngữ quanh co lập lờ lấp lửng như để làm yên tâm, an thần mà những đề mục ấy tôi quyết nhìn thẳng vào, như chúng đáng được nhìn ngó thẳng.

Tôi nghĩ rằng (nhưng mà đây là những suy nghĩ

ngày nay của tôi), càng ngày tôi càng tin càng tưởng chắc chắn choầm hoắm rằng rất ít những đau khổ của chúng tôi không do ngu dại dốt nát mà ra, và cuộc chữa chạy không thể tìm kiếm mà không có một cuộc xét kỹ trước, một cuộc soi sáng rõ rệt thẳng thừng những nghi vấn của vấn đề. Những quan tâm về phong nhã, về đức lý, không nghĩa lý gì cả ở đây; những bận tâm ấy chỉ khiến cho lệch lạc mọi vấn đề. Một số vấn đề chúng ta đề cập tới, vẫn theo điệu rụt rè, uốn éo, nũng nịu, như con gái chưa chồng, hoặc khấp nép ngượng ngùng như con gái mới về nhà chồng; cái cách điệu “ngại ngùng dín gió e sương, ngừng hoa bóng then, trông gương mặt dày” cái cách điệu ấy cũng giống như cái cách điệu thận trọng đã từng cản trở sự tiến bộ của y khoa và mọi kiến thức về giải-phẫu-học chân xác chừng nào cuộc xét nghiệm cơ thể con người còn bị coi như là việc làm tổn hại, mọi rợ, dã man, hoại loạn phong tục. Sự xem xét cẩn thận cái đang tồn tại phải đi trước mọi cuộc tiến hành tới cái có thể để trở nên tồn tại, tới mọi cuộc cải cách mọi cuộc cải lương cải thiện về mặt xã hội cũng như mặt cá nhân. Đây tôi không viết một cuốn tiểu thuyết, và tôi sẵn sàng để cho mình được lôi cuốn theo những khảo xét nào đó có thể cắt ngang câu chuyện kể, nhưng chúng nó quan trọng đối với tôi, tôi xin thú nhận, quan trọng hơn ngay cả chính câu chuyện kể. Kinh nghiệm tôi rút được từ cuộc sống, tôi kể lại là duy chỉ với hy vọng

rằng kinh nghiệm ấy có thể đem lại một vài bài học hoặc một vài cứu trợ. Tôi sẽ không giữ lại những lời bàn luận, cho dầu cái tính chất nghệ thuật của những trang này bị tổn thương từ đó. Tôi đã có nói rằng tôi không thích thú gì nhiều với văn chương. Tôi còn như nhận thấy rằng một vài cách điệu toàn thiện toàn mỹ nào đó, mà tôi tự cảm mình không được ước ao, vâng, một vài loại tuyệt mỹ nào đó chỉ có thể đạt tới được là phải chịu để cho chân lý bị tổn hại. Chân lý, khi vấn đề không còn là trừu tượng, mà chân lý sống động của đời sống, chân lý ấy phức tạp, đa dạng, hồ đồ, hàm hồ, lung linh, không chấp thuận hoàn thành cho thành toàn một lần là muôn năm dứt khoát ... và chẳng đối với cuộc này, tôi thật chẳng có chút năng khiếu nào cả. Chẳng cần thiết gì với tôi, nếu những gì tôi viết ra đây chỉ có chút ý nghĩa tạm tạm, qua loa, nghĩa là sẽ qua đi mất hút, cái chút tình, chút nghĩa, chút lặn độn thấm thoát lao đao... “Ruộng đồng không mọc lúa mùa, từ hôm cánh trắng cò lùa tiếng buồn...” Tôi không hề có cái ý muốn, cái ảo tưởng, quyết định xác định cái gì là cái vĩnh viễn, cái mòn mỏi thiên thu nằm trong cái tò mò vạn đại. Và nếu như cái gì hôm qua gây khắc khoải cho tôi, cái gì xui tôi bận bịu tư lự hôm nay, ngày mai sẽ chấm dứt hết mọi ý nghĩa lợi ích sinh tồn, không còn lưu lại chút xíu bóng vang, chút cón con dấu tích, thì ấy là điều tôi rất hài lòng.

Thưa ông Gide, này đây, chúng ta đứng ở cách

xa dặm ngàn nước thăm, với những cứu xét nghiền ngẫm đã quyết định những cuốn sách ông viết ra. Tôi có nhớ, hình như ông có nói đâu đó: “Tôi viết để được đọc đi đọc lại.” Còn tôi, trái lại, tôi viết những điều này là để giúp cho chàng nào nàng nào đọc tôi, sẽ có cơ hội đi chơi chỗ khác, nghĩa là: nhảy vọt qua đầu tôi để cập bờ bên lạ. Tất cả những gì có thể giúp vào cho tiến bộ, tất cả những gì có thể giúp con người đứng lên cao hơn một chút cái tình trạng bây giờ, chẳng bao lâu nữa phải được đập đổ lại phía sau lưng cũng như một bậc thang mà đầu tiên người ta vịn vào để làm điểm tựa.

Mỗi tuần một lần bố tôi mời đến nhà dự bữa tiệc chiều, một vài nhân vật nào đó mà ông mong muốn chiếm được cái tâm lòng nhiều hảo ý chịu chơi. Những buổi chiều ấy, chúng tôi đi dùng bữa cơm tối tại nhà anh em họ Froberville. Qua ngày hôm sau, bữa ăn sáng được hưởng cái ơn lộc của dư huệ món ăn thừa dư thượng thặng của bữa tiệc đêm hôm qua, của dư hương nồng nã yến hội khôn hàn cùng dư vang thái thậm của những câu chuyện dầy dàng đêm hôm trước. Bố tôi tỏ ra càng thăm thía thiết tha cái tâm vóc tổ bố to bự quan trọng của mình.

Bên những yến diên tiếp đón long trọng kia, gia đình tôi còn thêm cái thói nết đậm đà mở cửa, mỗi chiều thứ năm, đón vài ba người bạn thân thân thành, trong số đó có ông bác sỹ Marchant, và tôi nhận thấy rằng vợ chồng ông Marchant quả thật là

bạn của mẹ tôi hơn là của cha tôi. Câu hỏi được nêu ra (má tôi nói lại với tôi): chúng ta sẽ mời ông bố của Sara vào nhập một trong những thịnh yến, hay là vào nhập cuộc trong một buổi tiệc thân mật bạn bè? Đêm yến tiệc ắt sẽ bề thế choáng ngợp ông ta hơn; nhưng tìm ai cho ra người đồng điệu ngồi bên cái ông bạn mới này... Bởi vì bố tôi sợ đến khiếp đảm cái ông bạn mới ấy có thể “tố sai” làm lỡ bột hư đường. Bố vốn sẵn sàng bố láo: tôn trọng tự do tinh thần tuyệt đối; ấy chẳng qua cũng chỉ là vờ vịt giả bộ, bởi vì mặt khác ông rất mực khư khư cứng ngắt trong những ý tưởng giả bộ, hư ngụy vất vơ. Ông nói um sùm, ai muốn nghe thì um tùm cứ nghe, rằng tài năng biện giải cho tất cả, tài năng lượng thứ, dung giải cho tất cả; nhưng mà chính ông không có tài năng, thì ông không dung thứ cho gì gì cả; và không có gì làm ông bực bội cho bằng cái mà ông gọi là “thiếu phép lịch duyệt xã giao bất thiệp”, bởi vì ngoài cái ấy ra, ông chẳng còn biết cái duyệt lịch gì khác. Hơn nữa, dù không phải là kẻ đứng vào phe chống-Do-Thái đích danh số dzách tuyên bố rõ ràng, ông nghi ngờ mọi mọi người Do Thái. Còn như xếp đặt đón ông Keller vào nhập cuộc trong một buổi hội họp thân mật gia đình bạn hữu, thì chẳng có gì phải e ngại; vả chăng, sự mời đón này không ngoài mục đích là cho chúng tôi họp mặt, Sara và tôi, mặc dù ông bố tôi ngán ngẩm ra mặt thấy đứa con gái của mình chơi thân chơi thiết với một kẻ không cùng

“giai cấp xã hội chúng ta”.

Bố tôi càng tỏ ra hoan hỷ về sự quyết định của mình, khi lời phúc đáp của Keller báo cho chúng tôi biết rằng ông “chẳng bao giờ đi dự tiệc nơi đâu mà không có bà vợ đi theo”. Thế là bà Keller sẽ cùng đi sát gót với Sara.

Cái buổi tiệc tối ấy, tôi đã hân hoan xiết bao vui tươi chờ đợi, mong mỗi vô ngần những tình tự tin yêu, ngờ đâu lại là một dịp đem đến một nỗi đau buồn khôn tả. Tôi nhận thấy, với hai con mắt bé con của mình, ngay lúc những người khách mới, mới vừa đến, tôi nhận thấy ngay rằng sự hiện diện của họ trong phòng xa-lông trung lưu phong nhã của chúng tôi thật hoàn toàn là sai lệch, thật hoàn toàn là lạc lăm, không phải chỗ, than ôi! Rất lâu lắm về sau tôi mới biết (và cha mẹ tôi mới biết) rằng ông Keller không có chân chính cưới bà vợ của mình, và bà mẹ của Sara, gốc gác rất mực là thấp kém (mà chính ông Keller cũng vậy), vốn xưa kia là người mẫu để ông họa chân dung, trước khi trở thành vợ ông. Nghe theo ý bố tôi nói thì “cưới người mẫu làm vợ” là tội cùng tồi tệ, một việc làm khiến tôi mặt tôi mày toàn thể thiên hạ, làm chấn động cả vũ trụ kiên khôn; ông bố còn tỏ ra khinh bỉ dữ tợn hơn nữa khi nghe ông nói rằng ông Keller thật ra cũng không có cưới thật sự bà vợ.

Về chuyện đó, chúng tôi còn chưa biết rõ ràng, nếu không thì, sau này bố tôi nói thế, nếu không thì

“tất nhiên là chúng ta không có mời mọc họ tới dự tiệc. Tôi cũng có nghe nói rằng cặp vợ chồng ấy ăn ở với nhau rất mực hòa thuận, như đĩa muối chấm gừng, như chén tương pha ớt, như xà lách nhúng dấm, như cá bống kho tiêu vậy. Nhưng mà, sau này ba tôi nói, “cái đó chẳng thay đổi được tí gì cho sự việc cả”. Bà Keller xưa kia ắt là phải đẹp lắm lắm, lúc bây giờ bà cũng vẫn còn đẹp, mặc dù, mặc dù tiếc một nỗi là bà mập béo phì ra. Bà ăn mặc sắc sỡ quá, áo quần màu sắc loạn lung tung, quá ly kỳ rực rỡ, quả nhiên là “kỳ cục tốt cùng”; ba tôi nói thế sáng hôm sau, và nhân đó khen ngợi lối phục sức kín đáo của bà Marchant và của mẹ tôi. Nhưng tôi lại thấy, theo lẽ tương phản, tôi lại thấy rằng những tấm áo u buồn của hai bà trông có vẻ tiêu tụy, thâm đậm quá. Và chính tôi hôm đó mặc áo màu sáng nhạt, rất mực chơn chất nhu mì, rất mực khiêm hòa, tôi cảm thấy mình hầu như là không chân thật, hầu như là giả bộ “cha nội làm tàng” bên cạnh Sara thông dong trong tấm áo thoải mái nhịp nhàng, tấm áo màu đỏ sậm làm cho màu da nâu đậm sáng ngời hổ phách của nàng càng phơi vẻ đậm đà thêm.

Chẳng phải là tôi coi trọng gì nhiều chuyện áo quần y phục, nhưng bên cạnh cái vẻ kiêu diễm thông dong bình dị của Sara, và do tác dụng một mối tương ứng vô tận mông mênh khiến tôi nhìn ngó với đôi mắt Sara, đôi mắt của Sara, toàn thể nội diện cảnh trong nhà, cái cảnh vực tôi đã từng sống

trong đó suốt bao năm, bỗng nhiên phơi bày ra tất cả cái tầm thường vô nghĩa của nó, cái nhạt nhẽo vô vị của sinh hoạt ước lệ, tồi tàn trong tập tục, tê tái trong thói quen. Sơn son bóng nhoáng, những trướng hoa, những ghế bành, toàn thể những bàn những tủ những tấm gương soi, toàn thể bất thành linh mất hết ảo mộng tươi vui, trở thành kịch cớm, lu mờ ảm đạm. Nhưng mà ấy chẳng phải là nội diện cảnh nhà chúng tôi có gì là đặc biệt phiền chán; cả cha tôi, cả mẹ tôi đều không có cái mà ta thường gọi là “cái gu tồi tàn”, nhưng mà cả hai người hy sinh hết cho lem nhem thường lệ. Ngay cả vẻ trang trọng phong nhã của phong cách trưởng giả trung lưu vốn làm thỏa mãn bố mẹ tôi, hỡi ôi! Trong phút chốc bỗng trở thành tồi tàn, rứt rề, ngốc nghếch ngu si, trước những trang phục lộng lẫy phiêu bồng uyển chuyển của bà Keller và của Sara.

– Nhà cô sao mà sang trọng thế! – Sara nói với tôi như vậy; và đó là những lời đầu tiên nàng thốt ra, bằng một giọng nói khôn tả, trong ấy chứa chất nỗi ngạc nhiên tán thán, đồng thời với một nỗi gì vừa như cười cợt, mỉa mai hài hước, pha chút khinh khi, khiến tôi đỏ mặt, đỏ mào, đỏ cả hai vành tai.

Cha tôi, dò hỏi kỹ càng, có nói với chúng tôi rằng ông Keller bán được tranh khá nhiều và khá đắt. Nhưng mà, một thời gian sau đó tôi vào trại vẽ ông bố Sara, tôi chẳng thấy có gì chứng tỏ nhà có của cải, tiền tài. Nhà chúng tôi, trái lại, mọi đồ vật,

vật dụng, thấy thấy dường như kể lẽ lòa lờ ra cái con số của lợi tức thu nhập.

Rằng ông bà Keller để lại cảm tưởng rất xấu cho cha mẹ tôi, ấy là điều tôi không thể nghi ngờ; điều ấy trông rõ quá, mặc dù tôi thuở ấy còn bé lắm; nhưng đồng thời tôi cũng nhận ra được sự cố gắng lớn của cha mẹ tôi để giữ kín đáo tâm ý mình, không để lộ ra ngoài chút gì. Mỗi mỗi người, chiều tối hôm ấy, đều mang mối bận tâm, là phải tỏ ra hoàn toàn hân hỷ, vừa ý, và thật sự tôi tưởng chỉ một mình tôi chịu khổ tâm vì tình trạng rời rạc, không thật là khắng khít nhất trí giữa mọi người; ấy hẳn nhiên là do cái niềm chân thành những tình cảm của tôi đối với Sara. Tôi liền lôi kéo nàng ra chỗ khác, trong khi cuộc trò chuyện của cha mẹ tôi xoay hướng đàm đạo về mấy tấm tranh treo ở vách tường. Phần nhiều ấy là những bức họa của ông bạn gia đình tôi, ấy là ông Bourgweilsdorf, mà cha tôi đã lôi ra từ mấy tủ kính của ông sau cái chết vừa qua của ông bạn ấy, bởi vì những nhà buôn và công chúng bỗng nhiên nhận ra giá trị của chúng. Bố tôi, lúc bấy giờ đang coi ngó một tờ tạp chí nghệ thuật, đã có làm nhiều,— ông nói thế,— để tiêu cử ông bạn họa sĩ, giới thiệu ông kỹ càng với công chúng — và thu hoạch được cho ông sau ngày ông chết cái vinh quang lộng lẫy mà thuở sinh thời, quần chúng đã từ chối không trao cho ông.

— Cô biết không,— Sara bảo tôi, — Ba tôi giả bộ coi những thứ đó dzách lắm, mà thật ra ông ghê tởm

cái loại hội họa ấy.

– Còn chị? – Tôi e dè hỏi.

– Ô! Tôi, hội họa chẳng làm tôi thích thú gì. Tôi nhìn tranh vẽ đã quá nhiều. Tôi chỉ thích nhạc và thơ.

Tôi vô cùng thiết tha mong muốn nhận thấy cha mẹ Sara là những người hạng dzách; nhưng bên cạnh mẹ tôi và bà Marchant, thì bà Keller trông thật là tầm thường; nghĩ tới bà Marchant và mẹ tôi, thì thấy bà Keller thô lỗ xiết bao! Bà cười rộ quá to, và liên miên là cười, bất cứ nghe gì thấy gì cũng cười, hất ngược đầu tóc ra phía sau, và vỗ phì phạch sau lưng một chiếc quạt to mở rộng “phành ra ba góc da còn thiếu...” về sau tôi có dịp nhận ra bà là một phụ nữ rất mực hiền lành, tốt bụng, nhưng hơi hơi ngốc, và dốt nát vô cùng tận; bà ta dường như ở một xứ sở xa vắng, một hành tinh nào xa lạ tới đây, bà chẳng hiểu biết bất cứ cái gì của cuộc sống Âu Châu óng ả mọi màu sắc, mọi mùi hương, mọi kiến thức, mọi mọi ăn chơi thanh nhã hay cộc cằn gay gắt... Tất một lời, bà giống như một con vượn ở giáp tri đầu non mới xuống bình nguyên phố thị. Và thế tất luôn luôn xảy ra là sự hướng lâm ly “vượn điu hiu nhìn lộn cây hoa; bà về giữ mộng nguy nga; tiên trình vạn lý ngọc ngà uyên nguyên...”. Còn ông Keller, tôi chẳng hiểu tại mần rã, như mần rửa, là cái sự tình là: ông vừa rất giống con gái ông, vừa xấu xí lem nhem đến thế. Ông vừa giống một thánh nữ tiên nương, vừa giống

một chú nhà quê thý sỹ rởm; vừa thơ mộng sum suê um tùm, vừa hét la u sù như một thằng đão điên say rượu. “Chợt mùa thơ vội đắm chiều, bên mình phố thị ngất nghèo ông điên...” tôi không còn nhớ một chút cón con nào về những câu chuyện ông tung ra, ông cho tuôn chảy ào ào với một niềm tin chắc chắn, nhưng tôi nhớ rất rõ cái nổi bực bội như chói tai long óc lộ ra quá rõ ràng của ông bác sỹ Marchant.

Lúc người ta dọn lên những đồ ăn trắng miệng, những hoa quả tươi mát, thì ông Marchant thừa dịp khơi vơi nhẹ nhàng ấy để lên lời yêu thỉnh cô Sara: “Cô có vui lòng ngâm cho chúng tôi nghe một chút gì của những thi ca cô thích thú?”.

– Geneviève có nói với chúng tôi về cái tài năng xuất chúng của cô, – ông nói thế. Tôi tin rằng chúng tôi một vài kẻ tại đây sẽ thưởng thức những vần thơ do cô ngâm, hoặc đọc, thưởng thức chín chắn đậm đà cảm ứng chân thiết hơn những cô bạn của cô ở nhà trường.

– Sara hồn nhiên mỉm cười, không đợi người ta phải yêu cầu lần thứ hai. Nhưng nhân vì cô ngần ngại ngập ngừng và hỏi chúng tôi muốn nghe loại gì, bài thơ hoặc đoạn thơ nào chẳng hạn, thì mẹ tôi nhã nhặn thân thiết nói:

– Ô, à! Sao cô lại không ngâm **bài Cái Chết của những Tình Nhân**, mà hôm trước cô đã có nói với tôi rằng cô đặc biệt yêu chuộng nó lắm lắm?

– Một trong những chóp đỉnh thi ca nước Pháp, –

cha tôi trang nghiêm trình trọng biểu thị ý kiến.
– Cô có cần tới cuốn sách thơ không, thưa cô...

Rồi ông nói thêm rằng Baudelaire là thy sỹ ông quý chuộng nhất, và ông luôn luôn có sẵn tập **Les Fleurs du Mal** (Ác Hoa) ở bên mình. Rồi ông liền kéo ra từ một tủ sách nho nhỏ quay tròn ở trên chiếc dương cầm, một tập sách mà hẳn nhiên là ông muốn người ta ca ngợi cái bộ bìa đóng lại tốt tươi, vì thật ra ông hẳn nhiên phải biết rằng Sara sẽ đọc lâu lâu bài thơ ruột thịt máu tim ấy của mình, không cần phải có sách. Sara tựa lưng vào chiếc dương cầm, chuyển biến vẻ mặt cho thành ra đau đớn đồng thời cũng rất mực cười nụ “vi tiểu niêm hoa”, khiến cô nàng đã đẹp còn đẹp đẽ nữa thêm ra, kiều diễm lung linh nữa nữa thêm vào, thêm thêm bớt bớt, thêm đọc, bớt ngang... Hỡi ôi! Thục nữ huy hoàng. Tìm đâu cho thấy bóng nàng thuở xưa... Đùi hui trắng mọc khôn ngừa... Cảo thơm lần giở đóng đưa bên đèn...

Và Sara đọc, Sara ngâm, bằng một giọng đều đều, phong phú nhưng dịu dàng vô tận, mờ nhòa nhưng huyền ảo vô biên, nàng đọc ngâm cái bài thơ u mật – trường hữu u hoa bi ẩn điệp... Cường tu di vận khắp cô thân... – bài thơ ấy tôi không biết. Tôi không có nhiều cảm ứng với thi ca, xin thú nhận, và hẳn nhiên là tôi ắt đã hững hờ lạnh nhạt trước những vần thơ ấy, nếu tự mình tôi, tôi đọc chúng. Nhưng đọc và ngâm với giọng Sara, thì chúng đã đi thẳng vào tim máu tôi, và chẳng biết mai sau chúng

có sẽ còn tiếp tục dịch chuyển thể phách tinh anh của tôi về bến bờ nào vô tận, vô thủy vô chung, vô biên vô tế, vô ngạn vô nhai. Những lời, những tiếng, mất hết mọi ý nghĩa bình thường chân xác, và tôi cũng chẳng cần tìm kiếm nhiều cho lắm để hiểu biết làm gì; mỗi một lời thơ tự thân biến thành loa thể, nghĩa là chỉ còn có vi vu nhạc điệu vi diệu mở phơi cõi tận cùng của ruột rà lá hoa mở ra nghìn kho ân lộc bất khả tư nghì của trời mộng xuân xanh – của đất mơ trường cửu. Lời thơ biến thành điệu nhạc, điệu nhạc mơ màng, nhắc gợi, đánh thức dậy một thiên đường đương ngủ thiêu thiêu; và tôi chợt thấy phát lộ ra bất ngờ một thế giới khác, mà cái thế giới bên ngoài chỉ là chút ánh phản chiếu mờ nhòa mờ nhạt mà thôi.

– Sara, – về sau tôi nói với nàng, – Sara, không phải cái thế giới thi ca, dẫu nó đẹp bao nhiêu chăng nữa, không phải trong thế giới ấy ta sống, ta cư lưu, và hành động. Tại sao chị lại khiến chúng tôi nhớ tiếc, thương tiếc miên man?

– Nhưng chỉ cần chúng ta chịu chấp thuận sống trong đó, – Sara đáp.

Chiều hôm đó, tôi còn được biết rằng Sara đã chọn con đường cứu cánh là sân khấu kịch trường. Tôi sẽ kể lại tôi đã thấy nàng, sau đó, từ từ buông thông hai tay, tự mình để cho mình bị thiên hạ xâm nhập cư lưu trong tại thân tại thể của mình, để cho mình bị kẻ khác chiếm đoạt mất bản thân bản thể

của mình, (từ thể phách tới tình anh) bởi những nhân vật nguy trá, cho tới lúc mất đi tất cả mọi tính khí uyên nguyên cổ kiết cao nhân, thượng thừa thiên tiên “y - thụ - thính...”. Nàng sẽ quên mất tất cả mọi mọi những gì từ khởi sự anh hoa (phát tiết ra ngoài...) – của kính đàm trường dự nguyệt tương ma... Tại sao? Tại sao? Tại sao quên mất? – “Tú cốc chỉ ưng hoa tự nhiên... – Nhứt thời thanh quyết mãn sơn xuyên – Ấy ấy ấy. Đã khởi từ “Kỷ xứ oanh hồi độ sơn khúc” thế mà rồi dễ dàng chịu để cho mình bị quyến rũ rất mực là là vô duyên... một cách! Là số dzách vô duyên – là đệ nhất hy hữu của tồn sinh mất đi cái tà huy vang bóng. Ngày nay tôi nghĩ rằng: tai hại, tai quái, tai ác vô cùng, là: đưa đẩy những lầm than khổ nạn của mặt đất vào cái ngõ cụt của mộng tưởng hoài vọng một giấc mơ mai sau thần tiên tuyệt diệu, như những nhà thần học thần bí đã cố gắng khuếch xung, ô! Quả thật là không thể tưởng tượng – là cái công cuộc phá hại tan tành cội cơ lưu của người ta trên mặt đất, và cái công cuộc đó, cái cuộc thoát ly ra ngoài vòng thực tại, tôi thấy đó như là một cuộc “đào ngũ”, một loại ly khai với toàn thể đồng bào bạn hữu đang hì hục lặn lội lao đao kiếm từng miếng cơm manh áo đắp điểm cho vợ con, cho gia đình đủ sức lực bình sinh mà phụng bồi xã hội. Nhưng chiều tối hôm nay, tôi không tìm cách phản ứng phản đối gì cả; tôi thông dong đuổi thẳng linh hồn tiếp thu những âm hưởng, những dư vang huyền

mặt nào từ giọng nói của Sara tỏa rộng ra ngút ngàn chơi vơi thân tiên mộng tưởng.

Sara, thể theo lời yêu cầu của bố tôi, còn đọc ngâm thêm bài **L'Invitation au Voyage** (Mời mọc phiêu du) và **Le Jet d'Eau** (Tia nước tuôn). Tôi toàn nhiên kinh ngạc và sung sướng vô cùng nghe cha tôi bày tỏ vài lời phẩm bình thẩm định về Baudelaire, những lời ấy bỗng như tỏa ánh sáng chói lòa tràn lan ra bốn phía và ngập tràn tim máu tôi như một giấc mơ phi thường từ trời xanh ửng xuống, những ý kiến toàn nhiên là của thiên hạ, mà ông bố chiếm lấy làm của riêng của mình, luôn luôn ông là như thế.

– Cô ấy đã là một đào hát chính cống, cái cô bé ấy. Những kếp hát, những đào hát, được, cái ấy tốt lắm trên sân khấu. Nhưng bố không muốn nhìn thấy con lán la lui tới thân mật với cội ấy, thế giới lung tung lu bù ấy – bố tôi tuyên bố như thế ngày hôm sau.

Tuy nhiên ông không dám cấm tôi không được chấp nhận sự mời mọc của ông bà Keller, ông bà Keller thân thiết muốn đáp ứng lại mối tình xã giao lễ độ của chúng tôi.

– Đó, đó, đó, là hậu quả của hành vi chúng ta đã đón tiếp họ vào nhà, – ông nói. Bây giờ chúng ta không còn có thể từ chối nữa.

Cha tôi vốn luôn luôn lo lắng phải làm cho ra dáng con người phong thể, đứng đắn, đàng hoàng,

ông coi như là khiếm nhã nếu tìm cách tránh né những gì ông gọi là những “bổn phận xã hội”. Nhưng mà những bổn phận nào làm phiền nhọc ông quá sức, thì ông trút hết gánh nặng về cho mẹ tôi, thế là ông nói thêm:

– Hai mẹ con cùng đi với nhau, đủ rồi. Tôi không đi được; Có công việc ngăn trở.

Ấy chính là điều tôi mong ước: Còn gì hơn nữa.

Cuộc hội họp ở nhà ông Keller rất đông người. Những nghệ sĩ, những nhà trí thức phần đông; khi chúng tôi bước vào, đã có trên mười người hiện diện. Bầu không khí trong phòng rộng thênh, trang hoàng một cách kỳ cục, đối với tôi thật là lạ hoắc; tôi cảm thấy ngột ngạt như lạc lối đâu đâu, khiến bối rối chơ vơ không thể tả; đối với má tôi cũng vậy, hẳn nhiên, bởi vì qua ngày hôm sau bà nói với tôi rằng bà cảm thấy lúnh quýnh như kẻ lạc đường, và bà không thể đi vào cuộc giao thiệp tháng ngày đều đặn với cha mẹ người bạn thiết của tôi. Phong cách của họ, bà không thích. Phải nói rằng mẹ tôi, mặc dù bà rất mực tự do tư tưởng, bà vốn là hết sức cẩn thận, kín đáo, giữ gìn.

– Tuy nhiên, – bà nói thêm, – người bạn của con, má thấy cô ta thật là kiều diễm dễ thương và má không thể nào ngăn cản không cho con lui tới thăm cô ta. Cô ta quả thật rất là thông minh, và có năng khiếu tài hoa đặc biệt. Nhưng những năng khiếu của cô ấy quá khác xa những năng khiếu của

con, thế nên má ắt sẽ ngạc nhiên lắm lắm nếu hai đứa có thể thân thiết thuận hòa với nhau lâu. Con không thể đi theo cô ta trên lối cô ta đi, và nếu con kết thân tình nghĩa quyến luyến với cô ấy, thì về sau với con, đó là một nguyên nhân của buồn khổ. Còn cô kia (Cô ấy tên gì nhỉ?)... má xem cô kia có vẻ gần gũi tánh của con hơn nhiều lắm.

Cái cô khác kia, ấy là Giséle Parmentier, cái cô mà từ lâu tôi đã quyến luyến và đau buồn vì không thể làm thân được. Tôi có nói rằng cô ấy không có người bạn nào ngoài Sara. Và tôi ắt là không thể nói tôi ghen tị với ai là một trong hai người ấy, tôi đâm đuối ngang hàng bằng nhau cả hai cô, mặc dù theo cách điệu khác nhau. Với Giséle không có vấn đề quyến rũ do điểm sắc hình hài như Sara, mà do một cái gì khác, một cái gì sâu xa, một cái gì không diễn tả được. Không, cái mà tôi ganh tị, ấy là tình thân thiết giữa hai người với nhau. Tối hôm đó lần đầu tiên ở gần bên hai người, tôi cảm thấy lóng cồng bất an, như một kẻ lén vào chỗ không phải của phần mình và không biết mở miệng môi nói cái gì được cả với hai người, mặc dù máu tim phập phồng tràn ngập thương yêu. Tôi hy vọng được nghe Sara đọc và ngâm thơ; nhưng có một người con gái, lớn tuổi hơn chúng tôi chút ít, đã đến bên chiếc dương cầm, và khởi sự ca lên cùng đánh dương cầm vỗ nhịp. Sara kéo Giséle và tôi vào một phòng khác, trống trơn và có ánh đèn chiếu sáng, một tấm màn cửa thả xuống

ngăn cách phòng này với phòng vẽ.

– Cha mẹ tôi yêu cầu cô ấy hát, – Sara nói với chúng tôi như thế, để gắng mọi móc kiếm cho cô ấy một ít học sinh. Cô ấy kiếm ăn để sống bằng lời dạy trẻ học dương cầm và tập hát. Nhưng tôi không chịu đựng được cái giọng hát của cô ấy và cái cách điệu chơi nhạc của cô ấy. Bố tôi cũng vậy, cũng chịu đựng không nổi cách điệu cô ta; nhưng mà ông quá tốt... Còn cô, – Sara nói tiếp và quay mặt nhìn tôi, – Cô có tốt không?

Tôi cảm thấy trả lời là không được. Chẳng lẽ đáp: “vâng, tôi tốt”. Mà nếu nói: “không, tôi không tốt”, thì lại cũng là không được. Huống nữa là, tôi không hề thật sự biết là tôi có “tốt” hay không. May sao, Sara không đợi tôi đáp; nàng tiếp tục:

– Gisele, cô ấy, cô ấy gắng gổ yêu hết tất cả mọi người; tôi nói rằng ấy chẳng còn là tình yêu nữa; ấy là điều mà ông Vedel (một trong những giáo sư của chúng tôi) gọi là **tình bác ái**.

– Không, tôi không cố gắng, – Gisele phản bác; – nhưng má tôi luôn luôn nói rằng...

– Ô! Bà Parmentier, – Sara ngắt lời, – bà Parmentier là hiện thân của tình thương tốt đẹp. Mỗi phen bà thấy ai chỉ trích nghiêm khắc ai trước mặt bà, thì bà phản đối, và chỉ chịu nhìn thấy những gì có thể dung thứ những sai lầm của người ta. Nào, thế thì cái gì bà nói với cô, bà mẹ cô nói với cô cái gì?

– Nói rằng có rất nhiều những người tốt, nhiều

hơn rất nhiều như những người ta tưởng, và chỉ cần thỉnh thoảng, để biết thương yêu, thỉnh thoảng chỉ cần hiểu kỹ càng hơn, và muốn hiểu kỹ càng hơn, thì phải biết nhìn ngó kỹ càng hơn.

Gisèle đã phát biểu định lý ấy không chút gì là có vẻ tỏ ra thông thái rởm, nhưng với một cách điệu trang trọng, trầm trọng kiểu diễm vô song.

Tôi cảm thấy ngay rằng lúc bấy giờ nếu tôi không mở miệng nói liền liền, thì suốt buổi tiệc tối tôi sẽ đành câm mồm như mồm gà mồm vịt, câm mồm như mồm thần lẫn đứt đuôi.

Giọng nói của tôi bỗng nhiên từ đầu khiến tôi sợ hãi; tôi cảm thấy nó gượng gạo, chập chùng chập chững, tôi phải cố gắng hết sức mình mới tuôn ra được:

– Tôi nghĩ rằng tôi bản chất không phải tự nhiên mà tốt, nhưng tôi đủ sức lực để thương yêu rất nhiều.

Tôi còn muốn nói thêm rằng tình yêu càng mãnh liệt mạnh mẽ chừng nào nó càng chuyên chế, độc tài chiếm hữu, không chia sẻ, không san sẻ, không có tuôn chảy tràn lan lên mọi đầu tóc tơ thiên hạ. Thiên hạ có nghìn nghìn triệu triệu tóc tơ đầu tiên bối rối, tình yêu tuyệt đối chỉ cần khởi sự tiếp nối tiếng tan thanh tồn lưu Kiều Đàm riêng biệt ly kỳ đệ nhất hy hữu mà thôi. Tôi ắt rất muốn rằng lúc nói về sự tình chỉ yêu riêng một vài kẻ mà thôi, thì Gisèle và Sara ắt phải nhận thấy ra rằng chính

các cô bị chỉ thị đích danh. Nhưng làm sao bày tỏ ý tưởng của tôi theo cách điệu thế nào không có vẻ tự phụ kiêu căng? Cái lời tuyên bố ấy, tôi rất muốn nói ra, mà nó vẫn dăm dớ nằm uất nghẹn trong cổ họng, khiến tôi đỏ mặt rục rờ ra, tưởng chừng như tôi đã có thật sự thốt nó ra lộng lẫy. Gisèle và Sara nhìn tôi; nhưng vì không còn một lời nào nữa chịu thoát ra ngoài miệng môi tôi, Sara bèn nói tiếp:

– Có nhiều cách điệu yêu đương. Tôi, thì tôi thấy mình không có chút khuynh hướng nào cả để giấu thân vào con đường tình yêu, tình nghĩa vợ chồng, thí dụ như thế.

– Nhưng mà chị, chị biết thế nào về sự đó?

– Gisèle nói. – Tới cái ngày mà chị sẽ sẽ gặp –

Sara lại cắt ngang lời Gisèle lần nữa:

– Ô! Tôi không muốn nói rằng tôi sẽ chẳng bao giờ say đắm ai. Nhưng mà, vì kẻ đó mà tôi phải hy sinh những sở thích của tôi, những vui chơi của tôi, hy sinh toàn thể cuộc sống của tôi; tôi chỉ biết có co ro cộm rộm suốt đời làm sao cho nó vui lòng, phụng bồi nó như một con mèo phụng sự cho một thằng đười ươi khốn nạn (thý sỹ thi nhân) thì hơi ôi! Đó là điều tôi... tôi...

– Sao mà chị có cái ý tưởng kỳ quặc, quá bông lông như thế về hôn nhân!

– Nhưng mà không; tôi dám đoan đích đảm bảo chắc chắn với chị rằng...; tôi quả quyết chắc chắn trăm phần trăm với chị rằng luôn luôn vẫn là như

vậy; hoặc hầu như luôn luôn luôn vẫn là gần ra như vậy, gần vào như rứa đó! Coi tề! Có gì úp mở khó hiểu đâu! Có gì mập mờ đánh lận con đen đâu! Rõ ràng rõ rệt như ánh sáng ban ngày! Đen đui đen thui như âm u bóng đêm ban khuya ban tối! Một phen đã đi lấy chồng thì... thì... thì... đời đàn bà cũng là đời bỏ đi! Chị em phụ nữ hồng nhan chúng ta chỉ còn là cái vật cái đồ mọi rợ để cho bọn đàn ông đã man chúng tha hồ đục khoét, chúng tha hồ bóc lột, bóc áo lột quần... chị em chúng ta trở thành cái con nộm trăm năm nằm duỗi ra, chịu lép một bề, có sao? Có sao chịu lép một bề? Tân nương mà đã ngựa nghề sớm sao? Đó đó đó. Sự thật là chị em chúng ta không hề có ngựa nghề. Đàn bà phụ nữ chúng ta phải đành chịu lép một bề, là ấy bởi tại đâu đâu? Phũ phàng chi bấy hóa công! – Ngày xanh mòn mỏi, tại ai? Má hồng phai pha, tại ai? Tại ai, há dám phụ lòng thiêng liêng...? Tại vì những đáng quàng xiên... Phu quân nắm lấy nàng tiên dọa dằn. Lạ lòng thay! Lạ lòng thay! Thằng diên cưỡng quýt cọ mài nàng tiên.... Rồi ra dang dở diện tiền! Rồi vào diện hậu mang phiền ưu dang... Kể xa xôi! Kể ở gần! Kể đắm chiêu mộng, kể tần ngần mớ!

Một phen mà một phụ nữ phũ phàng bỏ cha mẹ ở lại một mình, để đi theo tiếng gọi của tình yêu muôn thuở vạn đại thiên thu theo thiêng liêng tính mệnh “tam tông tứ đức” – Vâng, mỗi một phen mà một phụ nữ huy hoàng lộng lẫy xiết bao giai nhân

quốc sắc khuynh thành đông đưa về đây – về thế kỷ
 giữa nghiêng này để chon von tụ họp – và lập tức
 vấp vào cái bờ tường, cái hàng giậu kín bưng, nó vô
 hình trung khép chặt chị em chúng ta vào chon von
 rào giậu kín như bưng – thì thử hỏi: cái thiên hương,
 cái quốc sắc, cái lão đảo khuynh quốc, cái long đông
 lặn dận khuynh thành... Từ đó về sau còn tìm ra
 được đâu nơi đâu chốn để thi thố ra ngoài mọi
 cái tài hoa diễm ảo quốc sắc bốc khói thiên hương
 ở bên trong... hỡi ôi! Mọi mọi khả năng tài năng từ
 đó về sau đều thi đua nhau mà dập dờn nhả khói,
 quy tụ tất cả về một bờ bến khuếch xung, thuận theo
 cái dưng dưng sấm sét của đấng phu quân ra roi lên
 ngựa... hỡi ôi! Hỡi ôi! – “Nửa năm hương lửa đương
 nồng – Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương
 – trông vời trời biển mênh mang – Thanh gươm
 yên ngựa, lên đường ruổi rong... Nàng rằng **phận
 gái chữ tòng!** Chàng đi, thiếp cũng một lòng xin
 đi”...! Hỡi ôi! Đó là tai họa! Hỡi ôi! Đó là hiểm họa
 tự thiên thu đi về gậm nát tấm lòng xanh của buổi
 mới hôm nay. – Rằng trong buổi mới lạ lòng – Nể
 lòng có lẽ cầm lòng cho đang! Đã lòng quân tử đa
 mang, một lời vàng tạc đá vàng thủy chung!” – Đó,
 đó, đó! Vàng tạc tam tòng thủy chung thế đó! Đá
 vàng chung thủy thế đó! Để rồi ra... ôi ôi ôi! – Anh
 đi đường anh, tôi đường tôi – Tình nghĩa đôi ta có
 thể thôi! – Đã quyết không mong sum họp mãi,
 Bận lòng chi nữa lúc chia phôi!” Đó đó đó. Cái dang

dở lẽ dở cuối cùng đã ra như đó đó. – Bạn lòng chỉ nữa lúc chia phôi! Ấy có nghĩa là gì? – Là rằng: Gì là nghĩa ấy? Nghĩa có ấy hay không có ấy? Ấy là gì? Từ tình tự đầu tiên? Em đã từng là đệ nhất thuyền duyên? Anh đã luống tằm sương sa sái diện? Em đã biết thiên thu là mật niệm? Anh vốn từng là tuyệt thể thương em. Mà về sau chồng chất suốt cõi miền – Những le lói của tồn liên lả tả. Em có thấy? Những mùa thu rụng lá? Những xuân xanh về khép mở huệ lan? Mà tình yêu từ sơ khởi muôn vàn? “Tình thứ nhất” – ấy huyền ngôn mật ngữ... Đầu tiên, bí mật của huyền nhiệm nói rằng là: “Anh chỉ có một tình yêu thứ nhất – Anh cho em kèm với một lá thơ – Em không lấy và tình anh đã mất – Tình đã cho không lấy lại bao giờ...” Đó đó đó! Chị em chúng ta ba đứa tự bao giờ về đây bây giờ để phút giây trò chuyện, ba chị em chúng ta có đọc ra ẩn ngữ u ẩn nằm trong cái phôi pha thơ mộng xuân xanh tình yêu đó? Tình thứ nhất đó? Thử đổi thay một lời: “Em chỉ có một tình yêu thứ nhất – Em cho anh kèm với một lá thơ – Anh không lấy, và tình em đã mất – tình đã cho không lấy lại bao giờ...” Đó đó đó! Chị em chúng ta đã thấy chưa? Cái huyền diệu của huyền ảo tâm thanh là ấy ấy – “Ấy ai dặn ngọc thể vàng – Bây giờ kim mã ngọc đường với ai!” – Rể bèo chân sóng lạc loài. Nghĩ mình phiêu lãng cho người lưu ly... Ấy ấy ấy! Các chị em có thấy rõ ràng thị hiện cái chân lý ấy của hoài mộng bình minh?. Có thấy không? là cái

mai sau phơi mở? Có thấy chẳng? Là cái Mặt-Thế-Thể của Tất Mệnh đi về, cận lập bên ta và muốn ở lại mãi bên ta? (L'absoluité de l'Absolu vient auprès de nous, et veut rester auprès de nous?)

Hỡi ôi! Nói cũng bằng thừa

Tồn sinh thiên hạ khôn ngừa tái sinh

– Thừa em! Đời rộng đang chìm... Người trao, kẻ giữ, đứa tìm chưa ra...

Hồi sinh – hồng lệ trao quà... Từ Bình Nguyên rộng lại nhà thăm nhau...

Nỗi niềm tưởng tới mà đau...

– “Mais non, je t'assure que presque toujours comme ça. Une fois mariée, on n'a plus de temps pour rien de ce qui vous intéressait d'abord...”

Nhưng mà không, không! Tôi quả quyết với các cô em rằng hầu nhiên như nhiên quả nhiên là như thế. Một phen trong mười phen muôn một, một thiên thu phụ nữ giữ áo phong sương, trút quần tuyết bạch, để đem cái phong nhụy liên tồn của mình ra để mà phan phơi dần trải thị phi thiên hương vô tận với bọn hồ đồ hỗn độn “vòng trời đất dọc ngang ngang dọc” thì từ đó mà đi xảy ra bất thành linh cái biến cố ly kỳ sử lịch sử xanh lần giở cỏ thơm ra như thế? Cỏ thơm lần giở trước đèn...” Ô ô ô!

Regarde Emilie N...! (Ấy là tên một người chị chất ngất xuân xanh đã đi về trong cõi người ta trước chị em chúng ta khoảng mười một tuổi –

Hãy nhìn ngó Ê-My-Ly! Đầu tiên nương tử thiên

nhiên thiên thu ấy đã đi về tồn hoạt tại (tại hoạt tồn) – là duy chỉ rất mực đậm đà là tồn hoạt theo tư cách đìu hiu đăm chiêu của hoang liêu man mác nơi chốn ấy chỉ còn có ca vũ điệu phiêu nhiên của vũ khúc tân kỳ khôn tả là tất mệnh của tái tạo sử lịch tương lai... Đã từng lãnh cái giải thưởng tán tụng vô ngần là cái Đệ Nhất Tán Thưởng của Hy Hữu Âm Nhạc Học Hiệu... Rồi về sau, về sau? Ê-My-Ly đi lấy chồng, đem chồng chất lên mình, những chiếc bao ràng buộc của mộng, của tình, của duyên, của nợ, chúng rủ rê nhau xô ùa về từ tứ diện bát phương để tấn công một cái hồng nhan lan huệ, cho đến nổi lan huệ tả tơi hoa lá, hỡi ôi! Từ đó về sau?... – Không nói được nữa rồi! “Không nói được lời hương lên thỏ thẻ. Không nói được đêm – Không nói được ngày. Không nói được niềm tồn liên tiên tử – Không nói được trời, không nói được mây”.

Ấy là thế ấy.

Regarde Emilie N... (c'était la sœur aînée d'une "ancienne" de notre lycée): elle ne vivait que pour la musique. Elle a obtenue le Premier Prix au Conservatoire. Depuis qu'elle est mariée, elle n'a plus rouvert son piano...)

Đó đó đó! Tự đầu tiên thên thưng thơ mộng thế đó! Để về sau bất thành linh lâm ly bước vào vô tận luộm thuộm lả tả tồn sinh, thì đệ nhất nương tử giai nhân từ đó đã ra sao? – Đáp: – “Tử sinh liêu giữa diện tiền. Dạn dày cho biết gan liên giai nhân...

Chở che dâu cỏ Yên Tần – Chém cây ngàn dựng tử phần chiêm bao...”

Bỏ đi – em ghé Hội nào? Có vòng tay hận máu đào rút hoa? Nội đồng mọc cỏ tháng Ba? Chết từ sơ ngộ Màu Hoa Trên Ngàn?

Đó đó đó! Là? Là cái tất mệnh tồn sinh du dương trong cõi – là – cái trong cõi biển dâu một cuộc trải qua.

(Elle a obtenu le Premier Prix au Conservatoire. Depuis qu'elle est mariée, elle n'a plus rouvert son piano...)

Đó đó đó. Đã từng lĩnh cái giải Đệ Nhất Giải thưởng của Thượng Thừa Âm Nhạc Học Hiệu. Rồi về sau Ê-My-Ly-Nương-Tử đi lấy chồng, tuyệt nhiên Ê-My-Ly-Cô-Nương không còn chút xú thì giờ dành dùm dâu ra để mà chịu khắng khít mở ra trở lại cái dương cầm đầu tiên tình thứ nhất phanh phới....
“Depuis qu'elle est mariée, elle n'a plus rouvert son piano...) Khởi từ ngày nương tử cô nương Emily bỏ thiên hạ dưới trời trên mặt đất để mà đi lấy chồng của lấy lừng chịu chơi với ông chồng chịu lấy – khởi từ đó mà đi, nương vô tận Nương-Tử-Vô-Biên-Emily-của-chúng-ta, chẳng bao giờ còn chịu giở ra trở lại tấm đàn chiếc nhạc piano của nương. Ấy là theo thể lệ Trương Quỳnh Như vậy. (nghĩa là: không đàn địch chon von, không lệ hồng đấm đuổi, không mất hoe vàng vì buổi mới gặp nhau – không còn nữa những gì là: Rằng trong buổi mới lạ lòng – nề lòng

có lẽ cầm lòng cho đang? Đã lòng quân tử đa mang – dương cầm thổn thức đá vàng thủy chung...” Đó đó đó – là là là... Một lời đã biết đến ta... Thiên thu trường hận tỏa ra tự đầu...”

Mà nếu như từ đầu tiên cái diễm ảo tình vô tận thứ nhất đã rồi cuộc cuối cùng là lả tả tình hoa – thì –? Thì thử hỏi em ôi! Ô em, em ạ! – “Một hôm lãng xẹt mưa rơi, – thất thanh ta gọi “em ơi” đỡ buồn” (Chí Vinh) Ấy là như vậy. Ôi tình! Ôi mộng! Ôi tưởng niệm bơ vơ! Ôi thật thà thiên thu là trống rỗng... – Do đó? Do đó xảy ra cái biến cố sử lịch lý kỳ “phương cáo phù du vân cầm đoạn” – “Tòng lai giai minh dự giai nhân...” Không không không. Đó chẳng qua chỉ là phút giây huyền diệu của lặng lẽ đi về thoả mái kết tập kết tinh những ngàn hoa trong một tiếng kêu thất thanh của một con chim hót: “Kỷ xứ oanh hồi độ sơn khúc – Nhất thời, thanh quyết mãn giang tây...”

– Ô! Em làm lai rai cái gì như vậy. Em chơi với chon von ý tưởng lạc lõng thế nào về cái trang trọng hôn nhân? Cái khác với Thúy Vân khuôn trắng đầy đặn? Cái gay cấn ẩn mật nằm duỗi dọc che dấu tự thể mình trong cái hoa cười ngọc thốt đoạn trang? Em biết chăng? hay là em chẳng biết?

(Elle a obtenu le Premier Prix au Conservatoire. Depuis qu'elle est mariée, elle n'a plus rouvert son piano...)

Đó đó đó! Nàng đã đoạt cái Đệ Nhất Giải Thường

của Âm Nhạc Học Hiệu. Rồi khởi từ ngày nàng đi lấy chồng (chồng lấy nàng) thì hỡi ôi! Từ đó về sau chả bao giờ nàng còn bận tâm mở phoi ra trở lại một lần nào nữa cái tấm dương cầm thơ mộng thiết tha của tâm tình lạ lùng buổi mới...

– Nhưng mà nàng có thể nào mang theo lịch kịch bên mình cái chiếc dương cầm trong cuộc du hành tuần trăng mật?

– Không, không; cô ta có nói thế với tôi; cô cũng có nói thế với má tôi: vĩnh viễn bỏ dương cầm, không bao giờ còn chơi dương cầm nữa... và bây giờ thì cô ta tui bụi công việc suốt ngày; và cô ta chẳng còn thiết chi tới cái việc trau giồi một môn nghệ thuật nào khiến cô ta trở thành cách biệt với chồng. Đó là chính lời của cô ta.

– Thì cô ấy chỉ cần lấy một ông nhạc sĩ làm chồng – tôi mạo muội nói. Và lần này tôi lại đổ mặt trở lại, mà ấy là bởi cái ngu ngốc trong ý nghĩ của mình xui khiến nên:

– Thận trọng hơn nữa là đừng có lấy bất cứ ai làm chồng, – Sara nói.

Và nhân vì tôi có nói rằng sống độc thân, thui thủi một mình, ắt là chẳng vui tươi chút gì cho lắm, thì Sara nói thêm:

– Người ta không nhất thiết cô độc cô đơn vì chùng (chút) đó.

Hẳn nhiên tôi ắt chẳng để ý tới lời nói ấy, nếu Gisèle không liên liên hét to lần nữa, thì Sara lại

đáp:

– Đã thế mà cô còn chưa chịu suy nghĩ như tôi! Ấy chẳng qua duy nhất, **chỉ vì** Geneviève mà cô phản đối tôi.

Thì lúc bấy giờ, chẳng hiểu vì sao, và cũng chẳng rõ cái điều tôi sắp nói sẽ xô đẩy tôi đi tới đâu, và bởi thiết tha mong muốn mệnh mông được nhập cuộc, không để cho mình phải đứng ở ngoài lề, phải bày tỏ niềm thân ái cảm thông, tôi nói to:

– Nhưng mà tôi, tôi cũng nghĩ như Sara. Không nên sợ hãi tôi, tôi không diễn tả được rõ ràng ý nghĩ của mình vì xưa nay tôi không có dịp trò chuyện với một ai; nhưng nếu cô biết tôi kỹ càng, thì ắt cô phải hiểu rằng tôi có thể là người bạn của cô.

Tôi tuôn ra một mạch như thế, trong một vĩ đại cố gắng. Rồi tự lấy – làm ngạc nhiên cho mình, và ngượng ngùng vì những lời đã dám thốt ra, tim máu nhẩy phập phồng, tôi chộp lấy cùng một lúc một bàn tay của Gisele và một mép vai của Sara, tôi tựa trán mình vào làn vai ấy, nép mạnh vào như để che dấu nỗi hổ thẹn. Tôi cảm thấy cái bàn tay kia còn lại của Gisele vuốt ve nhẹ nhẹ mái tóc tôi. Khi tôi ngược trán lên, mắt tôi đầm ướt, nhưng vẫn có thể mỉm một nụ cười.

– Nghe này, – Sara nói; chúng ta có thể trong trường hợp này ba đứa chúng ta thành lập một hội liên minh, một hội kín, một hội bí mật, một hội đoàn kết tranh đấu cho tự do độc lập của phụ nữ.

Cần yếu trước tiên là phải tự hứa với mình không nói ra chuyện này với bất cứ ai. Gisèle, lập tức thề rằng không kể lại gì cả với mẹ cô.

– Nhưng mà cô muốn tôi kể về cái gì với mẹ tôi? Kể cái gì mới được chứ? Chẳng có cái gì cả để mà kể lại.

– Sao? Sao? “Chẳng có cái gì cả”! Cô gọi đó là “chẳng có cái gì cả”! Cái sự việc chúng ta ba đứa cùng nhau liên hiệp lại cả ba, và thề và hứa trịnh trọng với nhau rằng sẽ trung thành với chương trình nêu ra cô gọi đó là “chẳng có cái gì cả” hay sao?

– Nhưng mà, chương trình gì?

– Chúng ta sẽ thảo chương trình sau này.

– Nhưng trước hết phải thề là không nói sự việc này với bất cứ ai.

Bấy nay tôi chưa hề giấu giếm với má tôi một điều gì, nhưng tôi chấp thuận lần đầu tiên tôi giấu giếm.

– Duy có điều,– tôi nói,– trước khi đồng dục thốt lời thề, tôi muốn biết chúng ta đang giấn thân vào chơi trong cuộc gì? (Cuộc nào? Trận nọ? Cơn kia?)

Bây giờ thì tôi vừa nói vừa cười ra phết, cảm thấy mình hoàn toàn thông dong an nhiên tự tại trong cơn ăn cuộc nói trận chuyện trò, nghĩa là: không còn lóng cọng lồi thối lơ lảo như khi nãy.

Sara nói tiếp:

– Hội kín liên minh của chúng ta sẽ có tên gọi

là: hội **IF**; những chữ đầu của tiếng **Indépendance Féminine = Độc Lập của Đờn Bà** (Nếu chuyển sang Việt Ngữ ắt là chúng ta gọi tên hội ấy là hội Đ.L.Đ.B. “đê lơ đê bờ”; hoặc **Tự Do của Phụ nữ**, viết tắt thì thành ra **T.D.P.N.** “tờ dờ phờ nờ”). Tiêu chương tiêu biểu của chúng ta sẽ là một nhánh **thủy tùng** (if: cây thủy tùng) nhân vì chúng ta là những kẻ sáng lập ra hội (ra hè, vào hiên ngủ nướng), thì không một ai sẽ được phép vào hội làm hội viên, mà không được sự chấp nhận của toàn thể bộ ba chúng ta liên tồn xây dựng, tồn lai sáng lập. Từ đó chúng ta có thể tự mình xem mình như là những đáng giai nhân phù du đông phương đi về trong thiên thu cảo thơm phong tình cổ lục (Phương cảo phù du vân cầm đoạn – Tồn lai giai minh dự giai nhân). Những tân nương nào đăng ký vào hội phải đóng góp một số tiền gọi là tiền nghĩa duyên.

– Để làm gì? – Gisèle hỏi.

– Để đối diện... dựng sừng mặt mày chúng ta trước mặt mày thiên hạ – nghĩa là: để đối phó. Đối diện đối phó đối kháng với cái gì chúng ta chưa thể biết trước. Trong những hội kín liên minh, luôn luôn có một quỹ tài chính. Để làm gì? Chả hạn, để cứu trợ những đàn-bà-mẹ, những nhi-nữ-mẫu-thân (les filles mères: những gái chưa chồng mà đẻ).

Gisèle nở rộ phá ra một trận cười; và không gì ở đời đối với tôi có thể sánh kịp cái vẻ trang trọng gương mặt nàng bất thành linh rạng ngời ra như có

một mặt trời xuân xanh chiếu vào cho rạng rỡ.

– A! Tôi chờ đợi cái đó! Ô! Tôi dám lắm! Ô! Tôi biết trước mà! – Nàng hét to. – Nơi Sara, ấy là một ý tưởng cố định, một ý tứ bất biến. Ô! E! Không, không cô ạ! Không! Cô bạn thân ái ạ! Tôi không muốn giấn thân vào cuộc “tử sinh liêu giữa trận tiền – Một mình cho biết gan liền cô đơn), tôi không chịu giấn thân tuyên bố giao ước rằng tôi sẽ chẳng bao giờ lấy chồng. Tôi cho rằng, ngay cả trong hôn nhân khúm núm, (co ro, còm rọm), một người nhĩ nữ “tình trường” vẫn chế ngự được những “anh hùng khí đoản”, để bảo vệ tự do độc lập của mình; và hơn nữa, và ngoài ra, một phụ nữ không chắc nhất thiết là bảo vệ tự do cho mình trong những cuộc lơn tơn cà rồn tự do kết hôn (tôn do kết dự), trong những cuộc cà rồn lơn tơn lung tung ấy, những đứa con đứa cái cũng vẫn cứ là những gánh nặng gánh nề cho cha mẹ chúng chẳng khác gì trong những gia đình đang hoang hợp pháp.

Cuộc phản bác ấy soi sáng cho tôi chút ít. Nếu không, ắt tôi chẳng hiểu cái ý định bất biến, cái ý tưởng cố định của Sara là cái gì; nhưng tôi không dám mở lời đòi hỏi giải thích, vì sợ tỏ ra quá mê muội hoặc quá ngu ngốc khù khờ. Lần đầu tiên tôi được nghe cái từ ngữ: “**fille mère**”; (gái mẹ) (gái mẫu thân); từ ngữ ấy chẳng có chút ý nghĩa rõ rệt gì cả với tôi, và nếu nó làm chương tai tôi chút ít, thì tôi cũng chẳng rõ tại sao. Từ lâu tôi vốn tưởng rất

mục ngay thơ rằng, muốn có được những đứa con, muốn đẻ ra được con, muốn đẻ ra được cái, thì hôn nhân là điều kiện tất yếu (nghĩa là đàn bà tất nhiên phải cử hành hôn lễ cưới lấy đàn ông rồi từ đó về sau mới sinh đẻ xum xuê nảy nở um tùm con và cái cả bấy cả lũ nô rồn suốt ngày suốt tháng suốt năm).

(J'avais longtemps cru, candidement, que, pour avoir des enfants, le mariage était une condition sine qua non...)

Tuy nhiên, tôi không phải là không biết rằng những đứa con đứa cái được đẻ ra (của đẻ đau sau mang nặng) ấy là cái kết quả tự nhiên của kết tinh vô tận khởi từ một trận tồn liên giao hợp của đôi-bờ-đực-cái-giao-hoan. Má tôi đã từng gẫm ra rằng, xét đoán thấy ra rằng, tốt nhất là nên chỉ dẫn cho tôi biết điều đó, và nói rõ ra cho tôi biết rõ rệt ra rằng trong công cuộc lao đao phối hợp thiết tha vô tận đó, thì con người cũng chẳng khác con vật là bao bấy nhiêu. Nhưng mà những cuộc giao hoan giao hợp ân cần kín đáo đậm đà kia, tôi đã quen thương thừa thân thiết thái thậm kết liên chúng vào với tình hình tình huống của tình trạng hôn nhân, thành thử tôi không thể nào hình dung ra rằng chúng có thể được thừa nhận ở ngoài vòng hôn nhân. Ấy thế mà tuy nhiên, tôi vẫn biết rất rõ ràng rằng cũng lắm phen nhiều đàn ông và nhiều đàn bà sống chung sống đụng (cọ) với (vào) nhau mà không có hôn (hít) lễ cưới (lấy) nhau. Chỉ chút qua loa suy nghĩ, lẽ ra ắt

đã báo biểu tôi biết rõ sự tình; nhưng quả nhiên thật sự là chẳng bao giờ tôi từng có nghĩ (kỹ ngó) tới điều ấy (đấy yêu, đây chiều, đó chuộng). Một vài kiến thức về lý thuyết nào tôi đã có thể có được toàn nhiên là không có liên hệ trực tiếp gì với cuộc sống.

(La simple réflexion eût pu m'avertir; mais précisément je n'y avait jamais réfléchi. Les quelques connaissances théoriques que je pouvais avoir restaient sans relations directes avec la vie.)

Sự hiện diện của Gisèle và Sara xúm xít bên nhau làm tê liệt tư tưởng trong đầu tôi, (1) tôi đành phải gác lại cuộc xem xét vấn đề, gác lại đó để sẽ tính toán về sau này.

(1) ý tưởng nào bất cứ: bất cứ: bứ cất; nào bất cứ: nứ bất cào, náo bất cừ, nử bất cáo)

(1) một ý: mỹ ột; một ý tưởng: mường ý tột; ý tưởng nào: ào tưởng ný, ý tưởng náo, áo tưởng ný, ý tưởng nào.

(La présence de Gisèle et de Sara paralysait ma pensée, je remettais l'examen de la question à plus tard.)

Cái này riêng một mở phơi ra đặc biệt là rõ ràng rõ rệt: Sara không muốn hôn nhân hôn lễ lấy (cưới) chồng, mà chẳng phải vì thế mà cam lòng (cong chịu) sống một mình (cô độc, không có bồ bịch tri âm tri kỷ chịu chơi).

(Ceci seulement m'apparaissait nettement: Sara ne voulait pas se marier, mais ne prétendait pas

pour cela rester seule.)

Tôi, tôi nương náu (ẩn nấp) phía sau cuộc cơn kháng cự của Gisèle (cuộc trì diên bất nại của Gisèle.)

(Je m'abritai derrière la résistance de Gisèle)

Muốn thu nhập tao hơn hờ chịu chơi vào cuộc phiêu hốt giấn thân giao ước, tao sẽ chờ đợi mày phải thật thà quyết tâm, quyết định quả nhiên là, – tôi nói.

(*Pour m'engager, j'attendrai que tu te sois décidée, – dis-je.*)

Vô tình, vô ý, tôi đột nhiên **“mày mày tao tao”** với cô bạn. Tôi hy vọng một tiếng “mày tao” thốt ra từ phía nó, đáp ứng lại tiếng “mày tao” của tôi phía này, nhưng Gisèle thần nhiên quay mặt về phía Sara:

– Thấy chưa, Sara? Rõ ra chưa Sara: chúng ta rất có thể thành lập một phụ nữ liên minh hợp hội; nhưng chúng ta giấn thân vào cuộc, là duy chỉ với điều kiện: không làm bất cứ cái gì trái với lương tâm mình, không làm gì bất cứ thuận theo (a đua theo) nhân tuân thiên hạ (bắt chước theo cái xô bồ a đua thiên hạ).

– Hoặc là thuận theo, phù hợp theo (với) tục lệ tập quán phàm phu ở đời, Sara nói tiếp.

(– *Vois-tu, Sara: nous pouvons très bien faire une ligue; mais on s'y engagerait seulement à ne rien faire contre sa conscience et par imitation.*

– *Ou pour se conformer aux usages, reprit Sara.*)

Rồi tiếp theo, một cuộc im lặng kéo dài, như dài kéo lặng im sau một cuộc cảm thông tương ứng, và tương thông với vĩnh viễn thiêng liêng và bất thành linh, Sara mở miệng nói với Gisèle:

– Em đang nghĩ gì?

– Em nghĩ, – nàng nói, – rằng trong từ ngữ tiếng Anh, if có nghĩa là **nếu như...**, và thế thì từ đó, cuộc giãn thân ước hẹn giữa chúng ta vẫn còn tùy thuộc vào điều kiện.

– Ô, nếu như em đã bắt đầu hoài nghi và lập lờ lẫn trốn...

– Vả...ââânng, – Gisèle nói, giọng nói có chút ít ngần ngừ. Rồi quay mặt nhìn tới cô nói: – tôi nghĩ rằng chúng ta có thể thỏa thuận sự đó với nhau. (thỏa thuận với nhau về sự đó) tôi nghĩ rằng chúng ta có thể thề hẹn chuyện đó. Giờ đây chúng ta sắp sửa sẵn sàng nắm tay nhau, nắm lấy bàn tay phải của nhau, cũng như cuộc thề nguyện Grutli và nói: tôi xin thề vĩnh viễn trung thành với IF.

Thế là thế ấy được hoàn tất trong một vĩ đại trang nghiêm. (**Ainsi fut fait dans un grand sérieux.**) Một khổng lồ nghiêm túc. Một-vượt-bực-trang trọng-Thúy-Vân.

(**Ainsi fut it dans un grand sérieux.**)

Thế là như thế. Toàn thể đi về thành toàn thành tựu trong một vĩ đại nghiêm nghị im lìm (im lặng

êm ru) (nghiêm trang nghiêm túc, nghiêm trọng, nghiêm minh)

Rồi sau đó, một sự im lặng kéo dài khá lâu, như sau một cuộc đồng điệu đồng tâm lễ ban thánh thể, sau một trận tâm đầu ý hợp thể thánh thiêng liêng.

Và đột ngột, Sara hỏi Gisele:

– Em đang nghĩ ngợi gì?

– Em đang nghĩ rằng, – Gisele đáp, – rằng trong tiếng Anh, IF có nghĩa là: **nếu như**, thế thì từ đó cuộc chơi giẩn thân vào trận địa thể ước phiêu bổng, vẫn cứ còn là tùy thuộc theo điều kiện...

Ồ! Nếu em khởi sự có ý lập lờ lẫn trốn lẫn tránh đi...

Chính lúc bấy giờ bà mẹ của Sara giở kéo tấm màn cửa lên, tấm màn che chia cách trại phòng tranh và căn phòng chúng tôi đàm đạo:

– Các cháu ơi, ta đến tìm các cháu đây. Đang cần gái tơ, để phục vụ cuộc cơn đề-xe-giải-khát.

Tôi nghĩ rằng mình đã kể lể rất trung thành câu chuyện trò giữa chúng tôi. Ngày nay tôi thấy câu chuyện quá trẻ con, quá hài nhi hý hước. Nhưng ngày ấy, những thứ nhảm nhí đó, đối với tôi, lại rất mực nghiêm trang, quan trọng và sau đó nhiều ngày, tôi vẫn liên miên suy nghĩ tới một cách rất tha thiết, bồn chồn.

Lúc tới giờ giã biệt gia đình cha mẹ Sara, mà tôi tiến tới gần bên Gisele và, bất ngờ kinh ngạc tôi

nghe má nói:

– Tôi có nghe nói rằng nhà cháu ở gần đây, mà đây cũng là trên đường về nhà chúng tôi. Cháu có vui lòng cho chúng tôi dẫn cháu về nhà?

Trước đó, tôi đã có nói về Gisèle với má tôi, và bà biết rằng lời đề nghị kia của bà ắt sẽ làm tôi vui lòng ấm áp. Chính bà cũng mong muốn trò chuyện với Gisèle, cũng y hệt như bà đã muốn quen biết Sara.

– Mẹ cô để cho cô ra ngoài một mình, – mẹ tôi nói lúc chúng tôi ở ngoài đường. – Bà ấy có một niềm tin cây tuyệt đối ở cô, cô xứng đáng vô cùng với niềm tin cây ấy, tôi chắc chắn như thế.

– Cháu thiết tha mong muốn được xứng đáng với lòng tin cây của má cháu, đến nỗi cháu chẳng bao giờ còn dám làm bất cứ chút cởn con nào, – Gisèle mỉm cười nói thế. – Cháu nghĩ rằng có lẽ cháu ắt sẽ không xứng đáng được nhiều bằng như thế, nếu như cháu bị quân thúc nghiêm khắc hơn.

Gisèle biểu lộ tâm tình một cách khả ái vô song, một cách hồn nhiên tự nhiên vô cùng, hoàn toàn thông dong, nhẹ nhõm khiến cho mẹ tôi tất nhiên là vừa lòng, đẹp ý. Tôi cảm thấy điều đó, và cảm động vô cùng.

Rồi Gisèle tiếp:

– Nhưng thưa bà, chính bà cũng không nghiêm khắc đối với Geneviève. Bà không nói gót dôi theo cô ấy hàng ngày. Cô ấy đi một mình tới lớp học từ

bấy tới nay (Ồ! Có thể nào Gisèle lưu tâm nhận thấy điều đó!)

– Tôi theo gót cháu được bao nhiêu là tốt bấy nhiêu..., má tôi đáp, – ấy chẳng phải là vì thiếu tin cậy tin yêu, mà ấy là bởi tôi muốn được cùng đi với cháu. Nếu ngày nào mai sau, tôi không được gần cháu nó, không cùng cháu nó song song đi đứng giữa đường, thì ắt là tôi sẽ cảm thấy mệnh mông cô độc.

– Ấy cũng là điều cháu tự nhủ mình lúc nghĩ tới má cháu.

Giọng nói Gisèle bỗng trở lại hết sức trang trọng. Tôi hiểu rằng Gisèle yêu mẹ thân thiết vô cùng, và bất chợt tôi tự trách mình không yêu mến mẹ mình đầy đủ như thế kia. Chúng tôi tiếp tục bước đi một lúc khá lâu, không nói năng gì cả. Tôi không biết người bạn mới của tôi nhà ở nơi đâu, và buồn buồn nghe má tôi nói:

– Này này, tôi tưởng có lẽ đây là cổng nhà của cháu vậy. Cô Gisèle ơi! Con có thể tùy thuận vui tươi nói với má của con rằng tôi rất mong muốn được quen biết bà lắm lắm?

Lúc Gisèle già từ chúng tôi, tôi ôm siết lấy mẹ tôi.

– Chớ con làm cái gì thế, Geneviève bé bỏng của mẹ ôi. Nhưng con sắp làm mẹ té xỉu đấy! – Bà nói và cũng ôm siết lấy tôi.

– Con tưởng như chỉ tới hôm nay, con mới biết mẹ dễ thương, kiêu diễm đến thế nào.

Bà giả bộ cười để che giấu mỗi cảm động trong lòng. Rồi làm như chẳng có gì cả:

– Sau bao nhiêu khói mù trong phòng tranh vẽ, ô! Thật là tốt lắm được đi bộ một chập.

Tôi chưa có nói tới đứa em trai của tôi. Mặc dù nó chỉ nhỏ hơn tôi có một tuổi, tôi coi nó chẳng đáng kể bao nhiêu trong cuộc sống của mình. Nhân vì nó sức khỏe kém, nên trong nhà chiều chuộng nó nhiều hơn tôi. Nhưng tôi không nghĩ rằng đó là điều khiến tôi không ưa nó.

Tôi bực nó ấy bởi nó có một cái lối nịnh nọt cha tôi để thu hoạch được nơi cha tôi những gì nó muốn. Luôn luôn nó thành công trong cuộc đó. Không khi nào bố tôi vung tay đánh nó; còn tôi, tôi không quên rằng bố tôi đã có một lần tát tai tôi. Lúc bấy giờ, như Salomon, ông vừa khuyên bảo chúng tôi hãy noi gương con kiến mà sinh hoạt ở đời; thuở ấy tôi mới có chín tuổi, thế mà tôi đã dám đáp lại ông: “nhưng mà, thưa ba, ba thường bảo chúng con là ăn ở đời đừng có giống như thú vật kia mà.”

Ồ! Tôi không hận gì cái tát tai (tôi cũng thường trừng phạt thằng con của tôi theo kiểu đó), nhưng tôi cảm nhận thấy quá rõ là cha tôi tát tai tôi chỉ vì ông không tìm ra được cách gì khác ngoài cách đó ra để trả lời, và ông cũng muốn trừng phạt tôi vì tôi đã nhận thấy cái chỗ mâu thuẫn (đầu đuôi không hợp) trong cách điệu ăn nói của ông. Còn đối với Gustave, sự mâu thuẫn không làm nó bận tâm chút nào; cũng

y hệt như bố tôi, và noi gương bố tôi, nó dần dần có thói quen là thay đổi cách ăn nói, đổi thay những sở thích, những ý tưởng, tùy theo yêu cầu thích nghi của từng lúc. Tôi có nói rằng nó nịnh nọt bố tôi; ấy là theo cách: làm ra vẻ như ca ngợi tán tụng tất cả những gì được thốt ra từ miệng mồm của ông; nhưng tôi nghĩ rằng cái điều mà nó ca ngợi vào bậc nhất nơi cha tôi ấy là cái vẻ bình thản thông dong tự do đáng đáp, với cách điệu ấy bố tôi thay đổi ý kiến như người ta thay đổi áo quần (cho sạch sẽ, cho hợp vệ sinh).

Sự đó cho phép (khiến cho) Gustave bất cứ lúc nào cũng viện dẫn lời ông bố ra, và cứ nấp sau một tiếng “như bố có nói rằng”, mà nó cứ dùng hoài, dùng đi dùng lại càng nhiều, vì nó càng biết rằng điều ấy khiến tôi điên tiết (lộn ruột lộn rà lên lộn gan lộn phổi, lộn máu lộn me lên.). Từ đó, chú chàng không còn để ý tưởng mình chăm chỉ chú ý vào bất cứ cái gì không có lợi ích cho chú chàng, không đưa lại cho chú chàng cơ hội để mưu cầu mỗi lợi cho mình,— tôi muốn nói, cái mỗi lợi thực tế nhất và lập tức, tức thời nhất. Tuy là chị em sống chung một nhà với nhau, nhưng chúng tôi chẳng nói năng gì với nhau cả; chú chàng chẳng bao giờ chia sẻ với bất cứ cái “gu” nào, sở thích nào của tôi cả. Tôi đã tưởng đấy là do tính hững hờ lạnh nhạt của chú chàng. Tôi không ngờ tới sự cừ địch phản đối ngấm ngấm âm ỷ của chú chàng cứ dần dần lớn mạnh chống lại tôi. Sự phản đối cừ

địch ấy bỗng nhiên vỡ toang rầm rộ, ra ít lâu sau cái lúc tôi tiến tới cái giờ quyết liệt trong câu chuyện của tôi. Một cuộc triển lãm đặc biệt những bức họa mới nhất của Keller vừa được mở ra. Báo chí nói đến nhiều, và ca ngợi đặc biệt bức tranh quan trọng nhất: Nương-Tử-Ở-Hồ (**L'Indolente**) (Cô-Nương-Nhác-Nhón) – mà tạp chí **L'Illustration** (Vinh-Hiến, Vẻ-Vang) có cho in lại một bản mô phỏng: Nằm duỗi dài trên một chiếc ghế đi-văng một thiếu nữ trần truồng (lỏa thể) đang soi gương, tấm gương nhỏ cầm tay, che mất khuôn mặt cô ta.

Tôi từng có nghe ông Keller nói rằng (tuyên bố rằng) đề tài một tấm tranh, một bức họa, không có chút quan trọng gì đối với ông cả; quan trọng là duy chỉ ở phẩm chất, tư chất tốt của bức họa. Người ta nhất loạt đồng ý nhìn nhận rằng bức họa Nương-Tử-Ở-Hồ kia quả thật là “rực rỡ, huy hoàng, chói lọi, lộng lẫy”, và tôi rất lấy làm sung sướng vì Sara. Tôi có nói rằng cha tôi không có cảm tưởng gì tốt cả đối với mối tình bạn thân thiết của tôi với Sara. Gustave từ đó tìm ra được phương cách để nịnh hót bố tôi bằng cách hèn nhát làm hại người bạn tôi. Chú chàng biết rằng tôi giao du thường hằng với Sara, ngoài những gì ở nhà trường, chú chàng cũng biết rằng tình thân thiết càng ngày càng khăng khít hơn; rồi cuối cùng, tôi đã vô ý, nhẹ dạ khen ngợi Sara trước mặt chú chàng, và từ đó chú chàng nảy ra ý muốn dìm Sara xuống.

Cái xen xảy ra sau bữa điểm tâm một chút. Bữa điểm tâm diễn ra trong một sự im lặng tràn đầy hăm dọa. Bố chúng tôi có thói quen đọc báo trong bữa ăn. Thường thường ông cắt đứt ngang cơn cuộc đọc báo, bằng những suy nghĩ về chính trị, như dường có ý làm nhẹ bớt hoặc là có ý xin lỗi âm thầm má tôi về cái chỗ: cuộc đọc báo lâm ly liên miên ấy có vẻ lắm lý khiếm nhã đối với mẹ tôi, có thể làm méch lòng xúc phạm mẹ tôi. Mỗi ngày thường, tờ báo đặt bên cạnh đĩa đồ ăn của ông; nhưng sáng nay, ông bỏ nó đó, không mở ra đọc. Hai hàng lông mày nhăn nhó lại, trợn trừng lên, con mắt nhìn cau có, lạnh lùng ngăn ngắt, người ta cảm nhận thấy rằng ông im lặng không phải bởi vì ông không có gì để nói cả, nhưng bởi vì ông không muốn mở miệng ra để nói gì cả, ông muốn diên trì, trì hoãn lại về sau. Một trận bão tố âm u làm nghẹt thở, và chính tôi là đứa ông hăm dọa; tôi không thể nghi ngờ điều đó, bởi vì Gustave chú chàng tỏ ra hiểu rõ câu chuyện gì sẽ xảy ra, chú nhìn tôi với vẻ mặt chế nhạo. Chúng tôi xơi cà-phê trong phòng bàn giấy bố tôi. Tôi nói “chúng tôi” ấy bởi vì cà-phê ba tôi là một nghi lễ chung của gia đình; nhưng bố tôi một mình uống cà-phê. Lúc rời phòng ăn, ông nói:

– Con đi đi, để chúng ta ở đây, – ông nói với Gustave, mà sau đó, tôi biết là chú chàng nấn ná ở lại trong phòng bên, gắn chặt lỗ tai vào cánh cửa, cốt để không bỏ sót, bỏ lọt, bỏ mất đi bất cứ lời gì

của cái “xen” mà chú chàng đã âm hiểm u ám soạn sửa (sắp đặt).

Cha tôi vốn biết rất rõ ràng rằng ông chẳng có chút uy lực nào để “nắm bắt” tôi; thấy biết trước rằng tôi sẽ cưỡng kháng lại mạnh mẽ, ông thấy cần phải “cầu viện” tới mẹ tôi để thắng cuộc chống chọi của tôi, và thế là ông lên lời nói với mẹ tôi; bất thành linh nổi dóa lên dữ tợn ông đập xuống bàn, không phải bằng nắm tay, vì như vậy ắt là tâm thường lắm, mà đập với lòng bàn tay, trên mặt bàn trước mặt ông đang ngồi:

– Tôi không còn chịu đựng nổi nữa, tôi cấm không cho con Geneviève lân la đi chơi thân thiết nữa với con bé Sara Keller.

Ông nói với giọng nghiêm nghị, không chấp nhận lời đáp; nhưng má tôi, với giọng nói hết sức bình tĩnh dịu dàng:

– Nhưng mà dù sao, anh cũng không có ý định bắt nó nghỉ học ở trường?

Bố tôi cảm thấy không đủ sức lực chống chọi cùng một lúc với cả hai mẹ con tôi; tôi cảm thấy mẹ tôi đứng về phía tôi, và điều ấy đem lại cho tôi một sự can đảm lớn; nhưng mà ông bố tôi, như chừng muốn má tôi liên kết liên hợp với ông:

– Chúng ta sẽ không cho nó tới trường nữa, nếu cần. Trong khi chờ đợi, tôi muốn mình xác rõ ràng (ấy là một trong những cái từ ông ưa thích) rằng tôi tuyệt đối triệt để chống đối cái việc để cho con

Geneviève tìm gặp con bé kia ở ngoài giờ lớp học.
– Và lần nữa, ông lại đập lòng bàn tay xuống bàn, nhưng rủi ro lại đập một cách bất hạnh thế nào, mà chiếc muống cà-phê lại nhảy vọt tung lên đập vào sống mũi ông:

– Thỏa thuận nhau đồng ý rồi đấy nhé.

Như một tên phù thủy oái oăm, chiếc muống đã khiến ông mất đi hết trụi hiệu quả của công cuộc đập bàn. Tôi không kìm hãm nổi một trận phá ra cười rộ, tung ra rần rỏi bốn bề. Bố tôi rất cuộc cũng biết rằng tôi không còn coi trọng trang nghiêm cái ông bố ấy nữa. Nhưng điều này khiến ông nổi cơn cuồng nộ tột bậc, mãnh liệt cực điểm:

– A! Đây chẳng phải là lúc để đùa cợt, cợt đùa, đùa rồn, rồn suông. – Ông nói. – Tôi chạy nhanh tới, cúi xuống lượm cái muống lên, rồi, đứng dậy mà không nhìn ngó ông để khỏi có cái vẻ mặt như thách đố ông và chỉ mong muốn làm nhẹ bớt điều xấc láo vô lễ của mình.

– Tôi không có ý tuân theo mệnh lệnh của ông,
– mẹ tôi nói.

Một sự im lặng nặng nề thật khó chịu. Tôi thấy mẹ tôi tái nhợt mặt mày còn cha tôi thì hai tay run run.

– Geneviève, – cuối cùng ông nói, – hãy coi chừng. Con sắp buộc chúng ta phải sử dụng tới... – Nhưng ắt hẳn không biết mình sẽ sử dụng tới cái gì, ông chữa lại: “buộc chúng ta phải nghiêm trị.”

Rồi quay sang mẹ tôi ông bảo: “Xin bà hãy đọc cái này.” Tiếng “bà” ông dùng trong những trường hợp lớn, cốt để làm cho trịnh trọng, trang nghiêm hơn.

Và ông bố móc túi áo trong cái áo vét-xơ-tông (veston) lấy ra một tờ báo hàng ngày, đúng hơn, một tờ tạp chí, ông mở ra và đưa má tôi.

– Đọc lớn tiếng lên, tôi yêu cầu bà.

– Ấy có phải Gustave đã đưa cho ông? – Má tôi nói, mà không cầm tờ báo. Và bà thấp giọng nói thêm: – “thằng khốn nạn.”

– A thế hả, – ba tôi hét to, giọng nói tức tối giận dữ, – bây giờ em lại sắp sửa đổ lỗi cho nó, buộc tội lầm lý hỗn độn cho nó.

Lúc bấy giờ má tôi, luôn luôn vẻ mặt bề ngoài rất bình tĩnh, nhưng nhợt nhạt, tái xanh đến nỗi tôi tưởng chừng bà sắp ngất xỉu tới nơi:

– Vả lại, tôi đã đọc rồi cái bài báo dơ dáy ấy.

– Thế thì tại sao bà không cho chúng tôi hay biết gì hết cả?

– Bởi vì tôi nhận thấy rằng chẳng có gì để phải bận tâm đếm xỉa đến.

– Nhưng mà rốt cuộc, cái vấn đề gì như thế?

– Tôi vừa hỏi vừa chộp chiếm lấy tờ báo đã rơi xuống đất.

Và đây là điều tôi đọc được, dưới tiêu đề: **“Người ta kể rằng:**

“Cô Nương Sara Keller, chân chính là cô gái

thật sự của nhà hội họa trứ danh hẳn nhiên đã làm người mẫu cho bức tranh “lôa thể vinh quang lộng lẫy” được mọi người đồng thanh ca ngợi ở phòng triển lãm. Tất cả mọi mọi ngợi khen của chúng tôi xin dồn tụ hết về cho nhà hội họa và cho người mẫu. Ấy là một miếng ngon ngọt, ngọt ngào, nghìn thu một thuở, chúng tôi phải vô ngần cảm tạ nhà nghệ sỹ đã mở lớp vỡ lòng cho chúng tôi được truyền thụ cái phép nhập môn vào trong cõi thân mật đầm ấm của gia đình ông. Nếu đạo lý đức lý trung lưu trường giả kinh hoàng khiếp hãi về vụ này, thì chúng tôi sẽ xin lập trở lại với ông Alfred Keller, cùng với Baudelaire:

Hãy để yên cho ông già lụ khụ co ro, trợn trừng con mắt nghiêm khắc ngu ngơ.

Để có thể vẽ ra niềm ẩn mật bí nhiệm của mơ màng tím máu một nàng trinh nữ đang độ nở đóa hoa xuân đầu mùa.

Nghệ thuật không bao giờ đề huề giao hảo với lòng bẽn lẽn ngượng ngùng.”

Tôi nhún vai:

– Và vì lẽ đó mà bố muốn ngăn cản con, không cho gặp gỡ Sara?

Bố tôi lần nữa, lại quay sang má tôi:

– Có thể nào chấp nhận, tôi xin hỏi bà, có thể nào chấp thuận để cho Geneviève tiếp tục lui tới lân la nhà một cô gái vô liêm sỉ, mặt dày mày dạn, không biết xấu hổ đem phơi bày lôa lồ trần truồng

thân thể hình hài của mình cho công chúng mở to con mắt ra để dòm vào thao láo?

– Nếu như cái anh chàng nhà báo dơ dáy kia câm nín, thì chẳng một ai biết cô ấy là ai, – tôi nói; ý nghĩ không thận trọng, đặt tôi vào tư thế hồng bét và vô ý khiến ba tôi được cơ để lên nước:

– Cho dầu không một ai biết một chút xú gì cả về chuyện đó, thì cái sự việc, sự kiện, vẫn lù lù ra đó. Không phải ý kiến kẻ khác xui ba bận tâm, mà chính cái sự việc thật sự mới thật là quan trọng đối với ba, con cũng biết rõ ràng như thế chứ.

Tôi thì lại biết thật chân xác điều trái lại: bố tôi rất bận tâm vì ý kiến kẻ khác; ông chỉ duy bận bịu là ý kiến của thiên hạ; nhưng tôi sơ hở đã khiến cho ông chiếm được thượng phong. Ông nói tiếp:

– Nhưng, xin lỗi... thế ra con, con đã biết chuyện đó?

– Không, con không có biết. Nhưng, cho dầu con đã có biết, thì chuyện ấy vẫn thay đổi chút gì những tình cảm của con đối với Sara. Và, nếu con có biết chuyện ấy, thì con ắt sẽ giữ gìn không nói chút gì cả với ba.

– Geneviève! – Mẹ tôi nghiêm khắc nói.

Bố tôi giả bộ làm như ngạc nhiên:

– Sao? em không bênh vực nó?

– Em chẳng bao giờ tán thành sự vô lễ hỗn xược của nó cả.

– Ấy thế mà nó luôn luôn dựa vào em để lấy

dà chống đối anh. Nhưng vấn đề không ở đó... Nào, Geneviève, con quyết tâm không chịu tuân lời bố?

– Hoàn toàn tâm đã quyết.

Chừng như ông đã có ngăn ngừa, ngờ ngẩn một lúc, rồi ông lấy lại được bình tĩnh, và với giọng thật sự là của kẻ bề trên:

– Được, tốt lắm. Ta biết ta còn cần phải làm gì.

Ông chẳng biết gì ráo cần phải làm gì, và quả nhiên rốt cuộc ông chẳng làm gì ráo.

Lúc nói với bố tôi rằng những tình cảm của tôi đối với Sara ắt chẳng thay đổi gì, cho dầu tôi có biết rằng Sara đã làm người mẫu lỏa thể trước mặt cha cô, ấy là tôi đã nói dối. Điều đó tôi chợt hiểu ra liền sau lúc tôi một mình ở phòng riêng. Tim máu căng phồng một nỗi khắc khoải tôi chưa hiểu đó là gì, tôi chạy tới phòng khách để tìm trở lại số báo **L'Illustration** có chụp trở lại bức họa của Keller. Bức họa ấy, trước đó tôi không có thấy. Tôi chỉ biết nó qua tấm ảnh chụp lại mà thôi. Giờ đây tôi biết rằng người phụ nữ lỏa thể trong tranh là Sara, thì tôi muốn nhìn trở lại cô nàng; trước đó tôi chưa nhìn ngó đầy đủ kỹ càng. Số báo **L'Illustration (Vinh Quang)** nằm trên bàn, nhưng khi lật giở ra, tôi sững sờ xét thấy rằng tấm ảnh chụp lại đã bị cắt đi đầu mất, cắt xén rất kỹ lưỡng, tỷ mỹ... – Bởi Gustave, lập tức tôi nghĩ thế. Tôi vùng chân vọt chạy tới phòng chú chàng. Hẳn nhiên chú ta mới vừa

ngồi xuống trước bàn học, nhưng lại giả bộ làm ra vẻ như chăm chú đăm đăm trong cuộc học hành.

– Chị rất có thể gõ cửa kia mà, trước khi vào phòng,– chú ta nói mà không ngẩng đầu lên, cái mũi cắm cúi trên một tập đồ giải (giải thích bằng hình vẽ).

Tôi cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng vì tức tối nên giọng nói run run.

– Có phải chính em đã lấy tám photo trong tờ báo **L'Illustration**?

– Cái photo gì? – nó nói với một vẻ hồn nhiên ngây thơ giả bộ (giả vờ) và một nụ cười-phân-nửa (một nửa-nụ-cười) rất mực thách đố trêu chọc.

– Đừng vờ vịt ngây thơ. Mà biết quá rõ tao muốn nói cái gì. Ai cho phép mày cắt xén tám ảnh ấy?

Nó nhìn tôi với vẻ mặt thách đố chế nhạo.

– Có lẽ tôi phải cầu xin chị cho phép hả?

– Gustave, mày phải trả lại tao tám ảnh kia lập tức.

– Tám ảnh kia! Tám ảnh kia!... Trước hết tám ảnh kia không phải là của chị.

Tôi nhào tới, tức tối điên cuồng. Nó chưa kịp né tránh, tôi đã nâng tám đồ giải lên; tám ảnh nằm ở phía dưới; tôi liền chụp lấy. Nhưng Gustave đã đứng dậy đột ngột đã giằng lấy tám ảnh ra khỏi tay tôi, và xé vụn:

– Đó thấy chưa, cái cô nàng Sara Keller, cô bạn

tốt tươi kiêu diễm của chị, cô nàng ấy đích đáng được cho ra tan hoang như thế đấy.

Chúng tôi hai đứa đứng im một lúc mắt trợn trừng nhìn sâu trong mắt, sẵn sàng nhào tới đánh đấm nhau túi bụi, phổi tim hỗn hển thở hì hà hì hục. Gustave không khỏe mạnh hơn tôi. Tôi nghĩ rằng trong một cuộc đánh nhau, tôi ắt sẽ thắng. Nhưng rồi về sau, sẽ ra sao nữa?... Tuy nhiên thằng bé không để cho tôi thì giờ suy gẫm; dường như sợ hãi bất thành linh, nó vụt chạy ra ngoài cửa, và khởi sự la to: Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Tôi nghe thấy cánh cửa phòng giấy của cha tôi chợt mở ra. Tôi chỉ còn thì giờ vụt chạy về phòng mình, đóng cửa lại, nằm lăn trên giường, thốn thức khóc nức nở. Tôi cảm thấy một cơn đau đầu mãnh liệt và cố gắng không suy nghĩ gì cả. Điều khiến tôi đau đớn nhiều nhất ấy là không thể phản đối thật sự quyết liệt chống lại sự xét đoán của cha tôi, và bất kể mình với chính bản thân mình, lại lấy làm tức giận trong ý tưởng rằng Sara sao lại có thể tự mình phan phôi mình lỏa lồ lỏa thể, không áo không quần, trần truồng như con nhộng, trước mặt ông bố của mình. Chính ngay cái tên đề mà nhà hội họa đã đặt cho bức tranh **L'Indolente Nương-Tử-Ô-Hồ, Cô-Nương-Dã-Dượi**) há như chẳng đã chỉ định rồi rồi, nhắc gợi cô nương tắm gội thân thể trần truồng của những **Nương-Tử-Đông-Phương (Les Orientales)** – phải thế không? – Cái Nương-

Tử-Ố-Hờ này há chẳng đã chỉ định cô Sara rồi rồi, cô Sara “Kiêu diễm ơ hờ, diễm kiều dã dượi” mà đối với những **Đông Phương Nương Tử** tôi đã có nói rằng người bạn của tôi đã khiến tôi nghĩ tới họ nhiều.

Lúc bấy giờ tôi nằm trong bóng tối; tôi đã buông rèm cửa, khép mắt lại; nhưng những hình ảnh của tám thân kiều diễm lóng lánh như hổ phách nâu nâu cứ như quay cuồng tuyền chuyển khắp bốn phía quanh tôi.

Chợt tôi nghe tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ kín đáo, rồi giọng nói dịu dàng của bà má:

– Bé Geneviève ơi, bé thân yêu của má ôi... mở cửa cho má vào.

Bà ôm tôi trong hai cánh tay, đặt bàn tay lên trán tôi, thân thiết vỗ về tôi như một đứa bé con mới lên ba. Bà đến vì sợ rằng tôi đau đớn quá rồi ngã bệnh, bà cho biết thế. Bà không nói một nửa lời về cái xen vừa qua, nhưng ân cần cho tôi biết rằng bố tôi đã ra ngoài rồi, cùng với Gustave. Việc này xảy ra một ngày thứ năm; không có lớp học ở nhà trường.

– Trời nắng ráo tươi tốt, chúng ta cũng nên ra ngoài. Con nghĩ... phải không, nếu chúng ta đi xem triển lãm tranh của ông Keller? Chúng ta có thể thông dong đi bộ; ấy có lẽ tốt cho con lắm, đi bộ, đi hai chân... đuổi ra đuổi vào...

Tôi ôm siết bà, hôn hít bằng tất cả thân thiết máu tim, lau rửa sạch hai con mắt đỏ hồng hồng,

soạn sửa gọn gàng, rồi thăm thì vào tai bà:

– Sara bảo rằng không có ai bì kịp bà Parmentier; nhưng ấy là bởi vì cô ta không biết mẹ.

Lúc chúng tôi sắp bước vào nhà người bán tranh nơi ấy có phơi bày những bức họa của ông Keller:

– Dù sao,– mẹ tôi nói, và dừng chân đột ngột,– mẹ muốn được chắc chắn rằng chúng ta sẽ không bắt gặp tại đây gia đình ông Keller... và cũng không muốn gặp bố con.

Bà thường hay có những e sợ nhỏ nhỏ đột ngột; chừng như lúc bấy giờ một phần nào trong tính mệnh bà chợt không tán thành sự táo bạo liều lĩnh bẩm sinh tự nhiên của bà. Nhưng rồi phút chốc táo bạo bẩm sinh lại chiếm thắng lợi trên tính e dè ngần ngại. Như chừng chợt hạ quyết tâm, bà nói với cái giọng vui tươi hồn nhiên như trẻ nhỏ:

– Nhưng mà thôi, mặc kệ!... Chúng ta cứ nhìn, cứ thấy... Nào, thừa thắng xông lên!

May mắn sao, chẳng có một người quen biết trong phòng bày tranh. Và cũng may mắn nữa, ấy là một số tranh vẽ phong cảnh, vẽ tĩnh vật, vẽ chân dung, làm tản mác sự chú ý của khách tới viếng, và khiến họ không dừng lại trước bức họa “lỏa thể tuyệt vời lộng lẫy”. Bày ra ở vị trí danh dự, bức tranh ấy lôi cuốn trước hết thị giác người ta. Mẹ tôi nhìn ngắm kỹ càng không tỏ ra chút ngại ngùng khó chịu nào cả, điều ấy khiến tôi yên tâm. Tôi nghe bà lầm nhảm thăm thì:

– Thật là rất đẹp.

Tôi đã từng quen thuộc với những lối loa thể và tán tụng nhiệt liệt những bức **Thị-Nữ, Phi-Tân (L'Odalisque) Suối Nguồn (La Source) Thần Tiên trên đỉnh Thi Sơn (L'Olympia)** hoặc **Điểm Tâm Buổi Sáng trên Bờ Cỏ (Le Déjeuner sur l'herbe)**. Nhưng tôi không thể nào không liên miên nghĩ rằng cô thiếu nữ tôi nhìn thấy kia toàn thể trần truồng, ấy là Sara, em Sara của tôi, và, hẳn nhiên là do đó, bức tranh trở thành trơ trẽn, trần tráo, tục tĩu cùng cực đối với tôi.

Tôi rất muốn được đứng một mình ở trong phòng; những cặp mắt của những khách tới viếng khiến tôi khó chịu; tưởng chừng như, cứ mỗi phen tôi ngắm bức tranh, thì thiên hạ dòm ngó tôi quan sát. Tuy nhiên, mặc dù đau khổ và khó chịu, tôi vẫn cứ bị thu hút bởi cái đẹp phi thường của cái “cô nương đã dục” kia khiến lòng tôi cảm thấy được tràn ngập chứa chan một mối mê man tê mê gần như mê loạn, một mối kỳ vĩ mê ly dịu dàng dập dìu khôn tả; từ trước tới lúc bấy giờ, có bao giờ tôi cảm thụ một nỗi niềm như thế đâu.

Một kẻ nào đó đã tiến gần đến tôi, lặng lẽ êm ru, và bất thành linh tôi cảm thấy hai bàn tay mát rượi úp vào hai mắt tôi. Tôi quay lại. Chính là Giséle.

– Gặp lại nhau đây, thật bất ngờ tươi vui ngộ nghĩnh quá! – Giséle riu rít nói như chim. Nàng chợt thấy mẹ tôi.

– Cháu đã làm xong việc ủy thác của bác cho má con, má con nói rằng bà cũng sẽ rất sung sướng nếu được quen biết bác. Thật dịp may hiếm có, má con cùng đi với con tới đây. Nhưng có điều là con không biết giới thiệu. Rồi cô nàng nắm lấy cánh tay bà má, dắt tới bên chúng tôi, vụng về nói:

– Má ạ... Bà X..., mẹ của người bạn mới của con; thật vậy, má cũng chưa biết mặt Geneviève... Ấy đó! đó là cô ta.

Bà mẹ của Gisèle thật là kiều diễm và tôi cảm thấy ngay là mẹ tôi cảm mến bà liền. Bà (vốn người Ăng Lê) bà nói tiếng Pháp rất thạo, duy giọng nói có âm tiết rất mạnh, và như thế càng thêm đậm đà ý vị, và dường như còn gia thêm vào cho tính cách cao nhã tự nhiên thiên nhiên thuần thái của bà. Chúng tôi đang đứng trước bức tranh kỳ vĩ.

– Phải nhìn nhận rằng ông Keller quả nhiên là có tài năng thật sự, – má tôi nói, sau những lời trao đổi xã giao lễ phép lịch sự bình thường.

– Và ông ấy ít ra ông không ngần ngại gì mà chẳng chọn những người mẫu đẹp. Những nhà hội họa ngày nay dường như thường thường sợ hãi cái đẹp.

Tôi vốn lo lắng tự hỏi chẳng biết bà Parmentier tỏ tường hay chưa cái sự tình xấu xa, xấu xí đã xảy ra. Nhưng giọng nói thông dong thoải mái của bà khiến tôi yên tâm ngay. Giọng nói ấy không cho phép ta được nghi ngờ rằng câu chuyện của bà có ẩn

ý, có mĩa mai hài hước. Còn cái việc nhận ra Sara trong bức tranh, không, việc ấy không thể có được. Má tôi cũng có vẻ an tâm như tôi, bởi vì quả thật bà đã có chia sẻ mối lo lắng của tôi.

– Và còn sợ hãi nữa là không dám dựng một bức họa bày tỏ thật sự một cái gì tiêu biểu, – bà nói tiếp. Tưởng chừng như những nhà hội họa ngày nay muốn tìm cách đánh lạc đường chúng ta.

Tôi không lắng nghe nữa chuyện người lớn, trong khi hai bà tiếp tục cuộc chuyện trò mở đầu đẹp đẽ tốt tươi như thế, tôi kéo Gisèle lánh ra xa chút ít.

Cô nàng có biết gì không? Tôi mở môi nói giọng run run, và lo lắng bối rối đến nỗi không gọi nhau thân mật theo lối thường, tôi luống cuống hỏi một cách thẹn thuồng:

– Cô đã biết rằng Sara... – Nhưng Gisèle không để tôi dứt câu:

– Em còn có tới thăm Sara, nhìn cô lúc làm mẫu cho ông bố vẽ, – nàng nói, rất thông dong, như dường đó là điều rất mực tự nhiên ở đời.

Lời nói bé bỏng ấy đi vào tim tôi như một mũi dao nhọn. Thế ra giữa hai người bạn duy nhất của tôi, giữa hai người bạn thân thiết nhất của tôi, đối với nhau đã từng có quan hệ mật thiết tâm phúc lạ lùng tôi không hề ngờ tới. Tại sao Sara lại không cho tôi vào vòng mật thiết ấy? Tại sao nàng để tôi đứng ngoài? Ô! Hẳn nhiên là tôi ắt sẽ khó chịu nhìn

thấy cô nàng trần truồng thân thể. Nhưng đáng lẽ ra Sara phải biết rằng tôi... – đáng lý ra Sara chẳng cần phải bận tâm vì một cái loại ngại ngùng phong nhã mà tôi sẵn sàng chối bỏ, tôi sẵn sàng cho đi đời nhà ma cửa quỷ cái thứ ốm ở ốm ấp, ấp úng âm thầm một cái thứ hủ lậu tận tuyệt bình sinh mang đáng dấp kiều diễm ấp ôm như gà mái ấp ôm cái ổ trứng của xiết bao ngày tháng nung nấu mới có ngày được có cơ hội để ra... Ôi! Cái cơn cuộc mang nặng đẻ đau là cái gì như thế. Mà từ đó về sau mọi mọi phụ nữ, mọi mọi đờn bà cứ bám vào công ơn đẻ đau mang nặng đẻ có cơ “danh chính ngôn thuận” để mà khước bác mọi mọi mọi cuộc cơn trở chứng lằng tằng của thế hệ con em đòi hỏi thiết tha một thay đổi toàn diện của mỗi một tại thể tự thân cho tử phần còn có cơ hội “đệ nhất hy hữu” là – tử diệt để tái sinh. Hỡi ôi! Công đức sinh thành! Đã ra như thế bóng hình quỷ ma! Lỡ từ lạc bước bước ra... Chết từ sơ ngộ màu hoa cuối ngàn...”

Và bức bội khó chịu khảm kha nhất ấy là ở chỗ: Sara! Em đã khiến tôi khó chịu bức bội tót vời vô tận nhiều nhiều lắm lắm hơn nữa vì cái ý tưởng cứ mon men lò dò tìm tới tôi ám ảnh mai mãi mãi, một một mai, là em Sara, em đã chịu mở phôi mình mẩy trần truồng, hình hài lồ thể của em tuyệt vời kiều diễm cho riêng chỉ một Gisèle mà thôi. Ấy giờ đây chẳng còn là ngại ngùng e thẹn e ấp của phong nhã thanh cao! Không! Ấy giờ đây trở thành ghen tuông,

trở thành là ganh tỵ!

– Sara! Sara! Em ôi, em bỏ sa mù – đi thiêm thiếp cõi tuyệt trừ trở cơn! Chị đi vô tận oán hờn – Em đi đứng đỉnh lúc gần lúc xa! Chị đi kiêu diễm ngọc ngà – Em về bối rối giang hà mai sau...

– *Pas un mot à maman. Elle ne se doute de rien,* – ajouta Gisèle

– Đừng hé môi thốt một lời với má tôi. Bà má tôi không biết chút gì cả, – Gisèle nói thêm.

Và nhân vì tôi nói với Gisèle rằng có một bài báo độc ác bẽ bối đã nêu sự tình sự vụ ấy ra, nên chị má em đã biết rõ tường tận, thì Gisèle nói tiếp:

– Em mong rằng dù sao má của Geneviève sẽ không nói gì cả về chuyện ấy!

Tôi vội vã nói vài lời cho nàng yên tâm.

Ra khỏi phòng triển lãm, bà Parmentier chợt có nhã ý mời mẹ con tôi vào một cửa hàng bánh ngọt dùng trà bánh cho vui. Cửa hàng ở gần đấy. Mẹ tôi và bà Parmentier có vẻ tâm đầu ý hiệp nhau lắm, và liên miên trò chuyện không ngừng; nhưng Gisèle và tôi thì lại âm thầm lặng lẽ. Vào lúc chia tay tạm biệt, tôi ngỏ ý muốn giao trả lại cho bà Parmentier tờ mục lục cuộc triển lãm mà bà đã cho tôi mượn, nhưng bà từ chối không nhận.

– Không, cháu Geneviève, cháu hãy giữ lại làm kỷ niệm cuộc gặp gỡ tươi tốt hôm nay.

Tôi sung sướng giữ lại, vì trong đó có tấm hình sao chụp lại rất tốt tấm họa, và, vừa về tới nhà, tôi

đóng kín cửa phòng, nằm duỗi thẳng cẳng thẳng giơ ra để tha hồ mà ngắm nghía. Tưởng tượng của tôi gằng gổ hình dung... gằng tìm cách khoác lên trở lại trên tấm thân kiều diễm mềm mại kia, cái tấm áo mà Sara vốn thường hay mặc để đến trường; cái tấm áo của mọi ngày, cái tấm áo thường hằng nàng vẫn mặc, và ngày hôm sau gặp lại, tôi vẫn thấy nàng thông dong trong chiếc áo ấy, và từ đó trong tấm áo ấy, tôi càng rất mực dễ dàng hình dung tưởng tượng nàng trơn trụi, không mặc áo mặc quần. Vâng, vâng, vâng, mặc dù tôi không muốn, mà cái nhìn của tôi cứ bo bo đăm đõi ngắm nàng, lột mất áo quần của nàng ra, và tưởng tượng nàng trong cốt cách “Nương Tử Ở Hờ, Dã Dục Cô Nương”. Một nỗi niềm khắc khoải hoang mang kỳ lạ khiến tôi hầu như rời rã tim máu, máu xương, xương xẩu, ruột rà (kể đầy đủ ra, là có đường như là da gà rợn rợn tinh hoa, cây sậy gặp giề giun) tưới ra tràn lan nghìn trùng sông núi, ngập bờ vũ trụ ngổ nguậy cụng vào miền mép cõi của kiền khôn... ấy là gì như vậy?

Une angoisse iconnue me décomposait, que je ne savait pas être du désir parce que je ne pensais pas que l'on pût éprouver du désir sinon pour un être de l'autre sexe.

Một khắc khoải hoang mang kỳ lạ khiến tinh anh thể phách tôi rời rã, mà tôi biết rằng ấy không phải từ dục tính của tình dục mà ra, bởi vì tôi nghĩ rằng người ta không thể nào nảy cơn dục tình, trừ phi

đối với một kẻ nào người nào không cùng một giống “dục cái” khác nhau – nghĩa là dục tình, dục tính, chỉ có thể nảy nở ra đời là đôi bên phải khác nhau, khởi từ đầu tiên nguyên nguyên là khác nhau từ cái giống (bên dục, bên cái, bên gái Hy Lạp, bên trai Việt Nam, bên đồn ông Ấn Độ, bên đồn bà Xiêm La)

Et par instants, sur pupitre devant nous où je voyais la main de Sara posée, ma main s'approchait de la sienne, involontairement car j'avais perdu tout empire sur moi, puis se retirait brusquement si Sara remarquait mon avance (... ..)

Và, cặp kè cà rồn đôi lúc trên đài sách trước mặt chúng tôi, tôi thấy bàn tay Sara nhu mỳ đặt lên đó, thì bàn tay tôi bỗng rục rịch trở cơn tiến lại sát mép bàn tay nàng, thiêng liêng thần thông vô tận, ngoài ý dục phạm phu, bởi vì từ lâu tôi đã từng mất trụi hết mọi quyền lực quyền năng đối với bản thân mình, rồi từ đó bàn tay tôi đành phải đột ngột rút lui, nếu Sara để ý nhận ra cái cuộc cơn của tâm tình tôi tiến tới. Và suốt cả buổi sáng ngày thứ sáu ấy, tôi tuyệt nhiên tuyệt đối không nói một lời nào với Sara, cũng không nói một lời nào cả với Gisèle, là người mà tôi đã có thấy sau giờ bãi học nhà trường, sóng sánh song song kề vai với Sara và cùng nhau đi xa mất hút; thấy và nhìn (nhìn và thấy) mai mãi mãi với tấm lòng đứt ruột đứt gan, đem thân mình ra làm miếng mồi cho một nỗi buồn đau khiếp đảm: má ôi, má há chẳng đã bảo cho con biết đêm hôm

trước rằng con phải chấm dứt cuộc lân la lui tới thân ái với Sara ngoài giờ học?

Vâng, cái đêm thứ năm đêm ấy, ít lâu sau cuộc viếng thăm phòng triển lãm, má đã đến tìm con trong phòng riêng.

(Oui, ce jeudi soir, peu de temps après notre retour de l'exposition, maman était venue me retrouver dans ma chambre.)

– Bé Geneviève thân ái của mẹ ơi, đứa con yêu dấu của mẹ ơi, – Bà mở đầu câu chuyện với giọng nói dịu dàng nhất của bà, khiến trái tim tôi, tưởng chừng muốn tan ra thành lệ, và toàn thân thể mình mấy hình hài muốn biến ra thành hơi, thành khói, thành mây, thành gió, – nè, con nè, mẹ đã suy nghĩ kỹ càng về cái điều mẹ sắp nói với con đây; buộc lòng phải làm phiền lòng con, ấy là điều làm mẹ đau lòng lắm lắm...

Bà ngần ngừ một lúc, nhưng tôi đã biết cái gì bà sắp nói tiếp theo, và tôi khởi sự thì thào: “Con không thể. Con không thể nào có thể như thế được.” Bà nói tiếp:

– Mẹ không thể muốn con hiểu lầm, a! Mẹ không muốn con lầm lẫn, con lẫn lộn thị phi ngang trái vô chừng. Vì lợi ích của con, mẹ buộc lòng phải yêu cầu con điều đó. Tấm tình thân thiết của con đối với Sara khiến mẹ lo lắng lắm. Mẹ sợ rằng mối tình ấy mai sau sẽ dành (dự) cho con rất nhiều đau khổ, và có thể sẽ lôi cuốn con đi xa, xa lắc, xa lơ, xa hơn

lòng con muốn đi xa lắc.

Bà đã ngồi xuống, và đã bế tôi ngồi lên đầu gối của bà (hai đầu gối cả thầy – thế cũng hơi nhiều), bà bế tôi ngồi lên hai đầu gối của bà, như thuở xưa kia, thuở tôi còn bé (bé tý bé út, bé èo, bé uột, bé bông, bé tong teo hình hài). Đầu tôi gối lên vai bà, giờ đây tôi nức nở khóc:

– Ô! Má ôi, má không hiểu. Má không thể nào hiểu được.

Nhưng chắc chắn là bà không nhầm lẫn về sức mãnh liệt say đắm của tôi; và cũng chính đó là điều khiến bà lo lắng:

– Bé Geneviève của mẹ ôi, mẹ nghĩ rằng mẹ rất hiểu con, và có lẽ mẹ hiểu con còn hơn con tự hiểu mình. Và vì vậy mẹ có bốn phận phải báo cho con biết. Mẹ sợ rằng con có thể đang giấn thân liều lĩnh vào một con đường nguy hiểm, và mai sau, sẽ khó khăn vô cùng cho con, nhiều hơn lắm lắm là hơn nhiều cái gay cấn bây giờ là cái dứt khoát trong tích tắc sát na, rồi bỏ con đường ấy đi.

– Bây giờ dứt bỏ nó đi

Còn mong có dịp thuận tùy trút trao

Chần chờ nữa? Tới mai sau?

Ắt đau khổ sẽ thấm sâu khôn lường

Ồ nguy hại! Ối nào nường

Tình đầu mở cuộc, đoạn trường nối đuôi

– “Người yêu! Ta xấu với người

Yêu nhau mà lại bằng mười phụ nhau!”

Quả nhiên là thật sự bà má tôi không dám phân giải tình tự tuyệt đối đủ đây, và tôi phải cảm nhận phải thông hiểu bà, ý tưởng bà, ở khoảng trống cheo leo chênh vênh giữa lời ăn và tiếng nói. Bỗng nhiên, lúc bấy giờ, vì không tìm ra được lý lẽ gì để biện bác (cùng lẽ, kiệt lý) tôi tuôn ra một lời vô nghĩa vu vơ, và liên liền sau đó, tôi hồi tiếc:

– Nhưng mà, má ạ, nếu con dứt tuyệt cuộc lân la tình nghĩa khăng khít với Sara, thì ắt hẳn là con có vẻ như thuận tòng tuân theo mệnh lệnh của bố con.

– Ô! Geneviève, – bà nói, – cái ý nghĩ hèn mọn ấy không xứng đáng với con. Má tin chắc chắn rằng con đã bắt đầu hồ thẹn vì đã suy nghĩ bá láp như thế phải không?

– Huống nữa... Huống nữa, – tôi nói tiếp trong nghẹn ngào nức nở, – má nghĩ lại xem, má muốn con phải làm sao bây giờ? Má cũng biết rằng... rằng con gặp nó hàng ngày ở nhà trường, ở trong lớp học, còn nó, nó ngồi sát cạnh con, sát sao khăng khít bên con... Má còn muốn con phải ăn phải nói cái gì với nó từ nay bây giờ?...

– Má có thể yêu cầu bà hiệu trưởng thơ mộng dịu dàng của con, chịu sát sao gần bó đời đối chỗ ngồi của con để cho hai đứa con trở thành xa vắng cách biệt với nhau (một cách thượng thừa xa cách).

– Ô! Không được như thế đâu, má ạ, con van xin, con nài nỉ má đừng có làm như thế; dù sao thì dù, con vẫn phải gần gũi nó, ít nhất đi nữa, cũng

phải được nhìn ngó thấy nó ở bên cạnh con.

– Nhưng mà chính sự đó khiến con cứ tiếp tục bồn chồn đau khổ, bé bỏng con ôi! A! Má thiết tha muốn giúp đỡ con chút xíu, dẫu phải làm trái ý con (giúp con chống lại chính con)

– Oh! Geneviève, dit-elle – cette vilain pensée n'est pas digne de toi. Je suis sûre que déjà tu en as honte.

– Et puis... et puis, – repris-je en sanglotant, – comment veux-tu que je fasse? Tu sais que je la vois chaque jour au lycée, elle est assise auprès de moi... Qu'est ce que tu veux que je lui dise?...

Ồ! Má ạ má ôi! Thôi rồi hỡi ôi, má ạ!

– Qu'est-ce que tu veux que je lui dise?

– Má còn muốn con phải ăn làm sao nói làm sao với nó bây giờ?

– Je puis demander à la directrice de te faire changer de place”.

– Mais c'est cela qui te fait du mal, ma pauvre petite. Ah! – Oh! non, maman, je t'en supplie, ne fais pas cela; que je puisse au moins la voir. Je voudrais tellement t'aider contre toi-même...

Cái buổi sáng mai (mái sang) của ngày hôm đó đã ra như thế nào, tôi đã có nói qua. Tôi không thể nào lắng nghe lời thầy giảng, không thể đặt vào buổi học một chút xíu tí hon chăm chú (chú tâm) chút tí tẻo tèo teo nào cả. Lúc trở về nhà để ăn trưa, tôi ở trong tình trạng mê loạn hốt hoảng đến thế

nào mà tôi nhìn thấy rõ má tôi kinh hoàng tái xanh (xanh lè, xanh um) mảy mặt miệng môi, nhợt nhạt cả hai làn da má hồng cổ điển. Còn bố tôi? Bố tôi đã tìm ra được cái phương cách để trừng trị tôi: ấy là làm ra vẻ như không hay không biết gì cả về sự hiện diện (hiện hình, hiện hài, hiện thể, hiện thân) của tôi; ô! Còn gì tốt tươi hơn nữa, còn gì xum xuê hơn nữa trong toàn thể những mơ mộng mộng tưởng mộng ước của máu tim tôi? Sau bữa ăn má tôi đến tìm tôi trong phòng riêng tôi đã chui (rúc) vào, để nằm duỗi thân thể thế nào cho rất mực thoải mái thong dong... (!)

– Con bình rồi đó, phải không con? Ôi, con yêu dấu của mẹ ôi! Geneviève, con toàn thân run rẩy, con không ăn được chút gì cả...

Bình? Trái tim tôi quả nhiên là bình. Nhưng tôi vẫn gắng trấn an má tôi, đồng thời vẫn năn nỉ bà đừng buộc tôi phải đi đến nhà trường trở lại nữa. Tiếp tục gặp trở lại Sara, mà phải giữ vẻ mặt lạnh lùng, trong khi toàn thể tim máu tôi, linh hồn tôi, thấy thấy đều thi đua nhau nhào tới bên người bạn ấy, tôi sẽ quay cuồng toàn thể, toàn thân, toàn thần, – toàn phách (quay cuồng như chong chóng, ấy là chính thế.) thì quả nhiên sự ấy vượt quá khả năng tôi, vượt quá sức lực bình sinh của tôi. Cái hiểm họa hăm dọa tôi, hẳn nhiên là khổng lồ đối với mẹ tôi, vì bà chấp thuận giữ tôi ở mãi bên bà. Còn bố tôi? Bố tôi đắc thắng vẻ vang mà vô cùng giản dị. Ông

luôn luôn bài xích nhà trường, trường trại. Theo ông nói, đàn bà phụ nữ, không cần gì phải học nhiều, mà cần là phải có những cách cư xử cho phong nhã; và ông còn nói thêm rằng, dù sao thì dù, điều đó cũng là điều chính Molière đã tuyên bố, và tất cả mọi con người có lương tri đã từng suy nghĩ như Molière đã suy nghĩ. Nhưng ấy không phải là ý chí của tôi, tôi không đồng ý với điệu tư tưởng ấy, và đó cũng không phải là ý kiến mẹ tôi, may mắn sao tôi thiết tha thêm muốn biết rộng hiểu nhiều. Mọi thứ gì người ta dạy tôi ở nhà trường, đối với tôi thật là nhiều ý nghĩa. Và nếu không phải những hiểu biết của tôi, thì về sau, còn ai có thể cho phép tôi độc lập, tự do? – Lúc bấy giờ tôi đã có ý tưởng ấy, mặc dù quả có phần hỗn độn, lộn xộn, mơ hồ. Cái mảnh bằng tú tài còn chờ tôi ở năm sau; tôi quyết định phải thu hoạch cho được cái mảnh ấy, không thể đành lòng dừng lại chỗ này. Thế rồi người ta đồng ý nhau là cho tôi rời ghế nhà trường vì lý do sức khỏe. Tôi có thể nào chịu chấm dứt luôn cả tình bạn của Gisèle? Bà Parmentier rất tâm đầu ý hiệp với mẹ tôi, và Gisèle cũng vậy. Mẹ tôi nhận thấy rằng cần phải có một giải thích rõ ràng với mẹ con bà ấy về sự vắng mặt của tôi ở nhà trường. Nhưng cái chỗ phiền phức là: Gisèle là bạn thân của Sara. Trong mấy ngày trời, tôi sống trong hoang mang bất định. Tôi chấp nhận tuân thuận theo những quyết định của mẹ tôi. Tôi biết rằng bà luôn luôn đứng ở cái thế chống đối ông

bố tôi, và cuộc cưỡng kháng của tôi với uy quyền ông bố do đó được bồi dưỡng mạnh mẽ bởi cuộc tuân phục bà mẹ thân thiết của tôi.

Mais l'amitié n'avait-elle pas aussi ses devoirs, même sans le serment solennel prononcé lors de la constitution de l'IF?

Nhưng mà tình bạn hữu há không có những bổn phận, những trách nhiệm của nó hay sao, cho dầu không có lời thề long trọng thốt ra lúc thành lập tổ chức l'IF? Rồi Giséle và Sara sẽ nghĩ về tôi như thế nào? Và chính ngay tôi nữa tôi làm sao còn giữ được niềm kính trọng mình, nếu bất thành lình tôi để cho những người bạn thiết của tôi tưởng rằng tôi gạt bỏ họ ra bất chợt khỏi tim máu tôi? Tôi van vãn má tôi để tôi nói chuyện với Giséle. Má tôi sẽ thân hành dẫn tôi tới thăm bà Parmentier thì ắt bà Parmentier sẽ cho phép tôi nói chuyện riêng kín đáo với con gái của bà. Má tôi đã nói gì với bà Parmentier, tôi không rõ; nhưng khi má tôi từ già bà Parmentier, một vẻ mặt vui tươi hí hóm của má tôi đã in hằn trên hai gò má của bà hai vết lõm tươi vui như hai vết má núng đồng tiền trên khuôn mặt thiếu nữ.

– Con có biết bà Parmentier đề nghị với má cái gì không? Bà bảo rằng nên cho con mỗi ngày một vài giờ học tiếng Anh. Con sẽ đến nhà bà vào những giờ học ở nhà trường; bởi vì bà ấy cùng cùng một ý tưởng với má là: tốt hơn, con cũng như Giséle đừng có gặp Sara quá nhiều.

– Thế thì, má có nói chuyện với Gisèle về Sara? Má có nói rằng?...

– Geneviève, đứa con yêu dấu bé bỏng của má, má chẳng hề có gì cả với Gisèle. Gisèle có kể hết cho má cô ấy, ngay sau cái ngày chúng ta đi xem cuộc triển lãm.

– Nhưng mà Gisèle có dặn dò con đừng nói gì cả với bà Parmentier.

– Ấy thế, con phải nhận thấy rằng niềm tin của Gisèle đối với bà má, rốt cuộc là mạnh hơn tất cả. Rồi cô còn nói thêm một cách có vẻ ngây thơ chút ít:

– Quả thật má cháu vừa có đọc bài báo khốn nạn...

– Nhưng mà bà Parmentier, bà ấy không có ngăn cấm Gisèle không được gặp Sara.

– Quả có thể. Điều ấy chứng tỏ rằng chúng ta không có những ý tưởng như nhau trên điểm đó. Và hơn nữa, bà ấy biết rằng Gisèle hiểu thấu đáo sự tình hơn con nhiều.

– Hoặc là Gisèle không yêu Sara bằng con.

– Yêu Sara không thiết tha say đắm bằng con; vâng, đúng là như thế.

Nếu tôi dần dà chậm chạp ở lại nấn ná với niềm say đắm đầu tiên tuổi trẻ của tôi, thì ấy là do cuộc âm thầm thức giấc của tình cảm đầu tiên, cảm xúc đầu tiên gay cấn của tôi. Sau khi nói ra cái điều lâm ly dũ dội ấy, tôi lâm bệnh. Nói như Freud, cái bệnh “tình hồng nhiệt”, nơi đó ẩn náu niềm nổi hoang mang khắc khoải toàn thể tinh anh thể phách của

tôi, cái bệnh đó đã cứu vớt cùng một lúc cả má tôi và cả chính tôi nữa. Về sau má tôi nói với tôi rằng, những ngày đầu tiên của căn bệnh lâm ly, tôi lên cơn sốt dữ dội, thì hình ảnh Sara ám ảnh tôi ngày đêm. Nhưng khi tôi khỏi sự bất bệnh ngặt nghèo kia, thì những ý tưởng của tôi đã xoay chiều đổi hướng.

PHẦN THỨ HAI

Bà Parmentier giỏi gần hơn má tôi nhiều, về mặt văn hóa cũng như những mặt linh tinh khác. Má tôi chỉ khởi sự đọc sách một cách có phương pháp và kỷ lưỡng là muợn màng về sau, tuổi tác nhiều, tinh thần chậm chạp. Những bài học bà Parmentier dạy tôi, thì khác hẳn với những bài học ở nhà trường, bà chỉ chú trọng về mặt đàm thoại và đọc sách. Trong thư viện lớn bà đón tiếp tôi, những tác giả Ảng Lê nằm bên cạnh những tác giả Pháp và Ý Đại Lợi, vì bà thông thạo cả ba ngôn ngữ ấy. Má tôi ban đầu dẫn tôi tới nhà bà; nhưng đến giờ học thứ ba, má tôi không đến nữa, bởi vì bà Parmentier có thú thật với má tôi rằng, để bả một mình với tôi thì bả cảm thấy thoải mái hơn là có sự hiện diện của một người thứ ba. Thường thường bà bày vẽ tôi đọc và bận tâm

chủ yếu là sửa đổi cái giọng nói luộm thuộm của tôi không quen thuộc với ngoại ngữ.

Tôi thích muốn nghe bà đọc bà nói, mặc dù thường thường tôi không hiểu rõ điều bà nói; nhưng bà lặp trở đi trở lại câu nói của bà với một sự nhẫn nại vô cùng. Âm thanh giọng nói của bà khiến tôi cảm động đầm thắm, cũng gần như ngang hàng với giọng nói Sara. Bà Parmentier có niềm quý chuộng riêng biệt với những nhà thơ, những nhạc sỹ, và bà cho rằng những kẻ ấy là những kẻ riêng biệt có khả năng giúp tôi ăn nói trúng cách, phát ngôn trúng cách để ngôn ngữ của tôi trở thành phong nhã. Nhưng mà tôi không thể giấu giếm với bà dài lâu cái niềm bực bội của tôi đối với cái mộng cái mơ và đối với những thằng thơ sỹ. Thế là từ đó bà và tôi khởi sự bàn cãi với nhau. Bà nói:

– Những hoa lá, quả nhiên là không nuôi dưỡng được con người, nhưng mà chúng làm nên niềm vui cho nhân loại. Khi mà các con trồng được một vườn rau cải, cây trái lộn lầy số dzách và những vườn rau cải thơm tho nhất đời, thì các con ắt sẽ cho tôi cái gì để ăn, để uống, để bồi dưỡng cái bao tử, cái thân thể máu me nhưng đồng thời các con cũng tước đoạt cái niềm vui sống.

Và nhân vì tôi đáp lại bà rằng cả thể phách tôi không thể được bồi dưỡng bằng hoa lá, mà tinh thần tôi cũng không thể được nuôi dưỡng bằng những so sánh tượng trưng hoang đường, thì bà áo não đáp

với một nụ cười diễm lệ đau đớn rằng:

– Ô! Nếu bây giờ, ngay cả những hình ảnh thơ mộng con cũng không thể yêu, không thể chuộng!

Thế là bà hạnh phúc trong một thế giới mộng ảo, mà bà quyết liệt tin rằng thế giới ấy hiện hữu hiện tồn ngay từ cái lúc mà bà khởi sự tin tưởng tin yêu nó. Cũng như bà tin tưởng ở đời sống vĩnh viễn mai sau, và những (bồi thường) đền bù mà bà hy vọng rằng đời sống vĩnh viễn ấy giúp bà chấp thuận những lầm than vô tận của mặt đất đen dũi này.

Thuở bấy giờ, tôi đã từng không vui lòng quyến luyến những hư cấu hoang đường cho bằng những thực tại, và những tiểu thuyết không làm tôi ham chuộng nhiều bởi cái đẹp của những lối vẽ vờ lộng lẫy, mà chính bởi những chỉ dẫn về đời sống mà những tiểu thuyết có thể đem lại cho chúng ta. Ấy là điều giải thích vì sao viết câu chuyện này tôi chỉ chú tâm vào những gì có thể soi sáng hoặc mách bảo, dù ít bao nhiêu đi nữa cũng được. Tôi không thích bao nhiêu những trò tiêu khiển giải trí, thì tại sao chính tôi, tôi lại muốn tìm cách giải trí khiến muộn cho ai. Tôi muốn là muốn **báo cáo** cho người ta biết một cái gì. Thưa ông Gide, tôi nghĩ rằng chính ông, ông cũng đã từng dùng tiếng ấy, như chính tôi bây giờ đang dùng nó tại đây. Xin ông cho phép tôi vay mượn lời ăn tiếng nói của ông. Vâng, tôi tự thấy mình thỏa mãn, thỏa thích, nếu một vài thiếu nữ nào đọc thấy lời tôi, tìm thấy trong những điều tôi viết ra đây một

báo biểu, một **khuyến cáo**, và nếu cuốn sách này báo hiệu được cho nàng một hiểm họa phải tránh, phải từ bỏ vài ảo tưởng mà tôi đã từng phải đau khổ, và suýt nữa đã làm cho điều đúng đời tôi.

“Xa cách, xa lánh những tế nhị ốm ờ của tình thần, của tình cảm, và tuyệt nhiên không bận tâm gì cả đối với mọi siêu hình học.” Hôm qua tôi đọc được những lời đó trong bài khảo luận tốt đẹp của Marthe de Fels nói về Vauban. Những lời ấy mô tả tâm hồn tôi một cách tuyệt vời chính xác. Rồi tôi còn đọc nữa với tâm thần say đắm, với linh hồn đắm đuối, cũng trong tập khảo luận ấy, một câu khác, tôi lại tìm thấy tôi trong đó: “Ấy phải chăng là điều kiện cốt thiết của tính hiện thực của tinh thần, của trí tuệ cụ thể, chân xác, xác thực của ông, nơi đó mọi khối sương mộng mỵ không được quyền xâm nhập, trong khi vấn đề là phải sáng tạo, phải tạo tác, phải thực hành, phải dựng tác phẩm của nghị lực giấn thân, không lùi bước bất cứ uy lực, uy vũ, uy quyền nào cả...” Ấy bởi vì tôi không chấp nhận, mặc dù lúc bấy giờ tôi còn trẻ lắm, tôi không chấp nhận rằng mình không thể làm người có ích cho xã hội, tôi không được phép lẩn tránh trách nhiệm. Thi ca cũng vậy, văn chương cũng vậy, đối với tôi chúng có vẻ như là những đóa hoa vô ích vô nghĩa của một đời sống an nhàn vô dụng. Và tôi ghê tởm những thứ ăn không ngồi rồi, những kẻ nhàn nhã, những kẻ ở nề, những kẻ nhớn nhoe nhác nhớn, những kẻ không chịu làm

việc, những kẻ điên cuồng chỉ biết tụ tập nhau lại để uống rượu và nói chuyện tầm ruồng...

Thế là giờ đây tôi được đưa đến chỗ phải xác định rõ ràng vài nét riêng biệt của cá tính tôi, tính khí tôi, những nét ấy chỉ bộc lộ mạnh mẽ rõ ràng, mà tôi chỉ có ý thức là những ngày khôn lớn về sau... (Củ co, bông súng, rau trảng – Chờ ba năm nữa thì nòng lớn khôn – Ca dao Miền Nam).

Sự tương phản, sự đối kháng của tôi với bà Parmentier, mặc dù mỗi tình thương mến cảm kích của tôi đối với bà, sự đó đã giúp đỡ tôi, nâng đỡ tôi rất nhiều. Tôi co cứng kịch liệt, tôi kích bác tận cùng. Chúng tôi cùng phát triển nở nang, cùng mở mang trí huệ trong cảm thông cảm ứng của tình yêu chân thiết, nhưng phải là đối chọi nhau, thì chúng tôi mới thật sự hiểu biết nhau. Sự đối kháng của tôi với bà Parmentier quả nhiên là chẳng có gì tương tự với cuộc ngấm ngấm nổi cơn thịnh nộ đối chọi kịch liệt đối với ông bố của tôi và từ đó đã trở thành trầm trọng nặng nề với niềm khinh bỉ. Đối với bà Parmentier thì khác hẳn; đối với bà tôi chỉ biết có quý chuộng mà thôi. Mặc dù chống đối bà, tôi vẫn hài hòa với bà, tâm đầu ý hiệp với bà một cách kỳ diệu huyền diệu không cùng, Và bà cũng rất cảm động trước mỗi tình thân thiết của tôi, và việc chăm chỉ cần mẫn học hành với bà. Tuy nhiên tôi cũng cần phải có những bài học khác hơn nữa, ngoài những bài của bà, và má tôi cậy nhờ tới một ông giáo sư

lich sử và địa lý. Bác sỹ Marchant, mặc dù mệt mỏi quá nhiều, đồng ý chấp thuận dạy tôi cứ hai ngày, một giờ, dạy môn khoa học. Những buổi học ấy, ở tại nhà ông, vào buổi tối, và kéo dài ra thường thường là với những cuộc hội đàm hội thoại mà tôi thấy mình thu hoạch được nhiều điều bổ ích còn lớn hơn chính trong những bài học.

Bác sỹ Marchant có tất cả những gì mà bố tôi không có: và trước tiên là một bác học uyên thâm thật sự, những kiến thức vững chắc và một khinh bỉ hoàn toàn những trò giả bộ trí thức, những trò “hương nguyệt, đức chi tặc giả” những trò ngụy thiện đạo đức giả, những trò giả nhân giả nghĩa, giả dối tận tủy xương, mà bề ngoài cố gắng tỏ ra mình là chân chính anh hùng, mình là chân chính quân tử. Về mặt ông có vẻ cộc cằn thô lỗ, gay gắt quạu quọ, mà bề trong, ông có một bản tính rất nồng hậu dịu dàng. Cái niềm sùng kính ái mộ của tôi đối với ông, vẫn cứ không ngăn cản tôi dùng chống đối ông cứ là như thường, nhưng mà vì những lý do khác, khác nữa. Nhân vì những cuộc nói chuyện với ông, không chấm dứt với những cuộc thi cho đỗ đạt của tôi, mà cứ hồi phục liên miên cái máu nóng xuân xanh về xa xôi hơn nữa, có thể rằng cái điều tôi sắp nói về sự đó là điều của hồi phục hoài niệm kỷ ức năm 1914, hoặc là còn về sau hơn nữa, và từ đó mà tâm hồn trí óc tôi chín chắn hơn mới có thể ý thức rõ ràng hơn về cái sự việc: vì sao mà một vài nét đặc biệt trong cốt cách

của ông, trong tính khí của ông, không thể nào phù hợp với tôi được. Niềm hy sinh tận tụy của ông, tấm lòng vô tư tuyệt đối, quên mình vì tất cả cái tâm tư từ bi vô lượng thiết tha của ông khiến cho ông nghiêng ngả về phía những đau khổ, những đoạn trường, tất cả những cái đó là dựa một thứ hư vô chủ nghĩa tuyệt vọng, tuyệt đối hoàn toàn tuyệt trừ tuyệt thế. Còn tôi? Đối với tôi, những tình cảm, xúc cảm tôn giáo chẳng bao giờ xúc động tim máu tôi một cách mãnh liệt (và những xúc cảm đó, bố tôi đã từng giả bộ là mình có thật, cũng đã thừa đủ để khiến tôi ghê tởm suốt đời), tôi đã chấm dứt rất nhanh chóng, mất hết mọi mọi cái niềm tin ở bất cứ cái gì là không thực, là mơ hồ, chỉ còn biết đó là những trò giả trá, gian dối, của những kẻ chuyên môn đi phỉnh gạt người ta. Nhưng mà trong khi bác sỹ Marchant nhìn nhận cái lầm than lam lũ sâu thẳm của loài người, “mà chúng ta chỉ có thể nhiều lắm là làm cho dịu bớt chút ít mà thôi”, ông nói thế, thì tôi không thể nào chấp nhận rằng đó là chỗ để hy vọng của chúng ta đi về, và tự ước thúc mình ở trong đó. Ông cho rằng tôi là kẻ mộng ảo, lúc tôi nói tới một cuộc cải thiện có thể có được trong tình trạng xã hội, và điều ấy khiến tôi điên đầu, điên máu, điên tim, cuồng loạn cả tinh anh thể phách. Tôi nói tới mọi thứ đó lúc bấy giờ, như một đứa con gái nhỏ tuổi, và những điều tôi nói, tất nhiên như nhiên, là chỉ khiến người ta mỉm cười chế nhạo. Tôi nhận thấy điều đó; mà tôi vẫn cứ

cứng đầu cứng cổ bám chặt lấy cái “ảo mộng” của tôi. Tôi đứng vững mạnh trên lập trường của tôi. Dù có chết đứng giữa trận tiền, tôi cũng cứ chịu chết đứng. Cái niềm hy vọng ấy chảy tràn lan khắp mộng tồn sinh tại thể của tôi, và hướng dẫn dập dìu và điều khiển dữ tợn toàn thể tính mệnh tôi, Niềm hy vọng ấy, thuở bấy giờ, còn là rất mơ hồ hỗn độn, và có lẽ tôi nên tốt hơn là nên chờ đợi để nói ra, để bàn vào, tôi nói ra một cách khốc liệt mọi rợ dã man, ấy chẳng qua chỉ vì bức tức vô tận vô cùng, không thể nào chịu đựng nổi cái ngu đại, ngu dần, ngu sy của những con người giả đạo đức khốn nạn đến tận cùng dã man thiên hạ.

Tôi đọc trở lại điều tôi vừa viết ra điều ấy chẳng khiến tôi thỏa mãn thích bao nhiêu, bao nhiêu, bao ít. Khi mà người ta không còn là thành phần của một nhà thờ của một cái gọi là Giáo Hội La Mã, thì mọi sự kêu gọi lòng tin tưởng tin yêu, trở thành xiết bao là bê bối, là bê tha, là ba xạo, là lấu cá... Hỡi ôi! Tôi vừa đọc trong một tạp chí Huê Kỳ những lời đáp cho một cuộc phỏng vấn điều tra dò thăm dò hỏi: “What do you believe?” Ngài tin tưởng ở cái gì? Câu hỏi ấy nêu ra là nhằm vào những nhà văn vĩ đại * trứ danh nhất thiên hạ, những nhà bác học thông thái nhất toàn cầu, những giai nhân Kim Cương thơ mộng nhất thế giới, những nhà kỹ nghệ vêu vao nhất địa cầu, những gái giang hồ đoạn trường nhất kiền khôn vũ trụ...!!! Hỡi ôi! Hỡi ôi! Đó là tai họa! Đó là

tai họa khổng lồ nhất nhất nhất... Riêng những kẻ nào có vẻ trả lời một cách vững chắc ngang nhiên, là những kẻ thuộc thành phần chính thống Giáo Hội La Mã, tức là những kẻ đã gây diều linh diều đứng suốt hai ngàn năm cho loài người. Hỡi ôi! Khốn nạn là như thế!

Nhưng mà lời đáp thật sự chân chính cho câu hỏi, ấy là của những kẻ khác, ấy là toàn thể tác phẩm xây dựng cái lầm than nói lên cái đau đớn lam lũ lầm than của những con người chịu đựng, của những kẻ dẫu đường xó chợ, của những Thúy Kiều thơ mộng phải chịu làm gái điếm suốt đời... Cái lời đáp của những kẻ khác, ấy là Nguyễn Du, ấy là Xuân Diệu, ấy là là bao xiết ấy tên gì?

(Làm sao hiểu được cái gì gì
 Khi đầu tiên đã ta quên một điều
 Ta quên từ lúc em quên
 Em quên từ lúc ta quên mất rồi
 Cái quên cái nhớ ngậm ngùi
 Kể từ vô tận tình người băng quơ...)
 (– Khắp nơi khắp nẻo đầm đìa
 Những từ ước vọng sớm khuya Niết Bàn
 Tìm đâu thấy? Chút dư vang
 Của ngàn thu cũ muôn vàn đã xa?)

Cette question était adressée aux plus illustres écrivains, savants, hommes d'États, financiers, illustres industriels etc... de tous les pays. Seuls ont paru répondre avec assurance ce qui se rattachent

à l'orthodoxie catholique. Mais la vraie réponse des autres, c'est leur œuvre entière, c'est leur vie.)

Nhưng mà lời đáp chân chính thật sự của những kẻ khác nó, ấy là toàn thể tác phẩm của chúng nó ấy là toàn nhiên cuộc sống của chúng nó.

(Seuls ont paru répondre avec assurance ceux qui se rattachent à l'orthodoxie catholique. Mais la vraie réponse des autres, c'est leur œuvre entière, c'est leur vie. On peut rester tâtonnant lorsqu'il s'agit de parler et résolu dès qu'il s'agit dès qu'il s'agit d'agir!)

Ta chẳng biết bất cứ cái gì của tụi bay là cái trò hề khốn nạn của tụi bay!

Người ta có thể đâm ra luẩn quẩn loanh quanh luyễn quỳnh lúc cần phải nói và giải quyết, trong lúc vấn đề là, là là phải hành động thượng thặng thượng thừa.

(Je n'ai que faire des théories, et crois très bien ce que je veux, encore que je sache très mal le dire. Du reste, s'il m'était possible de l'exprimer en quelques phrases, je n'aurais pas entrepris ce long récit)

(Người ta có thể quờ quạng ngu ngơ khốn nạn, lảm cẩm dập dìu, lúc mà vấn đề là: lúc đó cần phải quyết tâm và quyết định hành động. Tôi chẳng cần biết về những lý thuyết khốn nạn xỏ lá, mà tôi biết rất nhiều cái điều tôi muốn, nhưng có điều là tôi không biết cách nào nói nó ra. Rốt cuộc ấy là: nếu tôi biết nói nó ra trong vài câu cốt yếu, thì hẳn nhiên là

tôi không thể nào kể cả nhần nhục nói nó ra trong cuộc nói khốn nạn dài dòng này.)

(Nguyễn Du – Từ Hải:

“Một lời đã biết đến ta

Muôn chung nghìn tứ cũng là có nhau”)

(Nhưng tội bay đã khốn nạn lắm ly nhục nhã đến thế thì còn có gì để nói chuyện với tội bay khốn nạn được nữa?)

Bà vợ ông Marchant vốn xưa kia là bạn thiết bạn thân thuở nhỏ của má tôi. Bà khiêm nhượng khiêm nhu đến độ hầu như không còn cơ thể hình hài, hầu như một cái bóng ma, hầu như một hạt bụi vô nghĩa, ít ra đó cũng là điều tôi nhận thấy về bà vào cái thuở ấy của đời tôi, bởi vì thuở ấy tôi ít có cái ham thích khám phá ra cái gì ẩn nấp dưới cái (ở phía sau cái) vẻ bề ngoài của thiên hạ mọi người, và tôi khinh bỉ sự khiêm tốn, tôi khinh khi lòng nhu thuận, tôi khinh rẻ (rẻ rúng, ruộng bỏ) cái phong nhã, cái hào hoa dơ tuồng, tôi ghê tởm cái tầm ruộng say rượu... Nếu như bố tôi theo ý tôi là kẻ biểu hiện cho cái loại đàn ông tôi ghê tởm, mà dù ai có cho tôi một nghìn triệu vàng, tôi cũng không thèm lấy để làm chồng thì bà Marchant chính là kẻ biểu hiện cái loại đàn bà mà trăm phần trăm tôi không bao giờ muốn làm cái thứ phụ nữ đó. Không có gì biện minh, biện giải được tình yêu mà ông bác sỹ Marchant dành dùm cho bà; tôi thấy bà chả ra gì cả. Bà sống trong bóng ông chồng, bà sống trong

tình yêu vô tận của chồng bà. Vợ chồng bà sống với nhau rất mực thuận chồng thuận vợ, hòa thuận để huê khôn tả, mặc dù những câu chuyện, những lời ăn tiếng nói trắng trợn tục tĩu của ông bùi bác sỹ coi sự cưới hỏi (hôn lễ) là “một tập tục lỗ bịch, một chế độ ngốc nghếch, điên rồ”. Ông không ngại ngần, ông thốt những lời ấy ra trước mặt tôi, lúc bấy giờ tôi còn là một thiếu nữ quá trẻ, và mặc dù những cái nhìn căm tức của ông bố tôi vốn thường tỏ bày trước công chúng lòng kính trọng tuyệt đối lớn lao đối với “cái chế độ thiêng liêng hôn lễ”.

Được má tôi giáo dục kỹ càng từ nhỏ, mà mẹ tôi thì không nghĩ rằng sự ngu dốt chẳng bao giờ có thể có được chút gì gọi là lợi ích cho ai ai bất cứ, thì tôi biết rằng những đứa bé con không phải là những trái cây ngon ngọt đột xuất hồn nhiên của lễ thánh hóa hôn nhân hôn lễ, hôn vu quy, hôn vu quý của vô tận hôn vu; tôi cũng từng đã hiểu từ đầu tiên rằng những giao hoan giao hợp máu thịt xương da giữa đàn bà đàn ông cho phép cuộc tươi vui sinh đẻ thường thường là không cần tới sự tán thành thừa nhận của Giáo Hội và của luật tắc trần gian. Nhưng, tại sao những kẻ lấy nhau theo hôn lễ thượng thặng thừa thiêng liêng luật tắc, tại sao một vài cặp vợ chồng lại không sinh sản ra một đứa con đứa cái nào? Tại sao như thế? Tại sao như thế? Cưới hỏi nhau dàng hoàng thiêng liêng thánh thể, mà ăn ở với nhau vẫn bơ vơ như đồng không, mông quạnh?

Ấy là điều ám ảnh tim máu tôi và đầu óc tôi rất nhiều, và riêng biệt linh hồn tôi choáng váng lúc tôi nghĩ tới gia đình bạn hữu của chúng tôi là vợ chồng ông bác sỹ Marchant.

– Ấy là một câu hỏi lố lồ trống trải lộ liễu đến tận cùng xấu xí đã man đó con ạ! – Mẹ tôi nói thế lúc tôi nêu câu hỏi ấy lên. Con cũng biết rõ rằng mẹ hầu như chẳng bao giờ từ chối không đáp lời con... Nhưng mà trước hết con phải biết rằng có rất nhiều cặp vợ chồng mong muốn không có con có cái.

– Vì sao?

– Nhưng mà, bé bỏng con ơi, ấy là vì bởi trăm nghìn cái lý do tinh thần hay vật chất ít nhiều đều có ý nghĩa cả.

– Thế thì những cặp vợ chồng ấy phải làm thế nào để khỏi có con?

– Điều đó, thật sự là con không nên biết bây giờ, – mẹ tôi nói có vẻ bẽn lẽn đỏ mặt chút ít, ấy có lẽ ắt hẳn chẳng phải là do câu hỏi của tôi, mà là do sự từ chối không chịu đáp vào câu hỏi của tôi.

– Mà tuy nhiên, tôi đã nêu câu hỏi ấy một cách rất mực hồn nhiên thơ mộng thiên thần thơ đại thiên thu và chẳng hề ngờ rằng đó là một câu hỏi tục tĩu vô song, sỗ sàng vô tận. Lúc bấy giờ, vì tôi còn nhỏ tuổi, nên chi về chuyện tình dục ái ân, về cái vô biên khoái lạc nhục dục, về cái vô thượng bồ đề của vô thể thành thân của giao hoan giao hợp, về cái bất khả tư nghì của “bồ đề tát Thúy quan âm,

Thiên thu bồ liễu đau ngâm gương vui...”

Váng vằng vằng, về tất cả những thứ đó tôi chỉ có một ý niệm mơ hồ, hỗn độn, thành thử vấn đề về những nhục dục giao hoan không khiến tôi bận tâm ưu tư ưu lự nhiều bằng vấn đề sinh con đẻ cái.

– Má nghĩ rằng ông bà Marchant thích muốn không có con? – Tôi hỏi:

– Không, không phải thế, má không nghĩ thế, – mẹ tôi nói, và rất nhanh chóng bà nói thêm: – nhưng mà người ta không phải bao giờ cũng thu thập được cái điều người ta mong muốn, ước mơ.

– Thế thì má nghĩ rằng ông bà Marchant rất mong muốn được có con, mà không thể có được?

– Con ạ, con thấy không, quả nhiên là nguy hiểm một phen khỏi sự trả lời con, – má tôi nói, bàn tay đặt lên núm cánh cửa, đánh trận rút lui. – Con luôn luôn cứ muốn biết thêm, thêm nhiều, thêm mãi.

Sự thật là những mấy một vài câu của má tôi không khiến tôi thỏa mãn chút nào. Và, nhân vì trong đầu óc tôi, câu hỏi vẫn cứ loay hoay hoài không dứt, tôi quyết định, với cái gan liều đồng cảm trắng trợn thật thà chất phác ngây thơ của tuổi nhỏ, tôi quyết tâm thổ lộ tâm tư rối rắm của mình trực tiếp với ông Marchant; nhưng mà muốn thế cần phải một mình với ông ta, mà bà Marchant thì hầu như luôn luôn có mặt dự vào những buổi học. Cuộc nói chuyện ấy đành phải trì hoãn lại đến sau nghỉ hè.

Những ngày nghỉ hè, tôi về Bretagne vui với những người anh em họ X... toàn hầu hết là dốc vào việc đọc sách.

Những vấn đề thuộc quan hệ tình dục, về những vấn đề ấy, đôi khi có thể lấy làm lạ hoặc lấy làm tức tối, thấy tôi còn kể cả bàn tới trong câu chuyện này, những vấn đề ấy cũng là những vấn đề tôi đặc biệt lưu tâm trong những cuốn sách tôi đọc. Trong mỗi tờ mớ ấy không hề có xen lẫn chút tình cảm nhục dục nào. Lúc trước, nếu tôi có thích thơ Baudelaire thì ấy là bởi cái giọng ngâm lộng lẫy của Sara.

Một thứ sợ hãi tự nhiên từ bản năng âm thầm khiến tôi xa lánh những hình ảnh dâm dăng, những hình ảnh tỏa ra khí dâm dục khoái lạc. Mà tôi chẳng phải thuộc loại đa tình thơ mộng... không, cái điều xâm chiếm đầu óc tôi, ấy là những cái gì liên hệ với điều mà người ta gọi một cách long trọng: những đặc quyền của phụ nữ. Tôi đã có nói rằng tôi chẳng thấy thích thú gì với những tiểu thuyết. Những mối khổ tâm tình cảm tôi thấy chẳng đáng gì để người ta phải vất vả cố công mô tả chúng ra. Nhưng mà một cuốn sách muốn được lòng chiếu cố của tôi, đôi lúc chỉ cần một câu là đủ, chẳng hạn như lời tuyên bố này tôi đã tìm thấy trong cuốn Jane Eyre phi lý và lập tức chép lại trong một cuốn tập dành cho cuộc ích dụng kia và trên cuốn tập ấy, như là nhan đề, tôi ghi hai chữ: IF, kỷ niệm cuộc **Liên Hiệp Đồng Minh Hội Đấu Tranh cho Độc Lập Phụ Nữ (Ligue**

pour l'Indépendance Féminine) và cũng là kỷ niệm tình nghĩa của hai người bạn thiết đầu tiên.

“Thật là vô ích vô nghĩa, thật là vô kê vô tích sự tầm ruồng lúc nói rằng những con người con ngợm, con tạo vật của hóa công, ắt phải tìm thấy niềm thỏa mãn của mình ở trong nhàn cư yên tĩnh, cái điều cần cho chúng nó, ấy là hành động, ấy là hoạt động, ấy là du động, ấy là vô tận động, cho dầu là tác động vào hư không. Và những sinh thể loài người phải tạo tác sáng tác mọi thứ động hành, động tập ấy ra, nếu cuộc sống phũ phàng không cung cấp đầy đủ. Có hàng triệu triệu người chịu dày dạn trong một cuộc sống phẳng lặng lờ lờ hơn cuộc sống của tôi, và có hàng triệu triệu người chịu dày vò khô héo trong tình trạng im lìm phản kháng lặng lẽ trong vô tận điều tàn giữa ngục tù định mệnh, chống đối phôi pha im lìm lại thân phận điều đứng của mình. Không một ai biết rằng không biết bao nhiêu những giấy loạn (ngoài những dấy loạn chính trị) âm thầm nung nấu trong tim máu toàn thể những sinh vật xao xuyên đầy rẫy lưu ngụ trên toàn cầu. Đàn bà, phụ nữ, người ta tưởng rằng họ yên tĩnh, hiền hòa nói chung; nhưng đàn bà cảm xúc, cũng y hệt như đàn ông; đàn bà cũng cần phải thi thố những khả năng bắn loạn huy hoàng của mình, những năng lực lộng lẫy của mình, cần phải có một địa bàn hoạt động cho sức lực bình sinh vô biên phụ nữ. Cũng y như đàn ông, đàn bà đau đớn vì một gò bó quá khát

khe, một ao tù nước đọng trăm năm le lói tuyệt đối lâm ly. Vì eo hẹp tinh thần, tâm tính, mà những bạn đường đàn ông của đàn bà phụ nữ, đàn ông vốn được hóa công hậu đãi, được vòng trời đất dọc ngang ngang dọc, cứ cho rằng đàn bà phải giới hạn công việc của mình trong vòng nội trợ, trong nhà bếp nấu canh nấu cá, trong gian phòng may vá thêu thùa... Không một lý do gì xác đáng để lên án đàn bà, hoặc chế nhạo đàn bà lúc họ khát vọng tới một chân trời mộng tưởng khác, với những hoạt động rộng rãi khác, nặng hiểu biết khác của trí năng, mà tập tục của lệ thường tập quán đã quyết định dành cho họ, và cho rằng ấy là thích nghi cho giới đàn bà” (**Jane Eyre**, chap. XII)

Trong tất cả những cuốn sách tôi đọc lúc bấy giờ, không một cuốn nào xâm chiếm liên miên tư tưởng tôi nhiều bằng **Clarissa Harlowe**. Mặc dù tôi ít thích những chuyện hư cấu giả tưởng, tôi vẫn ghi gò đọc tỉ mỉ không bỏ sót một dòng toàn thể năm tập cuốn tiểu thuyết ấy, vốn xưa kia trứ danh vô tận, mà ngày nay, dường như chẳng còn bao nhiêu độc giả. Hẳn nhiên bộ tiểu thuyết lớn ấy đã ảnh hưởng khổng lồ với tôi (chưa chắc là hoàn toàn như thế, tôi nghĩ cái ảnh hưởng mà Richardson có thể đã từng mong muốn); vì vậy tôi phải nói bây giờ về cuốn truyện. Tôi nhận thấy trước tiên là tất cả những tai họa thống khổ của Clarissa đã khởi từ niềm sùng bái, từ sự tuân phục của nàng đối với cha mẹ nàng,

từ mối kính phục của nàng đối với người cha khốn nạn gớm guộc của nàng. Quả nhiên cần phải tất cả nghệ thuật của Richardson, tôi nghĩ thế, thì cái tâm hồn nhu thuận quá độ ly kỳ ấy, mới không đủ khiến nàng trở thành lối bịch trước mắt chúng ta. Ban cấp cho Clarisse mọi mọi đức hạnh, khiến cho nàng vô tận cao siêu, tuyệt vời từng bậc hơn cha nàng, nhà tiểu thuyết từ đó khiến cho cái sự tuân phục của nàng tiên nữ kia trước uy quyền khốc liệt quỷ loạn của cái kẻ ngu ngốc ngu sy đần độn, trở thành tức tối đến điên cuồng đau đớn.

Mà còn hơn thế nữa, điều khiến tôi nổi giận tứ trưởng tam bành trong cuốn sách kia, ấy là sự coi trọng đặc biệt mà cuốn sách dành cho niềm trinh bạch thiêng liêng của phụ nữ đàn bà.

Tôi tự hỏi: cái đó là cái gì?

Tôi tự đáp: cái đó phải tuyệt đối tùy thuận theo ngôn ngữ Thúy Kiều của Nguyễn Du,

– “Biết thân đến bước lạc loài –

Nhị đào thà bẻ cho người tình chung

Vì ai ngăn đón gió đông

Thiệt lòng khi ở, đau lòng khi đi...”

Ồ!Ồ!Ồ! Thế ra là như thế. Đó đó đó! Đông Phương Việt Nam vô tận đã từ đầu thế kỷ 19 giải đáp cho ta Tây Phương về những nghi vấn nêu lên với toàn nhiên dơ dáy văn minh hì hục hồ đồ bôi nhọ văn hóa mình bằng tất cả khốn nạn hiện đại cơ giới Âu Châu, với hai cuộc thế chiến bỉ ổi, kết thúc bằng

cuộc tàn rã tâm tình thiên hạ... Đó đó đó!

Encore que Clarissa ne se montrât jamais de vertu plus triomphante qu'après qu'elle eut été déflorée, cette assimilation de l'honneur à la pureté me paraissait proprement inadmissible.

Có quả nhiên rằng là, thật quả là nhiên như thế, Clarissa chưa bao giờ tự báo biểu mình trong vòng đức hạnh đắc thắng huy hoàng là chỉ sau khi bị phá trinh kịch liệt (một cơn mưa gió nặng nề, thương gì đến ngọc, tiếc gì đến hương) (Tiếc thay một đoá trà my – Con ong đã tỏ đường đi lối về...) sau cuộc bị phá trinh kinh khủng đó, thì cái sự vụ, sự tình, sự thế: đem danh dự hôn phối với trinh bạch quả nhiên là hoàn toàn không thể chấp thuận. Lúc bấy giờ, tôi không thể nào biết được xiết bao lần, trong cuộc mệt mỏi chịu chơi, thể xác buông rơi trong nhục giao, cấu hợp đún đầy đông đưa, thì chính linh hồn lưa thưa thơ mộng bị phá vỡ đến tận cùng tận tuyệt mọi rợ dã man nào?

– “Trong hào ngoài lũy tan hoang
Loạn quân vừa giắt tay nàng tới nơi
Trong vòng tên đạn bởi bởi
Thấy Từ còn đứng giữa trời tro tro
Khóc rằng: trí dũng có thừa
Bởi nghe lời thiếp nên cơ hội này...”

(En ce temps je ne pouvais savoir combien souvent, dans l'abandon charnel, l'âme même se démentèle!)

Thuở ấy, tôi không thể nào biết xiết bao thường thường trong giao cấu nhục thể buông rơi, thì chính linh hồn cũng bị tả tơi tàn phá.

Nhưng quả nhiên trong những mối phần nộ của tôi lúc bấy giờ, có rất nhiều quyết liệt quyết tâm, và rất nhiều định kiến, và những phản ứng rất mực chân thành của tôi sắp sẽ cho tôi biết xiết bao là khoảng cách, xiết bao cách biệt chia ly giữa thật sự tôi lúc bấy giờ và cái mà tôi đã muốn mình sẽ thành ra thế nọ thế kia – Dù sao thì dù, tôi tuyệt đối không chấp thuận rằng một người đàn bà có thể có đức hạnh nào khác ngoài cái tính khiêm nhu thuận tòng, và cái nhiều cái ít của tinh thể thiêng liêng phụ nữ trì ngự ở ngoài vòng, ở xa xuôi nào khác, không phải ở trong vòng những quan hệ tình dục thịt da. Tất cả những cái này vẫn cứ còn man mác bốc hơi mù sương khói sóng, những dư vang thái thậm thượng thặng thượng thừa khởi từ những đàm thoại thiết tha đầu tiên với hai người bạn thân thiết thứ nhất của tôi – Sara và Gisele – trong đó chúng tôi đã từng đẩy tới cùng tột dã man thách thức sự khinh bỉ của chúng tôi đối với cái thô lỗ cộc cằn ước định và đối với ý kiến (yến ký) của đa số (đổ sa) của lâm ly le lói quần chúng số đông. Những đàm thoại của chúng tôi, những câu chuyện giữa chúng tôi đã từng là gan liên tử sinh dày dạn, ấy bởi vì chúng không bị bức bách bởi bất cứ một tham dự nào của tham dự cảm xúc nhục thể le lói du dương. Chúng

không hề lỗi cuốn cuộc tham dự chịu chơi hồ đồ du đãng của thịt da xương máu mơ màng. Cả ba chúng tôi chúng tôi chấp nhận rằng hôn phối giao hợp giao hoan không cần gì tới sự chuẩn hứa của pháp luật; cả ba đứa chúng tôi đã đồng thanh thân mật nói: quyết thể quyết tâm ca ngợi mẫu thân sinh con đẻ cái ở ngoài vòng thiết thể của hôn nhân; mà nếu như, ít nữa là riêng tôi, tôi đã nói rất mực nhẹ nhàng pháp phối về tình yêu, ấy là bởi vì tôi chỉ nghĩ tới những hậu quả của chúng; ấy là tôi không biết tới những nhục cảm du dương và không một chút sợ hãi nào về tính mệnh khoái lạc, vì thế tôi nghĩ rằng luôn luôn có thể đạt định triền miên tự do cho chính mình. Thật thế quả nhiên là niềm vô tận hoang mang của tôi bên cạnh Sara đáng lẽ ra phải từng đã báo biểu tôi biết; nhưng nếu nó gây choáng váng toàn thể thể phách tâm thần tinh anh tôi, ấy là theo cách điệu mơ màng xa xôi xa vắng vu vơ, thì làm sao tôi có thể nhận ra, nhìn nhận ra đó là tính dục vô tận tình yêu. Nếu một vài cuộc vỡ lòng khai tâm nào đó từ sớm sửa không đến để hạn định trường sở cho nó, thì cái sở vọng tình dục có thể cứ tồn tại tản mát, và chỉ biểu lộ ban đầu bằng một hỗn loạn dị thường. Dù sao, điều tôi nói đó có lẽ chỉ đúng với riêng tôi. Sara, tôi nghĩ, không có ngây thơ, quá ngây thơ như thế, và có lẽ kèm theo sức hấp dẫn của kiểu diễm sắc nước hương trời của nàng, còn có thêm sự hấp-dẫn-dụ-hoặc của một âm thầm dâm dật; và tôi

nghĩ, đó là điều làm tôi ngại ngùng bối rối.

Tôi biết ông bác sỹ Marchant thương tôi còn bé bỏng, và lâu lắm tôi không hiểu vì sao má tôi lại không lấy ông mà lại lấy bố tôi. Nhưng một cuộc nói chuyện với má tôi, và về sau tập nhật ký của bà cho tôi biết rằng bác sỹ Marchant được bố tôi giới thiệu với bà, và đầu tiên ông bác sỹ không được một chút tình cảm nào của má tôi, má tôi dường như rất ác cảm với ông. Tất nhiên là là thoát tiên trông ông có vẻ rất lạnh lùng; nhưng ông ấy là, theo tôi nghĩ, ông cần phải cố gắng nhiều để tự vệ, tự giữ mình chống lại những lời kéo xô bồ của tim máu. Nhưng khi ông buông thả, thì đôi mắt ông chất chứa đầy rẫy thương yêu. Tôi có nghe cha tôi bảo rằng ông là kẻ “duy vật”, còn mẹ tôi thì bảo rằng ông là kẻ “bì quan”, tôi nghe nói như thế, lâu lắm trước khi biết rõ những tiếng ấy có ý nghĩa gì. Về sau, lúc tôi khởi sự bàn cãi với ông, thì tôi chỉ chống đối ông ở riêng cái bì quan của ông.

– Nhưng mà, bé bỏng ơi (ông gọi tôi “con bé của tôi” y hệt như mẹ tôi gọi tôi vậy), bé con ơi, tôi không phiền trách con đã có những ý tưởng đó, – ông nói với tôi lúc tôi tuyên bố rằng phải gắng ngăn trở sự bần cùng nghèo khổ hơn là chỉ kiếm cách giảm nhẹ bớt cảnh trạng kia. – Ấy là thuộc tuổi con. Các con mộng tưởng những cải cách, những canh tân xã hội, những phân phối công bình hơn, những đắp đổi đền bù không thiên vị. Nhưng, những tổ chức những

hệ thống tốt nhất vẫn không thể khiến con người bớt xấu xa.

– Và ông thích chịu chơi viện dẫn lời nói của Chamfort: “Kẻ nào, ở tuổi bốn mươi, mà không chán đời, yếm thế, kẻ đó chưa từng bao giờ đã biết yêu con người ta”, và nói thêm rằng tất nhiên là ông đã quá tuổi bốn mươi.

Lúc bấy giờ chúng tôi nói chuyện không có người thứ ba, thứ tư, nào, ấy cũng là tình cờ lớn lao thật; ông nói tiếp:

– Biết bao kẻ, ta lưu tâm tới họ, chỉ nhân vì chúng ta thấy họ nghèo khổ, đau đớn, những kẻ đó; lúc trở thành lành mạnh và giàu có, thì chúng ta liền thấy họ trở thành đáng ghét, đáng gớm vô cùng. Ô! Té ra cô bé bỏng đang khóc... Thuở bấy giờ tôi còn hay khóc vì một chút xiu sự tình, mặc dù tôi cố chống chọi, mặc dù ý chí căng thẳng bao nhiêu, vẫn cứ khóc và điều ấy xui tôi bức tức với mình hết sức. Lần này nữa, tôi không cầm được nước mắt; nhưng ấy là tức bức mà khóc, tức giận mình sao không tìm ra được gì cả để mà đáp, hoặc là ít nữa, tại sao không thể bày tỏ được những ý tưởng đang dồn dập xô ủa nhau ở trong mình và nảy ra không phải nhiều là trong đầu, mà trong tim máu. Tôi tôi thuở ấy cũng không phải là quá trẻ để không thể không ngờ rằng nhiều mối khổ làm cho con người đau đớn, không phải nhiều là do những nguyên nhân có thật (những nguyên nhân ấy tự bản thân chúng chả có gì đau đớn

lắm) mà là do những xét đoán, những phán đoán của người ta về chúng nó. Tôi vừa đọc **Adam Bede** với bà Parmentier và suy suy gẫm tư lự đặc biệt về mối thống khổ của Hetty Sorrel. Tôi không thể nào chấp thuận cho rằng nàng tội lỗi đã để người ta quyến rũ, rồi lại tuyệt vọng bỏ rơi thống thiết đứa con mình, bị đè bẹp khôn hàn dưới sức nặng của cuộc lên án kinh khủng mà nàng tiên đoán sẽ dày dọạ nàng. Nàng cảm thấy nặng nề vô tận là cái bản án nghiêm khắc kia. Điều mà tôi thấy đáng lên án trước hết ấy là gã tình nhân đã bỏ rơi nàng, rồi tới xã hội đem đè nàng một mình dưới cuộc chê bai bài xích mà đúng ra là kẻ quyến rũ nàng mới đáng phải chịu. Tôi muốn viện dẫn nàng ra làm thí dụ; nhưng tôi không chắc rằng ông Marchant đã từng có đọc cuốn sách kia, và thế là chỉ còn có bà Parmentier là kẻ tôi mở trở lại cuộc bàn cãi.

– Bà có lên án Hetty Sorrel không?

– Tôi không thấy mình có quyền lên án ai cả?

– Ấy chẳng phải là một lời đáp. Người ta nêu một trường hợp riêng biệt cá thể mà bà thì bà ẩn nấp trong những toàn thể, những tổng thể.

– Tôi nghĩ rằng tôi thương hại nàng, cũng như Dinah Morris thương hại nàng nhưng nhìn nhận rằng nàng có tội.

– Tội lỗi vì cái gì?

– Cần gì phải hỏi? Tội lỗi trước hết là đã để cho người ta quyến rũ, rồi sau đó lại bỏ rơi đứa con.

– Ấy chỉ là bất đắc dĩ nàng bỏ rơi đứa con, và bởi vì nàng không có thể làm cách khác. Chính sự phán xét của xã hội buộc ép nàng phạm tội lỗi ấy. Nàng biết rằng trong xã hội chẳng còn chỗ đứng chỗ ngồi cho nàng và cho đứa con nàng. Cả mẹ cả con đều bị xã hội lên án. Ấy đó là điều tôi thấy tàn khốc quá đỗi.

– Tôi thương hại nàng vì nàng hối hận.

– Nàng hối hận vì nàng Dinah Morris làm cho nàng hy vọng rằng sự tha thứ của Thượng Đế sẽ tiếp theo sự hối hận của nàng. Nhưng mà kẻ tội lỗi thật sự không phải là Hetty, mà chính là xã hội; và lúc ta nghĩ rằng chính nhân danh Thượng Đế mà xã hội lên án nàng!...

– Nào, Geneviève, cô không thể tán đồng nàng.

– Tôi thương xót nàng với tất cả máu tim tôi; nhưng chính xã hội mới là kẻ tôi không tán đồng... thưa bà Parmentier, tôi muốn biết... Bà thấy rằng có một đứa con ngoài vòng hôn nhân là điều rất xấu?

– Thật rất xấu xa là cho ra đời một đứa con để nó phải suốt đời chịu đau khổ.

– Tại sao tất nhiên phải là đau khổ?

– Làm sao không thể đau khổ, một đứa con không cha?

– Ô! Bà Parmentier ôi, không phải với tôi mà nên nói điều đó; bà ắt sẽ không ăn nói với tôi theo cách đó, nếu như bà biết rõ ông bố tôi. Huống nữa,

có thật phải là người cha là một ông chồng của mẹ, thì mới yêu đứa con mình?

Bà Parmentier nói tiếp mà không trả lời câu hỏi của tôi:

– Một đứa bé khốn khổ, suốt đời có lẽ không được một ai đón tiếp, chỉ được đón nhận những cự tuyệt gắt gao, những sỉ nhục thê thảm.

– E! Chính thật đó là điều khiến tôi nổi dóa. Bà không nhận thấy rằng tàn khốc vô song là...

Nhưng bà tiếp tục nói, không nghe gì cả lời tôi nói:

– Cảm thấy thiên hạ khinh bỉ mẹ mình và, tai hại hơn nữa, tệ hại khốc liệt hơn nữa: chính mình cũng buộc phải khinh bỉ mẹ mình...

– Ô! Bà Parmentier ôi! Làm sao bà có thể nói như thế? Thế thì, theo ý bà, muốn có được cái quyền đẻ con, một người đàn bà phải chấp thuận gắn chặt toàn thể tồn sinh của sinh bình mình vào ghép với một con người đàn ông có lẽ nàng không thể tiếp tục thương yêu?

– Chỉ cần là nàng chọn lựa cho đúng cái đối tượng của tình yêu.

– A, phải chi mà chính nàng chọn lựa! Nhưng bà cũng biết rõ rằng thường thường nàng chỉ có thể ngồi im ru để cho người ta tha hồ chọn lựa lấy mình.

– Nàng vẫn cứ là tự do từ chối, nếu như cái kẻ xin cưới nàng không làm cho nàng mãn nguyện.

– Nàng có thể ban đầu tưởng lầm cũng có thể vì mộng ảo xuân xanh băng quơ, làm sao biết sao mà nói. Rồi về sau... A! Biết sao mà đoán được cái về sau! “Ai nói trước lòng anh không phản trắc... Mà lòng em sao lại chắc trơ trơ”. Cái về sau, ai biết đâu mà ngờ! Đầu tiên cô nàng rất có thể bị lầm lẫn. Rồi về sau... cũng là lẽ một lầm hai. Người còn mà của lai rai không còn! Ấy! Trường hợp mẹ tôi cũng là thế ấy.

– Geneviève! Con đừng nên phán xét cha mẹ con. Tôi chỉ biết bố của con qua loa chút đỉnh, nhưng trông ông có vẻ phong nhã dễ thương lắm.

– Lúc má tôi lấy ông ấy, má tôi cũng thấy ông rất mực dễ thương phong nhã.

– Tôi coi má cháu như một người vợ hoàn toàn không chút nào khuyết điểm.

– Ấy có nghĩa là má cháu luôn luôn chịu hy sinh. Bà có thể nào tán thành một kẻ nào, khen ngợi một kẻ nào là có công lao lớn, như má cháu, hy sinh suốt đời cho một kẻ không đáng để mình hy sinh?

– Một gia đình thuận hòa, bao giờ cũng vẫn cần những hy sinh nho nhỏ đôi bên, vợ cũng như chồng, những hy sinh ấy làm lớn rộng và làm đẹp thêm cái kẻ biết hy sinh.

– Thưa bà Parmentier... tại sao người ta bảo: lừa dối chồng, phản bội chồng – chỉ riêng cái việc không thể trung thành với chồng được nữa? Nhưng mà người ta có thể không trung thành mà vẫn không

thể gọi là lừa dối hoặc phỉnh gạt. Và người vợ có lừa dối chồng hay không, và tự lừa dối mình nữa, trường hợp vẫn trung thành với chồng mà không còn yêu chồng nữa?

– Thật là, tất nhiên là không có lừa dối. Mà con hỏi tôi những câu hỏi gì như thế! Người ta có thể không còn yêu nhau như những ngày ban đầu buổi mới; Nhưng mà đem lòng yêu một người khác, ấy mới là khởi sự của lừa dối. Còn tôi, tôi chẳng bao giờ có được chút công lao nào cả khi ở trung thành với chồng, bởi vì tôi chẳng bao giờ dứt yêu chồng tôi. Nhưng yêu nhau có ít một chút, thì cuộc hôn nhân trang trọng vẫn hàm chứa một hứa hẹn gìn giữ trung thành với lời thề ước ban đầu.

– Vậy nên tôi thích muốn không thề nguyên gì cả.

Hẳn nhiên tôi có giản lược cuộc trò chuyện kia, nó dài dòng lắm. Cuộc đàm thoại xảy ra mùa xuân 1914. Tôi còn nhớ một bó hoa tử-đinh-hương, một bó hoa khổng lồ, trên mặt bàn lớn của thư viện, nơi chúng tôi đã ngồi đối diện nhau; bó hoa tỏa ra một mùi thơm quá nồng nên bà Parmentier bảo tôi mở rộng cửa sổ, mặc dù không khí bên ngoài còn lạnh cóng. Có lẽ tôi phải nên mô tả cảnh vật gian phòng, và bà Parmentier, và cả tôi nữa, nhưng đây không phải là tôi viết một cuốn tiểu thuyết, và những miêu tả lòng thông không nghĩa lý gì đối với tất cả, trong những cuốn sách của thiên hạ cũng vậy.

Tháng mười một, tôi qua được phần thứ nhì bằng cấp tú tài; bởi vì kỳ thứ nhất, tháng bảy, tôi đã dẫn độn u mê chơi, nên bị đánh hỏng. Kỳ thi tháng bảy, nhân vì tôi hỏng thi, nên ba tôi sung sướng vui vẻ từng bừng lúc nghe tin, ông cười ha hả rất mực hả hê, ấy có như là một lần roi một quất vào lòng tự ái của tôi, và tôi nổi cơn gay gắt chịu chơi, tôi tăng gia nhệ bội chăm chỉ chuyên cần... (Một lần mà tồn tới già. Đừng thi hỏng nữa mà cha cười rồ). Gisele, cũng dọn thi như tôi, đã đỗ ngay kỳ đầu. Thỉnh thoảng tôi gặp lại Gisele, nhưng bà Parmentier không tán trợ, tán thành những cuộc gặp gỡ của chúng tôi. Cái điệu lang thang ăn nói phóng túng tự do phiêu bồng của tôi có thể làm cho bà vui thích cười rộ, nhưng cũng khiến bà sợ hãi chút ít, vì sợ là sợ cho con gái của bà. Tuy nhiên Gisele không hề để cho mình bị ảnh hưởng (chịu hưởng ảnh, hưởng uống vâng vâng) và chẳng những không hề chịu ảnh hưởng tôi, bởi tôi, mà ngay cả bà mẹ cô nàng cũng không bởi bà mà cô chịu ảnh hưởng, cái ảnh hưởng của thế tục phạm phu dương như không thể nào làm cho tà xiêm hảy hẩy Gisele chịu nhúc nhích một tí cốn cốn nào. Ôi Gisele! Ô Gisele! Nhìn em, tôi vĩnh viễn có cảm tưởng như tôi, Geneviève, tôi được nhìn ngó một lần trong cõi trăm năm một hình bóng vô biên của thiên thu thiên nữ thiên thần nương tử, những giai nhân từ thiên thượng đi về, thăm viếng chúng tôi để có cơ hội bảo vệ linh hồn chúng tôi trước những nguy cơ

của tồn sinh mặt đất cứ tấp nập xô ùa chúng tôi vào đen tối âm u của dục vọng, của tham dục hồ đồ, của hỗn độn tam sinh... của rập rình tứ hướng... của niệm tưởng thập thành... của mong manh vạn thuở (kỷ xứ oanh hồi độ sơn khúc, – nhất thời thanh quyết mãn thiên thu). Ôi giai nhân! Ôi quốc sắc thiên hương! Thiên hương là sứ giả nhà trời? Mang tin lành tươi tốt về trần gian, rồi cuộc rồi sẽ ra sao? (Thiên ngoại hắc phong xuy hải lập – Tôn tiên hoàn đãi sứ quân lai). (Mắt xanh tận tuyết, tình quốc sắc. Rượu ních tì ti, nghĩa thiên tài – (Phạm Thái Qu)nh Như)

Tuy nhiên Gisèle không hề để cho ai ảnh hưởng tới nàng, không bởi tôi cũng chẳng bởi mẹ, bà mẹ mà nàng kính trọng, yêu quý vô ngần; nhưng nàng vẫn biết cách, lúc cần thiết, đương đầu đựng độ với bà má, không bao giờ lên tiếng to, không bao giờ cất giọng lớn, mà bướng bỉnh, mà ương ngạnh vô song, và dịu dàng không thể tả, khiến cuối cùng rồi cuộc bao giờ cũng là bà Parmentier nhượng bộ.

Gisèle và tôi, chúng tôi có rất nhiều ý tưởng giống nhau, và ấy là chính những ý tưởng đệ nhất táo bạo, đệ nhất hy hữu – tử sinh liễu giữa trần tiền – Dịu dàng cho biết gan liền giai nhân... Ấy là điều đem lại cho tôi rất nhiều an tâm tin tưởng, tôi tin cậy tuyệt đối vào trí tuệ mẫn tiệp của nàng mà tôi biết là cao hơn tôi nhiều lắm, và không thể nào có những cung cách quá độ, mà tính khí tôi thường lôi cuốn tôi vào. Gisèle đem tới cho mọi mọi thứ nàng

định tâm quyết làm, một loại bình tĩnh bình tâm kỳ lạ; trí tuệ thông minh của nàng chế ngự từ rất cao, và tiết chế những hấp dẫn xô ủa của máu tim tha thiết. Không khi nào tôi thấy nàng nhượng bộ trước những hư vinh phù hoa phù hoạt ở đời; không hề có chút xiu nào cả; và nhân vì, quả thật quả nhiên, sắc đẹp kiều diễm của nàng và trí tuệ thông suốt của nàng, ắt nhiên là phải bảo đảm mọi thành công mọi mọi thành tựu trong phù vinh xã hội, chính vì thế mà nàng từ chối không chịu giấn thân vào, lấy cớ rằng nàng muốn đẩy xa hơn nữa, đi xa hơn nữa trên đường học tập. Ngành ngôn ngữ học lôi cuốn nàng, “dẫu rằng chỉ là kỷ niệm cha tôi, mà tôi tưởng tôi giống ông ta nhiều lắm”; nàng nói với tôi như thế. Tôi cũng quyết tâm như nàng, tiếp tục học hỏi, hành tập, cũng như Gisèle, tôi không chấp nhận sống hư nhàn, vô tích sự – ; sống lạc lõng, vô tồn lai –; sống lênh đênh phiêu bồng, vô nhập thất; sống lật đật, vô huy hoàng sống thanh nhàn, vô vân thực; sống thu cúc, vô xuân lan; sống ngang tàng, vô bốn biển; sống văn hiến, vô tang bồng; sống phi hồng, vô trường phát; sống trường phát, vô phi kiên; sống phi tuyền vô phương cảo; sống lão đảo vô long đông; sống một lòng, vô hai dạ; sống thế dạ, vô vĩnh hằng; sống gia tăng, vô hồi tưởng; sống tưởng tượng, vô tâm linh; sống hiện hình, vô hiện hữu; sống mỹ tửu, vô giai nhân; sống tử phần vô tứ hải; sống mãi mãi, vô thiên thâu; sống mặc dầu, vô mầu giặc; sống

thắc mắc, vô quan co; sống thập thò, vô thấp thỏm;
sống đom đóm, vô tú trường; sống phi thường, vô phi
nhận; sống phi nhận, vô phi hồng, sống phi hồng; vô
trường phát, sống trường phát vô phi kiến; sống một
miền, vô sáu cõi; sống một mỗi, vô phiêu bông...

(Ngày mai, cá sổng phiêu bông

Ngàn trắng ngậm bóng sương đồng ra đi)

Gisèle! Ôi em Gisèle!

J'étais également décidée à continuer de
m'instruire, n'admetlat pas de demeurer désœuvrée.
Et, de plus en plus, nous prétendions assurer notre
indépendance et avoir à compter sur l'aide ni de
parents, ni d'un mari; "ni d'un amant", ajoutions
nous. Car le déshonneur, selon nous, n'était pas
d'avoir un amant, mais de "se faire entretenir".

(Thông minh thơ mộng nhất đời

Mà em hung tợn đất trời hoang mang

Chịu chơi bốn hướng ba đường

Phiêu bông một tỉnh mà đường muôn mơ)

Gisèle! Gisèle! Ôi em Gisèle!

Và như thế, mỗi ngày mỗi phút mỗi tăng gia...
chúng tôi chủ trương ổn định, xác định ổn định an
toàn độc lập của chúng tôi, và không cần phải nương
cây gì cả vào sự giúp đỡ của mẹ của cha, của một
người chồng nào cả; cũng "chẳng của một tình nhân"
chúng tôi nói thêm. Bởi vì cái nhục nhã, cái ô danh,
theo ý chúng tôi, không phải là có một người tình,
mà nhục nhã là làm cho tình nhân "bao" mình, cấp

định tâm quyết làm, một loại bình tĩnh bình tâm kỳ lạ; trí tuệ thông minh của nàng chế ngự từ rất cao, và tiết chế những hấp dẫn xô ủa của máu tim tha thiết. Không khi nào tôi thấy nàng nhượng bộ trước những hư vinh phù hoa phù hoạt ở đời; không hề có chút xiu nào cả; và nhân vì, quả thật quả nhiên, sắc đẹp kiều diễm của nàng và trí tuệ thông suốt của nàng, ắt nhiên là phải bảo đảm mọi thành công mọi mọi thành tựu trong phù vinh xã hội, chính vì thế mà nàng từ chối không chịu giấn thân vào, lấy cớ rằng nàng muốn đẩy xa hơn nữa, đi xa hơn nữa trên đường học tập. Ngành ngôn ngữ học lôi cuốn nàng, “dẫu rằng chỉ là kỷ niệm cha tôi, mà tôi tưởng tôi giống ông ta nhiều lắm”; nàng nói với tôi như thế. Tôi cũng quyết tâm như nàng, tiếp tục học hỏi, hành tập, cũng như Giséle, tôi không chấp nhận sống hư nhàn, vô tích sự – ; sống lạc lõng, vô tồn lai –; sống lênh đênh phiêu bồng, vô nhập thất; sống lật đật, vô huy hoàng sống thanh nhàn, vô vân thực; sống thu cúc, vô xuân lan; sống ngang tàng, vô bốn biển; sống văn hiến, vô tang bồng; sống phi hồng, vô trường phát; sống trường phát, vô phi kiên; sống phi tuyền vô phương cảo; sống lão đảo vô long đong; sống một lòng, vô hai dạ; sống thế dạ, vô vĩnh hằng; sống gia tăng, vô hồi tưởng; sống tưởng tượng, vô tâm linh; sống hiện hình, vô hiện hữu; sống mỹ tửu, vô giai nhân; sống tử phần vô tứ hải; sống mãi mãi, vô thiên thâu; sống mặc dầu, vô mầu giặc; sống

dưỡng cho mình phơi pha ngày tháng, đàn điểm hoa lệ trời mây, điểm đàn lán lóc đó đây tung hoành...

– Hiện giờ, một số nghề nghiệp mở ra cho phụ nữ, một số chức nghiệp trong đó tôi có thể hy vọng thành công, – tôi nói với Gisèle. – Nhưng mà đó là những nghề nghiệp mà cái điều tốt nhất người đàn bà có thể làm, ấy là làm cho người ta quên rằng mình không phải là đàn ông. Điều tôi muốn ấy là... Cuối cùng tôi tìm kiếm một vị thế nào, một nghề nghiệp nào mà chỉ có thể cáng đáng bởi một người đàn bà (đàn bà), bởi một người phụ nữ (phũ nữ, phũ nữ, phụ nữ). Tôi tin chắc rằng đàn bà có thể có khả năng chịu chơi gánh vác đảm nhiệm nhiều hơn và nhiều thứ khác nhiều hơn nữa, hơn như người ta tưởng, và chính đàn bà cũng không ngờ, không biết rằng mình có những khả năng ấy. Cho tới ngày nay, người ta vẫn không bao giờ chịu để cho phụ nữ (đàn bà) một chút cơ hội nhỏ nhoi nheo nhóc để biểu lộ những khả năng khả thể của mình (Jusqu'à présent on ne leur a jamais laissé la possibilité de manifester leur valeur.) Cái giá trị ấy của đàn bà – dù là đàn bà Tây Phương hay Đông Phương – Phi Châu hay Úc Châu – vẫn cứ là của thiên thu thực nữ – của những Trưng Trắc Trưng Nhị, hoặc của những Cô Em Mọi Nhỏ, hoặc của những... vân vân...

“Je voudrais, vois-tu, inventer une carrière qui me permît d'aider les femmes en leur apprenant à se connaître, à prendre conscience de leur valeur.”

“Tôi muốn, ắt muốn, ắt hẳn nhiên là muốn, em thấy không, muốn sáng tạo phát minh ra một nghề nghiệp, một chức nghiệp nào giúp tôi có thể giúp đỡ đàn bà bằng cách chỉ dẫn cho họ biết cách tự mình biết mình, tự mình ý thức được cái khả năng vô tận của mình.

– **Mais comment? Mais par quel moyen?**

– Nhưng như thế nào? Nhưng bằng phương-tiền-lực nào?

– Tôi chưa biết điều đó. Ít nữa tôi tin rằng em không cười cợt tôi. Điều tôi nói với em, em thấy không quá phi lý? Không quá bá láp bá xàm? Không quá ba rọi tâm ruồng? Không quá điên rồ trống rỗng?

– Không. Không tâm ruồng, không trống rỗng. Không phi lý bá láp bá xàm. Nhưng tôi nghĩ rằng một số đông phụ nữ cảm thấy hoàn toàn thỏa thuê thỏa thích, thỏa mãn với cảnh ngộ được tùy thuận tùy thuộc theo, được nằm trong vòng tay êm ấm, được yên ổn trong cái điệu “nịnh đầm” của đàn ông. Điều trước tiên phải thu hoạch được, ấy là: làm sao để phụ nữ tự mình phải biết mong muốn đổi thay.

– Em không thấy rằng những bao nhiêu tôn kính tôn vinh tôn sùng tôn lai tôn lệ của những đàn ông đối với đàn bà, tất cả những cái ấy có gì thật là quả nhiên là dê hèn khiến cho toàn thể trở thành dê hèn, truy lạc?

– Vâng, rất mực là truy lạc, rất mực là dê hèn

ôi những đàn ông!

– Và? Một người đàn bà có thể mong ước đạt tới một cái gì tốt đẹp hơn là cái việc khêu gợi tò mò cho đàn ông những ham muốn, những thèm thuồng, và tự mình muốn cho mình được yêu chuộng, được thờ phượng, theo lối phượng thờ si mê, muốn một người đàn ông hoặc trăm nghìn người đàn ông phải cảm thán thần phục mình như thần dân đám đuổi ngưỡng mộ một thần nữ đế vương?

– Không những thế mà thôi – Còn nữa nữa. Ấy là: Cái niềm sùng kính thiết tha kiêu diễm kia lại là vô lượng kèn cồng làm rầy rà linh hồn đàn bà giai nhân thuyền quyền thực nữ. Giai nhân? giai minh? – Tòng lai giai minh tự (dự) giai nhân? Ấy! Ấy! Ấy! Có lẽ vì thế mà em cũng như chị đều điều đứng đảo điên trong một cái tồn sinh sở Khanh cùi bắp, và em muốn cùng chị học hỏi, học hành, hành tập nghiệp nghề làm con người chơn chính, con ngòm chơn chính, con dưới ươi chơn chính, con vượn hú hùm thiêng chơn chính. “Hùm thiêng ba cặp từ bi. Mười hai con mắt nhu mì mở ra...”

– Nghe này, Gisèle: Tôi tin chắc chắn rằng có rất nhiều đàn bà có khả năng rất lớn; rằng có rất nhiều tài năng người ta không ngờ tới ở nơi đàn bà; và tất cả những tài năng, khả năng kia không được sử dụng, bởi vì người ta không biết tới, bởi vì chính những tài năng kia, tự mình cũng không tự biết mình, bởi vì cho tới ngày nay người ta chả bao

giờ gọi chúng ra biểu lộ, bày tỏ bản sự cô nương của mình (Em nằm biểu thị chờ mong, hình dung ngũ duỗi từ trong ra ngoài)

– Vâng, nhưng mà tôi cũng còn nghĩ rằng cũng có thể có rất nhiều tài năng và đức hạnh trong sự tuân phục thuận tòng.

– Ấy chính là tôi đang gắng sức chống đối cái lối lai rai tam tòng tùy thuận ấy. Trong sự thuận tòng, thì những tài năng những đức hạnh bị che lấp. Những đức tính của đàn bà có thể khác những đức tính của đàn ông, nhưng không thể nói là thấp kém hơn. Tại sao lại bắt buộc bên nọ phải tòng phục bên này? Bên này phải tòng phục bên kia? Tại sao vô lý thế?

– Nếu đàn bà mà không đẹp, và không cảm thấy được đàn ông thèm thuồng yêu chuộng, thì ắt họ sẽ đeo đuổi cái gì hay ho hơn là làm duyên nũng nịu dè dặt cho đàn ông thỏa thích.

– Gisele, tôi yêu em xiết bao, vì em không cần gì tới sắc đẹp của em.

– Em không biết em có đẹp hay không; em chỉ muốn ưu tư về những đức tính và những sai hỏng của tinh thần mình. Tuy nhiên em cũng xin thú thật rằng em ắt sẽ đau đớn nhiều nếu phải làm người đàn bà xấu xí và em ắt sẽ không hăm hở làm việc, nếu việc làm chỉ là một sự bù trừ, bù đắp cho em.

– Tôi mong muốn ở đàn bà không phải chỉ duy nhiều kiến thức, học vấn thôi, mà phải nhiều sáng

kiến, nhiều can đảm, nhiều quyết định quyết tâm.

– Luật pháp cho phép chúng ta quá ít.

– Giờ đây... Tôi muốn làm cái quyền của tôi. Ô! Lời nói quá đẹp, em thấy không? “Làm cái quyền **của mình!**” Chẳng phải lời ấy muốn nói hơn chơi chút đỉnh cái việc bình thường dự buổi học! Quyền của đàn bà, tôi muốn học cho biết rõ hoàn toàn những quyền hạn ấy; và không phải chỉ duy riêng ở nước Pháp chúng nó như thế nào; để có thể từ đó theo sau đuôi là: đánh thức dậy, trong nghìn triệu đàn bà, cái ý thức về quyền lực của mình.

– Và ý thức về bốn phận của họ, tôi thiết nghĩ.

– Tất nhiên. Kẻ quyền năng nhiều, trách nhiệm nhiều; vâng, tôi biết. Ô! Đẹp đẽ xiết bao là sự vụ: được gánh vác những nhiệm vụ mới! Và đánh thức nơi nơi những phụ nữ giậy niêm khát khao gánh vác trách nhiệm. Tôi nghĩ rằng trong chúng ta còn nhiều, rất nhiều những khả năng, khả thể và những nhu cầu không tự biết mình, và đang ngủ thiêu thiêu trong chờ đợi, và thường thường chỉ cần một tiếng gọi là đủ đánh thức chúng ngay. Tôi muốn nói với mỗi mỗi phụ nữ cái điều mà mấy tháng trời nay tôi tự nói với tôi: **CHỈ RIÊNG MÀY QUYẾT ĐỊNH.**

– Quyết định làm gì?

– Ô! Bất cứ cái gì. Tôi nghĩ tới câu chuyện trong Phúc Âm, lúc chúa Christ nói với người đàn bà què: “Con hãy đứng lên, vác lấy cái giường của con, và bước đi.” Và người đàn bà liền lập tức đứng lên, và

khởi sự bước bước.

– Hỡi ơi, Geneviève, em không phải là Chúa Christ để mà làm những kỳ diệu phép màu; em sẽ không làm cho những kẻ què bại chân tay đi đứng được.

– Tôi không thể và không muốn tin vào những phép màu. Nếu người đàn bà đứng lên, ấy là bởi bà có thể đứng lên. Bà có thể, nhưng bà không biết rằng bà có thể. Cần phải ra mệnh lệnh ấy, và chỉ cần bà là đủ, để cho bà ý thức về quyền năng của mình. Cái quyền năng ấy của đàn bà đàn trải rộng tới đâu, ấy là điều tôi muốn, trước hết, biết rõ ràng, để giữ mình, kìm hãm mình, đừng mời mọc người đàn bà cái gì, yêu sách đòi hỏi cái gì, mà tôi không chắc chắn là bà có thể ứng đáp được. Và lẽ tất nhiên đầu tiên tôi tự mình thí nghiệm nơi mình cái sức mạnh và hiệu năng của sự yêu cầu đòi hỏi ấy.

– Bây giờ Gisèle kéo tôi vào sát người cô ta, hôn tôi nơi trán:

– Em chỉ còn có thể nói trở lại với chị lời Chúa Christ chí tôn mà chị vừa nhắc tới: Con hãy đứng lên và bước. Chỉ cần là cần yếu nơi con mà thôi.

– Phải vài tháng sau tôi mới có dịp gặp ông Marchant và mở cuộc hội đàm quan trọng mà từ lâu tôi tự ước hẹn với mình. Học tập và hội thoại bình hòa bình thạnh bình vượng đã khởi sự trở lại sau những thi cử mệt mỏi ở phía bên kia xa xuôi xa vắng. Bà Marchant y nhiên như cũ luôn luôn chứng

giám cuộc hòa đàm (Lớp phiêu bồng mọc trắng ngàn. Tình yêu xa vắng muôn vàn tái lai. Ngõ Ban Sơ, hạnh ngân dài. Cổng xô còn vọng điệu tài tử qua. Lỡ từ lạc bước bước ra. Chết từ sơ ngộ Màu Hoa Cuối Cùng)

– Bà Marchant luôn luôn chứng giám. Nhưng bà vừa được gọi về Bayonne bên một người bạn già, bà con già, và ông Marchant thì đang loay hoay chờ đợi cái lúc thích hợp nghỉ ngơi để gặp lại bà vợ ở xa xuôi. Sự tình này vậy là xảy ra vào tháng bảy.

– Tôi e ngại rằng người ta sẽ cảm thấy quá táo bạo là cái sự tình một thiếu nữ mười bảy xuân xanh mà ăn nói dị thường như tôi sắp kể lại; nhưng tôi xin nói lặp trở lại rằng tất cả những gì mà tôi đã có thể suy nghĩ và phát ngôn ra ngoài, toàn nhiên là thuộc về lý luận chịu chơi, không có gì gay gắt cả. Chỉ riêng tư tưởng tôi đi tới, và càng dạn dày dữ dội tử sinh là ấy bởi tư tưởng tôi lúc bấy giờ toàn nhiên là tuyệt đối tự do, nghĩa là không cần tới, không bận tâm ưu tư gì cả đối với mọi mọi thứ khước bác của cảm quan giác quan tôi. Cái lối ăn nói trắng trợn mà tôi phải chịu mang thật ra không phải là tự nhiên như nhiên trong tính cách tôi; tôi tự tôi bức bách tôi phải giấn thân liều giữa trận tiền và cái chỗ đau đớn vô ngần là phải nai lưng ra gánh vác một cái gì chẳng thật phải là của mình. Tôi tự hãnh diện với mình vì cái cuộc chiến thắng tôi thu hoạch được với chính mình, chiến thắng được niềm ngại ngùng e

dè của mình, của “ngại ngừng dín gió e sương”, để thành toàn một phen đầm đìa thiết tha trong một phút. Tất cả những cái đó (có đấy) ngày nay hiện ra với tôi như là một hài hước kịch côm, mà trong cuộc hài kịch đó tôi phải đóng vai cùng một lúc: đạo diễn diễn viên và khán giả vỗ tay. Vậy là từ đó, một buổi tối tà trời, động đất, tôi một mình ngây ngất giữa kiền khôn, một mình tôi đối diện với vĩnh thể vô hồn, tôi nhìn ngó Marchant bác sỹ – Ông bác sỹ Marchant trong phòng mạch. Ông đón tôi như mọc mọc bấy nay. Tôi chào ông như chào một tháng ngày. Ngày và tháng theo đuôi nhau lẻo đẻo. Chiêm bao, mộng my, trường kỳ mềm dẻo. Tôi chào ông như trời dẽo gọt chơi. Trái đất mềm trong một phút chơi vơi. Trời và đất chịu chơi trong một phút. Tám giờ rưỡi, ấy thậm thò thậm thụt. Cửa ngại ngừng là phong vận tiêu tao. Cửa nguyên tiêu giục già mạn thay đào. Ô ra thế là vũ vân một cõi. (Sớm đào tối mạn lân la. Trước còn trắng gió, sau ra đá vàng...)

– Tám giờ rưỡi! Tôi tới gặp ngài bác sỹ tại phòng mạch của ông. Với ý định bền vững là nói chuyện với ông, và chờ đợi cái lúc nào đi về trong phút giây thích hợp. Thời gian đi như nguồn mưa biển chớp. Tôi một giờ thoi thóp máu tim tôi...

– Giống như Julien Sorel, tôi tự nhủ: mình tự phó thác thân mình cho thời thể vi vu.

– Tối chín giờ năm phút tuyệt trừ. Thì lúc đó cái gì cần sẽ xảy ra sẽ xảy. Tôi tự nhủ thâm thì – đấy

mắt nháy:

– Nếu như tôi để cho kim giây phút vượt quá thời điểm đó mà không chịu đề cập tới vấn đề nung nấu máu tim tôi thì rõ ràng tôi sẽ biết là tôi chỉ là một cái giẻ rách mà thôi. Là dười ươi? Là ngợm? Chẳng phải là người. Làm sao nhà người có thể rõ điều đó? Đâu là đó? Đó là đâu? Đâu là tuyệt đối thể ở đó? Đâu là đó của tuyệt đối đi về bên ta và muốn ở lại một bên ta?

– Ông bác sỹ Marchant lúc bấy giờ đang nói về quả thật quả nhiên đúng vào lúc ấy, ông nói về cái sự tình sự hướng của sự vụ gay cấn di truyền, bọc bạch với tôi những luật tắc Mendel, ông nói tới những tính khí nào có thể hoặc không có thể truyền di dịch biến, truyền biến dịch di. Tôi chờ đợi ông hít hơi hô hấp, để thu hồi hồi hộp bình sinh hấp hô hô, là đúng lúc bấy giờ là chín giờ bốn phút. À, rất mực vội vàng mau lẹ, trước khi ông chưa có kịp thì giờ để tái xuất trùng hiện ngũ ngôn, tôi nhắm nghiền mắt lại, nắm chặt năm ngón tay le lói ở trong tay, như trong lúc chưa thạo nghề bơi lội, từ trên cao bàn nhảy để nhún, tất nhiên là từ bàn nhún để nhảy, tôi hồi hộp máu tim, tim máu tôi nẩy lửa, tôi lao đầu xuống nước như một con cá mòi, không tự hỏi mình có thể đi tới tận cùng cự tuyệt của ngôn ngữ hay không.

– Chú cậu Marchant ơi (tôi gọi ông theo lối đó) tôi muốn biết chú cậu thật thà là chú cậu không muốn có con, hoặc là chú cậu rất muốn có, mà cơ trời

dâu biển đa đoan không cho chú cậu được có? Ông nẩy ra một tiếng cười, có lẽ phần nào gắng gượng.

– Nè nè nè! Trong một cuộc “sậu biển”, biển thiên, bất ngờ “đột ngột”... ông nói tiếp, ám chỉ điều đã giảng cho tôi vừa rồi. Rồi không có gì tiếp nối nữa:

– Tôi biết, chú cậu không muốn đáp lời con; hoặc là chú cậu không dám đáp?

Bỗng nhiên giọng nói của ông trở nên trầm trọng vô cùng?

– Bé nè, chú rất muốn nói thật cho con biết rằng nỗi buồn bã không có con cái từ trước tới nay, đối với thím của con và đối với chú, đó là cái vết đen u ám duy nhất trong gia đình chú thím. Vết đen duy nhất, – ông lặp trở lại có vẻ trịnh trọng chút ít; – nhưng duy nhất mà lớn rộng mọi chiều. Ngày tháng năm trôi qua; chú thím nhìn thấy thiên hạ đẻ con, con cái lớn lên dần dần, mà chú thím luôn buồn rầu vô hạn vì không được hạnh phúc có con. Bé ơi, con có thấy rằng bác thẳng thắn nói thật với con không? Còn như nguyên nhân của cái... – ông ngần ngừ một chút, như đang tìm một ngôn từ; tìm ra: “hiếm hoi, ngặt nghèo, khô cỗi”, ông dùng như bất đắc dĩ, bất như ý nét mặt có vẻ nhăn nhó, – con cho phép chú nhé, những nguyên nhân ấy, con cho phép chú không nói ra. Vả lại, con có biết cũng chẳng ích lợi gì.

– Điều cháu cần biết ấy là hiểu được rằng, ở đây

“muốn” chưa hẳn là đủ để “có thể” (Muốn chơi chơi, mà không thể chơi chơi? Vì mệt mỏi hay là vì ngân ngấm cái sự đời, chán nản cái trò chơi lẫn lóc? Chơi cho liễu chán hoa chê? Cho lẫn lóc đá, cho mê mẩn đời?).

– Cái điều khó khăn nhất phải nói ra... cái điều ấy thật là vô tận khúc khuỷu khó khăn, trong một lúc, tôi thấy rằng trái tim tôi không đủ sức; rồi sau đó, thu thập toàn thể máu tim sôi nổi xuân xanh lại:

– Chú Marchant, con cần phải nói cho chú rõ... Con rất muốn có một đứa con.

– Con còn hơi nhỏ nhoi một chút, chưa thích hợp để lấy chồng, – ông nói và mỉm cười trở lại. – Nhưng mà chẳng bao lâu nữa xinh đẹp như con, và với những giao thiệp rộng rãi của bố con (ông nói lời này có phần hài hước mỉa mai chút ít, cũng như luôn luôn là thế lúc nói tới bố tôi) với sự tình như thế, thì những người chồng về sau sẽ lũ lượt tiếp đuôi nhau tới chào mừng con, và con sẽ có duy nhất một điều là: bối rối của chọn lựa. Chọn đứa nào? Bỏ rơi đứa nào? Phải không?

– Có lẽ là như thế... Nhưng mà con không muốn lấy chồng.

– Ô! Ô! – ông nói với giọng chua chát chút ít mỉa mai, và thấp một điệu thuốc để phì phà, tỏ ra mình không bối rối, rằng rất mực thanh thản đây nè, nhân vì rõ ràng câu chuyện trở cơn theo lối đó

khiến ông hoang mang e ngại, – Ô! Ô! ấy là loạn lạc loạn ly! Ấy là lầm lỵ luân lạc. – Ông rút vài hơi thuốc lá, rồi tiếp:

– Dù sao, với con, chú cũng không lấy gì làm ngạc nhiên với một cái đứa như con.

– Rồi thấy ông không nói gì thêm, tôi hỏi:

– Chú thấy điều ấy luộm thuộm lắm phải không?

Ông chần chờ một lúc.

– Nói đúng ra: không. Chú chỉ thấy rằng sự việc ấy xô bồ không thận trọng, thì không thể gọi là luộm thuộm lồi thối. Con hẳn nhiên là chưa rõ những khó khăn khổng lồ rắc rối sẽ đi về, sẽ làm cho sự việc đó hầu như là...

Tôi không để ông nói dứt câu, và với tuyệt đối bình tĩnh cố gắng máu tim, tôi nói:

– Không có khó khăn khúc khuỷu gì cả, một phen mà con đã quyết tâm quyết định tuyệt đối như con bây giờ.

Thì lúc ấy, với giọng nói khác hẳn, và như là có ý muốn cắt đứt mọi đối thoại:

– Nè, con nè, con bé bỏng của chú nè! Con chỉ là một con be bé bỏng. Chú sẽ bàn cãi vấn đề một mai trong tương lai vài năm nữa, nếu như cái quyết tâm quyết ý của con không thay đổi?

Ông đứng lên, có lẽ, theo tôi nghĩ, là ông nghĩ rằng cuộc nói chuyện đã kéo dài quá đổi, và giờ đây ông bận công việc, ông phải đi. Nhưng tôi, tôi cứ lăm

lỳ ngồi im lìm trên ghế. Thì thấy ông băng khuâng, bần khoản bước bước trong gian phòng, gõ gót giày đập đập xuống đất, rồi, bất thành linh dừng sững lại, đối diện với tôi và nói:

– Nhưng tại sao? Tại sao ai có thể nào hiểu nổi vì sao con từ chối không chịu lấy chồng? Dù sao việc đó cũng giản dị xiết bao.

Quả nhiên cũng quả thật là giản dị vô ngần là không đáp. Tôi không thể đưa ra những lý lẽ lý do... Nếu nói ra, thì phải dài dòng thảo luận. Tôi ngồi im lìm, không nhúc nhích. Ông bước thêm vài bước ở trong phòng, rồi, quay trở lại bên tôi:

– Nhưng mà, đầu tiên, con phải hiểu rằng muốn có một đứa con, thì phải hai đứa rủ rê nhau vào cuộc chơi song song mới được.

– Tôi biết điều đó.

– Con có yêu một đứa nào?

– Con biết rằng, muốn có một đứa con, thì không nhất thiết phải có cái tình yêu.

– Dù sao, con cũng phải có một đứa nào con dòm ngó qua viễn vọng tim máu của con chứ?

Lúc bấy giờ, ông trở lại dừng sững đối diện tôi. Ông nhìn ngó tôi kỹ càng. Tôi ngược mắt nhìn ông, và cố gắng hết sức, tôi thầm thì:

– Dạ có: ấy là chú đó ạ. Ông phá vỡ ra cười một trận tịt mù ra phếch, và theo tôi nghĩ, ông cố gắng giả bộ, ông kêu to:

– Ô! À! Thế nghĩa là sao? Rồi đứng lên thẳng

cánh ông bước mạnh giữa gian phòng và hét la lặp lại hai lần lời nói đầu tiên ông đã thốt: – À! Như thế đó ư? Như thế có nghĩa là gì?! Nhún vai, ông nhắm mắt. Ông hỏi thêm, quay mặt nhìn thẳng tôi: – Từ bao giờ, con đem cái ý tưởng bá láp đó nhét vào trong cái đầu của con?

Tôi bình tĩnh rất mực, và đơn sơ tôi hỏi:

– Ý nghĩ bá láp? Lộn phèo? Tại sao?

Ông lặp trở lại, giọng nói to lên:

– Tại sao? Tại sao? – Rồi thấp giọng xuống, mà thẳng băng rành rọt, ông nói: – Mà tại vì chú thương yêu vợ của chú. Bây giờ, đủ chưa, con có thấy thế không? – rồi bước ra khỏi phòng, không lời từ biệt.

Trái tim tôi đập mạnh. Mặt mũi tôi như có lửa đốt nướng, đau đớn đầu óc vô cùng. Tuy nhiên tôi không rời bước bỏ đi, và mặc kệ, trời tròn hay đất méo, bỗng nhiên một lát sau, ông chú Marchant trở lại. Lại gần tôi, và dịu dàng đặt tay lên vai tôi. Tôi nhìn ông, tôi thấy rằng có nước lã đã chảy qua trên mặt chú.

– Nào, bé bỏng của chú ôi, – ông nói một cách thật dịu dàng, – ít nữa cháu cũng phải hiểu rằng chú không muốn làm phiền lòng bà thím của cháu. Không! Nhưng cháu có nhìn thấy cái đó hay không? Bảo rằng chú phải có một đứa con không phải của thím đẻ ra, sau bao năm thím buồn khổ vì không thể đẻ ra cho chú một đứa con nào? Thì ắt có thể sự việc

kia sẽ làm tan nát trái tim của thím.

Bàn tay ông vuốt ve vào vai tôi; nhưng lúc bấy giờ tôi cúi đầu xuống. Tôi đứng lên.

– Nào! – ông nói; chúng ta chia tay như bạn hữu nhé. Dù sao... Nhưng mà... không; đêm nay con xứng đáng được ta không hôn con.

Tôi siết chặt bàn tay ông đưa ra, và, đột ngột, không cách gì cưỡng nổi, tôi đặt môi lên bàn tay ấy; rồi bỏ chạy.

Nói đúng ra, riêng khởi từ cái lúc lạ lùng đó mà tôi bắt đầu yêu ông bác sỹ Marchant, hoặc là, chính xác hơn: Tôi bắt đầu hình dung được là mình yêu ông.

(Hình dung tưởng tượng phiêu bồng

Người thì thơ mộng ta thông thần cuồng)

– Allons! Dit-il; – quittons-nous bons amis tout de même. Mais... non, ce soir tu mérites que je ne t'embrasse pas.

Je serrai la main qu'il me tendait; et brusquement, irrésistiblement posai sur cette main mes lèvres; puis m'enfuis.

A vrai dire, c'est à partir de cet instant seulement que je commençais d'aimer le docteur Marchant, ou, plus exactement: de me figurer que je l'aimais...
(dịch giải ở trên)

(Ở dưới tiếp tục)

Tôi nghĩ rằng tôi sẽ bất thành tình cảm ghét ông vô cùng tận nếu như ông đã xiêu lòng đáp ứng

đền bồi cuộc yêu cầu yêu thỉnh của tôi. Dù sao, tôi cũng sẽ vô ngần bối rối, vì tự tôi, tôi đã phải trách nhiệm về cái lầm lỗi của mình một cách vô tình sơ khai khốn nạn; bởi vì cái sinh thể sinh vật sinh lý của tôi tuyệt đối không không tán thành cái nhảy vọt tràn lan ra ngoài của tinh thần trí tuệ bênh bồng như thế.

Và, cũng vậy, kỳ dị thay, tinh thần trí tuệ tôi cũng bức bối bất mãn vô cùng vì cái phong vận ngại ngừng kia, – tại sao? Tại sao phải dờ dẫm đứng đắn từ chối cái tình yêu vô tận của máu tim mình? Và xúi giục mình phải đau đớn từ chối cái đắm thắm thiết tha của vô ngần mộng mệnh một phút? Tại sao? Tại sao phải ngại ngừng dín gió e sương? Tại sao phải dịu dàng dừng hoa bóng thẹn? Tại sao phải trông gương mặt dày. Tại sao? Tại sao mà ra như vậy? Tôi tủi nhục tới điên cuồng vì cái phong vận nết na ngại ngừng phong thói khốn nạn kia dè dặt ấy của tôi.

(Ngại ngừng? Phong vận nín thính?

Sóng phơi trường mộng? Nước im vô chừng?)

(Je crois que je l'aurais soudain détesté tout au contraire s'il avait abondé dans mon sens. En tout cas, mon embarras eût été extrême et j'aurais du furieusement "prendre sur moi"; car mon être physique n'approuvait nullement cette embardée de mon esprit. Et, de même, mon esprit s'irritait de cette retenue, prétendait passer outre; et j'enrageais de me sentir malgré moi si pudique et si réservée.)

Ồ! Tôi còn có thể nào còn là đứa bé bỏng nào được nữa hay không! Ngây thơ tin chắc rằng tự mình có thể định đoạt theo ý mình về cái thể thân mình và cái trái tim mình, tôi khinh bỉ vô cùng những bọn mê gái bất đắc dĩ, và tôi tưởng mình không thể yêu kẻ nào khác ngoài cái kẻ mà tự mình quyết liệt yêu thương. Cũng luống công, cũng vô lý, là điều quyết tâm không để cho ngực vú, tử cung mình phồng lên. Cuộc sống còn nhiều điều để dạy cho tôi biết, và nhất là điều này: Ấy là phải quyết không yêu thì mới tự mình định đoạt tự do đời mình.

Tôi gặp lại bác sỹ Marchant, một ít lâu sau đó. Bà Marchant đã từ Bayonne trở về, nhưng, một lát sau, bà vào phòng riêng, điều trái hẳn thói quen của bà, sự ấy khiến tôi nghĩ rằng ông bác sỹ đã có yêu cầu bà để cho ông và tôi nói chuyện riêng.

– Bé bỏng cô bé này, hãy lắng tai, – ông nói liền với tôi, – bác không muốn rằng cuộc nói chuyện chiều hôm trước không để lại chút phiền lòng lóng cọng nào giữa chúng ta. Nhưng điều ấy chỉ có thể có được là nếu con chấp thuận cho bác được phép coi rằng chuyện con nói đó là chuyện bốc đồng, chuyện tầm ruồng.

– Ông ngồi trước chiếc bàn của ông và nói chuyện với tôi mà không nhìn ngó tôi. Ngọn đèn chiếu sáng rõ vào vầng trán đẹp của ông; Tôi nhìn gương mặt ông, hai bàn tay ông, toàn thể thân hình ông, và tự hỏi: Tôi có muốn hôn ông không? Có muốn ôm siết

ông trong vòng hai cánh tay của mình? Có muốn được ông ôm ấp?... Tôi cố gắng hết sức, buộc mình phải tự đáp cho mình: Không . Ông cầm lên một chiếc dao rọc-giấy bằng ngà, đưa lưỡi dao lên môi; quả thật tôi không hề có mong ước được nằm vào vị trí con dao rọc giấy. Mặc kệ! Tôi vẫn cứ quyết tâm, quyết định là tôi yêu ông bác sỹ. Ông nói tiếp:

– Không phải tất cả là những điều con nói với bác, có lẽ; nhưng mà điều cuối cùng cốt yếu... chẳng cần gì phải nói rõ. Còn về những cái khác ... Lắng tai nghe một chút, bé con ạ: Trong nghề nghiệp bác, thường thường, rất mực là thường thường, bác gặp trường hợp phải săn sóc chăm nom những con gái khốn khổ đã từng bị chữa hoang, vì yếu đuối nhẹ dạ, vì vụng dại hoặc vì ân ái yêu đương; một vài cô thì hữu ý quyết tâm, và trường hợp ấy thì thường là, với hy vọng vô vọng kiếm một tình nhân. Hầu hết các cô ấy đều đáng thương nhiều hơn là như con tưởng. Nhưng chưa bao giờ, cho tới bây giờ, bác từng có gặp người đàn bà nào, người thiếu nữ rất trẻ nào, lại nghĩ tới việc có một đứa con, mà đầu tiên lại không nghĩ tới tình yêu. Một đứa con là hậu quả tất nhiên, không thể tránh, dù muốn dù không, – hậu quả của một cái gì đáng phải được lưu tâm coi trọng trước hết nhiều hơn lăm lăm là đứa con; của một cái gì mà con có vẻ nhưng không muốn biết tới, không muốn đếm xỉa tới, không muốn xét tới, không muốn để ý tới. Để đừng phải xem sự đó là quái đản, là tàn khốc

(và, nhân vì tôi có một cử chỉ không thích ứng, ông lặp lại: vâng, tàn khốc, quái đản!) bác buộc phải tự nói với mình rằng con là còn quá quá trẻ, quá quá trẻ để...

– Tôi ngắt lời ông.

– Không quá trẻ để có một đứa con, dù sao đi nữa?

– Không, ồ, có lẽ (đáng lẽ ra bác phải nói: hơi ôi!) Nhưng mà muốn nói về cái chuyện có con.

– Ông bác sỹ đã đứng lên và bước vài bước trong gian phòng. Một im lặng kéo dài, mà tôi không muốn chấm dứt.

– Nhưng mà bác muốn hiểu rõ cái gì cảm dỗ con, – rốt cuộc ông nói tiếp bằng một giọng hài hước châm biếm tấn công, và dừng lại trước mặt tôi. – Ấy có phải là cuộc lục đục mang thai chín tháng mười ngày? Ấy có phải là cuộc đẻ đau một giờ hết la vô tận?... Bác có thể quả quyết với con rằng điều đó chả có gì là đặc biệt thơ mộng kiêu diễm chon von.

– Tôi vẫn lăm lỳ im lặng, nhưng trước mỗi một câu hỏi của ông, tôi lúc lắc cái đầu, tỏ ý phủ nhận. Ông nói tiếp:

– Ấy có phải là chính đứa con? Chính cuộc cơn bông bế cho nó bú? Hay ấy là mối vui thích vui mừng được thay giặt những tấm tã đầy nước tiểu dãi dầm của nó? Hay ấy là mối tung bừng khoan khoái được nâng niu nựng nịu nó, chơi trò hài nhi giỡn cợt với hài nhi?

– Những câu hỏi của ông bác sỹ tôi thấy vô lý, buồn cười. Bình thường ông rất mực biết điều, lúc bấy giờ có thể nói là ông mất trí, ông mê cuồng. Nói thật ra, tôi chẳng bao giờ từng phân tích thành phần thành lực nào đã cấu thành cuộc quyết định quyết tâm của tôi nhưng, trong trường hợp riêng biệt của tôi, tôi nghĩ rằng vẫn còn mãi là cuộc phản đối kịch liệt; Vâng: phản đối chống lại một trật tự xã hội dựng sẵn lên rồi, mà tôi không chịu nhìn nhận, chống lại những gì mà bố tôi gọi là “những thuần phong mỹ tục, những phong nhã, những hào hoa...” và còn đặc biệt riêng biệt hơn nữa là chống lại ông bố tôi, là kẻ tượng trưng cho những lẻo tèo le lói “phong nhã” ấy, theo ý tôi; một nhu cầu cốt yếu là phải làm nhục ông ấy, làm xấu hổ, làm mất thể diện ông ta, đưa ông ta đến chỗ phải hổ thẹn vì tôi, bài trừ tôi, không nhìn nhận tôi là đứa con gái của ông nữa; một nhu cầu xác định mạnh mẽ quyền độc lập của tôi, bất quy phục của tôi, không phục tùng của tôi, bằng một hành động, một tác động mà chỉ riêng một người đàn bà có thể làm được, và tôi quyết đảm nhiệm mọi trách nhiệm toàn nhiên không cần nhìn ngó kỹ càng những hậu quả. Tôi cố gắng, một cách hỗn độn mơ hồ, giải thích chút ít tất cả những thứ kia với ông Marchant. Nhưng những luận cứ, những nghị luận đẹp đẽ, mà tôi cho là quyết nhiên không thể bài bác, khi tôi còn giữ yên ở trong mình, thì tôi lại thấy chúng càng lúc càng ấu trĩ trẻ con quá mức

chán chường lúc đem ra bày tỏ với ông Marchant. Quả thật chúng chỉ đáng một cái nhún vai. Tôi gần như ngạc nhiên bởi giọng nói nhu hòa hồn hậu, lúc ông Marchant bảo tôi:

– Nghe này con, đối với một phụ nữ mong muốn tự do, con có biết rõ cái sự việc có một đứa con đòi hỏi bao nhiêu phiền toái phức tạp trong công việc nuôi dưỡng nó? Một lệ thuộc khủng khiếp! Một nô lệ kinh hoàng!

Tôi không trả lời, – thì ông tiếp:

– Cũng đâu như một con lừa cái (con la cái), quả nhiên như thế, – ông nói và nhún vai.

– Cháu hy vọng ở bác, cháu thú thật, một cái gì khác hơn là một lời quả trách, – tôi nói, sau một im lặng khá lâu.

– Con hy vọng ở bác cái gì?... Một lời khuyên bảo... Bác sắp sửa cho một lời khuyên rất gọn: ấy là suy nghĩ tới những gì khác kia.

Lúc bấy giờ, nghe tiếng chân cô tôi bước tới gần. Hẳn nhiên, bà có ý muốn báo cho chúng tôi biết trước, bởi vì bà làm ồn ào bước chân quá đáng cái cần thiết, và hơn nữa, bà còn gọi to, bảo mở cửa cho bà vào, vì bà hai tay mang đồ nặng. Thế ra bà sợ bất ngờ bắt gặp chúng tôi đang trong tình cảnh không tốt đẹp. Đột nhiên, tôi hiểu khác sự hiện diện liên miên của bà suốt những giờ bác sỹ dạy tôi học.

Bà mang tới trên một chiếc mâm, những ly, những tách, và nước cam, và chúng tôi lặng lẽ uống,

hoặc chỉ nói toàn những chuyện vu vơ tầm ruồng mà tôi tưởng bà tự bó mình khư khư trong đó, bởi vì tôi đã bo bo khép mình trong đó, trước mặt bà.

Tôi chỉ gặp Gisele lúc sau này rất ít oi từng lúc, tôi có nói thế, nhưng vẫn rất mực lo âu về ý kiến của cô ta: tôi nói trở lại với cô ta về sự quyết tâm quyết định của tôi.

– Không, tôi không phản bác điều quyết tâm của chị, – cô nói, – nhưng quả thật quyết nhiên là chúng ta khác nhau nhiều lắm. Cũng vì chị mà tôi lâu nay cứ liên miên tự hỏi mình, tự nêu chất vấn với mình. Tôi nghĩ rằng tôi thuộc vào thành phần những người đàn bà chỉ có thể có một tình yêu duy nhất. Và tôi tự nhủ: Thế thì tại sao còn chưa lấy cái kẻ mà tôi sẽ yêu?

Tôi tiếp theo:

– Còn tôi, tôi không thể chấp thuận đem dâng thân mình toàn thể cho một kẻ nào. Tôi chịu đựng không được, tôi muốn nổi dóa khi nghĩ rằng mình có bốn phận phải quy thuộc, thuận tòng cái kẻ sẽ làm cho mình thành mẹ, và tôi muốn rằng kẻ ấy, về phía anh ta, cũng có tự do. Chị có chấp nhận không, rằng thay vì người ta hiến thân vô tận cho nhau muốn thuê nhau mỗi năm mỗi tháng.

– Cái kẻ giấn thân vào một cuộc chơi như thế, đối với người đàn bà đầy rẫy những hậu quả quan hệ khẩn yếu, làm sao chị có thể có được chút quý chuộng nào với kẻ ấy? – Và, nhân vì tôi không trả

lời gì cả, chị tiếp:

– Chị thấy không, Geneviève, tất cả những lý thuyết của chị, cuộc đời sẽ tự nhận lãnh lấy cái việc xô ừa chúng đi lộn nhào, tôi tưởng thế... và ấy là càng tốt, – cô nàng nói thêm, vừa mỉm cười, se se ngâm:

Ta làm công việc của ta

Luôn luôn là thế, ta là thế thôi

Buổi mai mộng tưởng tuyệt vời

Suốt ngày làm những chuyện đời bỏ đi

– Ấy là của chị, những câu thơ xinh đẹp ấy?

– Ô! Ô! Chị suy nghĩ ngộ nghĩnh thật. Ấy là bốn câu thơ của Voltaire (bài tứ cú) tôi vui lòng lặp lại chơi, và cũng có thể là thích hợp với chị lắm. Cô Geneviève ngây ngô ời, một ngày nào đó cô sẽ để mình bị cám dỗ, cũng y hệt như một phụ nữ nào khác, bất kể gì những quyết tâm quyết ý của cô bây giờ; còn tệ hại hơn nữa, cô sẽ tưởng khám phá ra nơi kẻ dụ dỗ lung lạc kia, một sự thông minh lỗi lạc phi thường và bao nhiêu những đức tính chất đồng, mà toàn nhiên là những đức hạnh chỉ có là có ở trong tưởng tượng của cô mà thôi. Cô cũng đã từng có biết rồi cái gọi là say mê, say mệt, và lúc bấy giờ thì người ta không thể tự mình làm chủ mình được nữa.

– Chị muốn nói gì như thế?

– Ngày nay tôi nghĩ rằng, đối với chị cũng như đối với tôi, nói về sự đó, không còn là hiểm nguy. Chị không ngờ rằng chính tôi nữa, tôi cũng đã từng

say đắm Sara đến điên cuồng? Vâng, mặc dầu tôi được tiếng khen là thông tuệ mình mẫn, tôi đã từng hoàn toàn điên cuồng; chút thông minh của tôi, ấy là không để lộ mối tình ấy ra, hoặc có lộ ra, cũng lộ ra ít hơn chị nhiều; nhưng lúc đó bản khoán nhớ nhưng tôi không ngủ được nữa. Ô! Chị đừng hốt hoảng; giữa chúng ta chẳng có xảy ra gì hết; nhưng trong hai cánh tay Sara, thì tôi ắt tan ra thành đường ngâm trong nước. May sao, Sara không ngờ gì cả. Nếu bây giờ tôi nói về sự đó, và nói rất bình tĩnh như chị thấy đó, ấy chẳng qua vì muốn hỏi chị: giả sử như Sara là một người đàn ông, thì chị có chịu để cho Sara làm cho chị một đứa con hay không?

Lời tâm sự ấy của Gisèle khiến tôi cảm động rất nhiều. Tôi trì hoãn một lúc trước khi có thể trả lời, nhưng rất mực chắc chắn:

– Không.

– Tại sao? Gisèle hỏi, và lập tức nói thêm: lẽ tất nhiên là tại đây chúng ta để riêng ra một bên mọi thứ “lẽ nhượng loài người”, mọi thứ ngại ngùng e thẹn, và mọi thứ luân lý đã học; nhưng ta càng lìa bỏ những thứ đó, ta càng thấy, tôi tưởng, rằng mình càng phải nghiêm nhặt với chính mình. Chị cũng nghĩ như thế, phải không?

– Thật quả nhiên như thế, và, nếu tôi muốn tự đẩy mình tới chỗ trăn tráo chơi, tôi sẽ nói rằng tuyệt nhiên là, chị cũng rõ, tuyệt nhiên là chẳng phải, muốn tự ban cho mình nhiều thích thú hơn...

– Thế thì, trả lời: không cần đứa con đẹp theo hình ảnh mẹ... tại sao?

– Tại vì cái đẹp hấp dẫn của hình hài đối với tôi không quan trọng bằng một vài đức tính của thông minh trí huệ và của trái tim tâm hồn, ấy là những đức tính mà Sara không có; ấy là những đức tính tôi nhận thấy ở Gisèle.

– Tiếc thay tôi không có một người anh, – cô cười rộ, hét to lên như thế.

Rồi, vì muốn không để sự gì đáng ngờ vực giữa chúng tôi, tôi đem hai câu trò chuyện của tôi với ông Marchant, kể lại cho Gisèle nghe. Nàng trở thành trở lại rất nghiêm trang.

– Nghe này, – nàng bảo tôi, – cô phải nói tất cả mọi thứ đó với mẹ cô. Theo như tôi hiểu biết bà, bà sẽ hiểu cô rất mực.

– Vâng, tôi nghĩ về chỗ đó đã lâu, và tự hứa với mình sẽ nói với bà một ngày sau; chờ thêm chút nữa sau này. Nhưng sẽ không nói với bà những điều tôi đã nói với cô về bác sỹ Marchant...

– Tại sao?

– Tôi nghĩ rằng tốt hơn là đừng nói. Một linh tính báo hiệu cho tôi.

Tại Châtellerault, vào tháng mười năm 1916, tôi tới viếng thăm má tôi, một ít lâu trước khi bà chết, chính tại Châtellerault mà tôi có thể nói với bà cuộc nói chuyện này mà tôi đã tự hứa với mình từ lâu. Như tôi đã nói vài lời trong lời mở đầu cho tập

nhật ký của mẹ tôi, xuất bản dưới nhan đề **L'École des Femmes (Phụ Nữ Học Đường)**, mẹ tôi đã từng đi chăm sóc, săn sóc những người bị bệnh dễ truyền nhiễm trong một bệnh viện ở tại hậu phương, trong loại đó phục vụ bệnh viện cũng nguy hiểm như những tiền phương nguy hiểm nhất. Trước tiên, tôi đã từng có ý đi theo bà để nhận công tác; bà từ chối. Nhưng bà chấp nhận cho tôi đi theo bà, ở bên bà trong vài ngày, giữa hai công tác ở bệnh viện chiến địa, mà tôi tự chọn để làm phận sự. Thế là lần gặp lại, bà ăn mặc theo y phục nữ y tá, y phục ấy từ đó bà không rời nữa. Bệnh viện đầy rẫy bệnh nhân; vì sợ những sự truyền nhiễm, mẹ tôi không muốn cho tôi bước vào. Và nhân vì tôi chống đối, bảo rằng chính bà cũng bước vào được hẳn hoi mà, bà cười đáp:

– Vâng, nhưng bọn chúng tôi nữ y tá, chúng tôi được miễn dịch.– Con nghĩ xem! Sau năm tháng, quen rồi...

Tôi có nói rằng, ấy là rất ít ngày trước cái chết của bà. Thấy bà rất mệt mỏi bởi làm việc quá sức và bởi những đêm dài phải thức để canh chừng bệnh nhân; nhưng, lúc tôi nói với bà rằng bà cần phải nghỉ ngơi đôi chút, thì bà quả quyết rằng bà chưa bao giờ khỏe mạnh cho bằng khởi từ cái lúc bà không còn có thì giờ nữa để suy nghĩ về mình, và cũng hết như thế đối với những binh sĩ.– Và đối với con cũng vậy, mẹ tin chắc chắn như thế,– bà nói thêm.

Quả thật là tôi thấy mình khỏe mạnh thêm ra,

từ cái lúc tôi chỉ còn duy nhất bận tâm bận trí bởi công tác chuyên chở những lính bị thương. Những hoang mang, những ưu tư lo lắng cũ, giờ trở thành xa vắng vô cùng. Tôi không suy nghĩ gì tới nữa, hoặc có nghĩ tới cũng chỉ là để mỉm cười chút ít thôi; quả là với một niềm bình an thanh thản hoàn toàn, tôi khởi sự nói với mẹ tôi về ông Marchant.

– Con muốn biết mẹ nghĩ sao về ông ấy, – tôi nói.

– Nhưng mẹ nghĩ rằng ấy là một ông bác sỹ rất có tài, và hơn nữa, là ông rất tốt.

– Vâng, điều ấy là điều mà mọi người. Điều con muốn, là muốn nghe một xét đoán riêng biệt cái nhân.

Mẹ tôi ngồi im lâu lắm không nói gì cả, chỉ nhìn ngó hai bàn chân và mỉm cười. Chúng tôi lúc bấy giờ ở trong công viên thành phố. Trời nắng tung bừng thơ mộng ngày hôm ấy, và mặc dù ngày mùa đã đi sâu vào thu, bầu không khí thật là ấm áp. Bên cạnh chúng tôi, gần gũi chúng tôi những con chim bồ câu vốn đang mổ mổ miếng bánh mà một người khách đi dạo đã vãi ra cho chúng. Bồ câu đã bay. Má tôi nhìn tôi, càng mỉm cười nhiều hơn nữa, với một chút co rút nhẹ nhẹ trên nét mặt mà bà không kìm hãm được.

– Con có bao giờ ngờ rằng má đã từng yêu bác sỹ Marchant? – bà khởi sự nói bằng một giọng run run chút ít. – Một thú nhận như thế của một bà mẹ đối với con gái mình, thì quả thật có bề như... – Bà

không tìm ra ngôn từ nào để nói xong câu nói, và tiếp tục: – Đây là một chút niềm bí ẩn mà mẹ chưa hề nói với ai; và mẹ cũng chẳng bao giờ nói với con nếu mẹ có gì hồ thẹn về việc đó... Một bí ẩn không hề đưa tới hậu quả gì, nhân vì mẹ chẳng bao giờ tìm kiếm tình yêu của ông ta... Nhưng khi mẹ không còn giữ được lòng quý chuộng đối với cha con, nghĩa là khi mẹ không còn quý chuộng cha con nữa (mẹ nghĩ rằng chỗ này mẹ chẳng phải nói gì nữa, con đã biết cả rồi)... Ô, ô, thì mẹ cảm thấy mẹ cần có sự mến mộ quý chuộng của ông bác sỹ Marchant, và chính lòng quý mến của ông đã nâng đỡ mẹ trong những giờ buồn bã và khó khăn.

Thế thì, mẹ chẳng bao giờ nói gì với ông ấy? Tại sao?... (Bà lắc đầu đáp không, nhưng không đáp vào câu hỏi “tại sao”) – Và mẹ biết rằng, mẹ có thật chắc rằng ông ta không hề ngờ cái gì cả?

Bà trở lại im lìm giây phút, rồi:

– Nhưng vẫn có một kẻ có ngờ ra đoán ra được một chút gì... Ấy là bà vợ ông ta.

– Bà Marchant?

– Vâng: cô bé ạ. Và chính vì bà ấy mà mẹ chẳng bao giờ nói gì cả. Má không muốn làm cho bà ấy đau khổ.

– Ít nữa bà ấy cũng biết sự hy sinh của má chứ?

– Nhưng mà, Geneviève, không hề có hy sinh. Mọi sự đều tốt đẹp như vậy.

Bực tức chút ít, tôi nóng nảy hỏi tiếp:

– Má có chắc chắn rằng ông Marchant không hề ngờ chi cả.

Bà không mỉm cười nữa:

– Hầu như không ngờ ra mấy tí. – Bà hôn tôi trên trán, và, mỉm cười trở lại, làm một cử chỉ với bàn tay, như để xua đuổi những kỷ niệm kia đi: – Con ơi, vì sao ta lại lăm cẩm kể lại con nghe tất cả những điều ấy hôm nay?... Má khiến con ngạc nhiên nhiều lắm? Con còn nhớ không cái ngày ấy (má thật sự chẳng rõ vì sao) con lại đặt vô đầu óc cái ý nghĩ rằng má mê đắm cái anh chàng khốn khổ trung hậu Bourgweilsdorf?

– Vâng, con thật là lăm cẩm lỗ bịch, nhưng mà con cần phải tưởng tượng rằng má có yêu một kẻ nào khác ngoài bố con.

– Suyt!– Bà hừ nhẹ một tiếng, như hầu diu dàng ngầy ngà tôi.– Con nói với mẹ nhiều điều khủng khiếp ngày hôm ấy.

– Con chỉ nhớ một điều là ngày ấy con cáu kỉnh vô cùng, hằm hằm giận dữ, bởi vì con nghĩ rằng mẹ hy sinh cho con.

– Và nếu như sự ấy quả nhiên là có thật, Geneviève?... – Bà nói với một cách điệu trầm trọng phi thường.

– Ấy là bởi chung con ghê tởm những sự hy sinh.

– Con ăn nói như một kẻ còn nhỏ chưa yêu. Mẹ

cảm thấy hơi lạnh lạnh, chúng ta hãy đứng dậy bước đi. Và hơn nữa, cũng sắp sửa đến giờ mẹ trở về bệnh viện.

Một ngọn gió nhẹ bắt đầu thổi, và những lá cây vàng rụng rơi lẻ tẻ.

Chúng tôi đứng dậy.

– Con còn có một chút gì nữa để kể lại với má, – tôi nói thế với bà, thúc đẩy bởi một quyết liệt quyết tâm bất thành linh. Và, trút thở ra, nói một hơi: – Má biết không cái điều mà một ngày nọ, con nói với bác sỹ Marchant?... Rằng con muốn có một đứa con do ông ấy. Như bị một cú “sốc” đẩy lui, tôi thấy bà bước lùi hai bước.

– Nhưng mà, Geneviève!... Và điều ấy nói ra bằng một giọng khôn tả, vừa như là tức tối, nhưng với một cách điệu chút ít giả vờ, lo lắng, và một chút xiu ngộ ngĩnh vui lòng. Bà nói thêm, hai môi run rẩy:

– Má không hiểu con.

– Vâng, – tôi tàn bạo tiếp tục, – con muốn rằng ông ấy phải làm cho con trở thành mẹ.

– Cái gì ám con, khiến con ra thế, con bé của mẹ ôi? – và lần này bằng một giọng thật sự là ngây ngà.

– Con chẳng biết. Một ý tưởng, như vậy đó, mà nó nảy ra trong đầu con.

– Và... ông trả lời con như thế nào?– Lần này giọng nói tỏ ra là lo lắng.

– Ông nói với con rằng con ăn nói như một đứa

bé, bé gái, một loại bé gái điên rồ và lóa lờ bê bối; rằng ông từ chối không coi tôi như đứa đàn hoàng, rằng...

– Rằng gì nữa?

– Và cuối cùng ông không muốn cái chuyện đó với con, bởi vì...

– Bởi vì sao? Nào, có gì đâu mà không dám nói. Cứ nói, đừng ngượng ngượng ngập rụt rè.

– Bởi vì ông yêu bà vợ của ông. Nhưng ngày nay con hiểu, – tôi nói thêm, và nhìn bà đắm đắm, – ngày nay con hiểu rằng chẳng phải chỉ thế mà thôi.

– Có lẽ, – bà nói rất nhỏ (thì thầm).

Tôi tưởng nhìn thấy hai môi bà run lấy bầy. A! Bao xiết tốt hơn, đáng kính hơn, chân chính hơn, ấy là: những quyết tâm ích kỷ của tôi, hiện ra trong lúc bấy giờ là hình ảnh những tình cảm vì vụ tế nhị không lời thổ lộ của mẹ tôi, tất cả những sợi dây tơ huyền bí và mong manh, tết dệt từ tim đến tim, mà tôi đem gắn bó vào trên bước băng qua, vô ý thức, cứ đẩy bừa cái mũi nhọn của tôi vào đó... Ấy đấy là điều tôi muốn nói với bà trước lúc từ biệt. Nhưng bà đặt một ngón tay không phải trên hai môi bà mà trên hai môi tôi, dịu dàng mỉm cười, và với một cái nhìn cho tôi hiểu rằng giữa chúng tôi không còn cần có những lời gì nữa cả. Bấy giờ, tôi siết bà trong hai cánh tay tôi, hôn bà với tất cả sức lực bình sinh. Bà nói lời vĩnh biệt.

Tôi không còn gặp lại bà nữa.

André Gide

TRƯỜNG HỌC
đồn bà
(THỰC NÚT HỌC ĐỒ CÙNG)

Bùi Giáng dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

90 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel (848) 8 216 009 - 9 142 419 Fax (848) 9 142 890

Email: nxbsaigon@vnn.vn - bientapvhsg@yahoo.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

ĐO THỊ PHẤN

Biên tập

Ngô Liêm Khoan

Sửa bản in

Nguyễn Thanh Hoài

Trình bày

Quỳnh Na

Liên kết xuất bản

Nhà sách Quỳnh Na

482/35/5 Lê Quang Định, P. 11, Bình Thạnh

ĐT: (08)2.975.026 • ĐĐ: 098.969.1012

In số lượng 2000 cuốn, khổ 13,5 x 20,5cm, tại Công ty CP In Thanh Niên, 62 Trần Huy Liệu, quận Phú Nhuận. Số đăng ký kế hoạch xuất bản 680-2008/CXB/14-13/VHSG cấp ngày 16/7/2008. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2008.

TRƯỚC KHI

Trước khi về chín suối

Em xin gửi đá vàng
Của trăm năm buồn tủi
Về trở lại nhân gian

Thủ bút Bùi Giáng

Trường học đồn bà (Thục n



1 116030 044347

68,000

VNĐ